

VIÊN GIÁC



SỐ NR. 163 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM Từ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.551 NĂM THỨ 30 - THÁNG 2 NĂM 2008; JAHRGANG 30. FEBRUAR 2008 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH





Trong sự tu học của người xuất gia lần kẻ tại gia vẫn đề dụng công là chính yếu. Nếu người tu hành học đạo trong bao nhiêu lâu, mà không dụng công hành thiền, hay lễ bái, niệm Phật, cầu nguyện, tụng kinh v.v... cho miên mật thì quả là uổng phí cả một đời người. Ngày xưa chư Tổ thành Tổ, chư Phật thành Phật, chư vị Bồ Tát thành những biểu tượng lợi mình, lợi người là vì các Ngài đã thể hiện được tinh thần năng nổ dụng công hành trì cũng như tu tập ấy mới thành Tổ thành Phật được. Ngay như Đức Đạt Lai Lạt Ma, người Phật Tử Tây Tạng và cả Phật Tử thế giới đều xem Ngài như là một vị Bồ Tát, một vị Phật sống mà mỗi ngày Ngài vẫn hành trì từ 2 đến 4 tiếng đồng hồ. Ngài là một vị Quốc Vương, một vị Tăng Vương bận rộn không biết bao nhiêu chuyện Phật sự và thế sự mà Ngài vẫn dụng công miên mật như thế. Còn chúng ta thì sao?

Khi nhìn thấy những pháp Hội của người Phật Tử và các vị Đại Sư Tây Tạng tổ chức tại Ấn Độ hay khắp nơi ở ngoại quốc mỗi lần lên đến 20.000 người, 30.000 người như thế. Trông thật khủng khiếp; nhưng ai ai cũng chỉ một lòng niệm Phật, lễ bái chí thành, thiền tọa, kinh hành trong tư thế của người Phật Tử. Họ không để ý đến những người xung quanh mà chỉ lo phận mình, tính sao cho đủ số khi phát nguyện. Họ làm phước một cách chân tình và họ cúng dường cũng trong khả năng của họ; nhưng rất tha thiết. Nhìn người mà ngắm đến ta, thật có nhiều điều cần phải nói.

Việt Nam chúng ta ở trong cũng như ngoài nước, phải nói thẳng là việc hành trì vẫn còn lơ là hơn Phật Giáo Tây Tạng; nên những điều nhiệm mầu thấy ít xuất hiện. Ngay như những bậc Thượng Thủ của Phật Giáo Việt Nam chúng ta sự chứng đắc vẫn ít hơn những người đang tu hành trên dãy Hy Mã Lạp Sơn này. Có lẽ nhờ núi cao, sông rộng, chảy dài; khung cảnh thiên nhiên an ổn nên họ dễ nhập vào Diệt Tận Định chăng? Và ngôi vị Chánh Định Tự không xa họ mấy. Còn ta lý thuyết hơi nhiều; nhưng sự cứu khổ cho mình lại còn thiếu sót nhiều lắm.

Phật Giáo chúng ta không cạnh tranh với những tôn giáo khác để phát triển hay tự tồn, mà Phật Giáo chỉ tìm riêng cho mình một con đường đi vào tâm linh sâu thẳm ấy và nếu có cạnh tranh cũng chỉ cạnh tranh với những tham, si tật đố để loại bỏ những chướng ngại này ra khỏi thân tâm của hành giả; chứ không phải cạnh tranh để tiêu diệt kẻ khác để mình được sống còn. Dĩ nhiên tham, sân, si nó cũng có những tự ngã của nó; nhưng tự ngã này sẽ tự hủy hoại đi khi có ánh sáng vô lượng quang của Đức Phật A Di Đà chiếu rọi vào.

Ngài Thân Loan Thánh Nhơn đã dạy rằng: Tảng băng càng lớn, chứa nước càng nhiều và băng ấy sở dĩ tan ra nước được là nhờ có ánh sáng mặt trời. Cũng như thế, phiền não khổ đau của chúng sanh đông cứng lại như tảng băng kia; nhưng nhờ ánh sáng vô lượng quang của Đức Từ Phụ A Di Đà chiếu rọi; nên băng phiền não ấy đã tan thành nước Bồ Đề thanh lương mát diệu. Như vậy sự chí tâm, tín nhạo, dục sanh là những điều cần có của hành giả khi hướng về Đức Phật A Di Đà, để chúng ta được nhiếp thủ và bất xả là những gì mà chư Phật và Bồ Tát Quan Âm cũng như Bồ Tát Đại Thế Chí có thể dang tay ra cứu độ, tiếp dẫn chúng sanh về thế giới Cực Lạc.

Chùa Viên Giác tại Hannover trong thời gian cuối tháng 12 năm 2007 vừa qua đã có 10 ngày tu tập miên mật. Đây là một hình ảnh đẹp của những Liên Hữu khi phát tâm niệm Phật. Cả 300 hành giả lớn nhỏ, già trẻ luôn phiên tụng niệm trong vòng 24 tiếng đồng hồ vào ngày lễ vía Đức Từ Phụ A Di Đà vào ngày 17 tháng 11 âm lịch, trông thật lung linh và huyền diệu. Tu chính là hành và hành chính là tu; cũng giống như phiền não tức Bồ Đề. Bồ Đề trong ấy có chứa đầy phiền não vậy. Đức Phật cũng đã dạy cho chúng ta rằng: Ai hiểu pháp tức là hiểu Phật và ngược lại kẻ nào hiểu Phật thì chính kẻ ấy đã hiểu pháp là thế.

Một thế hệ đã trôi qua, một thế hệ khác lại tiếp đến. Thế hệ này qua rồi, lại có thế hệ khác

nối tiếp theo sau. Nếu không được vậy, con đường hoằng truyền Phật pháp sẽ bị gián đoạn. Như Đức Đạt Lai Lạt Ma đã nói: "Ngài và dân Tây Tạng đã mất hết tất cả, đã để lại tất cả nơi quê hương của Ngài; nhưng một điều Ngài quyết không để đánh mất; đó là văn hóa của Phật Giáo". Quả đúng vậy. Văn hóa còn thì dân tộc còn và văn hóa bị lai căng thì dân tộc ấy đã mất đi chỗ đứng trong lòng của mọi người. Người Việt Nam chúng ta cũng vậy khi bỏ nước ra đi, ai trong chúng ta cũng chẳng mang theo được cái gì quý giá cả; ngoài tấm thân này để làm nên tinh thần văn hóa của dân tộc và của Phật Giáo. Do vậy chúng ta phải nên trân quý những gì chúng ta đã được truyền thừa từ quê mẹ và từ nơi này ta sẽ tạo ra một thể đứng khác để hội nhập vào xã hội tại đây và quyết phải mang đạo vào đời để làm chỗ nương tựa cho nhân sinh, mà dấu cho là người ở phía Đông hay phía Tây cũng phải cần đến sự hướng dẫn của đạo Phật.

Dưới cội Bồ Đề nơi Đức Thích Tôn thành đạo tại Bồ Đề Đạo Tràng mỗi ngày có hàng ngàn, hàng vạn người đến đây lễ bái nguyện cầu không phải chỉ có người Á Châu, mà những người tóc vàng, tóc trắng, tóc đỏ cũng đã hiện diện, quỳ sát nơi Kim Cương Tòa để nói lên tấm lòng của mình muốn quy hướng về Đấng Giác Ngộ. Điều này cũng tương tự như một hạt giống lâu ngày để trong bóng tối. Nếu có nhân duyên, nó sẽ mọc mầm và đâm chồi nảy lộc. Khi cành lá vươn lên, dĩ nhiên chúng phải hướng về nơi có ánh sáng mặt trời. Do vậy sự thành đạo của Đức Phật hay ánh sáng quang minh vô lượng chiếu rọi đến mọi loài của chư Phật và Đức Phật A Di Đà sẽ có khả năng làm cho mọi người, mọi loài quy hướng về nơi cao cả ấy; dấu cho trong vô lượng kiếp từ sinh mọi người đã bị vô minh và phiền não che đậy.

Điều quan trọng của người tu học Phật là phải an lạc nơi nội tâm. Nếu kẻ nào hành trì giáo lý của Đức Phật mà không dùng từ bi và trí tuệ để soi xét và không cảm thấy tự tin nơi chính mình khi thực hành giáo lý ấy thì đúng là kẻ ấy đang đi sai đường rồi. Hãy dừng lại lấy hơi, xem phía trước rồi nhìn lại bên trong để thẩm định lại giá trị chân thật bất hư của tự thể để biết tầm quý thì sự tu học ấy mới có giá trị. Nếu không làm được như vậy quả thật chúng chỉ là những đồ trang sức ở bên ngoài một món đồ đẹp. Còn tự thể của nó chẳng được lợi ích gì.

Chúng ta thấy Phật Giáo Ấn Độ ngày hôm nay không còn nhiều người theo như thời xưa nữa. Điều ấy không có nghĩa là giáo lý của Phật Giáo không đủ sức giáo hóa họ; nhưng vì chính họ đã

xa lìa giáo lý cao thượng kia. Điều này cũng giống như trong kinh Pháp Hoa đã ví dụ về gã cùng tử vậy. Tuy có của trong mình mà không biết xử dụng; chờ cho những thiện hữu trí thức chỉ cho mới biết và khi hiểu ra thì người cha thân yêu đã khuất mặt rồi. Ngày nay người Ấn Độ trở lại tìm hiểu giáo lý của Đức Phật và có lúc họ quy y trở thành Phật Tử cả hằng trăm ngàn người. Như vậy chúng tỏ rằng: "Trái táo rơi không xa gốc táo mẹ" là một tục ngữ mà người Đức vẫn hay dùng đến; hay Việt Nam vẫn dùng câu: "Lá rụng về cội" là vậy.

Phật Giáo ngày nay là một Tôn Giáo của nhân loại và trong hiện tại Phật Giáo về hình thức có hai tổ chức lớn. Đó là World Buddhist Shanga Council (Hội Đồng Tăng Già Thế Giới) và World Buddhist Fellowship (Hội Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới) đã quy tụ hằng 50 đến 70 quốc gia theo Phật Giáo. Tuy Phật Giáo không có chế độ thần quyền, không phục vụ cho một vị cai quản giáo hội; nhưng Phật Giáo nơi lãnh vực tinh thần, qua hai tổ chức đại diện này đã nói lên được tính cách rộng lớn của thế giới ngày nay.

Phật Giáo không dùng quyền uy để đi thôn tính hay lấn áp hoặc dọa nạt kẻ khác; nên Phật Giáo đã được nhiều người Âu Mỹ ưa chuộng và họ tự nhận Phật Giáo là tôn giáo của chính họ. Vua Bhutan có nói một điều quan trọng mà chúng ta cần phải lưu tâm. Đó là "Thế giới ngày nay người ta căn cứ trên kinh tế phát triển để làm chuẩn mực và đánh dấu cao thấp giữa con người với con người; nhưng dân tộc tôi không phải thế. Nếu dân tôi làm được một điều đạo đức gì đó; ấy chính là sự phát triển của dân tộc tôi". Quả là lời nói của một bậc quân Vương Phật Tử được ảnh hưởng bởi tinh thần Phật học không ít.

Tờ Báo Xuân Viên Giác số 162 đã được nhiều độc giả khắp nơi nhiệt liệt đón đọc, vì có nhiều bài vở giá trị và mong rằng với số 163 này là số Tân Niên sẽ không làm cho các độc giả thất vọng. Vì chính nội dung của Báo Viên Giác đã chuyên chở được phần nào những điều mà độc giả cần đến. Xin cảm tạ sự đóng góp từ vật chất đến tinh thần của quý độc giả xa gần lâu nay và cũng không quên cảm ơn những vị trong Ban Biên Tập đã nỗ lực hết mình để cống hiến cho độc giả những tư tưởng cao cả lợi lạc.

Kính nguyện chư vị được bình an trong năm mới.

• **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Saigon

Phật lịch 2551

Số 02 /VHD/TĐ/VT

THÔNGIỆP XUÂN MẬU TÝ - 2008 của Đại Lão Hòa Thượng Viện Trưởng Viện Hóa Đạo



NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Thay mặt Hội đồng Lưỡng Viện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, tôi xin gửi lời chúc xuân đến Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni, đồng bào Phật tử và Đồng bào các giới trong và ngoài nước, cầu cho Năm Mới tốt lành, vô biên an lạc, vạn sự như ý, muôn sự cát tường.

Trước thềm năm mới, kiểm điểm chuyện năm qua, tôi ngỏ lời tán dương tinh thần hy sinh dũng cảm, đạo tâm kiên cố khiến chư liệt vị vượt qua mọi ngoại duyên cản trở và quyền lợi thế tục để bảo toàn Chánh pháp chí thượng. Tu là đem cái Thiện xóa tan cái Ác, thấp đuốc soi đường trong cảnh tăm tối, dẫn dắt quần sinh lên địa vị cao cả, tốt lành, giải thoát. Chứ không như nhiều người lầm tưởng rằng tu là tự ru ngủ, là trốn đời, là đầu hàng trước bao chiêu dụ hay trở lực. Cho nên, người Phật tử không phù Chánh pháp cũng chính là phần đầu thăng hoa cá nhân mình, tự đem mình ra thử thách lòng tin và sự tu hành của mình. Chướng duyên càng nhiều, càng đưa tới cơ hội thử thách để đào luyện những đức tính tốt lành trên đường về giác ngộ.

Đức Phật thiết lập chánh pháp, lấy bệnh khổ làm thuốc hay, lấy chông gai làm giải thoát, lấy oan ức làm đà tiến thủ. Ương Quạt hành hung, Đề Bà quấy phá, mà đức Phật lại giáo hóa cho họ thành đạo. Tuy nhiên mỗi thời đại có một cách giáo hóa. Nhưng cách giáo hóa nào, thì trước hết phải có đạo tâm và khởi phát từ đạo tâm.

Sống đúng theo giáo lý nhân quả, người Phật tử phải mạnh chứ không bạo. Sống đúng theo giáo lý nhân duyên sinh, người Phật tử đem biệt nghiệp của đạo tâm chuyển hóa cộng nghiệp loạn động. Ngày nay và lúc này, trước nạn khủng bố đang lan tràn thế giới, bạo lực chuyên chế vây hãm con người, thì đức tính hiếu sinh và Vô úy - không sợ hãi - giúp cho mỗi người đứng lên giữ đạo cứu đời, như sen vượt bùn nhơ dâng hương khoe sắc trên mặt nước.

Bản nguyện độ sinh là kim chỉ nam cho người Phật tử. Vì độ sinh mà mưu cầu trí giác. Không có trí giác bát nhã thì dễ ngã nghiêng loạn động. Vì độ sinh nên mở rộng tâm từ. Không có tâm từ bi thì dễ chối từ hoạt động, trốn lánh vào ngã chấp tầm thường hay hang cốc an thân.

Ngũ trước ác thế thế tiên nhập - Nơi thế gian ô uế ác độc này, tôi xin thể dẫn thân vào trước mọi người để cứu nguy đồng loại - là tiêu chí cho bản nguyện độ sinh của đạo Phật Việt Nam kinh qua và chứng thực trên hai nghìn năm lịch sử. Kế thừa bản nguyện ấy là đem lại ấm no, an lạc, bình đẳng xã hội và tự do cho đại đa số người bần hàn đang bị tước đoạt quyền sống trên đất nước ta ngày nay, đồng thời chặn đứng mọi âm mưu biến tướng, phân hóa, hãm hại Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, hoàn thành chí nguyện phục vụ dân tộc và nhân loại.

Trong tinh thần đó, tôi yêu cầu các cấp Giáo Hội, Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni, đồng bào Phật tử trong và ngoài nước thực hiện một TUẦN CHAY TỊNH (ăn chay niệm Phật) trong các ngày đầu năm để Cầu Nguyện cho Quốc thái Dân an, làm hành trang tinh thần cho một năm mới thể hiện bản nguyện độ sinh của người Phật tử Việt Nam.

NAM MÔ ĐƯƠNG LAI ĐẠI TỪ DI LẶC TÔN PHẬT

Saigon - Thanh Minh Thiền Viện, Xuân Mậu Tý - 2008

T.M. Hội Đồng Lưỡng Viện

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất

Viện Trưởng Viện Hóa Đạo

(ấn ký)

Sa môn **THÍCH QUẢNG ĐỘ**

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền viện, 90 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Saigon

Phật lịch 2551

Số : 03 /VHD/TT/VT

THÔNG TƯ

V/v Cử hành Lễ Cầu Nguyện vào ngày Rằm tháng Giêng Mậu Tý, 2008 cho Quốc Thái Dân an, Siêu sinh Tịnh độ những người chết trong các cuộc chiến và Vẹn toàn lãnh thổ quê hương

Kính gửi Chư Tôn Giáo phẩm,
Các Ban Đại diện GHPGVNTN trong nước, và
Văn Phòng II Viện Hóa Đạo ở hải ngoại

Trong Thông Điệp Xuân Mậu Tý – 2008 tôi có yêu cầu các cấp Giáo Hội, Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni, đồng bào Phật tử trong và ngoài nước thực hiện một TUẦN CHAY TỊNH (ăn chay niệm Phật) trong các ngày đầu năm để Cầu Nguyện cho Quốc thái Dân an, làm hành trang tinh thần cho một năm mới thể hiện bản nguyện độ sinh của người Phật tử Việt Nam.

Tình hình Việt Nam ngày càng sôi động, rối ren, thông qua những cuộc biểu tình của Dân Oan khiếu kiện đòi đất, đòi nhà, đòi tài sản bị cướp, rồi đến những cuộc biểu tình của giới sinh viên, học sinh đòi toàn vẹn lãnh thổ vì Trung quốc đang âm mưu xâm lấn hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Ngoài ra, còn nguyên một chính sách đàn áp tôn giáo ngày càng khắc khe nhưng tinh vi. Là người con Phật, chúng ta cần định thần chú nguyện, đem năng lực tinh thần chuyển hóa bầu khí hắc ám đang ngày đêm trùm phủ quê hương.

Tôi yêu cầu các cấp Giáo Hội trong và ngoài nước kêu gọi Phật Giáo đồ thực hiện một TUẦN CHAY TỊNH (ăn chay niệm Phật) trong các ngày đầu năm, chuẩn bị thân tâm cho việc tổ chức đồng loạt Lễ Cầu Nguyện vào ngày Rằm tháng Giêng âm lịch Mậu Tý - 2008 cho Quốc thái Dân an, Siêu sinh Tịnh độ những người chết trong các cuộc chiến, mà biết bao người bị bức tử, chết oan. Đồng thời đem nguyện lực tâm linh phò trợ cho sự Vẹn toàn lãnh thổ quê hương trước sức tiến công của hai thế lực ngoại xâm và nội xâm.

Đời sống tâm linh, giác ngộ chỉ được thăng hoa trong một đất nước thanh bình, tự do và toàn vẹn lãnh thổ. Lãnh thổ tự do và toàn vẹn là thiện duyên cho sự phát triển tâm linh giác ngộ. Bởi vậy đời sống tu hành của người Phật tử cũng là nỗ lực bảo vệ dân tộc và thăng tiến dân sinh.

Hai nghìn năm Phật Giáo Việt Nam là hai nghìn năm phấn đấu cho tâm linh giác ngộ và bảo vệ chủ quyền quốc gia, mà các triều đại Đinh Lê Lý Trần Lê là dấu ấn của đạo Phật trong lòng dân tộc. Truyền thống ấy phải được tiếp nối, phát huy vào đầu thế kỷ XXI này.

Vậy khi nhận được Thông Tư này, kính xin Chư Tôn Giáo phẩm hãy khẩn cấp chuẩn bị sao cho Lễ Cầu Nguyện này được trang nghiêm, trọng thể, đánh động sự tỉnh thức trong lòng người Phật tử nói riêng và lòng người Việt nói chung, đồng thời đánh thức lương tâm nhân loại về thảm trạng mới của nước ta.

Viện Hóa Đạo sẽ gửi đến chư Liệt vị trong những ngày tới Đạo từ Tháng Giêng Cầu Nguyện để tất cả chúng ta thống nhất tâm tư trong ngày lễ nguyện này.

Kính xin cầu chúc Chư Tôn Giáo phẩm pháp thể khinh an, chúng sinh dị độ.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát

Saigon - Thanh Minh Thiền Viện, ngày 1. 2. 2008

Viện Trưởng Viện Hóa Đạo

(ấn ký)

Sa môn **THÍCH QUẢNG ĐỘ**

• Tôn Giáo

Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**

Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 162)

CHƯƠNG 10 CÁC THÀNH PHỐ CHÙA CHIÊN

Chúng tôi dành nhiều thì giờ để thảo luận với vị trụ trì. Đây là cơ hội để chúng tôi trình bày cho ông ta biết về kiến thức Phật Giáo của tôi có phần nào căn bản chứ không đến nỗi quá tệ như những người Tây Phương khác. Tôi đề cập bản cǎi với vị Lạt Ma trụ trì về cuốn luận thuyết „*Lam Rim C'en Mo*” là tác phẩm do Ngài Tsongkhapa (Tông Khách Ba), nhà đại cải cách của giáo phái Mũ Vàng viết tóm lược về giáo lý căn bản của Đức Phật cùng lúc hướng dẫn con người tu tập vượt thoát sự khổ đau, vô minh phiền não, và chấm dứt sinh tử luân hồi. Toàn bộ giáo lý Đại Thừa Phật Giáo được tóm lược, cô đọng trình bày với lý luận rõ ràng khúc chiết trong tác phẩm đó, khiến nó trở thành một trong những cuốn sách vĩ đại làm nền tảng cho các tư tưởng, triết lý cao siêu của Á Châu.

Mỗi giáo phái của Phật Giáo Tây Tạng đều có một cuốn Phật Thư căn bản. Chẳng hạn giáo phái Nyingmapa (Ninh Mã) có cuốn Kunzang Lama Shalung; phái Kagyupa (Cát Cử) với tác phẩm Lam Rim của Gampopa và phái Sakyapa (Tát Ca) thì có cuốn Lam Dre, nhưng không có tác phẩm nào nổi tiếng bằng cuốn Lam Rim C'en Mo.

Sau khi kết thúc cuộc gặp gỡ mạn đàm Phật Pháp với vị Lạt Ma trụ trì tôi đi quan sát một vòng quanh chùa Depung. Trước tiên tôi bước vào thăm ngôi chánh điện lớn, tại đây tôi thấy thờ tượng Đức Phật Di Lặc ở ngay sát vách tường. Các Phật tử Tây Tạng thường đến cầu nguyện xem Ngài như vị thần hộ mạng và theo phong tục địa phương, tôi quỳ xuống lễ bái. Ngoài tượng Phật Di Lặc, tôi còn thấy thờ hai bức tượng cổ của Ngài Padmapani. Sau đó, tôi đến

viếng thăm Đại học Ngagtatsang chuyên dạy về kinh điển Mật Tông. Nhiều điện thờ được xây cất xung quanh trường Ngagtatsang. Mỗi điện thờ bên trong ở giữa tôn trí thờ ba pho tượng Phật Tam Thế: A Di Đà, Thích Ca, Di Lặc, và xung quanh có tám (8) vị Bồ Tát đứng châu. Trên tường được trang trí với mười sáu (16) bức họa A La Hán vẽ vào thế kỷ thứ 17.

Kế tiếp tôi đến thăm Đại học Losal Tatsang, tại đây tôi thấy trưng bày bức ảnh của Ngài Sonamtagpa, một trong những học giả Phật Học nổi tiếng nhất của giáo phái Mũ Vàng. Trong khuôn viên trường rợp bóng mát nhờ có những cây cổ thụ to lớn trồng lâu đời trải qua nhiều thế kỷ. Trường đào tạo các vị giảng sư giỏi môn luận lý học Phật Giáo. Đức Đạt Lai Lạt Ma thỉnh thoảng có tham dự lớp học này trong thời gian trước kia Ngài ở đây. Sau đó tôi đến viếng thăm Đại học Gomangtatsan, bên trong trưng bày 108 bức họa diễn tả về hạnh nguyện Bồ Tát cứu độ chúng sanh của Đức Phật đời quá khứ và Đại học De Yan thứ tư, tại đây thờ Đức Phật Dược Sư. Tại bốn Đại học trên có thờ các vị thần Gonpos để bảo vệ sự thanh tịnh bình an cho những cơ sở giáo dục này. Ngoài ra, thần Pe Har và các thần Chokyongs khác cũng được dân chúng thờ cúng và lễ bái thường xuyên ở đây.

Khi ghé thăm các nơi này tôi được dịp tham dự buổi lễ Serkyem. Người ta dùng rượu Chang để cúng tế, làm phép để trừ ếm xua đuổi các loài ma quỷ. Sau đó, chúng tôi chia tay vị hướng dẫn viên và đến thăm chùa Nechung nằm trên đường Lhasa, tại đây vị Pháp sư tiên tri của quốc gia Tây Tạng đang cư ngụ. Mọi kiến trúc ở đây đều mới mẻ. Tôi nhìn thấy trong sân có một trụ đá nhỏ như là di tích còn sót lại của những trụ đá cổ dưới các triều vua ngày xưa, nhưng trên đó không thấy ghi rõ niên đại nào.

Tu viện Sera nằm về hướng bắc thủ đô Lạp-Tát (Lhasa) được phân chia làm ba học viện: Sera Che, Sera Me, và Ngag Pa. Nhưng Tu viện danh tiếng nhất trong ba Tu viện của giáo phái Mũ Vàng ở chung quanh thủ đô Lhasa là Ganden (Cách Đăng). Tên Ganden theo truyền thuyết có nghĩa là cung trời Đẩu Suất nơi Đức Phật Di Lặc đang cư ngụ, chờ hàng trăm nghìn kiếp nữa Ngài sẽ giáng trần xuống thế gian cứu độ chúng sanh. Tu viện Ganden xây dựng trên ngọn đồi phía nam sông Kyichu cách xa khoảng 30 dặm thủ đô Lhasa. Tu viện Ganden nổi tiếng vì các vị Lạt Ma ở đây tu hành khắc khổ giữ giới luật rất tinh nghiêm. Hơn nữa, tôn sư Tsongkapa đã viên tịch và nhục thân của Ngài hiện đang còn lưu giữ tại đây.

Trên đường đến Tu viện Ganden, tôi có dịp thăm viếng Yerpa, một trong các trung tâm thời cổ của Phật Giáo Tây Tạng. Đây là Tu viện được xây dựng cheo leo dọc theo sườn núi đá nhìn xuống một thung lũng phì nhiêu bao bọc xung quanh bởi những ngọn núi đá nhọn nằm cách xa tám dặm về hướng đông thủ đô Lhasa. Các Ngài Padmasambhava (Liên Hoa Sanh), Atisa và nhiều danh Tăng khác từ Ấn Độ qua Tây Tạng truyền bá Phật Giáo thỉnh thoảng đã đến đây tu thiền. Con đường dẫn ngang qua những cánh

đồng xanh lúa mì và lúa mạch uốn lượn quanh các ngôi nhà đẹp đẽ, giàu sang.

Chúng tôi đã phải ngừng lại ở một vài ngôi làng để thay đổi ngựa, vì theo luật lệ của chính quyền Tây Tạng, du khách cần thay đổi phương tiện vận chuyển khi đến mỗi làng trên đường đi. Việc này hẳn nhiên đã gây nên sự khó khăn và mất nhiều thì giờ cho khách hành hương, nhưng cũng mang lại một vài lợi tức cho người dân quê địa phương. Khi đến làng Garga, tôi được dự xem một đám rước: Người ta kính cẩn mang một cuốn kinh thiêng liêng đi vòng quanh những thửa ruộng. Những vị Thầy pháp, các vị Xã trưởng chúc sắc trong làng và mọi người nam nữ có dịp ăn mặc áo quần sang trọng đắt tiền. Vị Thầy pháp dẫn đầu đi trước đám rước lộng lẫy dưới một cái tàng lọng màu đỏ rực rỡ. Buổi lễ nhằm mục đích xua đuổi các loài ma quỷ đến phá hoại những đám ruộng và bảo đảm sẽ gặt hái được một vụ mùa thắng lợi.

Năm nào gặp bão tố tàn phá mùa màng thì trong làng thường tổ chức các khóa lễ trừ tà yểm ma như vậy. Vị Thầy pháp sau khi làm phép tụng chú trên các tấm thẻ gỗ sơn màu vàng xong, người ta đem cắm chúng xuống đất nơi bốn góc của mỗi thửa ruộng để ngăn chặn không cho các loài ma quỷ ác hại xấu xa có thể bước vào.

Thị trấn Yerpa thành linh hiện ra trước mắt tôi ở một khúc quanh trên đường đi. Một ngọn suối chảy dọc theo căn nhà nhỏ sơn màu trắng, nằm giữa những dốc đá thẳng đứng bao phủ với các lùm cây xanh. Những cây đỗ tùng và sơn lựu vươn lên giữa những bụi cỏ mọc trên các tảng đá trơ trụi. Nhiều hang đá đục sâu vào các ngọn núi có dốc cao thẳng đứng và du khách phải khó khăn cực nhọc lắm mới có thể leo trèo tới nơi. Một vài ngôi chùa được xây cất cheo leo trên các triền núi. Chúng tôi đến Tu viện Yerpa khi trời vừa tối, và chúng tôi nghe tiếng chim hót líu lo như chào đón, mời gọi. Cảnh trí xung quanh thực yên tĩnh bởi vậy mà các vị Tăng Ấn Độ thường hay ghé lại ở lâu nơi này để tu tập.

Chúng tôi được vị Lạt Ma trí khách niềm nở tiếp đón và hướng dẫn đưa chúng tôi vào ngôi chùa chính. Tại đây chúng tôi được sắp xếp tạm trú trong một gian phòng lớn có cửa trông ra khu đất rộng. Nhìn xuống bên dưới chúng tôi thấy các vị Lạt Ma đang ngồi tụng kinh trong một ngôi chùa. Trước mắt chúng tôi hiện ra một thung lũng hoàn toàn như được ru ngủ êm đềm trong lời kinh tiếng kệ của các nhà sư Tây Tạng. Chúng tôi cảm thấy như bị quyến rũ trước khung cảnh huyền bí của một thế giới thanh tịnh giải thoát khiến cho mọi người trong giây lát quên đi cuộc sống trần tục phiền não của thế gian.

Ông Traring, nhân viên của chính phủ Tây Tạng, là người hướng dẫn giúp chúng tôi, đang bận rộn lo việc tổ chức lễ cầu siêu cho hương linh song thân của ông đã qua đời vài năm trước. Ông đang bày dọn trên bàn thờ cúng vong một trăm cái bánh Torma và thắp sáng một trăm lẻ tám (108) ngọn đèn dầu bơ. Sáng sớm

hôm sau, chúng tôi bắt đầu đi thăm các ngôi chùa và điện thờ Phật trong thành phố. Trước tiên chúng tôi đến viếng ngôi chùa thờ ba vị thường xuyên hộ trì cho đất nước Tây Tạng là Đức Quán Thế Âm, Đại Trí Văn Thù và Phổ Hiền Bồ Tát; ngoài ra chẳng có pho tượng nào thẩm mỹ. Kế tiếp chúng tôi đến chiêm bái cái hang ẩn tu của tôn sư Atisa, vị Tăng Ấn Độ qua Tây Tạng hoằng pháp nhiều thế kỷ trước, hiện nay ở đây đang còn thờ pho tượng của Ngài.

Chúng tôi cũng đến thăm điện thờ mười sáu vị A La Hán làm bằng đất nung: Những bức họa vẽ trên một phần các vách đá vào thế kỷ thứ 18 Tây lịch; và tới động Pukar Rabsal, tôi có dịp hầu chuyện khá lâu với nhà sư Tây Tạng sống tu khổ hạnh bảy năm ở đây. Tại một hang đá khác, tôi may mắn gặp và mạn đàm giáo lý với một vị Lạt Ma đã ẩn tu nơi này chín (9) năm. Phía trước các hang đá này có dựng lên một mái hiên phủ đầy hoa nhiều màu sắc rực rỡ và trong phòng ở của những vị Tăng chứa đầy hình ảnh tượng Phật và kinh sách Phật Giáo. Hằng ngày các Lạt Ma thường xuyên ngồi thiền tụng kinh niệm Phật mong tìm con đường giải thoát sinh tử luân hồi, chấm dứt mọi khổ đau phiền não của thế gian.

Trên đường hành hương tôi đã gặp nhiều nhà sư Tây Tạng như thế. Vị Lạt Ma tôi mến mộ nhất là một nhà tu khổ hạnh mà tôi hân hạnh được gặp ở thị trấn Saskya năm 1939. Ông ta ẩn tu hai mươi bảy năm trong một hang đá và chỉ tiếp xúc với thế giới bên ngoài qua khung cửa sổ nhỏ đục trên vách tường. Một tấm đá mỏng treo trên tường bằng một sợi dây gai lớn và bất cứ du khách nào đến thăm đều lấy một hòn đá gõ mạnh trên tấm đá để báo cho nhà sư biết sự có mặt của mình. Vị Lạt Ma này tuổi vào khoảng năm mươi, với khuôn mặt đầy lòng từ bi, cặp mắt sáng ngời và giọng nói từ tốn hiền hòa, phản ánh tâm hồn của một con người hoàn toàn giải thoát không còn chút gì đắm say buộc ràng với thế giới phàm phu trần tục.

Ông ta giải thích cuộc sống ẩn tu, xa lìa thế giới bên ngoài không phải chỉ giúp riêng mình ông. Sư tu hành khắc khổ, giữ gìn cấm giới của một vị Tăng sẽ trở nên vô nghĩa nếu họ không giúp ích được gì cho chúng sanh đang khổ đau. Tôi thưa với vị Lạt Ma rằng, nhưng Ngài chỉ sống ở đây ẩn tu trên núi trong hang đá; Ngài không thuyết giảng, không có chút ý niệm gì về thế giới khổ đau.

(Còn tiếp)





• Thích Chân Tuệ

Theo truyền thống từ lâu đời của Tổ Tiên, từ nơi đô thành thị tứ, cho đến nông thôn xóm làng, vào ngày mừng một Tết Nguyên Đán hằng năm, chúng ta cùng gia đình, thường hay đi chùa, lễ Phật tụng kinh, chí tâm cầu nguyện, chư Phật mười phương, thù từ gia hộ, nhà cửa bình yên, gia đạo hạnh phúc, từ đầu năm chí những cuối năm. Đồng thời chúng ta cũng gửi đến nhau những lời cầu chúc một năm tốt đẹp, vạn sự như ý, an lạc kiết tường. Trong nhà Phật, ngày mừng một Tết Nguyên Đán đầu năm cũng là ngày vía đức Bồ Tát Di Lạc.

Chúng ta thường tụng: Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật. Nghĩa là theo kinh điển Phật giáo, Bồ Tát Di Lạc sẽ thành một vị Phật trong tương lai. Như vậy, lễ vía đức Bồ Tát Di Lạc ngày đầu năm, đối với mọi người, mang ý nghĩa hy vọng được vạn sự kiết tường, vạn sự như ý trong năm mới. Còn đối với những người tu học, ngày vía đức Bồ Tát Di Lạc còn mang một ý nghĩa trọng đại, đó là sự tinh tấn tu tâm dưỡng tánh, quyết tâm quyết chí để chuyển hóa tâm trí, từ một phàm phu tục tử, đầy dẫy phiền não và khổ đau của ngày hôm nay, trở thành sáng suốt, giác ngộ và giải thoát của một vị Phật trong tương lai.

Nhân dịp đầu xuân năm nay, chúng ta hãy lắng lòng, dẹp qua một bên niềm ưu tư về những chuyện thăng trầm của thế sự, cùng nhau cố gắng tìm hiểu về đức Bồ Tát Di Lạc và những hạnh nguyện của Ngài, để áp dụng ngay trong cuộc sống của người Phật Tử tại gia, nhằm mục đích tạo được sự an lạc và hạnh phúc một cách trọn vẹn và thiết thực.

Theo quan niệm thông thường của dân gian, người ta thường kiêng cử đủ thứ chuyện trong ngày đầu năm mới, bởi vì cho rằng, chuyện gì xảy ra trong ngày đầu

một năm sẽ "đông" suốt cả năm, nghĩa là chuyện đó sẽ được lặp lại nhiều lần trong suốt năm đó. Người ta coi hướng tốt để xuất hành, chọn những người "tốt tên tốt tướng" để mời đến nhà xông đất đầu năm, với niềm hy vọng được "hên" trọn năm, được tài lộc dồi dào suốt năm. Chẳng hạn người tên "Vinh" đi cùng với người tên "Quang", hoặc người tên "Tấn" đi cùng với người tên "Phát", hoặc người tên "Tài" đi cùng với người tên "Lộc" đến thăm, trong ngày đầu năm thì được lắm, tốt lắm, hoan nghênh. Còn như người tên "Quan" đi cùng với người tên "Tài", thì không được đâu. Ngày đầu một năm người ta kiêng cử không quét nhà, kiêng cử không khua chén đĩa bát đĩa, với niềm hy vọng giữ được sự sung túc, an hòa trong gia đạo suốt năm.

Thực sự, ai ai cũng biết rằng những điều đó không đúng thực tế, người ta chỉ nghĩ và làm theo thói quen, theo phong tục tập quán, với niềm hy vọng được điều này điều kia, chứ không có căn cứ vào đâu cả, và nhất là không đúng với Chánh Pháp, nhưng cho đến ngày nay, vẫn còn không ít người cứ tin như vậy. Bởi thế cho nên, trong đạo Phật, chư Tổ chọn ngày mừng một Tết Nguyên Đán là ngày vía đức Di Lạc và Phật Tử chúng ta thường gọi mùa xuân hằng năm là "**Xuân Di Lạc**", mang ý nghĩa "Xuân Hoan Hỷ", "Xuân Hy Vọng", hay "Xuân Hạnh Phúc". Ý nghĩa này hết sức tích cực, thâm trầm và lợi ích, chúng ta nên cùng nhau tìm hiểu.

**

Trước hết, chúng ta được biết, hình ảnh của đức Di Lạc được thờ trong các chùa, trông rất khỏe mạnh, mập mạp, và gương mặt luôn luôn tươi cười một cách hoan hỷ. Đặc biệt, chúng ta thấy có sáu đứa bé bám trên thân của Ngài. Đứa thì móc mắt, đứa thì móc mũi, đứa thì móc miệng, đứa thì chọc lỗ tai, đứa thì moi rún, mà Ngài vẫn tươi cười, như không có chuyện gì làm cho Ngài phải phiền hà bức dọc hết trơn. Hình ảnh của sáu đứa bé chính là bài học tích cực, giúp chúng ta xây dựng được một cuộc sống an lạc và hạnh phúc cho chính chúng ta và cho những người chung quanh, ngay trong hiện đời, ngay trong cuộc sống đầy phiền não và khổ đau này.

Có người còn gọi bức tượng đó là "Phật Hoan Hỷ". Đầu năm đến chùa cúng vái Ngài để được "hoan hỷ" suốt năm. Nhưng cũng có nhiều người hiểu lầm cho đó là vị thần có nhiều con cái, để những ai muốn có con, hãy đến lễ lạy Ngài mà cầu xin! Cũng có nhiều người lầm lẫn với bức tượng khác của một vị thần to béo, miệng cười toe toét, có vẻ khoái trá, hai tay nâng một lượng vàng, đó chính là tượng thần tài, không liên quan gì đến Phật giáo.

Sáu đứa bé bám vào thân của Ngài đó tượng trưng cho "lục tặc", tức là sáu tên giặc chuyên gây phiền não, gây rắc rối, gây bức dọc cho chúng ta trong cuộc sống thường ngày. Sáu tên giặc đó là những ai? Làm sao chúng ta có thể gây rắc rối cho cuộc đời của chúng ta được? Chúng ta cần nhận diện rõ ràng sáu tên giặc đó, mới có thể điều phục được chúng, để xây dựng cuộc sống an lạc và hạnh phúc, một cách tích cực hơn.

Chúng ta có lục căn, tức là sáu giác quan: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý. Với hai con mắt, chúng ta trông thấy những hình ảnh nào dễ thương, hấp dẫn, thì sanh

tâm đắm nhiễm, nhớ nhung, tham luyến, muốn chiếm đoạt làm của riêng mình; còn nếu trông thấy những hình ảnh khó ưa, xấu xí, thấy phát ghét, thì sanh tâm bức dọc, tức giận, bất an. Với hai cái tai, chúng ta nghe những tiếng êm dịu, tăng bốc, thì sanh tâm đắm nhiễm, ưa thích; còn nếu nghe những lời chỉ trích khó nghe, chạm đến tự ái, chạm đến bản ngã to lớn của mình, thì không kham nhẫn, nên sanh tâm sân hận, oán ghét, bất an. Với cái mũi, chúng ta chỉ thích những mùi hương thơm ngát, dễ chịu và ghét những mùi khó chịu, những mùi lạ không vừa ý, nên sanh tâm bức dọc, bất an. Với cái lưỡi, chúng ta chỉ thích ăn ngon khoái khẩu, hợp vị, mà không nghĩ đến sự đau khổ của các chúng sanh bị giết làm thịt; còn nếu không được ngon miệng, thì sanh tâm bức bội, gắt gỏng, bất an. Với cái thân tứ đại giả tạm này, nhưng vì mê lầm, chúng ta thường chấp là chính mình, chúng ta chỉ thích mặc đẹp và những xúc chạm vừa ý; còn nếu không được như ý, thì sanh tâm cau có, quạu quọ, tức tối, bất an. Quan trọng hơn cả với cái tâm ý lăng xăng lộn xộn, không một giây phút ngừng nghỉ, chúng ta luôn luôn suy tư, nghĩ tưởng lung tung, linh tinh lang tang, tính toán những điều gì có lợi cho bản thân mình, cho gia đình mình, cho tổ chức mình, luôn luôn khen mình khinh người.

Nghĩa là trong cuộc sống hằng ngày, khi "sáu căn" của chúng ta tiếp xúc với "sáu trần", mà tâm niệm khởi lên thế này thế nọ, trong kinh sách gọi là "sáu thức", tức là phiền não bất an dấy lên vậy. Trong trường hợp như vậy, lục căn của chúng ta chính là lục tặc, tức là sáu tên giặc, đã, đang và sẽ dẫn dắt chúng ta vào sanh tử luân hồi, nhiều đời nhiều kiếp. Nói cách khác, sáu căn của chúng ta chính là cội gốc của sanh tử luân hồi. Người ta thường nói: "tam bành" (tham, sân, si) do "lục tặc" (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) gây ra, chính là nghĩa đó vậy.

Tuy nhiên, trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Đức Phật có dạy: *"Sáu căn chính là cội gốc của sanh tử luân hồi và sáu căn cũng chính là cội gốc của giải thoát niết bàn"*. Tại sao vậy? Bởi vì, nếu lục căn của chúng ta, tức là sáu giác quan, gồm có: nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân và ý, khi tiếp xúc với lục trần, tức là sáu trần cảnh bên ngoài gồm có: sắc, thanh, hương, vị, xúc và pháp, mà không đắm nhiễm, không dính mắc, không sanh lục thức, thì chúng ta đâu có bị phiền não, trong lòng đâu có nổi "tam bành". Tức là chúng ta không tham, không sân, không si, dù vẫn thường xuyên tiếp xúc với mọi người mọi cảnh trong cuộc đời. Giữ gìn được như vậy tức là chúng ta được giải thoát khỏi phiền não khổ đau, sống trong cảnh giới Niết Bàn an lạc vậy.

Mắt trông thấy hình sắc thì biết rõ ràng người nào là người nào, món này là món này, nhưng không khởi niệm thương hay ghét, ưa hay không ưa. Tai nghe thấy tiếng thì biết rõ ràng là tán thán hay phê phán, nhưng không khởi niệm khoái chí hay bức bội. Mũi ngửi thấy mùi thì biết rõ ràng là mùi hương gì, nhưng không khởi niệm thích hay không thích. Lưỡi nếm vị thì biết rõ ràng là vị gì, nhưng không khởi niệm khen ngon hay chê dở. Thân xúc chạm thì biết rõ ràng là tốt hay xấu, nhưng không khởi niệm dễ chịu hay khó chịu. Tâm ý nghĩ suy thì biết rõ ràng là đúng hay sai, phải hay quấy, nhưng không khởi niệm kỳ thị, đồ kỵ, so sánh, hơn thua, tranh chấp. Do đó, chúng ta đâu có bị kéo lôi, không có bị cột trói vào chuyện thương thương ghét ghét, chuyện đấu tranh

tranh đấu, chuyện lặp đi lặp lại, chuyện nói tới nói lui, chuyện nói xuôi nói ngược, nghĩa là chúng ta đã thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi khổ đau đó vậy.

Thí dụ như mắt trông thấy lượng vàng, trông thấy kim cương hột xoàn, mà chúng ta không nổi lòng tham lam, ham thích, muốn sở hữu nó, thì đâu phải khổ công khó nhọc, đi làm đâu tắt mắt tối, để mua sắm nó. Còn nếu bản thân, vốn đã lười biếng, không chịu làm việc, mà lại tham lam, muốn có lượng vàng, muốn có hột xoàn, thì còn khổ hơn, gấp muôn bội phần! Không phải là chúng ta không cần tiền để sinh sống, nhưng cổ nhơn có dạy: *"Tri túc tiện túc đãi túc hà thời túc. Tri nhàn tiện nhàn đãi nhàn hà thời nhàn"*. Nghĩa là người nào biết đủ thì lúc nào cũng thấy đủ và người nào biết nhàn thì lúc nào cũng thấy nhàn. Chỉ cần "biết" như vậy thì cuộc đời đã đủ quá rồi, đã nhàn quá rồi. Bằng như ngược lại, bao nhiêu mới gọi là đủ, chừng nào mới gọi là nhàn? Con người bận lo toan chuyện tranh danh đoạt lợi suốt cả cuộc đời, cho nên không bao giờ thấy đủ, chưa bao giờ thấy nhàn, chẳng kịp tỉnh thức thì đầu đã bạc trắng, thân đã mỏi mòn, không còn thời giờ để lo liệu sửa chữa hành trang, thì đã phải đi du lịch thế giới khác rồi!

Trong Kinh Di Giáo, Đức Phật có dạy:

"Tri túc chi nhơn tuy ngọa địa thượng du vi an lạc. Bất tri túc giả thân xử thiên đàng diệc bất xứng ý".

Nghĩa là người biết thế nào là đủ, tuy nằm trên đất cũng lấy làm an lạc, vui sướng. Người không biết thế nào là đủ, dù thân có ở thiên đàng, tâm cũng vẫn không vừa ý! Chỉ cần "biết" như vậy thì cuộc đời an lạc và hạnh phúc hiện tiền! Bằng như ngược lại, dù có được cầu chúc tiêu điều nơi miền cực lạc hay siêu thăng về cõi thiên đàng trên báo chí, cũng khó mà được lắm thay!

Thí dụ như tai nghe thấy tiếng khó nghe, mà tâm không chấp những lời vô nghĩa, thì chúng ta đâu có nổi lòng sân, và đâu có bị lôi vào vòng sanh tử luân hồi khổ đau. Trong kinh điển, Đức Phật có dạy chúng ta là "ý nghĩa bất y ngữ", tức là chỉ nghe theo những lời nói có nghĩa, mà không chấp những lời nói suông vô nghĩa. Nếu có người mắng chúng ta là đồ ngu, mà chúng ta nổi sân, cãi lại cho ra lẽ, thì quả là chúng ta ngu thật rồi, còn gì nói nữa. Nếu có người miệt thị chúng ta mất uy tín quá, mà chúng ta khiêm nhường chẳng thấy mình có uy tín gì để mà mất, thì bình yên quá! Những lời nói vô nghĩa như vậy khi đến nhĩ căn của chúng ta, tức là hai cái lỗ tai, cũng giống như gió thoảng mà thôi! Được như vậy, chúng ta sẽ sống cuộc đời an lạc và hạnh phúc, không nghĩ.

Bởi vậy, có một bài kệ như sau:

*Mắt trông thấy sắc rồi thôi, (không dính)
Tai nghe thấy tiếng, nghe rồi thì không. (không mắc)
Trơ trơ lẳng lẳng cõi lòng, (vô niệm)
Nhẹ nhàng ta bước khỏi vòng trầm luân. (giải thoát)*

Ngược lại, cũng có bài kệ như sau:

*Mắt thấy sắc, thấy rồi thì dính, (dính)
Tai nghe tiếng, nghe rồi thì mắc. (mắc)*

*Tam bành lục tắc trong lòng, (loạn tâm)
Nặng nề ta lọt vào vòng tử sanh. (phiền não)*

Có người đến hỏi một vị thiền sư: Làm sao để được giải thoát? Vị thiền sư đáp: "*Lục căn tiếp xúc lục trần, không sanh lục thức là giải thoát*". Nghĩa là thường ngày, nếu chúng ta sống trong cõi đời này, sáu giác quan của chúng ta tiếp xúc với sáu đối tượng ở trần đời, mà không sanh tâm dính mắc, không sanh tâm loạn động vì tham sân si thì chúng ta sẽ được tự tại, giải thoát ngay hiện đời. Mắt trông thấy sắc, tai nghe thấy tiếng, mũi ngửi biết mùi, lưỡi nếm biết vị, *nhưng mà đừng khởi niệm thương hay ghét, thích hay không thích, nếu như có khởi niệm rồi thì đừng theo*. Như vậy chúng ta đâu có gì gọi là phiền não, sân hận hay bức dọc nữa. Từ xưa đến giờ, mỗi khi tâm khởi niệm, chúng ta liền theo đến cùng, theo từ chuyện đông sang chuyện tây, từ chuyện xưa đến chuyện nay, từ chuyện quốc gia đại sự đến chuyện hang cùng ngõ hẻm, từ chuyện xứ người đến chuyện xứ mình, từ chuyện người lớn đến chuyện trẻ con, từ đủ mọi thứ chuyện trên trần đời, để rồi than nhức đầu vì nhiều chuyện quá, than trời trách đất vì khổ thân khổ não quá!

Còn như sáu đứa bé luôn luôn chọc phá đức Di Lặc, mà Ngài vẫn tươi cười hoan hỷ như không có chuyện gì xảy ra. Nghĩa là "lục căn" của Ngài vẫn thường tiếp xúc với "lục trần", mà tâm của Ngài không sanh ra "lục thức", thì Ngài sống rất an nhiên, tự tại. Đó là cảnh giới của những người "vô tâm", tức là những người không có tâm niệm lăng xăng lộn xộn, cho nên không có phiền não và khổ đau. Đó là cảnh giới niết bàn ở ngay trong tâm trí của chúng ta hiện đời, chứ không phải đợi sau khi chết mới tiêu diêu nơi miền cực lạc, hay lên trên thiên đàng đâu đâu không tưởng. Đạo Phật chủ yếu chỉ bày phương pháp rèn luyện tâm, chuyển hóa tâm, từ vô minh trở thành giác ngộ, từ tà vạy trở thành chân chính, từ phiền não và khổ đau trở thành an lạc và hạnh phúc. Đạo Phật được áp dụng ngay trong thực tế của cuộc đời, trong mọi hoàn cảnh, giúp những người thiện tâm được sống bình an ngay tại thế gian này, chứ đạo Phật không phải chỉ lo cầu an cho người sống, cầu siêu cho người quá cố mà thôi. Hiểu được như vậy mới không phí phạm cả cuộc đời quý báu này!

Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải có dạy: "Tâm cảnh không dính nhau là giải thoát". Nghĩa là chúng ta vẫn thấy, vẫn nghe, vẫn hiểu, vẫn biết tất cả các cảnh trên trần đời, trong kinh điển gọi là "kiến văn giác tri", nếu tâm của chúng ta không dính mắc thì không phiền não. Không phiền não tức là giải thoát. Thật là hết sức đơn giản. Lý lẽ tuy cao siêu, vi diệu, nhưng hết sức thực tế. Bất cứ ai cũng có thể làm được, không cần phải thờ lạy, cúng kiến, không phân biệt tôn giáo, sắc tộc, ngôn ngữ, nghề nghiệp, xuất xứ, học thức, nam nữ, già trẻ, bé lớn, giàu nghèo, sang hèn.

Tuy nhiên, nói như vậy thì hiểu như vậy, chứ còn thực hiện được cái chỗ "không dính", cái chỗ "không mắc", cái chữ "vô tâm", cái chữ "vô niệm", thì chúng ta cần phải có phương pháp tu để ứng dụng, để thực hành.

Làm sao chúng ta có thể sống vui tươi, hạnh phúc suốt năm và cả đời như đức Di Lặc? Điều đầu tiên, chúng ta hãy can đảm nhận thấy rõ cuộc sống của chúng ta vui ít khổ nhiều, đừng tự dối mình gạt người, nhưng không bị quan yểm thế và cũng đừng sống trong phiền não, khổ đau bi thảm như trước đây nữa. Muốn được như vậy, chúng ta phải đành lễ Ngài với tất cả lòng thành kính và hướng tâm hồn học theo cái hạnh nguyện của Ngài, đặt tâm trí được an vui phơi phới, dù đang ở trong bất cứ cảnh ngộ nào cũng vậy. Đức Di Lặc tu theo pháp môn nào mà được tự tại như vậy? Đó chính nhờ Ngài tu bốn hạnh "từ, bi, hỷ, xả", trong kinh sách gọi là "tứ vô lượng tâm", tức là bốn tâm địa rộng lớn thênh thang, không thể nghĩ bàn.

Với tâm từ, Ngài luôn luôn mang niềm vui đến với mọi người, bất cứ lúc nào, không phân biệt gì cả. Với tâm bi, Ngài luôn luôn cứu giúp những người đau khổ, những người bất hạnh, thương người như thương chính mình. Với tâm hỷ, Ngài luôn luôn vui vẻ, hoan hỷ với những việc lành, những hạnh phúc, những thành tựu của tất cả mọi người xung quanh, không có tâm ganh ghét, đố kỵ, tị hiềm. Ngài luôn luôn nhớ câu: "Nam mô nhứt thiết chúng sanh hỷ kiến bồ tát". Nghĩa là Ngài luôn luôn noi gương những vị bồ tát mà tất cả mọi người đều hoan hỷ khi gặp mặt. Với tâm xả, Ngài không bao giờ chất chứa trong lòng, trong kho tàng tâm thức, bất cứ điều phiền muộn nào, dù nhỏ đến đâu. Trái lại, Ngài luôn luôn tha thứ cho bất cứ ai gây phiền muộn, rắc rối cho Ngài. Đức Di Lặc không bị bất cứ phiền não nào tác động, cho nên thân tướng mập mạp khỏe mạnh, tâm trí thanh thản, thanh thơi thơi thới, nét mặt lúc nào cũng hoan hỷ vui tươi. Nếu chúng ta muốn được an nhiên tự tại, muốn được hạnh phúc ngay hiện đời, chúng ta phải noi gương Ngài để tu bốn hạnh "từ, bi, hỷ, xả" vậy.

Nếu có tâm từ và tâm bi, chúng ta sẽ biết thương yêu và thông cảm với tất cả mọi người, dù kẻ đó đang gây phiền não cho mình, đồng thời chúng ta sẽ giảm bớt lòng tham và lòng sân. Thí dụ như chúng ta giúp đỡ bất cứ ai điều gì, hay chúng ta nuôi nấng con cái của mình, bởi do lòng từ bi, thì chúng ta sẽ không cầu báo đáp, không nhớ công lao, không kể lễ ơn nghĩa, với mọi người hay ngay cả với con cái trong gia đình. Do đó, ai cũng hoan hỷ khi gặp mặt, không ai cảm thấy khó chịu, sau khi thọ ơn của chúng ta.

Chúng ta thường có lòng từ bi với những loài vật nhỏ nhít như ruồi muỗi côn trùng, hay lớn hơn như gà vịt heo bò. Chúng ta không nỡ giết hại chúng, không nỡ ăn thịt chúng. Nhưng đối với những con người sống chung quanh, như cha mẹ, vợ chồng, con cái, bạn bè, đồng nghiệp, đồng hương, đồng đạo, đồng bào, đôi khi chúng ta không nhin nổi một câu nói chạm đến tự ái hay một hành động xúc phạm đến danh dự của mình, dù vô tình hay cố ý! Lòng từ bi như vậy đó cần phải được xét lại! Cũng vậy, chúng ta thường có lòng từ bi với người chưa quen hay với người ở phương xa, lâu lâu gặp một lần. Nhưng chúng ta khó có lòng từ bi với những người ở gần chung quanh, khi họ nói lời nào mịch lòng mình, làm điều gì trái ý mình.

Khi chúng ta thấy một người làm việc phước thiện, như cúng chùa hay tặng hội từ thiện một số tịnh tài chẳng hạn, nếu chúng ta phát tâm tùy hỷ, nghĩa là vui theo với việc thiện người khác làm được, thì chúng ta

cũng được phước báu như người đó. Tại sao vậy? Bởi vì, trong kinh A Hàm, Đức Phật có dạy: "Khi có người mồi ngọn đuốc được sáng rồi, nếu người khác đến mồi từ ngọn đuốc đó, thì ngọn đuốc sau cũng sáng như vậy, trong khi ngọn đuốc trước không giảm sáng chút nào". Cũng vậy, khi có người phát tâm làm việc phước thiện, thì tâm từ bi của người đó tăng trưởng, tâm tham lam bòn sẻn của họ giảm bớt. Họ được phước báu, giảm bớt phiền não, lần lần tâm tánh của họ được thanh tịnh, cuộc sống của họ được an lạc hơn, hạnh phúc hơn. Nếu chúng ta phát tâm tùy hỷ, một trong tứ vô lượng tâm, vui theo với việc thiện của người khác, thì chúng ta giảm được tâm đố kỵ, ganh tị, tâm từ bi của chúng ta cũng tăng trưởng, và khi đủ duyên, chúng ta cũng sẽ làm việc thiện đó vậy.

Còn đối với tâm xả, đó là chỗ hết sức cao siêu của người tu hạnh giải thoát. Muốn được giải thoát, muốn được tự tại, nhẹ nhàng bước ra khỏi vòng trầm luân, sanh tử luân hồi, nhứt định chúng ta phải tu hạnh xả. Nếu lục căn của chúng ta tiếp xúc với lục trần, đừng dính đừng mắc, cái gì cũng xả, cái gì cũng bỏ qua hết, thì chúng ta không còn gì để đem vào chứa trong kho tàng tâm thức của chúng ta hết. Lúc đó, chúng ta sống trong tự tại nhẹ nhàng, thanh thoi thới thới, không lo âu phiền muộn, không ưu tư lo lắng, không thấp thỏm phấp phồng.

Do tâm từ bi, chúng ta làm được biết bao nhiêu việc phước thiện không mệt mỏi, và do tâm hỷ xả chúng ta vui vẻ bỏ qua hết, quên hết tất cả những việc đã làm, quên hết tất cả những việc bất như ý. Trong tâm thức của chúng ta không có bốn tướng *"ngã, nhơn, chúng sanh, thọ giả"*. Tức là chúng ta không thấy có mình là người làm phước, có kẻ khác là người nhận lãnh và không nhớ, không để tâm đến những việc tốt chúng ta đã làm, đã cho, đã giúp đỡ bao nhiêu người khác. Như vậy chúng ta sẽ không cầu được báo đáp, không kể lễ, không đòi hỏi bất cứ ai nhớ ơn chúng ta, thì chúng ta không có phiền não chút nào cả, nếu gặp phải những người không biết chuyện ơn nghĩa. Sách có câu: "Thi ân bất cầu báo", chính là nghĩa đó vậy.

Chúng ta sợ dĩ bị sanh tử luân hồi nhiều đời nhiều kiếp, bởi vì chúng ta dính mắc quá nhiều. Chúng ta chẳng những không biết buông xả, trái lại, còn chứa quá nhiều thứ trong tàng thức, trong kho tàng tâm thức của chúng ta. Hôm nay, nhân dịp năm cũ sắp hết, để chuẩn bị chào đón năm mới sắp sang, theo thông lệ, chúng ta thường lo sửa soạn trang hoàng nhà cửa, và đồng thời mở cửa nhà kho, dọn dẹp cho sạch sẽ, sắp xếp cho ngăn nắp. Cũng vậy, để có được một mùa **"Xuân Di Lặc"**, mang ý nghĩa **"Xuân Hoan Hỷ"**, **"Xuân Hy Vọng"**, hay **"Xuân Hạnh Phúc"**, chúng ta không thể quên việc chăm sóc, dọn dẹp, sửa sang cho thực sạch cái "kho tàng tâm thức" của chúng ta.

Lục căn của chúng ta cũng như các bộ phận của cái máy quay phim, hằng ngày thu nhận không biết bao nhiêu là hình sắc, âm thanh, rồi đem chứa vào trong kho tàng tâm thức. Thỉnh thoảng hay lâu lâu, thậm chí đến mấy chục năm sau, đến lúc tuổi già, mang ra chiếu lại, để cười chơi hoặc để tức giận, như thể chuyện mới xảy ra ngày hôm qua còn nóng hổi vậy. Mặc dù những diễn viên trong đó đã đi vào quá khứ từ lâu! Họ đã quên hết mọi chuyện, chỉ có chúng ta là còn nhớ quá kỹ, để lãnh

đủ phiền não khổ đau. Nếu buông xả được, xóa được những cuốn băng trong kho tàng tâm thức, chúng ta sẽ trở nên con người vui tươi dễ chịu, lúc nào cũng hoan hỷ vui vẻ như đức Di Lặc vậy, nhứt thiết chúng sanh sẽ hoan hỷ kiến, không nghi.

Lúc đức Phật còn tại thế, có một người mang hai chậu bông đến cúng dường, với tâm mong cầu pháp môn tu giải thoát. Khi gặp mặt, Đức Phật bảo buông, ông ta bèn buông tay trái, chậu bông rơi xuống đất. Đức Phật lại bảo buông, ông ta bèn buông tay phải, chậu bông thứ hai rơi xuống đất. Đức Phật lại bảo buông, ông ta bèn thưa: Bạch đức Thế Tôn, hai tay con đã buông hết rồi, đâu còn gì để buông nữa? Đức Phật dạy: "Như Lai bảo ông buông lần thứ nhứt là bảo ông buông sáu căn, lần thứ hai là bảo ông buông sáu trần, lần thứ ba là bảo ông buông sáu thức. Khi căn, trần, thức không còn nhiệm trước, tức thập bát giới không thành lập, thì ông được giải thoát". Lục căn, lục trần và lục thức nói chung là thập bát giới. Thập bát giới không thành lập có nghĩa là: Lục căn tiếp xúc với lục trần không sinh ra lục thức! Thực là đơn giản!

*
**

Tóm lại, chúng ta cần lưu ý là đức Thích Ca đã đi tìm đạo, đã tu tập, đã chứng đạo và đã thành Phật dưới cội cây bồ đề, ngay tại thế giới ta bà này, từ 26 thế kỷ trước, lịch sử đã ghi lại rõ ràng. Và sau này, đức Di Lặc cũng sẽ hạ sanh ở thế giới ta bà này, để tu hành và sẽ thành Phật dưới cội cây long hoa. Nghĩa là mười phương chư Phật đều thành Phật ở ngay tại thế giới ta bà này, chứ không phải ở thế giới nào khác.

Bởi vì ở các cõi thiên giới quá sung túc vật chất, chúng sanh ở đó ham vui, lo hưởng thụ quên tu, còn ở các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thì quá khổ về vật chất lẫn tinh thần, nên cũng không tu được. Chỉ có ở thế giới ta bà này, con người có đủ thuận cảnh lẫn nghịch cảnh để tu hành, để thử thách và tiến đến chỗ giải thoát mà thôi. Chúng ta nên bình tâm xét lại những mộng tưởng về cõi Tây phương cực lạc, hay cõi thiên đường ở kiếp sau, để tích cực tu tâm dưỡng tánh ngay hiện đời, để khỏi uổng kiếp làm người trong muôn một.

Chúng ta đã nghiên cứu và thấu hiểu một cách rất rõ ràng phương pháp tu giác ngộ và giải thoát, hay ít ra cũng đạt được an lạc và hạnh phúc hiện đời. Vậy chúng ta hãy bắt đầu cất bước lên đường làm hành giả kể từ mùa xuân năm nay là vừa. Được như vậy, chúng ta sống trên cõi đời này sẽ thấy nơi đây chính là cõi an lành tự tại, là một thế giới đầy tình thương yêu, đầm ấm. Thế gian này chính là cảnh giới của chư Phật, chư hiền thánh nhơn, chư thượng thiện nhơn, chứ không còn là cảnh giới của phàm phu tục tử nữa. Kính chúc quý vị được hưởng một mùa xuân Di Lặc, mùa xuân hy vọng, mùa xuân an lạc và hạnh phúc, mùa xuân miên viễn của tất cả chúng ta vậy.

• **Thích Chân Tuệ**
(Cơ sở Phật học Tịnh Quang Canada)



Tùy duyên mà hành đạo

•Tỳ Kheo Thích Kiến Tánh

Dòng chảy của thời gian vô tận, thay đổi theo từng chu kỳ của cuộc sống „Cái thấy hôm nay, không phải cái thấy ngày hôm qua, hai cái thấy không giống nhau” như kinh Kim Cang đức Phật đã dạy: Tiến trình tâm thức chúng ta cũng thế, mỗi thời kỳ, mỗi thể hệ diễn biến khá phức tạp, nhất là thời kỳ tiến bộ của khoa học như ngày nay, văn minh con người có phần đổi thay theo nhịp điệu của thời gian biến chuyển không ngừng.

Nếu chấp chặt vào một nền giáo lý hoặc tư tưởng nào sẽ bị loại trừ. Giáo lý Phật Đà là một nền tảng nguyên nguyên, là chân lý của trí tuệ đầy sức sống của Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi.

Nếu hành giả tu qua mọi pháp môn biến nó thành giáo điều chấp chặt vào đó hoặc chạy theo khuôn sáo rỗng tuếch, thì Phật Giáo sẽ không còn là đạo giác ngộ và giải thoát nữa. Đạo Phật sẽ còn là cái vỏ không hồn. Vì thế mà các Tổ, chư thiện tri thức tùy thời xuất xứ, không chấp chặt, không xa rời, tùy duyên bất biến, bất biến tùy duyên. Nhưng nhớ một điều đừng cải biến (sửa đổi biến mất bản chất thanh tịnh).

Có một vị tu sĩ người Đức xuất gia tại chùa Viên Giác, Thầy đã nghiên cứu học tập Thiền-Mật của một số quốc gia trên thế giới, Thầy hỏi Lão Tăng:

- Tại sao Phật Giáo Việt Nam không lập tông?

Lão Tăng trả lời theo ý nghĩ riêng của mình:

- Phật Giáo Việt Nam chỉ có một tông duy nhất là „Tổng Trì Tông” hay còn gọi là Thượng thừa tông”.

Lấy giới luật làm căn bản, khuya trì tụng Lăng Nghiêm, chiều trì kinh A Di Đà, hồng danh sám hối, tối trì kinh các kinh Đại Thừa như: Pháp Hoa Kinh, Kim Cang Kinh, Niết Bàn Kinh v.v..., giữa đêm Thiền quán. Như vậy tinh thần tu tập của Phật Giáo Việt Nam không hướng về con đường „Phật tri kiến” thì còn con đường nào hơn.

Thật ra cái diệu dụng mọi pháp môn chỉ nhằm mục đích đưa chúng sanh được an vui giải thoát là vắng sanh. Vắng từ bờ mê, sanh về biển giác. Cho nên nhất tâm bất loạn là Thiền đại định. Khi xưng danh hiệu Nam Mô A Di Đà Phật, hành giả chỉ chú tâm vào danh hiệu Phật, như một thác nước tuôn chảy tương tục không ngơi nghỉ, dần dần đến chỗ nhất tâm, chánh tự chánh định Như Lai, hốt nhiên pháp sanh tuệ giác, bởi lẽ danh hiệu Phật là Hư Không tạng, là Viên Giác tạng, là Vô Cấu tạng, là Tịch Tĩnh tạng... Nhờ dụng công niệm Phật hành giả thường biết các

pháp không cố định, không có tự tánh, tự là xa huyền hóa sanh diệt, thể nhập lý vô sanh. Đó gọi là „Tri huyễn tức ly, ly huyễn tức Giác” mà trong kinh Viên Giác Phật đã dạy. Giác là tánh thường biết, không phóng tâm theo huyễn, không còn phải hủy diệt hoặc thay đổi bản chất của huyễn, không thể diệt bỏ sóng mà tự nhiên có nước? Nước là sóng, sóng là nước. Tụng kinh, trì chú, niệm Phật, tọa thiền chỉ nhằm mục đích chuyển ba độc: „Tham, sân, si” thành Tam vô lậu học Giới - Định - Tuệ. Đừng để cho ngoại cảnh làm chủ mình, đừng để sáu trần loạn động sáu căn, đừng để sáu căn quấy nhiễu sáu thức.

Kinh Lăng Nghiêm lời Phật dạy, đã bao gồm cả Thiền - Tịnh - Mật.

Thiền chỉ rõ chơn tâm „Nhất minh tinh, lục hòa hợp”. Ông chủ thường ra vào sáu căn tự tại mà không thể nhận nên mắc khổ trầm luân.

Tịnh là lắng lòng, nhiếp niệm, không cho tâm viên ý mã phóng túng buông lung, xoay tánh nghe, tánh thấy... trở vào liền đủ đầy diệu dụng.

Mật là năm đệ thần chú do Phật thuyết sai Bồ Tát Văn Thù đem đến cứu giải A Nan thoát khỏi tay dâm nữ Ma Đăng Già.

Năm đệ Thần chú ấy nhằm quét sạch ma vọng tưởng năm ấm, còn gọi là năm mươi hiện tượng ngũ ấm ma, mà bất cứ hành giả nào trên bước đường tu tập cần phải hằng tỉnh, hằng giác. Khi quét sạch vọng tưởng ngũ ma hoặc ngũ ấm ma rồi thì Tuệ giác hiển hiện.

Thời đại ngày nay ai cũng muốn tu tắt cho mau để Kiến Tánh Thành Phật, thật quá tham vọng, vượt bậc hơn Phật Tổ rồi! Vì đức Phật đã trải qua khổ sở tu đại hạnh Bồ Tát, thành tựu sáu pháp Ba La Mật với chúng sanh trong nhiều số kiếp để được Tự giác, Giác tha và Giác hạnh viên mãn.

Sau giờ phút thành Phật, Ngài vẫn thể hiện pháp tánh bình đẳng, Ngài chia tòa ngồi cho Trưởng lão Ma Ha Ca Diếp, nhắc nhở các đệ tử từng bước đi trên lộ trình giải thoát để được như Ngài: „Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh” „Hãy tự mình thắp đuốc mà đi” và trên đường tu, biết bao thử thách mà gặp phải.

Dù ban đầu chúng sơ thiền đến nhị thiền, tam thiền, tứ thiền vượt qua nhiều kinh nghiệm mới phá vỡ các thiền phi tướng phi phi tướng xứ. Là tứ cú, tuyệt bách phi, thấu rõ bản lai diện mục, đạt đến tuệ giác vô thượng.

Thế mà nay chúng ta đã cô phụ bản hoài của Phật và chư Tổ, cứ giòng ruối theo trần lao, tục lụy, bả danh lợi của cuộc đời, thờ ơ với giác tánh, trầm mình trong cuộc sống say chết ngủ, quên hẳn đường về.

Tu chưa được gì, lại giương giương tự đắc. Nói độ tha mà mãi tự độ, độ đời mà cứ để đời độ.

Còn Lão Tăng tự nhận mình ở chùa lâu lại càng ôm ngả chấp thật lớn chẳng biết phân minh chánh tà làm bạn với vô minh mà cứ ngỡ mình là bậc chân tu đạo hạnh „Thân ở đây mà tâm ở đâu”. Nợ của đàn na tín thí càng dày làm sao báo Phật ân đức? chính vì Lão Tăng quá tham vọng mà vì huyễn trần dối gạt. Thật đáng thương cho Lão Tăng này vậy! -



Phép màu của pháp thoại

(THE WONDERFUL SOUND OF DHARMA)

Với lòng từ bi vô lượng, Đức Phật đã dạy giáo pháp cho chúng ta. Pháp thoại đó được kết tập thành tam tạng kinh điển Pali và Đại Thừa.

Đức Phật đã dạy cho chúng ta những gì? Với trí tuệ thâm sâu vi tế, Ngài đã để lại những phương pháp giáo dục (*84.000 pháp thoại, hay kinh Pháp hoa gọi là ngũ thừa, tam thừa, nhị thừa và nhất thừa*) rất thiện xảo, khéo lý và khéo cơ (*84.000 căn cơ khác nhau của con người*) và chính bản thân Ngài là một nhà giáo dục hoàn thiện và gương mẫu (*Thiên nhưn chi đạo sư - Thầy dạy của trời người*).

Đã 26 thế kỷ trôi qua, tính chất pháp thoại ấy ngày càng được nhiều người, nhiều dân tộc và nhiều nước trên thế giới biết đến như là một nền văn hoá và văn minh chung của nhân loại.

Đạo Phật sanh ra trong bối cảnh Ấn Độ tràn lan với nhiều tà kiến ngoại đạo (*trong Trường Bộ Kinh nói là có 62 hoặc có nơi nói 90 giáo hay đa giáo*). Trong khi các bậc đạo sư tôn giáo khác đã sử dụng đến những phép thần thông để chinh phục người thì Đức Phật chỉ ủng hộ và thực hiện một loại thần thông, đó là phép màu của pháp thoại (*the wonderful sound of Dharma*).

Khi tiếp xúc mọi tầng lớp xã hội (*walks of life*) thì Đức Phật dùng ngôn ngữ và hình ảnh thích ứng với trình độ của từng đối tượng đó. Đối tượng thính chúng có thể là thượng vàng hạ cám, như giới vua chúa, quan quyền, sát-đế-lợi, bà-la-môn, thương buôn, nông dân, người thợ cạo, tướng cướp và ngay cả dâm nữ... thì đức Thế Tôn biểu hiện cung cách và ngôn ngữ của chính họ, nên pháp thoại được kết quả hữu hiệu nhiệm mầu.

Có nhiều nguyên nhân để pháp thoại có giá trị nhiệm mầu. Trước hết, bản thân pháp sư (*Dharma speaker/teacher/master*) phải mô phạm và thanh tịnh

(*thân giáo-taught by silent activities of body*) khiến thính chúng (*listeners*) sanh lòng tin tưởng phát khởi chánh tín, tăng trưởng tâm hạnh bồ đề (*developing the good/bodhi mind*) làm động lực mạnh cho sự chuyển hóa nội tâm, từ tiêu cực sang tích cực (*transform from the negatives to positives*).

Kể đến, bản thân chính pháp thoại phải có giá trị (*value of self-dharma*). Giá trị đây có nghĩa là pháp phải chuyên chở vận tải được đạo đức nhân bản và siêu thế (*tục đế và đạo đế*) để thiết thực lợi ích trong hiện tại và mai sau; và pháp phải thể hiện và toát lên ý nghĩa ở cả hai mặt nhận thức (*theory*) và hành động (*practice*).

Đạo đức nhân bản nghĩa là xây dựng một nền đạo đức rất người, rất nhân bản trong tinh thần hiểu biết, giúp cho chúng ta trở thành con người có phẩm chất tâm linh, có ý chí, đạo đức và trí tuệ; trở thành con người toàn diện về mặt vật lý, tâm lý, sinh lý, ý chí, tình cảm và trí giác, với mục đích nhằm mang lại sự an lạc và hạnh phúc cho từng cá nhân, tập thể, gia đình và xã hội.

Trong kinh Singala (*Trường Bộ Kinh số 31 và Kinh Thiện Sinh, Trường A Hàm*), Đức Phật đã dạy cách xây dựng đạo đức của con người trong mối liên quan tác động của môi trường tương giao với xã hội xung quanh như sự tương giao giữa cha mẹ và con cái; giữa thầy và trò; vợ và chồng; cá nhân và bà con, láng giềng, bạn bè; chủ và thợ; tu sĩ và cư sĩ.

Về mối quan hệ giữa thầy và trò, Đức Phật không chấp nhận quyền lực của người thầy trên mọi phương diện. Chủ trương như vậy là một trong những nguyên lý căn bản của Đức Phật về quyền bảo vệ tự do tư tưởng của mỗi cá nhân, mỗi con người. Sự thân cận để học hỏi với Đức Phật giống như sự thực tập tự do và không trói buộc khả năng trí thức của chính người đó. Ý tưởng này được biểu hiện khá xuất sắc trong kinh Kalama khi Đức Phật nói rằng:

"Đừng tin những gì đã được nghe. Đừng tin những gì có trong truyền thống bởi vì nó được truyền trao từ nhiều thế hệ. Đừng tin bất cứ điều gì do nhiều người đồn đại. Đừng tin chỉ vì nó được ghi nhận trong thánh điển. Đừng tin vào sự phỏng đoán hay chấp nhận bất cứ điều gì chỉ bởi vì suy luận. Đừng tin bất cứ điều gì chỉ vì dựa vào một vài lý do. Đừng tin bất cứ điều gì bởi vì điều đó hợp với nhận thức của mình. Đừng tin bất cứ điều gì bởi vì dường như nó có thể chấp nhận được. Đừng tin bất cứ điều gì dựa vào uy quyền của bậc đạo sư hoặc những người lớn tuổi chỉ vì nghĩ rằng các Ngài là bậc đáng tôn kính. Nhưng nếu sau khi tự chính mình đã xem xét và phân tích kỹ lưỡng rằng những điều này là đạo đức, không bị khiển trách, được người trí ngợi khen, nếu thực hiện cũng như áp dụng sẽ thực sự đưa đến an lạc hạnh phúc cho mình và người, mới nên chấp nhận và sống với pháp".

(Kalamas sutta: *Come, Kalamas. Do not go upon what has been acquired by repeated hearing, nor upon*

tradition, nor upon rumor, nor upon scripture, nor upon surmise, nor upon axiom, nor upon specious reasoning, nor upon bias towards a notion pondered over, nor upon another's seeming ability, nor upon the consideration 'The monk is our teacher.' When you yourselves know: 'These things are bad, blamable, censured by the wise; undertaken and observed, these things lead to harm and ill,' abandon them... When you yourselves know: 'These things are good, blameless, praised by the wise; undertaken and observed, these things lead to benefit and happiness,' enter on and abide in them).

Chúng ta không nên tin mù quáng và chấp nhận nhanh chóng pháp thoại mới nghe hoặc được đồn đại vang xa, dù đó là pháp thoại truyền thống, thánh điển hay uy quyền của bậc đạo sư, người lớn tuổi hay bậc đáng tôn kính tuyên nói ra mà phải tự thẩm tra pháp thoại bằng phương pháp nhận thức, quán sát, phân tích và thể nghiệm bằng chính tự thân mình giữa cuộc sống đa giáo muôn màu (tự cho mình là số một trên cuộc đời này). Hãy "đến để thấy" (*ehi-passika*) và phải "hãy chứng nghiệm bởi chính mình" (*paccattam veditabha*) để khẳng định giá trị *phép mẫu của pháp thoại* là "áp dụng sẽ thực sự đưa đến an lạc, hạnh phúc cho mình và người, mới nên chấp nhận và sống với pháp".

Vị trí của Đức Phật ở đây đã được khẳng định như là bậc thầy chỉ đường, giúp người nghe tự nhận ra con đường, tự mình thực hiện và chứng nghiệm con đường đó. Điều này cũng đã khẳng định tính chất giá trị của pháp thoại phải đủ cả hai mặt nhận thức và thực hành thực tế. Đây là một tinh thần khá nổi bật, rất khoa học trong đạo Phật.

Giá trị siêu thế nghĩa là pháp thoại của đức Phật chở tải một nội dung rất thâm thâm trí tuệ (*hành thâm Bát nhã, deeply prajna*). Bởi lẽ pháp thoại ấy giúp chúng ta chuyển đổi từ nghiệp xấu ác (*the negatives*) qua thiện (*the positives*) và từ thiện đến giải thoát (*the liberation – without the negatives and the positives*).

Pháp thoại Năm uẩn (*the Five Aggregates of Clinging*) định nghĩa cái gọi là con người chỉ là tập hợp của Năm uẩn: sắc (*form*), thọ (*feeling*), tưởng (*thought*), hành (*mental action*) và thức (*consciousness*). Năm uẩn này quay cuồng theo nguyên lý: sinh (*arisen*), trụ (*maintain*), dị (*change*) và diệt (*extinguish*), nên chúng trống không (*empty*), không có tự ngã (*no-self*), chúng là hiện hữu của tương duyên (*the dependence-origination*) nên vô thường (*impermanence*) và khổ đau (*suffering*). Nơi đây không có gì là 'Ta' (*self*) hay 'của Ta' (*possession of self*), nên buông xả lòng tham ái (*craving*), chấp thủ (*attachment*), sầu (*melancholy*), bi (*sad*), khổ (*grief*), ưu (*pervasively sad*), não (*distressing*) là gốc của khổ đau (*the cause of miserable*), thì không còn nhân sanh tử luân hồi (*the seed of birth-death*).

Pháp thoại Thất Giác Chi (*the Seven Factors of Enlightenment*) dạy rằng con đường thực hiện trí tuệ của Thất Giác Chi tựu trung là: liên tục tác ý Vô tướng (*pay attention to no-figure*), hay "như lý tác ý" thì sẽ đi đến kết quả: Ngũ triền cái (*the Five Hindrances*) được đoạn trừ. Ngũ triền cái là thức ăn của Vô minh (*the food of ignorance*) nên khi Ngũ triền cái bị đoạn thì Vô minh đi đến bị đoạn trừ (*the ignorance extinguished*), minh khởi (*the insight arisen*). Nếu tiếp tục thực hành như thế thì Niệm giác chi (*the enlightenment-factor of mindfulness*) sẽ hiện khởi và lần lượt dẫn đến Trạch pháp (*the enlightenment-factor of the investigation of mental objects*), Tinh tấn (*the enlightenment-factor of energy*), Hỷ (*the enlightenment-factor of joy*), Khinh an (*the enlightenment-factor of tranquillity*), Định (*the enlightenment-factor of concentration*) và Xả Giác Chi (*the enlightenment-factor of equanimity*) hiện khởi. Xả giác chi hiện khởi sẽ dẫn đến kết quả Minh (*the insight*) và Giải thoát (*the liberation*) hiện khởi, Vô minh diệt (*ignorance transformed*) và khổ đau diệt (*suffering transformed*).

Pháp thoại Bát Thánh đạo (*Eight Noble-fold Paths*): thấy đúng (*right view*), suy nghĩ đúng (*right thought*), lời nói đúng (*right speech*), sinh hoạt đúng (*right karma*), hành động đúng (*right livinghood*), nhớ nghĩ đúng (*right mindfulness*), nỗ lực đúng (*right effort*), và năng lực tập trung đúng (*right concentration*). Đây là pháp thoại chỉ đường vào mục tiêu của hạnh phúc và giải thoát ngay tại đây và bây giờ.

Đức Phật dạy gốc của dục vọng (*the cause of craving*) chính là vô minh (*ignorance*). Bát chánh dẫn đến vô tham (*no-greed*), vô sân (*no-anger*), vô si (*no-ignorance*), thoát ly khỏi mọi khổ ách (*free from the circle of suffering*). Thực hiện con đường này là thực hiện từng bước tự tri (*self-knowing*), tự nương (*self-reliance*), tự quán (*self-examination*), tự tỉnh (*self-awareness*), tự trách nhiệm (*self-responsibility*) và tự chủ (*self-control*). Pháp thoại như thế hẳn sẽ đào tạo nên những mẫu người làm chủ, sống lợi ích cho bản thân và xã hội, cho đạo cũng như đời.

Thế nên, kho tàng pháp thoại của Phật giáo là con đường thực hiện trí tuệ rất đơn giản nhưng lại thâm sâu nhiệm mầu, khai triển tinh thần giáo dục vô tham, vô sân, và vô si, và đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng một nền văn hóa mới toàn diện cho hôm nay và mai sau, cho thế gian và siêu thế.

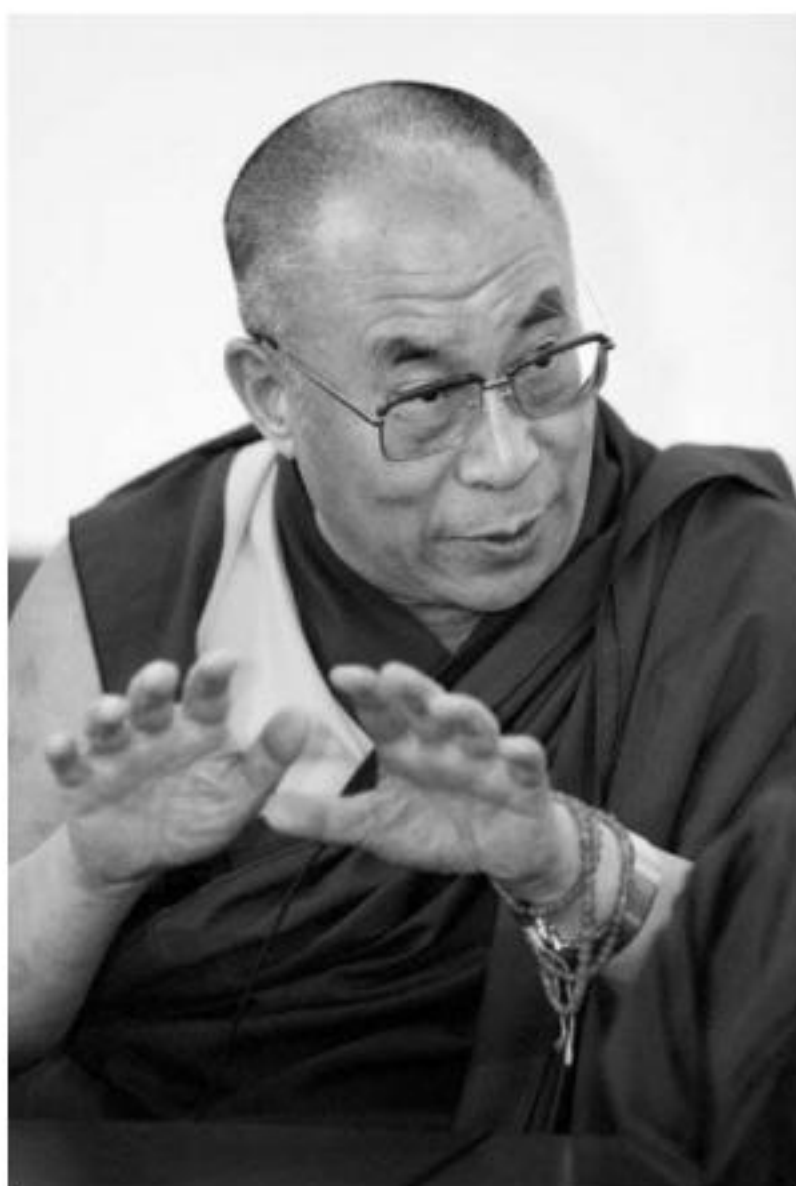
Thư phòng Phước Hậu, ngày 22.11.07

• Thích Nữ Giới Hương



tỉnh giác về cái chết

■ Bài giảng của Đức Dalai Lama Thích Nguyên Tạng dịch



*Ngay trong khi đang dệt vải
Người ta đi đến chỗ kết thúc
Với những sợi chỉ mảnh đã được dệt xong
Cuộc đời của con người cũng như vậy.
(Lời Phật Thích Ca)*

Mọi người cần phải tỉnh giác về cái chết, đó là việc suy ngẫm rằng mình sẽ không sống lâu trên cõi đời này. Nếu không có ý thức về sự chết, người ta sẽ không biết lợi dụng kiếp người đặc biệt này mà mình đang có được. "*Nhất thất nhưn thân, vạn kiếp bất phục*", có nghĩa là một khi thân này mất rồi thì vạn kiếp khó mà có lại được. Nên kiếp làm người này là có ý nghĩa vì do sống trong đời này con người có thể thành tựu được kết quả quan trọng mà mình mong muốn.

Phân tích sự chết không có nghĩa là để mình sợ chết, mà là để biết giá trị của đời người quý báu này, trong khi sống người ta có thể thực hành nhiều pháp môn quan trọng. Thay vì sợ chết, bạn cần phải suy ngẫm rằng khi cái chết đến gần, mình sẽ mất cơ hội

tốt để tu tập. Như vậy suy ngẫm về sự chết sẽ mang lại thêm năng lực cho việc tu tập của bạn.

Bạn cần phải chấp nhận rằng sự chết là điều tất yếu trong cuộc đời này. Đức Phật đã khẳng định rằng "*một nơi không có sự chết, là nơi không có thật, không có trên hư không, không có trong biển cả, cũng không có cả trong núi rừng*".

Nếu chấp nhận rằng sự chết là một phần của đời sống thì khi cái chết đến gần, bạn sẽ có thể đối diện nó dễ dàng hơn.

Khi mọi người biết một cách sâu xa ngay trong tâm mình rằng sự chết sẽ đến nhưng tránh suy nghĩ đến nó, rõ ràng là không hiểu biết và không có lợi ích. Điều này cũng đúng khi mọi người chấp nhận rằng tuổi già là một phần của cuộc đời, không muốn có tuổi già và tránh nghĩ về nó. Thái độ như vậy đưa đến sự không chuẩn bị về tâm trí và khi tuổi già đến, mọi thứ sẽ rất khó khăn.

Nhiều người đã già rồi nhưng vẫn làm như là mình còn trẻ lắm. Nhiều lần khi gặp lại những người bạn lâu năm, thí dụ như một số nghị sĩ ở những nước như Hoa Kỳ, tôi nói "*chào ông bạn già*". Ý của tôi là chúng ta đã biết nhau từ lâu chứ tôi không nói tới chuyện '*già nua*'. Nhưng khi tôi chào như vậy, một số người đã chỉnh lại tôi một cách mạnh mẽ: "*chúng ta không có già, chúng ta là bạn lâu năm*". Thực sự họ đã già, với những sợi lông đang mọc ra ở hai lỗ tai, một dấu hiệu của tuổi già, nhưng họ khó chịu với tuổi già. Như vậy là thiếu suy nghĩ về sự đời.

Tôi thường nghĩ về cuộc đời tối đa là một trăm năm của một đời người, mà so với tuổi thọ của trái đất này thì đời sống của con người có là bao. Trong một đời ngắn ngủi này, con người nên cố gắng sống cẩn thận không gây ra khổ đau cho mình và người khác. Đời sống này rất quý báu không nên tạo ra sự hủy diệt mà nên được dành cho những hoạt động có tính cách xây dựng, hay ít nhất cũng không làm tổn hại đến người khác hoặc gây khổ đau rắc rối cho họ. Như vậy những tháng năm ngắn ngủi của chúng ta như một du khách trên hành tinh này sẽ có ý nghĩa. Nếu một du khách đến thăm một nơi nào đó trong một thời gian ngắn mà gây ra nhiều rắc rối, như vậy là sai lầm. Nhưng nếu như một du khách, bạn làm cho người khác hạnh phúc trong khoảng thời gian hạn hẹp này, như vậy là khôn ngoan, và bạn rời khỏi nơi này để đến nơi khác bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc. Nếu bạn quấy phá, dù chính bạn không gặp khó khăn nào trong thời gian ở nơi này, nhưng bạn sẽ tự hỏi chính mình trong thời gian ở nơi đây mình đã làm được cái gì.

Cuộc đời một trăm năm, phần đầu là trẻ thơ, phần cuối là tuổi già, thường giống như một con vật, chỉ có ăn và lăn ra ngủ. Khoảng giữa kéo dài vài chục năm có thể sống một cách có ý nghĩa. Đức Phật nói:

"Nửa cuộc đời người ta ngủ. Mười năm sống trong tuổi thơ. Hai mươi năm sống trong tuổi già. Trong

mười năm còn lại, đau buồn, than thở và lo nghĩ, chiếm nhiều thời gian, và hàng trăm thứ bệnh tật lấy đi nhiều thời gian hơn nữa”.

Để làm cho cuộc đời có ý nghĩa, hãy vui vẻ chấp nhận tuổi già và cái chết như một phần của cuộc đời mình. Mọi người gặp khó khăn nghĩ đến cái chết nhưng lại dễ dàng trong tham lam, gây thêm rắc rối, và có ý làm tổn hại người khác.

Chúng ta thấy những con người được xem là những nhân vật lớn, như các bậc vua chúa, xây những lâu đài và những tòa nhà cao ốc, chúng ta thấy rõ ràng trong tâm trí của họ cho rằng họ sẽ sống mãi trong cuộc đời này. Hậu quả của sự tự lừa dối này là có thêm đau khổ và thêm rắc rối cho nhiều người khác.

Đối với những người không tin có đời sống tương lai, việc suy ngẫm về thực tại cũng có ích lợi và có tính khoa học. Vì con người, tâm trí cũng như tất cả những hiện tượng đều có nhân duyên khác cùng thay đổi trong từng phút giây, điều suy ngẫm này dẫn đến khả năng phát triển bản thân theo hướng tốt. Nếu đời sống này không bao giờ đổi thay thì chúng ta sẽ mãi mãi chịu sự khổ đau. Khi ta biết rằng vạn vật luôn biến đổi thì dù ta đang trải qua một giai đoạn rất khó khăn, ta vẫn có thể tìm thấy niềm an ủi trong sự hiểu biết rằng tình trạng đó sẽ không như vậy mãi mãi. Vì vậy không có việc gì phải tuyệt vọng.

Vận mạng tốt cũng không trường cửu, và như vậy khi sự việc tốt đẹp đến với mình, mình không nên tham muốn quá nhiều. Ý tưởng cho rằng mọi thứ sẽ không bao giờ thay đổi là một sai lầm tai hại. Thí dụ, dù ta chấp nhận là có những kiếp sau, ta chỉ nghĩ đến hiện tại và xem tương lai ít quan trọng hơn. Như vậy ta sẽ bỏ lỡ một cơ hội tốt khi cuộc sống của ta đang có thời giờ rảnh rỗi và những điều kiện thuận lợi để tu tập những pháp môn lợi ích. Sự hiểu biết rõ ràng về giáo lý vô thường luôn là điều tốt cho chúng ta.

Do nhận thức được đời sống là vô thường, con người có ý thức về kỷ luật và có sự nhiếp phục tâm trí của mình. Kỷ luật hay tu luyện không có nghĩa là cấm kỵ, mà có nghĩa là có sự giằng co giữa lợi ích dài hạn và lợi ích ngắn hạn, bạn hy sinh lợi ích ngắn hạn và chọn lợi ích dài lâu về sau. Đây là sự tự kỷ luật phát xuất từ sự có ý thức về luật nhân quả nghiệp báo. Thí dụ để cho bao tử của tôi hồi phục sau cơn bạo bệnh mới đây, tôi tránh dùng những thức ăn có chất chua và đồ uống lạnh dù những món này có vẻ ngon miệng và hấp dẫn. Loại kỷ luật này có mục đích phòng vệ. Cũng giống như vậy, việc suy ngẫm về sự chết đưa đến sự tự kỷ luật hay tự kiềm chế, tự phòng vệ, chứ không phải là sự trừng phạt.

Loài người có đủ tiềm năng để tạo ra những điều tốt, nhưng để có thể sử dụng trọn vẹn tiềm năng này, cần phải có sự tự do. Chủ nghĩa độc tài là chướng ngại cho sự phát triển này. Để bổ túc, tự do cá nhân có nghĩa là bạn không trông cậy vào một cái gì từ bên ngoài và không đợi chờ hiệu lệnh của người khác, mà

bạn tự có sáng kiến. Vì vậy Đức Phật thường nói đến “giải thoát cá nhân”, có nghĩa là tự giải thoát, không qua một tổ chức nào. Mỗi cá nhân phải tạo dựng tương lai tốt đẹp cho chính mình. Tự do và chủ nghĩa cá nhân đòi hỏi phải có sự tự kỷ luật. Nếu những điều này bị lợi dụng cho những cảm xúc phiền não thì sẽ có những hậu quả tai hại. Tự do và sự tự kỷ luật phải đi đôi với nhau.

• Mở rộng tầm mắt

Theo Phật Giáo thì mục tiêu cao nhất của mọi hành giả là đắc thành Phật quả để có năng lực cứu độ chúng sanh. Tuy nhiên, một mức thành tựu trung bình có thể giải thoát hành giả khỏi chu trình sinh, lão, bệnh và tử, đây đau khổ, một mức thành tựu thấp hơn nhưng vẫn có giá trị ở chỗ làm cho các kiếp sống tương lai của hành giả thuận lợi hơn. Từ việc làm thay đổi các kiếp sống của mình cho tốt hơn, hành giả có thể đạt được giải thoát để rồi cuối cùng sẽ chứng thành Phật quả. Trước hết tầm mắt của bạn mở rộng bao gồm các kiếp tương lai, và rồi, do hiểu biết vận mạng của mình, tầm mắt của bạn mở rộng thêm, để bao gồm thêm các kiếp luân hồi. Sau cùng sự hiểu biết này có thể mở rộng đến những người khác, qua ý nguyện từ bi mong cho chúng sanh thoát khổ và loại trừ nguyên nhân đưa đến khổ đau. Lòng từ bi này là nền tảng thúc đẩy bạn phát nguyện tu tập để thành Phật.

Bạn phải có sự quan tâm đến những phương diện sâu hơn của đời sống để có ảnh hưởng đến các kiếp tương lai, hầu có thể hiểu trọn vẹn tính chất của khổ đau và kiếp luân hồi. Tiếp theo sự hiểu biết về luân hồi đau khổ này là điều kiện cần phải có để phát triển trọn vẹn lòng từ bi. Cũng có thứ tự giống như vậy, người Tây Tạng chúng tôi đang tìm cách đạt được một mức độ tự trị ở Tây Tạng để có thể phục vụ tốt cho người dân tốt hơn, nhưng chúng tôi cũng đang cố gắng để có đời sống ổn định trong tình trạng sống lưu vong ở Ấn Độ. Sự thành tựu mục tiêu lớn tự trị tùy thuộc vào sự thành tựu tạm thời có đời sống lưu vong ổn định nói trên.

• Những bất lợi của sự không có ý thức về sự chết

Biết rằng mình sẽ chết, đó là điều lợi ích. Tại sao? Nếu không có ý thức về sự chết, bạn sẽ không để ý đến việc tu tập mà chỉ sống một cách vô nghĩa, không tìm hiểu những thái độ và hành vi nào gây ra đau khổ và những loại nào đưa đến phúc lạc.

Nếu không nghĩ rằng mình có thể chết sớm, bạn sẽ rơi vào ảo tưởng thường tồn rằng “*còn lâu mình mới chết*” (I’ll die later on, later on). Khi đến lúc cuối cùng, dù có cố gắng thành tựu một điều giá trị nào đó, bạn sẽ không còn sức lực nữa. Nhiều người Tây Tạng gia nhập tu viện khi còn trẻ để học kinh điển, nhưng khi đến lúc tu tập thực sự thì khả năng của họ có phần thiếu hụt. Đó là vì họ không hiểu đúng giáo lý vô thường.

Nếu sau khi suy nghĩ về phương pháp tu tập, bạn quyết định áp dụng pháp tu nhập thất mấy tháng hay mấy năm, như vậy bạn đã ứng dụng được nhận thức về lý vô thường của mình. Nhưng nếu quyết định mau chóng đó không được duy trì bởi việc quán niệm tính chất hủy diệt của vô thường thì việc tu tập của bạn sẽ nhạt phai đi. Đó là lý do có những người nhập thất nhiều năm nhưng việc tu tập không có ảnh hưởng gì đến đời sống của họ sau đó. Quán niệm vô thường không những thúc đẩy việc tu tập của bạn mà còn tiếp thêm năng lượng cho bạn nữa.

Nếu có ý thức mạnh về tính tất yếu và tính bất ngờ của cái chết thì bạn vận động được từ bên trong, giống như có một người bạn cảnh cáo mình vậy, *"hãy cẩn thận, hãy thành tâm, một ngày nữa đã trôi qua"* (Be careful, be earnest, another day is passing).

Có thể bạn xuất gia sống trong tu viện. Như vậy bạn đã có pháp danh và y phục của người tu sĩ. Bạn sẽ có những hoạt động bận rộn ít hơn. Bạn sẽ thay đổi thái độ với đời sống, hướng sự chú tâm của mình đến những mục tiêu xa hơn. Còn bằng ngược lại bạn tiếp tục bận tâm đến những chuyện phù phiếm của thế gian như ăn ngon, mặc đẹp, ở chỗ sang trọng, nói chuyện nhảm nhí, có nhiều bè bạn và người thân quen, kể cả tạo ra nhiều kẻ thù nếu có ai đó làm điều gì mà bạn không thích và đưa đến xung đột và rồi tranh chấp với nhau, như vậy bạn không có gì tốt hơn trước đây, lúc chưa xuất gia, và có lẽ còn tệ hơn trước đó nữa. Nên nhớ, nếu chỉ tránh những sinh hoạt phù phiếm vì sợ các bạn đồng tu đánh giá thấp mình thì cũng chưa đủ, mà phải có sự chuyển hóa từ bên trong. Điều này đáng cho chư vị tăng ni cũng như người cư sĩ tại gia ghi nhớ và áp dụng vào việc tu tập.

Có lẽ bạn đã quen có ý tưởng thường tồn, nghĩ rằng mình còn lâu mới chết và khi còn sống, cần phải có những thú vui thông thường như người khác. Do muốn hưởng thụ trong đời sống hiện tại, dù ít có ý nghĩa lâu dài, bạn sẵn sàng dùng những phương tiện thiếu đạo đức để có được những gì mình muốn, như cho vay lãi cắt cổ, lợi dụng bạn bè, kiện tụng... để có nhiều hơn những nhu cầu lợi dưỡng cho đời sống. Vì bạn đã chọn lối sống như vậy nên tiền bạc trở nên hấp dẫn hơn là học đạo lý, và ngay cả khi bạn muốn tu tập, bạn cũng không chú ý nhiều đến việc ấy. Nếu một trang sách rơi xuống đất, có thể bạn ngần ngại lượm nó lên, nhưng nếu một tờ giấy bạc rơi xuống đường thì sự việc lại khác đi. Nếu gặp những người đã cống hiến cuộc đời mình cho những mục tiêu sâu xa, có thể bạn nghĩ tốt về sự cống hiến đó, nhưng chỉ có thể thôi. Còn nếu bạn gặp một người mặc quần áo sang trọng, phô bày sự giàu có, có thể bạn sẽ khởi tâm thèm muốn, bạn cầu mong mình cũng sẽ được như vậy, và rốt cuộc bạn sẽ làm bất cứ điều gì để đạt được mục đích tham muốn ấy.

Một khi bị lôi cuốn vào dòng chảy phù hoa của đời sống trần tục, những cảm xúc phiền não tham lam, sân hận, si mê, ganh tị, kiêu ngạo của bạn sẽ gia tăng, và đưa đường dẫn lối cho bạn tạo thêm ác

ngiệp. Những cảm xúc phiền não này chỉ gây rắc rối, làm cho bản thân và những người xung quanh rơi vào tình trạng khó chịu. Dù có thể bạn đã biết chút ít về việc tu tập, nhưng bạn vẫn tích lũy thêm của cải vật chất và liên can với nhiều người hơn, rốt cuộc có thể nói bạn đang thực hành những chuyện phù phiếm của thế gian này, khởi tâm tham ái đối với những người mà bạn có cảm tình, và khởi tâm sân hận đối với những người mà bạn không ưa, và bạn tìm cách để theo đuổi những cảm xúc phiền não này. Khi đã đến chỗ này, dù có nghe nói về những pháp tu chân chánh, bạn cũng sẽ lưỡng lự và bỏ qua. Suốt kiếp luân hồi từ vô thủy cho đến ngày nay, bạn đã quen có những xúc cảm phiền não, nhưng bây giờ bạn có thêm pháp phù phiếm. Như vậy tình trạng trở nên tệ hại hơn, làm cho bạn xa cách với những gì thực sự ích lợi hơn.

Bị lôi kéo bởi sự tham muốn, bạn sẽ không bao giờ tìm thấy sự hài lòng. Bạn không làm cho người khác hạnh phúc, và chắc chắn không làm cho chính mình hạnh phúc. Khi trở nên vị kỷ hơn với những cái "của mình" thì bất cứ người nào can thiệp vào cũng tức khắc trở nên mục tiêu giận dữ của bạn. Dù bạn xem trọng những người bạn thân của mình và những người thân của mình, nhưng họ không thể giúp gì cho bạn lúc sinh ra và lúc mình qua đời.

Bạn ra đời một mình và rồi sẽ ra đi một mình. Nếu vào ngày bạn qua đời, một người bạn có thể đi cùng thì sự bám giữ vào bạn bè có giá trị, nhưng không thể có chuyện đó. Khi bạn tái sinh trong một hoàn cảnh hoàn toàn xa lạ, nếu những người bạn trong kiếp trước có thể giúp đỡ một điều gì đó thì cũng là một sự liên hệ có giá trị, nhưng sự kiện này không thể xảy ra. Vậy mà trong khoảng thời gian giữa lúc ra đời và lúc chết, kéo dài mấy chục năm, những người bạn đó là "bạn của mình", "anh chị em của mình". Sự chấp thủ không đúng chỗ này đã không đưa đến lợi ích gì cả, mà chỉ tạo thêm tham sân si mà thôi.

Khi quá tham ái với những người mình ưa thích và cũng quá sân hận với những người mình ghét. Khi sinh ra đời, bạn không biết ai là ai hết. Dù tất cả chúng ta đều muốn có hạnh phúc và không muốn đau khổ, nhưng bạn vẫn thích một số người và nghĩ "họ là bạn của mình" và ghét một số người "những người này là kẻ địch của mình". Bạn gán nhãn hiệu và biệt danh cho họ rồi khởi tâm tham ái hoặc sân hận. Như vậy thì có giá trị gì? Không có giá trị gì cả. Vấn đề ở đây là mình dành quá nhiều năng lực cho những chuyện phù phiếm của cuộc đời này. Những giá trị tâm linh lớn lao lại bị bỏ quên trước những điều nhỏ nhen như thế.

Nếu bạn không tu tập, và khi sắp qua đời bạn được vây quanh với những người bạn và những người đã làm việc cùng với bạn, thay vì có một người nào đó nhắc nhở bạn về việc tu tập tâm linh, đạo đức, rõ ràng chính bạn đã mang lại sự rắc rối cho mình. Sự sai lầm này của bạn là bạn không có ý thức về vô thường.

• Lợi ích của tinh giác về giáo lý vô thường

Tuy nhiên, nếu bạn phải đợi đến giờ phút cuối mới thấm thía sự thật rằng mình sẽ chết, và bạn nhận định một cách thực tế tình trạng của mình ngay bây giờ, bạn sẽ không bị chi phối bằng những mục tiêu phù phiếm nữa. Bạn sẽ không lơ đãng với những mục tiêu quan trọng lâu dài. Bạn nên quyết định ngay từ đầu là mình sẽ chết, và hãy tìm hiểu những điều giá trị thực sự. Nếu ghi nhớ là đời sống trôi qua rất nhanh, bạn sẽ trân quý thời gian và sẽ làm những gì có giá trị. Với ý thức mạnh mẽ về sự chết tất yếu sẽ đến với mình, bạn sẽ thấy mình cần phải tu tập, chuyển hóa tâm trí, và không lãng phí thời giờ với những thú vui từ ăn uống đến chuyện phiếm về chiến tranh, những cuộc tình lãng mạn và về đời tư của người khác.

Hết thảy chúng sanh đều muốn mình hạnh phúc và không muốn khổ đau. Chúng ta dùng nhiều kỹ thuật khác nhau để giải trừ những đau khổ lớn cũng như nhỏ. Loài người chúng ta biết thực hành những phương pháp tu tập sớm trong đời của mình để tránh đau khổ về sau. Trong cuộc đời, những người có tu và những người không tu đều tìm cách giảm bớt một số nỗi khổ và giải trừ những nỗi khổ khác, có khi còn dùng sự đau đớn nhỏ làm phương tiện vượt qua đau khổ lớn và đạt được một loại hạnh phúc nào đó.

Mọi người đều cố gắng loại trừ đau đớn bên ngoài, nhưng có một phương pháp khác để giải trừ đau khổ ở mức sâu xa hơn, nhằm tới việc giảm thiểu hay diệt trừ đau khổ trong những kiếp tương lai, và hơn nữa, giải trừ tất cả mọi hình thức đau khổ cho chính mình cũng như cho chúng sinh. Phương pháp này gọi là tu tập tâm linh.

Những phương pháp này bao gồm sự điều chỉnh thái độ. Như vậy, về căn bản, tu tập có nghĩa là điều chỉnh tốt ý nghĩ của mình. Trong tiếng Sanskrit, tu tập tâm linh được gọi là "Dharma", nghĩa là "cái nắm giữ". Điều này có nghĩa là do điều chỉnh những thái độ xấu, bạn thoát khỏi một mức khổ đau và như vậy được "giữ lại" khỏi sự đau khổ đó. Việc tu tập tâm linh này có công năng bảo vệ bản thân mình và người khác, khỏi rơi vào hố sâu của sinh tử khổ đau.

Từ việc đầu tiên hiểu tình trạng của mình trong vòng luân hồi và tìm cách giữ mình lại khỏi đau khổ, bạn truyền đạt sự chứng ngộ của mình cho người khác và phát khởi lòng từ bi, tức là nguyện cứu giúp chúng sinh thoát khổ. Dù chỉ là một sinh linh, bạn có lý do chính đáng để chọn con đường giúp đỡ nhiều sinh linh khác, nhưng cũng có một điều khác, đó là do chú tâm đến lợi ích của người khác, chính bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc hơn. Có lòng từ bi, bạn sẽ bớt sự đau khổ của chính mình và gia tăng sức mạnh nội tâm.

Để tôi kể cho bạn nghe về một thí dụ nhỏ, mới đây tôi ở Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhgaya), tôi bị bệnh nhiễm trùng đường ruột mãn tính. Trên đường đến bệnh viện tôi cảm thấy rất đau, và đổ nhiều mồ hôi. Xe của chúng tôi đi qua khu vực núi Kên Kên (tức là Linh



Vườn Xuân

*Dạo cảnh vườn Xuân vắng tiếng cười,
Ngàn hoa khoe sắc, lá xanh tươi.
Bồ Đề từng hạt, từng hơi thở,
Từng tiếng chuông ngân, mở lòng người.*

*Thành tâm quỳ lạy, Phật mỉm cười,
Có kẻ dưới trần độ sáu mươi.
Quá nửa đời người cầu giác ngộ,
Quê Cha dạ nhớ vẫn khôn nguôi...*

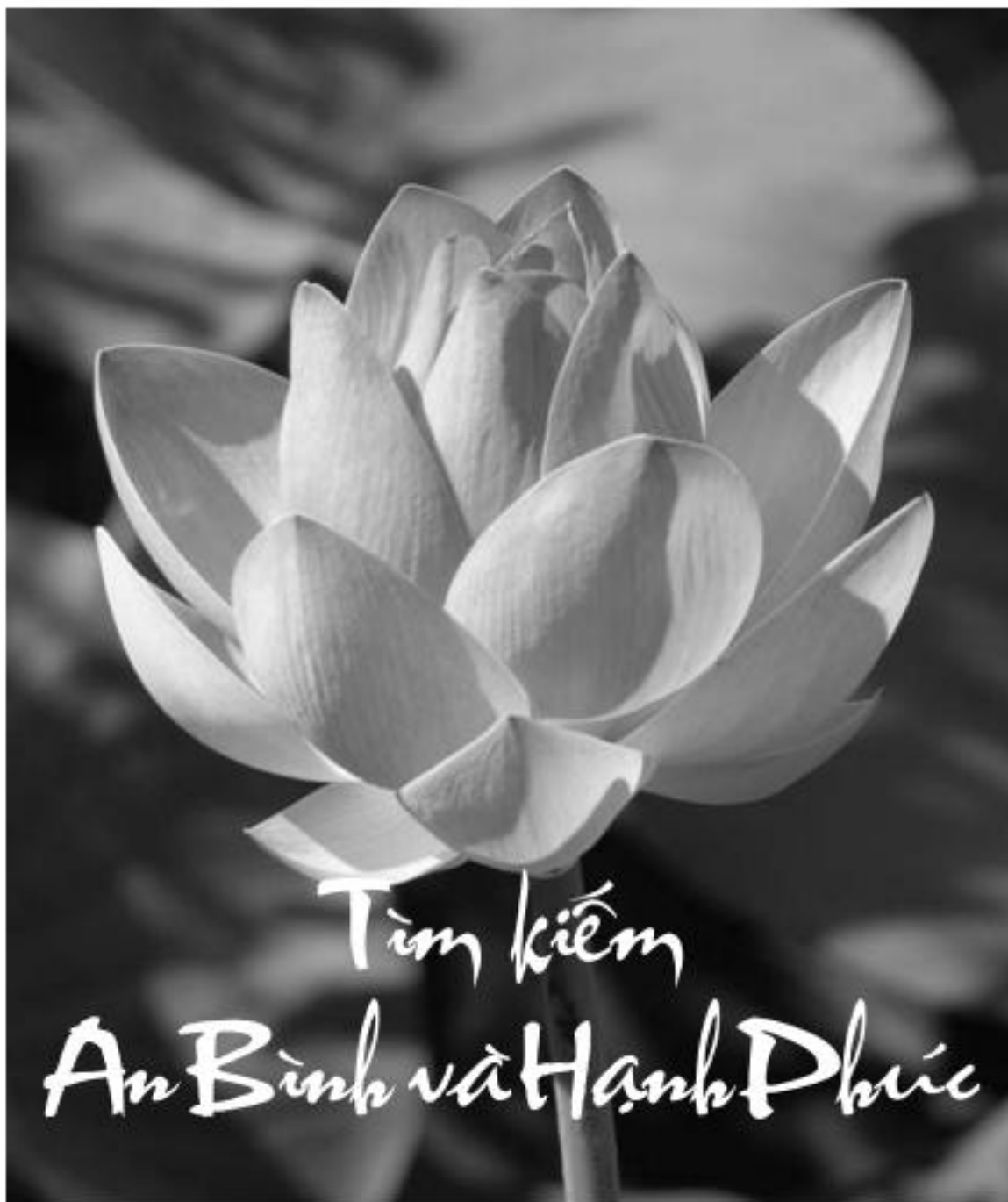
• Tuệ Kiên

Thúy Sơn) và ở vùng này dân làng rất nghèo. Nói chung thì Bihar là một tiểu bang nghèo, nhưng nghèo nhất là vùng này. Tôi không trông thấy một trẻ em đi học. Chỉ có sự nghèo khổ và bệnh tật. Tôi nhớ rất rõ một bé trai bị bại liệt, đeo những thanh kẹp kim loại rỉ sét ở hai chân và hai tay chống nạng. Rõ ràng là không có ai trông em bé. Tôi rất xúc động. Một chỗ khác, tôi thấy có một ông già ở một quán trà bên đường, chỉ mặc một mảnh vải bần, té xuống đất, và nằm luôn ở đó chứ không có ai giúp đỡ đứng dậy. Sau đó tôi được đưa vào bệnh viện, tôi cứ nghĩ ngợi về những gì mình vừa trông thấy, suy ngẫm rằng thật đáng buồn khi ở đây tôi được nhiều người săn sóc, còn những người khốn khổ ngoài kia thì không có ai. Tôi nghĩ đến điều đó và quên đi nỗi đau của mình. Dù mồ hôi đang đổ ra, tôi chỉ nghĩ đến những người khác.

Như vậy dù thể xác của tôi chịu nhiều đau đớn (có một lỗ thủng ở đường ruột) và tôi không thể ngủ được, tâm trí của tôi đã không lo sợ. Nếu tôi đã chú tâm vào bệnh tật của mình thì chỉ làm cho tình trạng tệ hại hơn mà thôi. Đây là một ví dụ từ kinh nghiệm nhỏ của bản thân tôi về thái độ từ bi có ích lợi cho cả bản thân, làm quên đi phần nào sự đau đớn thể xác của mình, làm bớt lo sợ, dù người khác không nhận được sự lợi ích trực tiếp.

Lòng từ bi giúp cho chúng ta có thêm sức mạnh, và với sự can đảm đó, chúng ta sẽ an tĩnh nhẹ nhàng hơn. Khi tâm mắt rộng mở của chúng ta bao gồm cả sự thống khổ của vô số chúng sanh, thì sự đau khổ của bản thân mình có vẻ quá bé nhỏ. ■

(Nguồn: His Holiness Dalai Lama, Jeffrey Hopkins (2002) *Advice on Dying and living a Better life*, Atria Book, New York, USA).



**Trích từ Nghệ Thuật Sống (The Art of Living)
Bài giảng của Thiền Sư S.N. Goenka**

- Ghi lại bằng Anh ngữ : **William Hart**
- Chuyển dịch Việt ngữ : **Liễu Pháp**

Tất cả chúng ta đều đi tìm an bình và hòa hợp, vì đó là những gì thiếu vắng trong cuộc đời chúng ta. Chúng ta ai cũng muốn được hạnh phúc và coi đó là quyền của mình. Tuy nhiên, hạnh phúc là mục đích ta thường gắng sức hướng đến hơn là đạt được. Nhiều khi trong cuộc đời, chúng ta đều trải qua kinh nghiệm bất toại nguyện – bồn chồn, bức mình, thiếu hòa hợp, đau khổ. Ngay cả lúc này, nếu không có các bất toại nguyện như vậy, tất cả chúng ta đều có thể nhớ lại thời gian nào đó các điều này đã làm khổ ta và có thể tiên đoán một thời gian nữa chúng sẽ tái lại. Rốt cuộc, tất cả chúng ta ai cũng phải đương đầu với sự đau khổ của cái chết.

Không những các bất toại nguyện cá nhân không giữ được cho riêng mình mà chúng ta cứ tiếp tục chia sẻ sự đau khổ của mình cho những người khác. Bầu không khí chung quanh mỗi con người không hạnh phúc luôn chứa đựng sự bồn chồn, như là bất cứ ai vào đó cũng cảm thấy bồn chồn và đau khổ. Bằng cách này, những sự căng thẳng cá nhân hợp lại để tạo nên sự căng thẳng của xã hội.

Vấn đề căn bản của đời sống chính là bản chất bất toại nguyện của đời sống. Những sự việc xảy ra chúng ta chẳng muốn; những điều chúng ta muốn lại không xảy ra. Và chúng ta mù mịt không hiểu tại sao và bằng cách nào các sự việc lại xảy ra như vậy, cũng

như mỗi một chúng ta không biết mình bắt đầu và chấm dứt ở đâu.

Hai mươi lăm thế kỷ trước ở miền bắc Ấn Độ, một người đã quyết định tìm hiểu về vấn đề này, vấn đề đau khổ của loài người. Sau nhiều năm đi tìm kiếm và thử thách nhiều phương pháp khác nhau, vị này đã khám phá ra một phương pháp để thấu hiểu được thực tại bản chất của mình và để kinh nghiệm được sự giải thoát đau khổ thực sự. Sau khi đạt được mục đích cao nhất của sự giải thoát, dứt khỏi đau khổ và xung đột, người dành hết cuộc đời còn lại để giúp người khác làm như người đã làm, hướng dẫn họ con đường để tự giải thoát.

Người này – tên là Sĩ-Đạt-Ta Cồ Đàm, được gọi là Đức Phật, “vị giác ngộ” – nhưng không bao giờ Ngài nói rằng mình là gì khác hơn một con người. Giống như tất cả các vị thầy vĩ đại khác, Ngài đã trở nên đề tài cho những huyền thoại, nhưng cho dù những chuyện về tiền kiếp hoặc thần thông có kỳ diệu tới đâu, mọi người đều đồng ý là Ngài đã không bao giờ xưng mình là thần thánh hay có một năng lực sáng tạo thần thánh nào. Bất cứ đức tính đặc biệt nào Ngài có đều là những đức tính nổi bật từ trước của con người mà Ngài đã nâng lên đến mức hoàn hảo. Vì thế cho nên bất cứ những gì mà Ngài đã đạt được cũng ở trong tầm tay của bất cứ người nào sẽ làm như Ngài đã làm.

Đức Phật đã không dạy một tôn giáo hoặc triết lý hoặc hệ thống tín ngưỡng nào. Ngài gọi giáo pháp của Ngài là Pháp – Dhamma (A). Đó là “luật”, luật tự nhiên. Ngài không màng gì tới giáo điều hoặc suy tưởng cứng cỏi, bất động. Thay vào đó, Ngài đưa ra một giải pháp phổ biến và thực tiễn cho một vấn đề phổ biến. Ngài dạy: “*Bây giờ cũng như trước đây, ta dạy về đau khổ và diệt tận đau khổ*” (1). Ngài từ chối không bàn luận về những gì không dẫn đến sự giải thoát đau khổ.

Ngài nhấn mạnh rằng giáo pháp của Ngài không phải do Ngài phát minh ra, chẳng phải là cái gì Ngài được thần thánh nào mặc khải cho Ngài cả... Đó đơn giản chỉ là sự thực, thực tại do Ngài tự cố gắng thành tựu khám phá ra, như nhiều người trước Ngài đã làm và nhiều người sau Ngài sẽ làm được. Ngài đã không xưng là mình có độc quyền trên sự thực đó.

Ngài không khẳng định bất cứ thẩm quyền đặc biệt nào về giáo pháp của Ngài – chẳng phải vì niềm tin tưởng nơi Ngài của người ta mà cũng chẳng phải do giáo pháp của Ngài quả là hợp lý. Ngược lại, Ngài nói rằng chẳng có gì sai khi nghi ngờ và thử thách bất cứ cái gì đi quá kinh nghiệm của mình:

"Đừng nên tin tưởng dễ dàng bất cứ điều gì được dạy bảo, hoặc bất cứ những gì được truyền lại từ các thế hệ đã qua, hoặc bất cứ điều gì được coi là quan điểm chung của mọi người, hoặc là bất cứ những gì kinh sách nói. Đừng chấp nhận một điều nào là đúng chỉ do sự diễn dịch hoặc dẫn chứng, hoặc là vì dáng vẻ bên ngoài, hoặc do một thiên kiến nào đó, hoặc vì nó có vẻ đáng tin cậy, hoặc do thầy ta bảo ta vậy. Nhưng chỉ khi nào chính mình trực tiếp biết được - những nguyên tắc này là bất thiện, đáng chê trách, bị

các bậc uyên thâm lên án; khi chấp nhận và đem ra thực hành thì dẫn đến tai hại và đau khổ - thì lúc đó nên chối bỏ các nguyên tắc đó. Và khi mà chính mình trực tiếp biết được – những nguyên tắc này là thiện, không bị chê trách, được các bậc uyên thâm khen ngợi; khi chấp nhận và đem ra thực hành thì được tốt đẹp và hạnh phúc – thì lúc đó ta mới chấp nhận và thực hành. (2)

Thẩm quyền cao cả nhất chính là sự kinh nghiệm sự thực của mỗi người chúng ta. Chẳng có gì nên được chấp nhận mà chỉ dựa trên sự tin tưởng; chúng ta phải xem xét để thấy nó có hợp lý, thực tiễn và bổ ích hay không. Tuy nhiên chỉ xem xét bằng thuần lý luận mà thôi thì cũng không đủ để mà chấp nhận một điều gì là thực một cách có trí tuệ. Nếu muốn hưởng lợi ích từ một sự thực, chúng ta phải trực tiếp kinh nghiệm sự thực đó. Chỉ lúc đó ta mới biết điều đó quả là thực. Đức Phật luôn luôn nhấn mạnh rằng Ngài chỉ dạy những gì Ngài đã kinh nghiệm bằng sự hiểu biết trực tiếp, và Ngài khuyến khích người khác hãy phát triển sự hiểu biết như vậy cho chính họ, để trở thành thẩm quyền riêng cho chính mình: *"Mỗi một người hãy tạo mình thành một hòn đảo, tạo mình là nơi nương tựa của chính mình; chẳng có nơi nương tựa nào khác. Hãy tạo sự thực là hòn đảo của bạn, tạo sự thực là nơi nương tựa của bạn; chẳng có nơi nương tựa nào khác". (3)*

Nơi nương tựa thực sự và duy nhất trong cuộc đời, cái nền tảng vững vàng duy nhất mà chúng ta dựa vào, cái thẩm quyền duy nhất có thể hướng dẫn và bảo vệ ta là sự thực, là Pháp, là luật tự nhiên mà mỗi người có thể kinh nghiệm và thực chứng. Vì thế, trong giáo pháp, Ngài luôn luôn chú trọng nhiều nhất về kinh nghiệm sự thực trực tiếp. Những gì Ngài đã kinh nghiệm Ngài cố giảng giải thật rõ ràng cho chúng ta có được sự hướng dẫn để mà thực tập trên con đường giác ngộ sự thực của riêng mình. Ngài dạy: *"Giáo pháp mà ta trình bày chẳng có sự cách biệt bề mặt, bề sâu nào cả. Chẳng có gì giấu giếm trong lòng bàn tay của vị thầy cả" (4)*. Ngài chẳng có một học thuyết bí truyền nào cho một số ít người được lựa chọn. Ngược lại, Ngài mong muốn phổ biến càng rõ và càng rộng càng tốt để cho càng nhiều người được hưởng sự lợi ích.

Ngài chẳng bao giờ thích thiết lập một tín phái hoặc một hệ thống sùng bái cá nhân trong đó Ngài là trọng tâm. Ngài vẫn thường nói rằng người giảng dạy chẳng quan trọng mấy so với giáo pháp được giảng dạy. Mục đích của Ngài là chỉ dẫn cho người khác làm thế nào để giải thoát chính mình, chứ không phải để biến họ thành những người mộ đạo mù quáng. Ngài nói với một người sùng kính Ngài quá mức như sau: *"Nhìn vào cái thế xác sẽ thối nát này thì được lợi gì. Người nào thấy được Pháp là thấy ta; người nào thấy ta thì thấy Pháp" (5)*.

Sự hiến dâng tận tụy cho một người khác, cho dù người đó có thần thánh cách mấy, cũng không đủ để giải thoát ai cả; không thể có sự giải thoát hoặc cứu rỗi nào mà không có kinh nghiệm trực tiếp về thực tại. Vì thế sự thực là tiên quyết, không phải là người

nói về sự thực. Mọi sự kính trọng được dành cho ai dạy về sự thực, tuy nhiên cách hay nhất để bày tỏ sự kính trọng đó là thực tập để tự mình giác ngộ sự thực. Khi người ta dâng lên Đức Phật nhiều hình thức vinh danh quá mức trước khi Ngài nhập tịch, Ngài phê bình như sau: *"Đây không phải cách đúng đắn để mà vinh danh, sùng kính một bậc giác ngộ. Thay vì vinh danh như vậy, vị Tỳ-kheo hoặc Tỳ-kheo-ni, vị Cư sĩ nam hoặc nữ kiên trì bước trên con đường Pháp, từ những bước đầu cho đến mục đích cuối cùng, mà họ thực hành Pháp đúng cách thì đó là những sự vinh danh và sùng kính cao tốt nhất dành cho bậc giác ngộ" (6)*.

Điều Đức Phật dạy là con đường mà mỗi con người có thể đi theo. Ngài gọi con đường này là Bát Chánh Đạo Cao Thượng, nghĩa là con đường thực hành tám chi liên hệ với nhau. Cao thượng trong ý nghĩa rằng ai mà bước trên con đường này thì chắc chắn sẽ trở thành con người cao thượng và thánh thiện.

Đó là con đường để thấu rõ bản chất của thực tại, con đường giác ngộ sự thực. Để giải quyết những vấn đề của chúng ta, chúng ta phải nhìn hoàn cảnh của mình như nó thực là. Chúng ta phải học cách nhận diện cái vỏ, cái dáng vẻ bề ngoài của thực tại, và cũng phải xuyên thủng qua cái vỏ bề ngoài để cảm nhận những sự thực vi-tế, rồi đến sự thực tối hậu và cuối cùng để được kinh nghiệm sự thực về giải thoát đau khổ. Bất cứ cái tên nào chúng ta chọn cho sự thực giải thoát này, Niết Bàn hoặc "Thiên Đàng" hoặc gì khác, cũng không quan trọng. Điều quan trọng là phải kinh nghiệm sự thực đó.

Cách duy nhất để kinh nghiệm trực tiếp sự thực là nhìn vào trong ta, quan sát chính mình. Suốt cuộc đời, chúng ta đã có thói quen hướng ngoại. Chúng ta luôn luôn thích xem những gì đang xảy ra bên ngoài, xem người khác đang làm gì. Chúng ta hiếm khi nào mà thử xem xét chính mình, xem xét cơ cấu tinh thần và vật chất của mình, xem xét hành động, thực tại của chính mình. Vì thế chúng ta vẫn không biết gì về chính mình. Chúng ta không ngờ sự vô minh này tai hại đến chừng nào, chúng ta vẫn còn là nô lệ cho những quyền lực trong ta biết bao nhiêu mà chúng ta không hề biết đến.

Cái bóng tối bên trong này phải được xua tan để bắt lấy sự thực. Chúng ta phải thấu hiểu bản chất của chính mình để hiểu được bản chất của hiện hữu. Vì thế con đường mà Đức Phật chỉ dẫn là con đường hướng nội, tự quán sát mình. Ngài nói: *"Trong cái thân dài thước tám này chứa đựng cái tâm và các nhận thức của nó, ta đã tìm biết được vũ trụ, nguồn gốc của nó, sự diệt tận và con đường dẫn đến tận diệt" (7)*.

Toàn thể vũ trụ và những luật tự nhiên mà vũ trụ vận hành phải được con người kinh nghiệm lấy trong chính mình; chúng chỉ có thể được kinh nghiệm trong chính bản thân ta.

Con đường này cũng là con đường thanh lọc - Thanh Tịnh Đạo (B). Chúng ta tìm hiểu sự thực về chính mình không phải do sự tò mò vu vơ, nhưng thực ra với một mục đích rất rõ ràng. Bằng cách quan

sát chính mình, chúng ta lần đầu tiên biết được những phản ứng tùy duyên, những thành kiến làm mù mờ cái nhìn của ta, che giấu thực tại và tạo nên đau khổ. Chúng ta nhận biết được những sự căng thẳng chất chứa bên trong ta đã làm ta bồn chồn, cực khổ, và chúng ta nay mới lý hội được rằng chúng có thể được tháo gỡ đi. Dần dần, chúng ta học được cách để cho những căng thẳng đó tan biến đi và tâm ta trở nên trong sạch, an bình và hạnh phúc.

Con đường này là một tiến trình đòi hỏi sự thực hành liên tục. Sự tiến bộ có thể bất chợt đến, nhưng tiến bộ này là kết quả của những cố gắng kiên trì. Cần thiết là phải thực hành từng bước một; tuy nhiên lợi ích được thấy ngay trong mỗi bước. Chúng ta không theo đuổi con đường này để hy vọng tích lũy lợi ích mà hưởng thụ trong tương lai, để đạt được sau khi chết một thiên đàng mà thiên đàng này kể như là chỉ phỏng đoán mà thôi, chứ không chắc chắn gì. Những lợi ích mà ta đạt được phải là cụ thể, rõ rệt, cho mỗi cá nhân, được kinh nghiệm ngay bây giờ và ở đây.

Trên hết mọi sự, đây là một giáo pháp để thực hành. Chỉ đơn giản tin vào Đức Phật hoặc giáo pháp của Ngài không giúp ta giải thoát được đau khổ. Cũng tương tự, chỉ có sự hiểu biết lý thuyết suông cũng chẳng giúp gì được cho sự giải thoát. Chỉ khi nào ta áp dụng sự hiểu biết về con đường vào sự thực hành thì cả hai mới có giá trị. Chỉ có sự thực hành giáo pháp của Ngài mới đem lại kết quả cụ thể và mới thay đổi đời ta cho tốt đẹp hơn. Đức Phật dạy rằng: *"Một người có thể đọc tụng nhiều kinh sách, nhưng nếu người đó không thực hành lời kinh, thì một kẻ lơ đãng như vậy chẳng khác gì người chăn bò chỉ đếm bò của người khác; người này sẽ không được hưởng thành quả trong đời của người đi tìm sự thực. Một người khác chỉ có thể đọc tụng được ít chữ trong kinh sách, nhưng nếu người đó sống theo Phật Pháp, đi từng bước trên con đường từ điểm bắt đầu cho tới mục đích, thì người đó hưởng được thành quả trong đời của người đi tìm sự thực (8)."*

Phải đi theo con đường, phải thực hành giáo pháp, nếu không thì chỉ là một sự tập tành vô nghĩa. Chẳng cần thiết phải gọi mình là Phật-tử để mà thực hành giáo pháp này. Nhấn hiệu chẳng liên quan tới cái gì cả. Đau khổ chẳng phân biệt ai là ai mà lại phổ biến cho tất cả; liệu thuốc có ích để chữa trị đau khổ phải áp dụng được cho tất cả mọi người. Sự tu tập không chỉ dành riêng cho những người ẩn dật rời bỏ đời sống thường. Chắc chắn là ta hẳn phải dành một thời gian riêng để mà học hỏi phương pháp thực tập (C), rồi sau đó phải áp dụng giáo pháp vào đời sống hằng ngày. Người xuất gia để theo con đường Bát Chánh Đạo thì có cơ hội thực tập nhiều hơn, hấp thụ giáo pháp thâm sâu hơn, và vì thế có thể tiến bộ nhanh hơn. Mặt khác, người cư sĩ còn trong đời sống thường, phải cân nhắc giữa nhiều trách nhiệm khác nhau, thì chỉ có thể dành một ít thì giờ cho sự thực tập.

Nhưng cho dù là xuất gia hay cư sĩ, người nào cũng phải thực hành Phật Pháp.

Chỉ có thực hành Phật Pháp mới đem lại thành quả. Nếu đây quả là con đường đi từ đau khổ đến an bình thì khi ta tiến bộ trong sự thực tập, ta phải trở nên hạnh phúc, hòa hợp hơn trong đời sống thường nhật, cảm thấy an lạc, thanh thản hơn trong lòng mình. Cùng lúc đó, giao lưu của ta với người khác cũng trở nên an bình và hòa hợp hơn. Thay vì làm gia tăng căng thẳng trong xã hội, ta có thể đóng góp tích cực để tăng thêm hạnh phúc và an vui của mọi người. Để đi theo con đường này, ta phải sống đời sống của Phật Pháp, của sự thực, của sự trong sạch. Đây là cách đúng để thể hiện giáo pháp. Phật Pháp được thực hành đúng cách, là nghệ thuật sống ■

(Tháng 11.2007)

CHÚ THÍCH của người dịch:

(A) dhamma (chữ Pali) hoặc dharma (chữ Sanskrit) được dịch là pháp và có nhiều nghĩa trong đó có 3 nghĩa chính:

- Phật Pháp (Buddha's Teaching); Dhamma thường viết với chữ D hoa; cũng là một trong 3 Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng).

- đối tượng của Tâm (object of mind), bất cứ vật gì trong quá khứ, hiện tại hoặc tương lai, thuộc về Sắc hoặc Danh, hữu vi hoặc vô vi.

- luật tự nhiên (law of nature), bản chất của một vật.

(Theo Tự điển Pali – Buddhist Dictionary by Ven. Nyanatiloka)

(B) Thanh Tịnh Đạo: Con đường thanh lọc (Visuddhimagga – The Path of Purification); bộ luận Thanh Tịnh Đạo do Luận Sư Buddhaghosa soạn vào thế kỷ thứ V sau Tây-lịch; bản tiếng Anh do Bhikkhu Nanamoli dịch; chuyển ngữ Việt: Thích Nữ Trí Hải.

(C) Pháp Học (pariyatti) là Trạch Pháp (tìm hiểu, nghiên cứu Phật Pháp, một trong 7 Chi của Thất Giác Chi); Pháp Hành (patipatti) là sự thực hành giáo pháp. Kinh Đại Niệm Xứ mở đầu như sau: "Đây là con đường duy nhất (ekāyāna magga) để thanh lọc tâm...; đó là Tứ Niệm Xứ".

CHÚ THÍCH của nguyên bản:

- (1) trích từ Kinh Anurādha
- (1) -nt- Kinh Kesamutti (Kāḷāma Sutta)
- (2) -nt- Kinh Mahā-Parinibbāna
- (3) -nt- Kinh Mahā-Parinibbāna
- (4) -nt- Kinh Vakkali
- (5) -nt- Kinh Mahā-Parinibbāna
- (6) -nt- Kinh Rohitassa Sutta
- (7) -nt- Kinh Dhammapada



NĂM MẬU TÝ 2008

Có phải là năm Con Chuột Vàng?

Khi năm Đinh Hợi chấm dứt, thì năm Mậu Tý được bàn giao từ giờ giao thừa giữa đêm thứ tư, 06.02.2008 để cầm tinh đến 24 giờ đêm 25.01.2009. Năm Mậu Tý này thuộc hành Hỏa và mạng Tích Lịch Hỏa, năm này thuộc Dương, có can Mậu thuộc mạng Thổ và có chi Tý thuộc mạng Thủy.

Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì năm này "Can khắc Chi" tức Trời khắc Đất. Bởi vì "Mạng Thổ = Mậu khắc mạng Thủy = Tý" (mạng Thổ tức Trời được khắc xuất, mạng Thủy tức Đất bị khắc nhập). Do vậy, năm này xem như tổng quát rất xấu, bởi vì bị Trời khắc Đất giống như các năm: Giáp Tuất (1994), Nhâm Ngọ (2002) đã qua, xem như tuổi xấu nhất của hàng tuổi Tý, chớ không phải người đời cho rằng tuổi có Can Mậu là không tốt hết đâu. Bằng chứng các tuổi như: Mậu Thân (1908-1968), Mậu Ngọ (1918-1978) và Mậu Tuất (1958-2018), Mậu Thìn (1928-1988), đều tốt hơn Mậu Tý, vì các tuổi này được tương sinh hay tương hòa.

Được biết, năm Tý vừa qua là năm Bính Tý thuộc hành Thủy, nhằm ngày thứ hai, 19.02.1996 đến 06.02.1997 (xem trang từ 209 đến 212 trong quyển Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Nguyễn Phú Thứ).

Năm Tý nào là năm con Chuột nào tốt nhất?

Trong thiên hạ thường nói, người nào sanh năm Tý = con Chuột tức là năm đầu của Thập Nhị Địa là người đó sẽ làm ăn phát đạt, giàu có và địa vị cao sang. Nhưng nên biết rằng, mỗi Địa Chi có 5 tuổi khác nhau, ví như tuổi Tý thì có: Giáp Tý, Bính Tý, Mậu Tý, Canh Tý và Nhâm Tý.

Nếu chúng ta bình tâm để xét về tuổi Giáp Tý, xem coi có phải là tuổi cực tốt trong hàng tuổi Tý hay không thì thấy tuổi Giáp Tý là tuổi đứng đầu:

- Thập thiên Can: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm và Quý.

- Thập nhị địa Chi: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất và Hợi.

Nhưng nó không phải là tuổi tốt nhất trong 5 tuổi Tý. Xin lần lượt phân tách các tuổi Tý đối với luật thuận khắc Ngũ Hành như sau:

* **Giáp Tý:** là những người sanh vào các năm 1924-1984... có Can là Giáp thuộc Mộc và Chi là Tý thuộc Thủy. Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì Thủy dưỡng hay sinh Mộc tức tuổi Giáp Tý thuộc mạng Hải Trung Kim được Chi sinh Can.

* **Bính Tý:** là những người sanh vào các năm 1936-1996... có Can là Bính thuộc Hỏa và Chi là Tý

thuộc Thủy. Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì Thủy khắc Hỏa tức tuổi Bính Tý thuộc mạng Giản Hạ Thủy bị Chi khắc Can.

* **Mậu Tý:** là những người sanh vào các năm 1948-2008... (xin xem lại ở trước).

* **Canh Tý:** là những người sanh vào các năm 1900-1960... có Can là Canh thuộc Kim và Chi là Tý thuộc Thủy, thuộc mạng Bích Thượng Thổ. Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì Kim sinh Thủy tức tuổi Canh Tý này được Can sinh Chi tức Trời sinh Đất, cho nên người có tuổi Canh Tý này rất tốt trong hàng tuổi Tý, bởi thành công dễ dàng trong mọi mặt của cuộc đời.

Viết đến đây, tôi cũng nhớ lại trong dân gian thường nói: "Người nào có tuổi can là Canh, thì tương lai có đời sống đầy lo lắng và cô độc", vì do chữ Canh Cô mà ra, tôi thấy không hoàn toàn đúng.

* **Nhâm Tý:** là những người sanh vào các năm 1912-1972... có Can là Nhâm thuộc Thủy và Chi là Tý thuộc Thủy, cho nên tuổi Nhâm Tý có Can và Chi cùng hành Thủy hay nói khác đi Trời và Đất được tương hòa với nhau và có mạng Tang Đố Mộc. Do vậy, người có tuổi Nhâm Tý có đời sống căn bản vững chắc trong sự nghiệp thăng tiến của cuộc đời. Ngoài, chúng ta còn thấy tuổi Nhâm Tý, có can Nhâm, nhưng chỉ có được tương hòa Can Chi, tuổi này không tốt bằng tuổi Canh Tý được Can sinh Chi, mặc dù tuổi này có Can là Canh.

Xuyên qua 5 tuổi Tý đã dẫn ở trên, chúng ta thấy người có tuổi Tý phái Nam tốt hơn phái Nữ vì chỉ được thuận chiều Dương mà thôi. Do vậy, chúng ta có thể kết luận rằng: Tuổi Canh Tý tức con Chuột bạch kim tốt nhất của hàng 5 tuổi Tý.

Nhân nhắc đến tuổi Nhâm Tý ở trên, tôi nhớ trong dân gian thường nói: "Nam Nhâm, Nữ Quý", chớ vội kết luận rằng: Người phái nam có tuổi can là Nhâm thì tốt nhất hết, tôi thấy không đúng hoàn toàn, nó chỉ thuận chiều dương đối với người phái nam mà thôi, vì nó có cùng dương, còn trường hợp người phái nam có tuổi Can là Âm như: Ất, Đinh, Kỷ, Tân, Quý thì bị trái ngược, cho nên sẽ có một đời sống không tốt bằng người phái nữ, vì nó rất thuận chiều âm.

Để tìm hiểu tuổi nào tốt nhất trong 5 Can là Nhâm: Nhâm Tý, Nhâm Dần, Nhâm Thìn, Nhâm Ngọ, Nhâm Thân và Nhâm Tuất, xin trích dẫn như sau:

* **Nhâm Tý:** (xin xem lại ở trước).

* **Nhâm Dần:** là những người sanh vào các năm 1902-1962-2022... tuổi này thuộc Kim Bắc Kim, nó có Can là Nhâm thuộc Thủy và Chi là Dần thuộc Mộc, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì Thủy dưỡng Mộc tức Can sinh Chi hay nói khác đi Trời sinh Đất, cho nên người có tuổi Nhâm Dần này rất tốt trong hàng tuổi Dần, bởi vì Trời ban cho khả năng và đức tính đặc biệt để thành công dễ dàng trong tương lai của cuộc đời. Trường hợp này giống như người tuổi Canh Tý.

* **Nhâm Thìn:** là những người sanh vào các năm 1952-2012-2072... tuổi này thuộc Trường Lưu Thủy, nó có Can là Nhâm thuộc Thủy và Chi là Thìn thuộc Thổ, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành,

thì Thổ khắc Thủy tức Chi tức Can hay nói khác đi Đất khắc Trời, cho nên người có tuổi Nhâm Thìn này thiếu may mắn trong cuộc sinh sống hằng ngày, thường bị nghịch cảnh đưa đến, vì thế có một đời sống bất an triền miên. Trường hợp này giống như người tuổi Bính Tý.

* **Nhâm Ngọ:** là những người sanh vào các năm 1942-2002-2062... tuổi này thuộc Dương Liễu Mộc, nó có Can là Nhâm thuộc Thủy và Chi là Ngọ thuộc Hỏa, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì Thủy khắc Hỏa tức Can khắc Chi hay nói khác đi Trời khắc Đất, cho nên người có tuổi Nhâm người có tuổi có một đời sống gặp nhiều trở ngại và bị thay đổi thăng trầm bất thường, xem như tuổi xấu nhứt của hàng tuổi Ngọ. Trường hợp này giống như người tuổi Mậu Tý.

* **Nhâm Thân:** là những người sanh vào các năm 1932-1992-2052... tuổi này thuộc Kiếm Phong Kim, nó có Can là Nhâm thuộc Thủy và Chi là Thân thuộc Kim, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì Kim sinh Thủy tức Chi sinh Can hay nói khác đi Đất làm lợi cho Trời, cho nên người có tuổi Nhâm Thân này rất thuận lợi trong cuộc đời là do may mắn đưa đến, chứ không phải do thực tài tạo nên, cho nên thời gian may mắn đó chỉ có một thời gian mà thôi. Trường hợp này giống như người tuổi Giáp Tý.

* **Nhâm Tuất:** là những người sanh vào các năm 1922-1982-2042... tuổi này thuộc Đại Hải Thủy, nó có Can là Nhâm thuộc Thủy và Chi là Tuất thuộc Thổ, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì Thổ khắc Thủy tức Chi khắc Can hay nói khác đi Đất khắc Trời, cho nên người có tuổi Nhâm Tuất này thiếu may mắn trong cuộc sinh sống hằng ngày. Trường hợp này giống như người tuổi Bính Tý.

Cố Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu có phải tuổi Tý hay không ?

Theo ông Phạm Trần, viết trên tạp chí Diễn Đàn Việt Nam số 121, tháng 11 năm 2001 phát hành tại München, miền Nam Đức Quốc, nơi trang 5 cho biết Ông Nguyễn Văn Thiệu, sinh ngày mồng 05.4.1923, tại Ninh Thuận, nguồn gốc Đạo Phật, nhưng theo Đạo Thiên Chúa Giáo khi lập gia đình với Bà Nguyễn Thị Mai Anh, quê quán Mỹ Tho, ông bà sanh được 4 người con, 2 trai và 2 gái.

Ngoài ra, trong quyển "Những ngày cuối cùng của VNCH" của giáo sư Nguyễn Khắc Ngữ viết tại trang 37 cũng có nhắc đến thời gian sanh của ông Nguyễn Văn Thiệu giống nhau.

Hơn nữa, trong quyển tự điển Petit Larousse ấn hành tại Paris - France, nơi trang 1437 cũng viết Ông Nguyễn Văn Thiệu sanh năm 1923 như sau: "Nguyen Van Thieu, général et hommes d'État Vietnamien, né à Phan Rang en 1923, président de la république du Viet Nam du Sud de 1967 – 1975".

Nếu trường hợp Ông Nguyễn Văn Thiệu sanh ngày mồng 05.4.1923 dương lịch, thì tính theo năm âm lịch sẽ là năm Quý Hợi. Bởi vì, năm Quý Hợi bắt đầu từ giữa đêm 16.02.1923 đến giữa đêm 04.02.1924, thuộc mạng Đại Hải Thủy.

Được biết, những người sanh vào các năm 1923, 1983... rớt vào tuổi Quý Hợi, thuộc mạng Đại Hải Thủy, thì có Can là Quý tức Trời thuộc mạng Thủy và có Chi là Hợi tức Đất cũng cùng thuộc mạng Thủy. Theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì người có tuổi Quý Hợi này được tương hòa, bởi vì Can Chi có cùng hành, cho nên có một đời sống bình an và khả năng vững chắc để thăng tiến trong sự nghiệp tương lai. Nhưng tuổi này rất thuận hạp cho nữ giới hơn nam giới, bởi vì, có Can là Quý thuộc âm.

Trái lại, trong hồi ký "Việt Nam Máu Lửa Quê Hương Tôi" của Hoàng Linh Đỗ Mậu, tại trang 619 xin trích dẫn ngắn gọn như sau:

"... Đầu năm 1963, sau khi về nắm chức Tư Lệnh Sư đoàn 5, Thiệu đã đến văn phòng tôi thăm xã giao. Tôi cho Thiệu biết: "Số của Thiệu sắp đến thời làm rất lớn vào hàng văn võ song toàn, ít nhất cũng vào hàng Bộ Trưởng Quốc Phòng. Thiệu rất ngạc nhiên không hiểu vì sao tôi biết được số tử vi, nghĩa là biết được ngày giờ sinh âm lịch của Thiệu. Tuy nhiên, Thiệu vẫn dè dặt xin tôi đừng nói ra sợ "Ông Cù biết được ông sẽ chém đầu cả hai đứa mình".

Thật thế, ít ai có lá số tử vi đại quý cách như ông Thiệu và đặc biệt là cung Phúc Đức cho nên ông Thiệu hưởng được hết âm đức của cha mẹ ông bà.

Số của ông Thiệu có đến bốn chữ "Tý", tuổi Giáp Tý (1924), sinh vào giờ Tý (nửa đêm), tháng Tý (tháng 11 âm lịch) và cung Mệnh Viên cũng nằm ở Tý.

Lại nữa, mệnh của ông Thiệu lại là Kim mà lại nằm ở cung Thủy là rất đặc cách.

Năm 1965 ông Thiệu 41 tuổi đi vào cung Thổ, mà Thổ lại sinh Kim, lại gặp Khoa, Quyền, Lộc, Binh, Hình, Tướng, Ấn hội chiếu là thượng cách, vì thế ông Thiệu giữ chức Chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia rồi lên chức Tổng Thống, hết đại hạn 10 năm ở cung Thổ năm 1975, ông Thiệu 51 tuổi đi vào cung Hỏa, mà Hỏa thì đốt cháy Kim, nên mất chức Tổng Thống...

Thời gian những người sanh năm Giáp Tý 1924 (bắt đầu từ nửa đêm 05.02.1924 đến nửa đêm 24.01.1925 là chấm dứt), thuộc Hải Trung Kim, nó có Can là Giáp thuộc Mộc và Chi là Tý thuộc Thủy, nếu căn cứ theo luật thuận khắc của ngũ hành, thì Thủy dưỡng Mộc tức Chi sinh Can hay nói khác đi Đất làm lợi cho Trời, vì thế người có tuổi Giáp Tý này rất thuận lợi trong cuộc đời là do may mắn đưa đến, chỉ có một thời gian mà thôi.

Được biết, tin các báo ở Hoa Kỳ đăng: *Lúc 10 giờ 30 đêm thứ bảy 29.9.2001* cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã từ trần vì bệnh tai biến mạch máu não tại bệnh viện Beth Israel Deaconess Medical, ở Boston Hoa Kỳ, hưởng thọ 78 tuổi. (Nếu chúng ta lấy năm 2001 đem trừ cho 78 tuổi sẽ thấy được năm sanh là 1923 dương lịch). ■

• Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ

(Trích dẫn từ trang 915 đến 918 quyển Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Nguyễn Phú Thứ)

Tranh và phim ảnh

Chuột



• Trần Phong Lưu

Tết đến, dân quê, quanh năm sống với ruộng đồng, cũng muốn gian nhà lá, phen tre lụp xụp, cũ kỹ của mình khoác thêm vài màu sắc tươi vui. Nên ngoài mâm trái cây trên bàn thờ, họ còn dán lên vách lá một hai bức tranh dân gian để tạo chút mới mẻ cho cuộc sống tẻ nhạt hằng ngày. Giữa những tấm tranh lợn, tranh cá, tranh gà bình dị, tranh chuột thể hiện một vẻ náo nhiệt, hài hước riêng.

Tranh được ngăn đôi bằng một đường uốn khúc như một dải lụa, hay một lạch nước nhỏ. Phần trên vẽ bốn con chuột bước hai chân đi Tết mèo. Con chuột đầu đưa hai chân trước, như hai tay trịnh trọng cầm con gà, con thứ nhì xách râu cá. Hai con sau thối kèn tò ti te. Dưới là hình đám cưới chuột hay chuột vinh qui bái tổ, vẽ chuột chồng đội mào cỡi ngựa dẫn đầu, ngoảnh mặt lại phía sau. Hai con chuột hầu, đứa cầm lọng che, đứa vác tấm biển đề hai đại tự. Tiếp theo 4 con chuột khiêng kiệu, chuột vợ ngồi trên cũng vắn tóc cài trâm.

Những bức tranh Tết này thuộc dòng tranh dân gian Đông Hồ. Không biết đã xuất hiện từ bao giờ. Đọc lại sách báo xưa mới hay đó là nghiệp dư của những nhà nông: "... Cứ sau ngày mùa, trời nắng, rơm rạ còn phơi đầy đường, đã nghe chỗ này tiếng chà gạo đập, chỗ nọ dờ ván in tranh...".

Trong khi các tập truyện bằng tranh Âu Mỹ đã vẽ hí họa nhiều hình chuột, mà nổi tiếng nhất là chuột Mickey của Walt Disney. Về sau được quay thành phim, rồi lên truyền hình. Hiện nay chuột Mickey vẫn còn là biểu tượng cho các trung tâm giải trí Disneyland rộng lớn trên khắp thế giới. Mà trong dịp

khai trương một trung tâm ở Mỹ vào năm 1954, tài tử Ronald Reagan (về sau đắc cử Tổng Thống) đã giới thiệu chuột Mickey, do người đóng giả, trước cổng chánh trung tâm.

Các phim hoạt họa chiếu thường kỳ trên TV cho trẻ em còn được biết đến nhiều với cặp bài trùng chuột Jerry và mèo Tom. Con mèo lông xám này tìm đủ mọi cách, chế tạo đủ mọi loại cơ quan, máy móc để mưu hại chuột. Nhưng chuột Jerry tinh khôn luôn luôn thoát khỏi; trái lại mèo khờ Tom lãnh đủ, tạo thành những trận cười liên miên thoải mái.

Bên Đức cũng có tập truyện chuột bằng tranh gia đình Mausebein, chiếm trang trong tạp chí Medizini, biểu không tại các nhà thuốc Tây. Gần đây quảng cáo trên báo chí, TV cũng chọn hình chuột: Đặc biệt hãng xe hơi Nhật Nissan quảng cáo chiếc Qashqai mới, đã kết hợp hình chụp xe với tranh chuột. Chiếc xe mới đậu bên bức tường cũ, nứt nẻ, tróc mất một khoảng hồ tô ngoài. Vì chuột là loài phá hoại nhứt. Nên họ vẽ cả đám chuột lớn nhỏ, từ trên lỗ tường bẻ hè nhau gỡ gạch ném xuống xe, quăng cả chậu hoa xuống. Chúng còn vác búa, cầm đinh nhảy dù xuống, hoặc ôm nĩa, mang dao thông dây thả xuống, đóng đinh phá xe. Trong lỗ tường nhỏ phía dưới, hai con còn mang thùng rác và chai lọ đổ vào xe. Phía đầu xe một con đang xịt lửa. Sau cốp xe một con đang phun sơn. Nhưng sơn chưa tới xe đã trôi tuột xuống đất. Cặp chuột đóng đinh xuống mũi xe, thì đinh cong vẹo. Gạch rơi xuống gần tới đã nát vụn. Ngọn lửa cũng bị thổi tắt đi đốt luôn rác đang rơi xuống, lại cháy đúng lưng con đang cầm búa, khiến búa phang trúng đầu con cầm đinh, lửa đốt luôn đuôi con chuột cầm đinh khác đang nhảy dù xuống. Như vậy nhà quảng cáo đã diễn họa sự bền vững của chiếc xe đời mới, không thứ gì có thể làm hư hoại được.

Phần hí họa của một tạp chí Đức đã mượn tánh đục khoét của chuột để vẽ ông tham nhũng như hình một quái vật đồ sộ mặc dạ phục đen, gờ bàn tay ô dề, móng nhọn của loài chuột chũi, đang cầm ly rượu. Đôi mắt đã bị cặp chuột khoét chun sâu vào tận óc, chỉ còn thò hai cái đuôi lông thông xuống. Miệng đang ngoác rộng như đang nói to, cười lớn nhe hai hàm răng bàn nạo bự, thấy rõ chiếc lưỡi bên trong là miếng phó mách nhiều lỗ tròn, miếng ăn khoái khẩu của loài chuột.



(Walt Disney và chuột Mickey)

Hình ảnh ghê tởm này lại nhắc nhớ tới những phim chuột kinh dị: Trong một bệnh viện các bệnh nhân bỗng nhiên bị đục khoét các vết thương. Nhân viên an ninh nhà thương điều tra

mới khám phá ra đàn chuột cống từ các ống thông hơi phá lưới sắt chun ra, cắn các bệnh nhân. Nhưng diệt xong đàn chuột cống, các bệnh nhân và cả y công, y tá nằm ngủ vẫn bị cắn mất cả cánh tay, hoặc một khúc chân. Các toán cảnh sát trang bị súng ống được phái tới để đương đầu với những con chuột lớn bằng các con chồn. Mà càng lùng kiếm bắt giết, càng động ổ, càng xảy ra nhiều chuyện kinh dị, cả cảnh sát, những người mang súng ống vẫn bị cắn giết ăn thịt. Cuối cùng phải huy động tới quân đội trang bị vũ khí hạng nặng mới diệt được con quái vật chuột to bằng con heo rừng.

Chuyện gần sự thật hơn cũng đã được nghe kể ở Bắc Việt. Vào những ngày đầu chờ Cộng sản về tiếp thu. Nhà thương Bạch Mai vắng vẻ chỉ còn lại một vài bác sĩ, y tá và các y công bận chuẩn bị chào đón bộ đội về thành, còn hầu hết các bác sĩ và y tá đã di cư vào Nam. Các người bệnh không còn thân nhân, nằm liệt giường trong mấy phòng cách ly cũng bị những con chuột đói tấn công. Những con chuột cống đó bình thường vẫn núp lén trong khu nhà xác, cắn trộm những xác vô thừa nhận, hoặc bươi móc các thùng rác để ăn nhau đẻ, cuốn rún hay các phần tử chi người gặp tai nạn bị cưa bỏ. Nay gặp lúc nhà thương vắng người, không còn sinh hoạt, đói quá chúng mới lộ hành. Chuyện đó không lạ lắm vì ngay trại tỵ nạn Galang đông đúc, trong barrack cư ngụ hàng trăm người. Gia đình chúng tôi chia nhau ngủ trên hai sạp gỗ cao hai tầng. Đầu nằm để gạo và thức ăn khô đựng trong bao. Vậy mà vào lúc nửa khuya, tôi phải giật bắn mình, co chân thức dậy, nghe ướm đầu ngón chân út. Rọi đèn pin mới biết mình vừa bị chuột cắn khuyết một chút da thịt, máu còn rịn ra. Nếu ngủ mê hơn, hay nằm liệt một lúc nữa, đầu ngón chân út dám bị cắn đứt!



(Chuột Ratatouille và đầu bếp A.Gusteau)

Hồi đầu tháng 10 năm nay, nhà sản xuất phim hoạt họa Walt Disney đã cho trình chiếu ở các rạp Âu châu phim Ratatouille, tên

món ăn Tây bập cải nấu như, mà chữ đầu trong tiếng Pháp, tiếng Anh và cả tiếng Đức (Ratte-uui) đầu có nghĩa là chuột cống. Phim trẻ con nhưng cũng hấp dẫn nhiều người lớn tâm hồn trẻ và các nhà giáo dục, kể chuyện con chuột cống nhỏ Remy thường kiếm ăn trong thùng rác dơ hay đóng phân trộn rác, vậy mà là tay sành ăn hảo hạng, lúc nào cũng mơ tưởng thành một đầu bếp xếp sòng, vang danh thiên hạ. Sở phận đưa đẩy nó tới Kinh đô ánh sáng Ba Lê, đáp xuống ngay một nhà hàng ăn sang trọng quý phái 5 sao, của vua nấu bếp Auguste Gusteau, thần tượng vĩ đại của

Remy. Nhờ khứu giác đánh hơi cực kỳ bén nhạy và cảm nhận tinh tế về khẩu vị, mà một con chuột có thể kinh qua Nghệ thuật nấu bếp gây ấn tượng mạnh. Thế nhưng nó lại là con chuột cống, dù lông măn màu xám tro còn mượt mịn chưa vấy cáu bẩn dưới cống rãnh, bao nhiêu hiểm nguy đang chờ nó tại nhà bếp chánh của nhà hàng ăn sang trọng bậc nhất thủ đô Paris. Chỉ cần nó lộ mặt ở một nhà bếp bình dân trong khu phố nghèo nàn ở một tỉnh nhỏ đi nữa, cũng đủ cho người ta phang, đập, đuổi bắt, bắt giết như một con vật kinh tởm làm dơ bẩn nơi ăn chốn ở, mang mầm bệnh dịch hạch. Nói chi đến các bà các cô quý tộc, trưởng giả của kinh đô nước Pháp. Nếu nghe kể trong bếp nhà hàng ăn sang trọng 5 sao mà họ thường tới dự tiệc có một con chuột nhắt thôi, thì họ cũng rú lên, có thể còn chết khiếp nữa. Huống hồ còn trở lại nếm thử hay thưởng thức các món ăn có bàn tay, đúng ra là chân chuột nhúng qua. Cho nên nó luôn bị chính thần tượng vua bếp lừng danh, mà nó muốn học nghề săn đuổi, truy lùng. Về sau may nhờ kết bạn được với cậu trẻ học nghề nấu bếp Linguini vụng về, cuộc đời nó mới sang trang. Núp dưới chiếc mũ nhà bếp màu trắng, đội trên đầu Linguini, Remy tinh quái nếm tọc "điều khiển" anh bạn khờ của nó học và hành nghề thuật nấu bếp thượng thừa của nước Pháp. Cặp bài trùng này đã diễn ra một chuỗi dài những màn căng thẳng, hồi hộp và hết sức hài hước qua khắp khung cảnh ẩm thực của giới quyền quý Kinh thành Ánh sáng.

Chuột là giống thú nhỏ nhanh lẹ, tinh quái, đẻ nhiều thuộc loài gặm nhấm, cắn phá từ mùa màng ngoài đồng ruộng tới đồ ăn, vật dụng, quần áo, sách vở trong nhà. Ai cũng căm ghét, kinh tởm, nhứt là chuột cống dơ bẩn truyền bệnh. Phụ nữ và cả loài voi to lớn kênh cang còn sợ chúng nữa. Ngoài đồng, trong rừng, trên núi chúng làm mối cho chồn cáo, mèo rừng và ó diều, chim ưng... Trong nhà người ta tìm mọi cách để đặt bẫy, đập, giết. Nuôi cả mèo để bắt chuột quyết tận diệt loài phá phách, gây hại này.

Nhưng tại sao các chuyện ngụ ngôn lại mượn chúng để miêu tả đức tính tốt như truyện Trinh Thử? Các tranh dân gian mượn hình ảnh chúng để giễu đời. Các phim ảnh còn bình vực chúng, hoặc trình chiếu đáng vẻ để gây cảm tình, cũng như bộ mặt tinh khôn của chúng. Các truyện Tàu, phim kiếm hiệp còn dùng thành ngữ "Sát nhứt Miêu, cứu vạn Thử" đã ví mèo với kẻ ác và đám chuột như dân chúng bị áp bức.

Như vậy phải chăng các tranh ảnh, phim truyện đã dùng những ẩn dụ khác với đời thường?



Bộ lạc ... Chuột

• Trần Phong Lưu

Lời vào truyện: Lúc mới tỵ nạn qua Tây Đức, chúng tôi đã được xem phim truyện Tiệp khắc trên màn hình trắng đen trong trại Caritas, kể lại chuyện những ngày đầu cộng sản Tiệp, theo chân bộ đội Nga, về tiếp thu thành phố. Câu chuyện như sau (TPL)

... Cảnh chợ trời, nơi khu bán sách cũ, một anh nhà văn nghèo bất phùng thời cũng mang tài sản cuối cùng là mấy quyển sách đã cuốn góc và sờn gáy ra bày bán. Nhưng người bán thì nhiều mà người mua thì quá ít. Giữa thời buổi quản lý bao tử, ai cũng dòm ngó khu bán thức ăn. Mấy ai để ý đến văn chương sách vở. Hơn nữa giữ sách trong mình, mà chưa rõ hết nội dung trong buổi giao thời, có khi còn mang họa vào thân! Quá rối rảnh anh quay qua tán chuyện với cô bán sách bên cạnh, mới hay cô là nhân viên thư viện quốc gia. Tới chiều tối, đói quá anh đành nhận mẫu bánh mì khô và miếng phó mách cứng như đá, do cô gái chia xẻ.

Rồi anh cũng chịu theo cô gái về ngụ ở qua đêm trong thư viện, lấy lý gác trọ của anh ở ngoại ô quá xa, giờ này đâu còn phương tiện đi lại nào nữa. Và lại anh cũng muốn được đọc những cuốn sách hiếm của thư viện quốc gia. Cô gái đưa anh xuống kho sách ở tầng hầm để anh tha hồ tìm đọc sách quý. Anh sung sướng lắm giữa khu rừng sách hiếm quý. Anh lựa cuốn này, lật cuốn kia, xem sơ cuốn nọ. Cuốn nào cũng hay, cuốn nào cũng cần đọc gấp, kéo sau này không còn được phép đọc nữa. Anh ôm về bàn một ôm nặng, Rồi chọn một quyển thích ý nhất, ngồi đọc ngẫu nhiên. Đọc mãi... cho đến lúc mòn mỏi, ngủ gục luôn trên bàn. Không biết anh đã ngủ bao lâu, có thể khoảng nửa đêm. Anh chợt chờn nghe tiếng lao xao, rồi rột rẹt. Anh vội với tay tắt ngọn đèn chong đặt giữa ba chồng sách đây, mà anh đã khéo léo che thêm mấy xấp giấy báo, để ánh sáng yếu ớt này không lọt ra ngoài. Anh lo người ta phát hiện anh vào đây đọc lậu hay ăn cắp sách của thư viện! Gây khó khăn cho cô nhân viên tốt bụng đã lén cho anh vào đây. Anh muốn ngủ tiếp nhưng lại sợ, chỉ nằm im, nghe ngóng. Tuy nhiên những tiếng rần rần như tiếng chuột chạy trên các tầng kệ sách mỗi lúc một nhiều hơn và tiếng ồn ào càng lúc càng lớn hơn. Rồi đèn đuốc ở gian phòng giữa bật lên sáng trưng chiếu rõ hết mấy kệ sách ở đầu dãy kho. Phản ứng tự nhiên khiến anh ngồi thụp xuống núp dưới bàn. Nhưng một lúc lâu chẳng thấy ai bước vào dãy kho sách. Anh yên

tâm ngồi dậy và tánh tò mò lại nổi lên, anh lại rón rén lần mò về phía phòng giữa. Phòng này hình lục giác, nơi sáu dãy kho sách châu đầu vào, mà hồi chiều lúc cô gái đưa anh xuống đây, trời chạng vạng tối, anh tưởng nó nhỏ, không ngờ ánh sáng đèn, nền và cách trang hoàng khiến nó to rộng như một phòng khánh tiết. Trên những dãy bàn dài bày đầy thức ăn đủ loại, khiến anh thèm nhều nước miếng, lúc đang bụng đói. Khách ăn uống qua lại đông đúc. Phần đông mặc áo quần màu xám tro, hoặc đen, chỉ có vài người mặc (màu nâu vàng. Tuy có người ăn mặc chỉnh tề, người ăn mặc xốc xếch, nhưng chẳng thấy ai, kể cả đàn bà, mặc áo bông đồ sộ. Họ đi đi lại lại thoăn thoắt, chứ không đứng hay ngồi yên một chỗ để ăn. Người này cầm miếng phó mách bằng cả hai tay, đưa lên cái miệng nhọn nhấm nháp. Kẻ kia gặm cá, phun nguyên xương xuống sàn nhà. Lại có anh nhỏ thó bò cả lên bàn, vừa liếm vừa húp súp rồn rột! Họ ăn uống nói cười chí chóc ồn ào không ra thể thống gì hết. Đứng núp lén xem một hồi, sợ họ phát hiện, anh rón rén lùi lại về chỗ cũ. Nằm đó chờ. Định bụng, lúc họ dọn dẹp sẽ thừa cơ sớt vài món ăn còn lại, cho ngày mai được bữa ăn ngon. Đã yên tâm, không lo ai để ý đến mình, anh mòm mõi chớp mắt ngủ lúc nào không biết. Mãi tới khi ánh mặt trời rọi đến đầu cầu thang, anh mới giật mình thức dậy. Anh vội rảo bước về phía phòng giữa. Giờ đã vắng tanh. Các bàn tiệc đã được dọn đi mất. Chỉ còn vương vãi dây đó trên sàn nhà vài khúc xương cá, mấy vụn phó mách lẫn trong các mảnh nhỏ rác giấy cũ do loài gặm nhấm cắn phá để lại. Vừa tiếc, vừa đói anh uể oải leo mấy nấc thang lên tầng trên, ngồi chờ cô nhân viên để kể lại chuyện đêm qua. Nhưng cô không tin chuyện kỳ quái đó, còn nghĩ thầm, có lẽ anh đọc nhiều chuyện kinh dị, rồi mê ngủ, mộng tưởng vậy thôi. Tuy nhiên cô cũng hứa để đồng hồ báo thức, nửa đêm nay sẽ xuống coi tình hình. Phần anh từ lúc trưa ở ngoài chợ trời, đã tìm chỗ ngã lưng ngủ bù mấy tiếng đồng hồ, để tối đó sửa lại quần áo cho tề chỉnh, ngồi tỉnh táo, thức chờ trà trộn vào dự bữa tiệc kỳ quái, hầu khám phá ra sự thật. Đến lúc buổi tiệc đã đông đúc, ồn ào, mọi người mãi lo ăn uống nói cười như đám giặc. Anh mới từ đầu dãy kệ sách đường hoàng bước ra, tới bàn gần nhất, tự tiện bốc thức ăn bỏ lên miệng nhai ngẫu nhiên, hết món này tới món kia cho thỏa cơn đói thèm. Nhưng các món ăn tuy màu mè hấp dẫn, mà lại nhạt lẻo như nước ốc, Càng nhai càng chẳng thấy ngon lành gì hết. Anh lần qua bàn kế bên, để tìm món ăn khá hơn. Nhưng đã có mấy người để ý chặn anh lại, chí chóc hỏi. Anh ngơ ngác chẳng hiểu họ nói thứ tiếng gì. Đám người bao quanh càng lúc càng đông. Vài người sẵn số tới, còn cố tình đụng chạm anh như muốn gây sự với anh. May có người ăn mặc chỉnh tề, ra vẻ trí thức hỏi rõ ràng:

- Anh là ai, từ đâu tới và làm gì ở đây?

Anh làm tỉnh, trả lời:

- Tôi là Văn Hoa, được Thư viện nhờ đến kiểm kê lại sách vở trước khi giao lại Cho Nhà Nước mới. Vì

sách vở nhiều quá, tôi tranh thủ ở lại làm đêm cho kịp ngày bàn giao. Tình cờ thấy đèn sáng, tường Thư viện tổ chức liên hoan, nên tự động đến tham gia.

Mọi người chung quanh vẫn tiếp tục hăm hè vây chặt anh hơn, trong khi ông trí thức từ tốn nói tiếp:

- Đây là nơi gặp gỡ của Câu lạc bộ riêng, không hoan nghênh người lạ mặt vào đây.

Mặc dầu tình hình càng lúc càng căng thẳng nhưng anh vẫn trì hoãn tìm hiểu thêm:

- Nay tôi cũng muốn đăng ký vào quý Câu lạc bộ lạc (anh cố ý đảo lộn hai chữ sau mà làm như ắp úng nói lảm để chế giễu). Vậy xin cho biết điều kiện như thế nào?

- Anh phải được ít nhất hai người hội viên giới thiệu. Rồi chờ ngày trăng tròn, chúng tôi sẽ tổ chức lễ trích huyết ăn thề. Nhưng từ nay đến ngày đó, anh phải có những biểu hiện tốt, mới được kể là cảm tình viên.

- Vậy bao lâu tôi mới trở nên hội viên chánh thức?

- Tùy những cống hiến của anh cho hội. Mau là một, hai năm. Lâu thì năm ba năm.

- Nhưng tôi mới biết hội. Tìm đâu ra hội viên quen để nhờ giới thiệu?

- Đủ rồi. Giờ anh về đi. Sẽ có người liên lạc với anh.

Đám đông đã xô đẩy anh. Anh còn muốn cưỡng lại để hỏi thêm, nhưng hai người đứng gần anh đã nhe cặp răng cửa bự muốn cắn anh. Làm anh hoảng quá, phóng lên cầu thang, chạy tuôn ra cửa.

Ở chợ trời mấy ngày đầu, nói chuyện với cô gái thư viện, anh bày tỏ mối nghi ngờ chúng ô hợp dưới nhà kho thư viện có thể là một lũ người sói hay là loại Hấp huyết quý, Dracula gì đó. Nên anh không muốn ở lại thư viện ban đêm nữa. Nhưng dần dần anh cũng không tin ý tưởng đó của chính anh. Vì thế mấy ngày sau anh lại để ý đến những người qua lại ở khu chợ trời. Quả nhiên anh nhìn ra khá nhiều người có môi miêng nhọn, không che giấu được cặp răng cửa bự mỗi khi ăn nói. Họ đều có vẻ phượng phi no đủ, đầy vẻ đắc chí. Họ có nhiều hàng để bán, lại giỏi móc ngoặc với chỗ quyền thế mới. Khác với đám đông dân chúng ốm đói, luôn thấy bất an. Hơn nữa mấy lúc gần đây anh cũng nhận ra những người hay lai vãng nơi anh bán sách cũ, dòm ngó anh cũng đều có hình dáng như vậy. Cho tới một chiều lúc anh buồn chán vì cả ngày chẳng ai hỏi han gì đến mớ sách cũ của anh, thì một ông trung niên ghé lại, hỏi anh có quyển Bá tước Mont Cristo của đại văn hào Pháp. Mới nhìn qua anh đã biết ngay ông là người của Câu Lạc Bộ phái tới, nhưng anh vẫn trả lời, ngày hôm sau sẽ có sách giao cho ông, vì loại sách nước ngoài hay sách dịch của chế độ cũ không tiện bày ra đây.

Qua ngày đã hẹn, anh cũng ngồi chờ suốt ngày mà chưa thấy tăm hơi ông ta đâu. Cho tới lúc chạng

vạng tối, vầng trăng tròn đã nhô lên khỏi góc phố. Anh chán nản định dẹp sách mang về, chợt anh có cảm giác như có hai tia mắt sáng rọi về phía anh. Vừa quay lại anh giật mình vì ông khách đã đứng sẵn từ lúc nào, đôi mắt còn lóe lên chút ánh sáng nâu đỏ! Anh càng ngạc nhiên hơn khi ông khách chẳng những không tiếp lấy quyển sách mà anh đưa ra, lại còn gọi anh ta theo ông về Câu Lạc Bộ làm lễ tuyên thệ. Giờ mới thấy lo, nên anh làm bộ trì hoãn dọn dẹp sách gói vào tai nải vừa ắp úng nói:

- Nhưng... tôi.. chưa tìm được hai người giới thiệu!

- Tôi là một, còn người kia chờ anh ở hội. Ông khách vừa trả lời vừa thúc hối anh theo ông ngay.

Ốc tò mò của nhà văn, dù chưa có tác phẩm nào xuất bản, muốn tìm hiểu họ thuộc phe phái nào, chánh hay tà, giữa thời buổi chỉ có những hội yêu nước. Thêm viễn ảnh được dự bữa tiệc no lúc đang bụng đói, giúp anh liều lĩnh, bước theo ông khách. Lòng còn thâm nghĩ, thề thì thề, tới đó rồi sẽ tùy cơ ứng biến, nếu họ làm gì gian tà thì mình sẽ tìm cách thoát ly. Nhưng lúc bước xuống cầu thang kho sách anh bắt đầu chùn bước trước khung cảnh ma quái dị kỳ: Dưới ánh sáng của những ngọn đuốc và đèn nền bập bùng. Các kệ sách đã được dẹp sát tường, nên phòng giữa đã bao gồm luôn sáu kho sách bao quanh thành một đại sảnh rộng. Nhưng đám người bao quanh cũng đông hơn, vây hàng hàng lớp lớp, vòng trong vòng ngoài. Chỉ chừa khoảng giữa kê một cái sập gỗ, trải khăn đỏ tại trung tâm và một lối đi hẹp dẫn về phía cầu thang. Vòng trong còn bày hàng ghế dành cho các chức sắc, mà bày cái giữa rộng lớn như ghế bành, chắc của Ban Chấp Hành và chiếc ghế chính giữa cao hơn còn chạm trổ như một chiếc ngai, nhứt định là ghế của Chủ tịch. Anh còn xoay qua ông khách hỏi xem, anh sẽ phải làm gì nói gì, thì bỗng nhiều tiếng kèn tò te vang lên. Mọi người quay về phía tiếng kèn để nhìn ba chiếc kèn đồng nhô ra trên lan can cầu thang tầng trên, do ba người mặc đồng phục đeo băng đỏ, cầm thổi. Tiếng ồn ào lắng dịu, rồi im hẳn. Mọi ánh mắt đều hướng về góc phòng, nơi vòng người đứng vừa giãn ra, tránh đường cho một tay anh chị to con, mình trần, ngực đầy lông lá, đầu buộc khăn đỏ như hải tặc, một tay cầm đuốc, một tay tựa lên đốc kiếm đeo bên mình, hướng dẫn một hàng chức sắc, ăn mặc theo kiểu hồi đầu thế kỷ 20, như muốn nhắc lại thời cách mạng Nga. Họ chia nhau bảy chỗ ngồi danh dự, trừ người sau rốt, ăn mặc như hiệp sĩ thời Trung cổ, tay cầm giáo nhọn, cùng với người cầm đuốc đi đầu lùi ra sau một bước, đứng chầu hai bên. Bây giờ anh mới để ý đến những người ăn mặc như vậy, đứng rải rác trong các vòng người bao quanh, cách khoảng nhau bảy tám người một, như các công an ở mỗi đầu, góc phố.

Sau phần tường trình của Trưởng Ban Tổ Chức và mấy lời của Chủ tịch, một hiệp sĩ tuốt gươm trần dẫn người ra tuyên thệ đầu tiên, được hai người giới thiệu đi kèm sát hai bên tiến ra chiếc sập trải khăn đỏ. Hai

người ăn mặc theo lối hải tặc đứng sẵn tại chỗ, chờ người sắp tuyên thệ tới nơi liền xô ngã nằm ngửa trên sập. Rồi chính họ đè chặt anh ta và nhe cặp răng cửa to bự, đứa cắn cổ, đứa cắn hông. Nếu anh ta vùng vẫy, kêu la thì đã có hai người giới thiệu phụ lực! Anh nhà văn đã kinh hãi lắm, nhưng liếc thấy ánh mắt đèn pha của ông trung niên chiếu về phía anh và người đứng cạnh sẽ giới thiệu anh, kèm sát anh hơn, nên đành đứng yên, nghĩ cách. Qua hai người nữa, biết sắp tới phiên mình, nhân lúc hai người đứng kèm lơ cảnh giác, anh đột nhiên lùi ra phía sau, len qua người này, lách đám người kia, để tiến về phía cuối phòng. Hai người kia liền tìm cách đuổi theo, nhưng anh đã quay lại trấn an rằng anh tới lấy quà ra mắt. Thấy anh đi ngược với phía lối thoát nên họ cũng yên tâm, chậm bước lại. Anh giả vờ lục lọi mấy quyển sách, rồi nhân lúc thụp xuống tầng kệ thấp, anh bò len lỏi dưới chân mấy vòng người đứng theo dõi buổi lễ, vòng ngược về phía cầu thang, rồi phóng nhanh lên tầng trên giữa những tiếng la hét nhốn nháo. Lúc đám lâu la đuổi lên tới, anh đã kịp tông cửa thoát ra ngoài. Anh cứ cắm cổ chạy trốn chết qua mấy đường phố, phía sau vẫn còn lũ người chuột đuổi theo. Quanh qua góc phố, ngang một ngõ hẻm chợt có bàn tay ai níu anh lại, quay nhìn thì ra cô gái thư viện. Cô kéo anh vào chỗ ở của bà công nhân hốt rác. Bà liền giấu anh vào đồng rác to lớn, hôi thúi cực kỳ, giữa những đụn bao ni-lông, giấy báo, thùng giấy vừa lựa ra. Bọn đuổi theo tuôn chạy ngang qua, vài đứa cắn thận rẽ vào hẻm, hỏi bà già. Bà nghếch ngang hỏi lại. Chúng dòm quanh các đồng rác, rồi nhìn về phía đầu hẻm, thấy thấp thoáng bóng người, nên hăm hở chạy đuổi theo.

Sáng hôm sau anh bàn với cô gái, rồi một mình ra công an phường tố giác. Nhưng tới nơi anh mới giật mình vì những công an phường mặc sắc phục, đứng gác trước cửa lại có mỏ nhọn, mà anh đã gặp mặt đêm qua dưới tầng hầm thư viện. Anh vội nép mình sau gốc cây vĩa hè. Ngó trước, ngó sau, mới dè dặt băng qua đường, dù chẳng còn một chiếc xe hơi nào chạy qua. Anh lần bước về phía sạp báo vắng khách, vì chỉ còn một tờ báo của Nhà Nước, nên người bán phải ngồi ngáp gió, dù anh ta đã bày thêm thuốc lá, bánh kẹo và đồ kỷ niệm. Anh nhà văn tới mua một điều thuốc lá lẻ, rồi lần la hỏi giờ ông Phường trưởng ra về. Người bán báo thắc mắc sự dò la của anh. Anh phải giải thích rằng, công an đã nói ông Phường đang họp không tiếp khách. Anh hút tàn điều thuốc đã lâu, nhưng vẫn cứ lẩn quẩn bên sạp báo, hết nhìn người qua đường, lại nhìn lướt qua chồng báo và các món hàng bày bán, mà cố tránh nhìn về phía cửa phường, sợ bọn công an mò chuột bên kia đường phát hiện ra anh.

Chợt người bán báo lên tiếng:

- Kia ông Chủ tịch phường ra đó!

Vừa quay ra nhìn, anh đã vội quay mặt trở lại, vì Trời ơi! chính là ông trung niên giới thiệu anh vào cái

hội chuột lên làm người! Nhưng ngoài mặt anh chỉ lí nhí nói mấy lời vừa đủ cho người bán báo nghe:

- Ông này tôi không quen. Khó mà nhờ được!

Rồi anh len lén xoay lưng, chuồn thẳng. Anh không thể trở lại khu chợ trời, nên phải đợi đến chiều đón cô gái ở một khoảng vắng kể hết tự sự. Anh đang do dự không biết có nên trở về gác trọ cũ, giữa lúc bọn họ đang truy tìm anh. Thì cô gái đề nghị anh nên theo bà công nhân xe rác về tạm trú ở khu nhà ổ chuột! Mới đầu anh sợ hãi từ chối, vì nơi đó là hang ổ cũ của bọn họ. Nhưng cô gái bàn với anh, chính nơi đó mới là chỗ an toàn nhất, vì bọn họ nay đã có chức, có quyền; có tiền, có thế, đã chiếm ngụ những ngôi nhà cao cửa rộng trong thành phố. Giờ chỉ còn lại những dân nghèo cô thế, những người nghèo mới do cuộc đổi đời, những người tư sản cũ bị đập xuống đất đen.

Ngày hôm sau anh lại lên Ủy Ban quận tố giác. Nhưng ở đó họ cho là anh mê tín, cuồng trí nói bậy, họ dọa nhốt anh vào nhà thương điên. Từ đó cả ban ngày anh cũng bị theo dõi, rồi săn đuổi. Túng thế anh phải lên tận Ủy Ban thành phố tố cáo. Rút kinh nghiệm ở quận, anh chỉ nói về một bọn phản động tụ tập ban đêm ở khu gần thư viện, không biết mưu đồ gì. Họ thẩm vấn anh từng chi tiết. Anh phải nói dối quanh co để dò xét lại. Sau cùng anh hứa đến tối sẽ trở lại hướng dẫn họ đến tận nơi. Nhưng trời vừa xế chiều anh đã len trở lại núp vào bên hông trụ sở, chờ đến tối thì phát hiện được hầu hết nhân viên còn ở lại làm việc đêm đều có ánh mắt vàng hực của loài dã thú. Anh càng kinh sợ, chạy trốn về nơi trú ngụ của đám công nhân hốt rác. Cũng nhờ đám người cùng đình này che chở giúp anh tránh né được tai mắt của bọn chuột lên làm người này. Họ thường có mặt ở khắp nơi để dọn sạch thành phố, nên đã nhiều lần cứu anh khỏi bị bọn chúng bắt giữ, hay thoát cảnh bị chúng cắn cổ truyền nọc độc. Nhưng anh không còn sinh sống được trong cái thành phố càng ngày càng có nhiều lũ chuột thành tinh, càng có nhiều người bán linh hồn cho quỷ chuột, cam tâm xuống làm chuột, hoặc bị cắn truyền nọc độc. Rồi cũng như một loại dịch hạch, nọc chuột truyền nhiễm rất nhanh khắp mọi nơi, từ thượng tầng kiến trúc xuống hạ tầng cơ sở.

Cho đến một buổi sớm tinh sương, anh và cô gái ăn mặc bộ quần áo dơ bẩn, cải trang thành công nhân xe rác, theo chiếc xe chở rác của thành phố, ruồi nhặng bu đầy, mùi hôi thúi xông ra nồng nặc, nên đã vượt qua được các trạm gác ngăn sông cấm chợ, tới được khu núi rác xa khỏi ngoại thành. Từ đó hai người tìm được đường trốn thoát khỏi thành phố chuột kinh khiếp.



Xuân Mậu Tý

Phiếm luận về Chuột



• Phan Hưng Nhơn

Năm Đinh Hợi trôi qua. Năm Mậu Tý vượt tới. Con Heo đi thì con Chuột lại đến. Chuột đến đúng vào giờ Tý (11 giờ đêm – 1 giờ đêm).

Có người phân vân suy nghĩ không hiểu vì sao người xưa dành cho con Chuột địa vị quan trọng đứng đầu 12 con giáp của âm lịch, trước cả con Trâu hùng dũng, con Cọp oai phong cùng con Rồng lẫm liệt. Đã thế Chuột lại được cho đến vào giờ Tý: Giờ giao thừa vui mừng khởi sự đầu năm của con người.

Sở dĩ Chuột được sắp đứng đầu 12 con giáp nguyên do được những vị cao niên giải thích như sau:

1. Có thư tịch xưa kể chuyện Ngọc Hoàng thượng đế tổ chức các loài thú chạy đua để xếp hạng phối hợp với 12 Chi. Trong khi thi đua, thì Trâu đang dẫn đầu nhưng Chuột vốn ranh mãnh lanh lợi, nhảy lên ngồi trên sừng Trâu, chờ khi tới đích nhảy xuống trước đoạt giải nhất nên được xếp hàng đầu.

2. Thư tịch của Hồng Tôn đời Tống cũng như Lang Anh đời Minh đều có ghi: Theo thuyết âm dương, lấy số lẻ làm dương; số chẵn làm âm. Khi tay chân đều 5 ngón; rồng và cọp vuốt đều 5 móng; vó ngựa cũng đều ở số lẻ nên thuộc về dương. Gà có 4 móng; lưỡi rắn chia đôi; móng ngựa thuộc số chẵn nên đều thuộc về âm. Duy Chuột thì chân trước có 4 ngón, chân sau có 5 ngón nghĩa là âm dương đều có đầy đủ nên được đứng đầu 12 con giáp.

3. Theo thuyết thứ tự thời gian của Chu Hy đời Tống: Lấy thời gian 12 động vật hoạt động làm thứ tự và thuyết của ông cho rằng một ngày bắt đầu từ lúc nửa đêm và vào thuở khai thiên lập địa, trời đất như một cái bọc khổng lồ bịt bùng. Vào gần nửa đêm Chuột cắn túi xì hơi chun ra ngoài trước: Vì thế nửa đêm giờ Tý thuộc về Chuột. Chuột tuy mở ra trời đất nhưng vì nhỏ yếu không thể đi khai hoang được phải nhờ vào Trâu. Do đó giờ Sửu là từ 1 đến 3 giờ sáng. Truyền thuyết cho rằng con người đầu tiên ra đời vào giờ Dần, với khả năng tự vệ yếu ớt rất sợ Cọp nên giờ Dần là từ 3 đến 5 giờ. Các thú vật tùy theo khả năng được chia cho những giờ kể trên. Cuối cùng là từ 7 giờ tới 9 giờ tối, Chó bắt đầu canh gác nhà cửa nên giờ Tuất thuộc về Chó và đêm đến từ 9 giờ đến 11 giờ, Heo đã ăn no đi ngủ nên giờ Hợi thuộc Heo.

Chuột thuộc loại gặm nhấm, xuất hiện đầu tiên khoảng cách nay gần 200 triệu năm. Theo các nhà khảo cứu, chủng loại Chuột rất đông trên 1.800 loại. Ở Việt Nam thường chỉ được biết: Từ con *Chuột Nhắt* lanh lẹ nhỏ bằng ngón tay, thường làm ổ trong nhà, gặm phá tứ tung, đến *Chuột Dú* (Chuột Chù) hôi tanh, mình dài, mõm nhọn đi tới đâu hôi tới đó. Tại các phố phường thì có *Chuột Cống* thường sống trong các ống cống đầy rác rưởi dơ bẩn. Lắm con có hình dáng to lớn khiến nhiều khi mèo thấy cũng phải sợ. Ở thôn quê thì có *Chuột Đồng* là loại chuột hay đào hang ở các bờ ruộng hay dưới các lũy tre để ở. Chuột này chuyên ăn mạ non hay lúa non. Ngoài ra còn có *Chuột Bạch* hình nhỏ, lông trắng tinh hoặc những con *Chuột Bọ* với lông trắng có điểm thêm những chấm đen, vàng, thường được nuôi ở các phòng thí nghiệm y khoa để thử ảnh hưởng của thuốc mới sáng chế chống lại các bệnh tật.

Điều đáng ngại nhất là khả năng sinh sản của loài chuột. Thông thường chuột cái thụ thai 21 ngày thì đẻ ra chuột con. Mỗi năm chuột cái có thể đẻ ra 8 lứa, mỗi lứa có thể cả chục con. Ngay hôm sinh đẻ, chuột cái vẫn có thể tiếp tục giao cấu với chuột đực và thụ thai. Chuột mới sanh sau nửa tháng bắt đầu sống độc lập và từ 15 đến 20 ngày chuột con có thể giao cấu thụ thai, đẻ ra một lớp chuột mới. Như thế chuột mẹ, chuột con đua nhau sanh đẻ mỗi năm có thể tăng thêm 5.000 con chuột.

Loài chuột sanh đẻ mau, tranh ăn phá hoại tài sản của người, lắm khi sinh mạng con người còn bị chuột đe dọa. Lịch sử đã cũng từng ghi lại những trận dịch chuột khủng khiếp đem lại chết chóc cho hàng trăm ngàn người tại nhiều nơi trên thế giới như tại Hy Lạp (429 tr. TL); 25 triệu người tại Âu Châu (1346 – 1353) và gần 23 triệu người ở Á Châu.

Vì chuột thường đem tai họa đến cho loài người như vậy, nên người thường kiếm đủ cách để loại trừ chuột. Ngoài những bẫy sập tinh anh, người còn nuôi mèo, dùng mèo để bắt chuột. Nhưng thời gian gần đây chuột càng ngày càng to, mà mèo thì được quá nuông chiều, thực phẩm ngon có sẵn đầy đủ, thường trở thành những con vật yếu ớt để người tiêu khiển nâng niu no đủ, nên không còn hứng thú săn bắt chuột. Lắm nơi như ở Châu Phi, người ta dùng rắn đã được nhử nọc độc để bắt chuột.

Nói chung con người thường có ấn tượng xấu về chuột. Nhưng lạ thay chuột lại được đề cao đứng đầu 12 con giáp và trong mọi chuyện va chạm giữa chuột và các thú vật khác, người thường nghiêng về phía chuột, mặc dầu các thú vật khác có thể có lợi ích cho con người hơn.

Trên sách báo, truyền hình hay phim ảnh, chuột vẫn được đề cao. Hình ảnh con chuột Mickey của Walt Disney vẫn là thần tượng của thiếu nhi, chuột trở thành con vật thông minh, dí dỏm để mên qua các truyện Tom và Jerry mà các em thường say mê theo dõi.

Có thể ví chuột sống gần người nên người cũng

không quên đưa chuột vào những thành ngữ, tục ngữ như:

„Chuột sa chĩnh gạo, chuột chạy cùng sào, lù đù như chuột chủ phải khó, chấy nhà ra mặt chuột, ướm như chuột lết, ném chuột còn ghê chạn bát, chuột chủ chê khi rắng hôi, khi mới trả lời cả họ mà thơm?

Hoặc:

*Con mèo trèo lên cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm mua muối giỗ cha con mèo.*

Ca dao Việt Nam cũng thường nhắc đến chuột. Những cô gái chua ngoa kênh kiệu được mô tả như:

*Chúng chị là hòn đá tảng trên trời
Chúng em chuột nhắt cứ đòi lung lay.*

Hoặc những lời bức tức của những chàng si tình những cô gái đẹp kín cổng cao tường:

*Mẹ em để em trong bồ
Anh làm chuột nhắt cũng vỗ được em.*

Thảm thương nhất là cô gái miền Sơn Tây nào đó bị các chàng trai hận tình diễn tả:

*Cô gái Sơn Tây yếm thùng tày dăn
Răng đen hạt nhót, hai chân cù lèo
Tóc rẽ tre cổ chải lược bù cào
Xù xì da cóc, hắc lào tứ tung
Trên đầu có chấy rận như sung
Rốn lõm quả quít, má hồng tròn niêu...*

.....

*Hai nách cô thơm như ổ chuột chủ
Mắt thì gián nhậm lại gù lưng tôm.*

Cũng có những câu ca dao:

*Chuột kêu rúc rích trong rương
Anh đi cho kéo đựng giường mẹ hay.*

Ở thôn quê người mình thường có tin tưởng khi thấy:

*Thứ nhất đom đóm vào nhà
Thứ hai chuột rúc, thứ ba hoa đèn.*

thì tin rằng nhà sắp gặp nhiều may mắn, phát tài, phát lộc.

Từ xưa tới nay cũng có nhiều văn hào, thi sĩ, họa sĩ, học giả dùng tài năng mình để mượn chuột, để ngụ ý miêu tả sự đời. Trong văn thơ Việt Nam, không mấy ai không biết truyện Trinh Thử, của Hồ Quyền Qui đời Trần đã mượn chuyện *Chuột Trinh góa chồng đơn cô nuôi con dại* để chê bai những người ham mê phú quý cùng chuyện Hồ Quý Ly cướp ngôi.

Sống gần con người, ở Tây Phương, chuột cũng được đưa vào các truyện dân gian, ngụ ngôn để từ đó rút ra những bài học luân lý hay xử sự. Nào là chuyện *Mèo và Chuột, Hội Đồng Chuột, Chuột tỉnh Chuột đồng, Treo chuông cổ mèo, Chuột và voi, Chuột và người thối sáo* của Anderson, Grim, Aesop, La Fontaine v.v...

Trong văn thơ Trung Hoa cũng có nhiều thi ca, ngụ ngôn, truyền kỳ, tranh họa về chuột. Tào Nghiệp đời Đường có bài *Quan Thương Thư*, Giả Nghi đời Hán có bài *Chuyện Ném Chuột Kỵ Lộ*. Tô Đông Pha đời Tống có bài *Kiếp Thư Đào Danh*. Hàn Anh đời Hán có bài *Chuột Trong Miếu Thờ*. Sách *Chu Thư* có truyện *Chuột Cắn Mèo*. Trong sách *Kinh Thi* cũng có bài *Tương Thư*:

*Tương thư hữu bị, Nhân chi vô nghe;
Nhân vi vô nghi, Bất tử hà vi.
Tương thư hữu xỉ, Nhân nhi vô sĩ
Nhân nhi vô sĩ, Bất tử hà sĩ
Tương thư hữu lễ, nhân nhi vô lễ
Nhân nhi vô lễ, hồ bất thuyên tử.*

Đại ý nói rằng: Chuột Tương có da, có răng, có lễ, còn con người vô nghi, vô liêm sỉ, vô lễ còn sống để làm gì, sao không chết đi?

Về tranh họa tuy có nhiều tranh nổi tiếng về chuột nhưng đặc biệt có bức thủy mặc *Quan Thư Đồ* của vua Tuyên Tôn đời Minh hay những bức tranh về chuột của nhà danh họa Tề Bạch Thạch thường được nhiều người ngưỡng mộ nhất. Ở Việt Nam vào mỗi độ Xuân về bức tranh *Đám Cưới Chuột* cũng được dân chúng ưa thích.

Tuy phần đông đều ghê tởm và ghét chuột nhưng cũng có lắm kẻ lại thích chuột. Những con chuột bạch nhỏ được nuôi trong lồng để giải trí, còn có người thích ăn thịt chuột. Ở Trung Hoa, Đài Loan, có nhiều hiệu chuyên bán những món ăn bằng thịt chuột được thực khách xem như là sơn hào hải vị thơm ngon bổ dưỡng. Ở Việt Nam cũng có đôi vùng ở Lục Tỉnh, có đôi nơi bán thịt chuột nhưng chuột đây là chuột đồng ăn toàn lúa non mạ mới. Thịt được băm với sả ớt xào ăn với bánh tráng được nhiều bợm nhậu ở thôn quê ưa thích.

Ngày nay nhiều nơi trên thế giới, chuột đã được sử dụng trong nhiều việc lợi ích công cộng. Những nhà khoa học thì dùng chuột để thí nghiệm các loại thuốc chữa bệnh. Những nhà địa chất Nga thì dùng chuột để tìm mỏ đá tung xanh từng được xem như một loại ngọc quý. Người Tây Ban Nha bắt chuột rừng mổ bụng lấy túi mỡ dùng làm nến chuột. Tại Hoa Kỳ, quan thuế và an ninh thì dùng chuột để đối phó với bọn buôn lậu hay các băng đảng phá hoại khủng bố để tìm ra các loại hàng cấm hay các chất nổ.

Chuyện về chuột vẫn còn nhiều. Vào năm Tý của con giáp mới 12 năm nữa vẫn còn nhiều chuyện để kể, gọi là phiếm luận về xuân. •



trong đời sống và khoa học

• Nguyễn Quý Đại

Mùa xuân lại trở về, bên Việt Nam đã và đang đón Xuân, theo phong tục từ 23 tháng chạp ông Táo về trời, những chợ hoa bắt đầu bán đủ các loại hoa nở đẹp dưới nắng heo vàng dễ chịu. Nhiều người Việt nước ngoài kéo nhau về Việt Nam ăn Tết, tìm lại không khí của những ngày xuân đầm ấm xa xưa, ngược lại những người giàu trong nước thì đi du lịch nước ngoài! Mùa xuân ở Việt Nam thời tiết ấm áp, nhưng Âu Châu mùa đông giá lạnh, nhiệt độ có ngày -10 đến -20 độ C, các hồ nước đóng băng, ngoài trời tuyết phủ trắng cỏ cây. Ở Đức khó tìm thấy không khí ấm áp của Xuân. Tết đến rồi đi trong lặng lẽ.

*Đón Xuân nơi xứ lạ
Cành mai giả màu vàng
Ngoài trời tuyết phủ trắng
Những giấc mơ muộn màng...
(Lý Lạc Long)*

Mỗi năm theo Thập Nhị Đại Can tức: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi chiếu theo cung Hoàng đạo, chuột đứng đầu 12 con giáp. Năm 2008 theo Thiên can (Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý) tuổi chuột năm nay thuộc Mậu Tý. Tháng Tý là tháng 11, giờ Tý từ 23 giờ đến 1 sáng.

• Đời sống tập tính của dòng họ chuột trong khoa học

Chuột sống gần với loài người gọi là chuột nhà Hausmaus/Mus musculus. Theo tài liệu thời tiền sử từ 10.000 năm trước công nguyên chuột ở Ấn Độ từ đó đến các vùng các vùng Trung Đông Ai Cập 4.000 trước Công nguyên (CN), Hy Lạp Tây Ban Nha 1.000

trước CN và theo tàu buôn hay theo các cây trôi đến các lục địa khác như Nam Mỹ, Phi châu và Úc Châu. Bởi vậy có nhiều giống được phân chia nhiều lục địa:

Östliche Hausmaus/ Mus musculus musculus
Westliche Hausmaus/ Mus musculus domesticus
Asiatische Hausmaus/ Mus musculus bactrianus
Mandschurische Hausmaus/ Mus musculus

manchu

Wagner-Hausmaus/ Mus musculus wagneri

(trích nguyên gốc tiếng Đức)

Trong khoa học chuột được chia nhiều dòng họ chuột để dễ nghiên cứu và trong dân gian người ta gọi các loại chuột như: Chuột nhắt, chuột cống, chuột chù, chuột đồng, chuột lang, chuột nước, chuột túi, chuột sao, chuột nhảy, chuột lùn, chuột tuyết, chuột Na Uy (rattus Noruegicus). Chuột ở Mông Cổ Mongolische / Merionesunguiculatus có thể sống với nhiệt độ lạnh -40 độ C nóng 50 độ C. Giống Rennmaus / Gerbilinae có hàng trăm loại khác nhau ở vùng khô làm tổ trên cây, dòng họ chuột thì rất nhiều loại khác trên thế giới. Theo các thống kê có hàng tỷ con chuột sống trên trái đất này.

Chuột thuộc loại động vật có vú, đuôi dài 7-10 cm, mũi nhọn và lỗ tai dựng đứng, mắt không nhìn thấy xa, không phân biệt được màu sắc, bù lại chuột có khả năng cảm nhận mùi vị, thức ăn rất tốt mà không cần ngậm trong miệng, rất thính tai, do đó khi nghe một tiếng động nhỏ, chuột chạy trốn ngay, các răng cửa dài cứng bé nhọn để gặm nhấm, thân dài từ 7 đến 11 cm nặng 20-25 g, lông thường màu xám nâu, tuy nhiên cũng có loại lông trắng gọi là chuột bạch. Đời sống chính của loài chuột vào ban đêm đi tìm thức ăn, ban ngày lẫn trốn ở trong hang hay chỗ kín. Ngoài thiên nhiên chuột sống từng đàn, chuột leo trèo nhanh có thể bò ngược trên trần nhà, nhảy vọt, chạy nhanh và bơi lội và có tài đào đất làm hang để ở, hay làm tổ trên cây, trong các bụi rậm, thuộc loại ăn tạp, ăn các loại ngũ cốc, rau cỏ non, côn trùng, cua, cá và bánh kẹo. Chuột có tính đa nghi, thường di chuyển trên đường mòn, hay men theo bờ, nghi ngờ chỗ lạ, thức ăn lạ, chuột nếm thử thức ăn trước khi ăn nhiều. Chuột cái có chứa trong vòng 3 tuần đẻ đến 10 con, lúc sinh chuột con chưa mở mắt, điếc, da trần trụi màu hồng, khoảng 10 ngày sau chuột con mọc đủ lông, 15 ngày mở mắt, nhưng còn nằm trong ổ bú sữa mẹ. Từ 21 ngày chuột con rời bỏ mẹ, tự đi tìm thức ăn, sức nặng khoảng 6 g. Sau 6-8 tuần tuổi chuột cái có thể tiếp tục sinh sản. Chuột sinh sản rất mau, chuột luôn gặm nhấm để mài răng, cắn phá làm hư hại mùa màng. Mỗi ngày một con chuột cống ăn hết 100g, nếu 1 triệu con ăn như vậy thì hao tổn hàng chục tấn thực phẩm! Theo qui luật tự nhiên về cân bằng sinh thái, nên phải có các loại khác sinh ra để trừ khử bớt chuột đó là: Mèo, chim cú, quạ, rắn, diều hâu...

Các nhà khoa học cấy giống đổi gen, các giống chuột. Loại chuột bạch thường dùng trong phòng thí nghiệm. Nhà khoa học Nhật Bản và Hàn Quốc còn tuyên bố tạo ra thành công động vật có vú đầu tiên

mà không cần tinh trùng. Con chuột mới sinh là kết quả "giao phối" của hai con chuột cái. Việc thí nghiệm này là hoàn toàn mới lạ, vì động vật có vú không bao giờ sinh sản đơn tính như các loài ong, kiến và một số loại cá. Chúng phải thừa kế một bộ nhiễm sắc thể từ mẹ và một từ cha để phát triển bình thường. Nếu phôi chỉ chứa nhiễm sắc thể của mẹ thì sẽ chết ngay trong tử cung, còn nếu chỉ mang nhiễm sắc thể của cha thì sẽ phát triển bất thường. Do vậy, sự ra đời của con chuột không cha là một kết quả tốt thành công mới lạ.

Nhóm nhà khoa học tại Trung tâm Ung thư Quốc gia Tây Ban Nha cho biết loại chuột này có ba thay vì hai bản sao các gen kiểm soát sự sinh sản của tế bào. Trong tương lai có thể bào chế một loại thuốc có cùng một hiệu quả như thế trong việc chống lại bệnh ung thư. Việc phát triển và phân chia tế bào thông thường được kiểm soát bởi một nhóm gen gác cổng gọi là gen ức chế khối u. Bác sĩ Manuel Serrano dùng kỹ thuật DNA để lai tạo chuột có một bản sao phụ trội các gen kèm chế khối u gọi là Ink4a/ARF. Gen này kiểm soát việc sản xuất hai protein nhằm ngăn chặn phần lớn sự phát triển các tế bào ung thư. Những con "siêu chuột" này tỏ ra rất kháng lại những thứ kích hoạt chứng ung thư, gọi là các carcinogen, nơi những con chuột bình thường. Khi chuột này được cho tiếp xúc với nhiều loại carcinogen, chúng phát triển những khối u với tốc độ chậm hơn nhiều so với bình thường. Ngoài ra, sự có mặt của bản sao phụ trội này và sức đề kháng lại ung thư cao không có. Chuột có khoảng 1.000 gene cảm thụ mùi, trong khi con người chỉ có 400 gene hoạt động, và khoảng 800 gene là bất hoạt.

Các loại chuột nuôi làm kiểng như chuột hamsters, gerbils, chuột nhắt, và chuột lang guinea pigs. Trẻ con phải cẩn thận, chuột truyền vi trùng *Streptobacillus moniliformis* hay *Spirillum minus* khi cắn, cào hay vi trùng thấm vào nước trong đồ ăn. Từ 3 tới 10 ngày sau sẽ gây nóng, lạnh, nhức đầu đau nhức mình mẩy. Phần nửa bệnh nhân bị phong thấp nhiễm trùng, viêm màng trong tim (endocarditis), viêm màng ngoài tim (pericarditis), làm mù, và đôi khi sinh biến chứng vào ruột và phổi. Phần guinea pigs gây bệnh thương hàn (*Salmonella*), hay truyền những vi trùng khác như *Yersinia pseudotuberculosis*, *Yersinia enterocolitica*, hay *Trixacarus caviae*.



Ở thế kỷ thứ 20 từng xảy ra nạn hạch chuột. Làm chết người, nhưng nhờ sự tiến bộ của y khoa đã chế thuốc chữa trị kịp thời ngăn chặn sự truyền bệnh. Những trung tâm thí nghiệm, các

nhà khoa học đã dùng chuột nhiều hơn thỏ hay cừu, nên hàng triệu con chuột được thí nghiệm tìm ra nhiều kết quả hữu ích cho Y học.

Một nhóm nghiên cứu của trường đại học ở Washington, đại học St Louis, sau khi nghiên cứu thấy rằng chuột đực phát các tiếng kêu siêu âm khi ngủ

được nước tiểu của chuột cái và cặp chuột này đã "song ca" những ca khúc trữ tình. Các nhà khoa học từ lâu biết rằng chuột có khả năng phát ra các tiếng siêu âm ở một tần số mà tai con người không thể nghe được, tuy nhiên hai nhà nghiên cứu thuộc trường đại học này là Tim Holy và Zhongsheng Guo, chứng minh có thể thâu âm thanh đó để nghe được.

• Các loại cây và trái mang tên Chuột

Trong sách thuốc có nhắc đến 2 loại cây thuốc: Cây chóc chuột/*Typhonium triobatum* schott và cây sấu đầu cút chuột/*Brucea Javanica*. Mỗi cây đều có chứa những tính chất dược thảo riêng để trị bệnh... Loại dưa chuột còn gọi là: Hoàng qua, thích qua, ngũ qua... Vị ngọt, tính mát, có công dụng thanh nhiệt chỉ khát, lợi thủy tiêu thũng, thanh hỏa giải độc, thường được dùng để dưỡng da, làm sáng da và phòng chống vết nhăn. Cách dùng: Đơn giản nhất là dùng dưa chuột rửa sạch, giã nát, ép lấy nước, xoa lên da mặt nhiều lần trong ngày, cũng có thể thái thành những lát mỏng rồi dán lên mặt.

• Chuột trong đời chuyện cổ tích văn học dân gian

Theo chuyện cổ tích, chuột là con vật linh thiêng ở trên thiên đường, Nhà Trời giao cho nó giữ chìa khóa trông coi kho lúa. Nhận nhiệm vụ có chìa khóa mở kho rú nhau vào ăn hết lúa. Trời biết giận quá đuổi chuột xuống hạ giới để trừng phạt vì thói quen lười biếng tiếp tục lên vào kho của nhân gian ăn hết lúa, nên người ta phải than:

Chuột kia xưa ở nơi nào?

Bây giờ ăn lúa nhà tao thế này!

Việc trong nhà ông Táo (gồm có 2 ông một bà) chúng kiến và chia sẻ đời sống hàng ngày với gia chủ. Ngày 23 tháng Chạp hàng năm Táo quân thường về Trời để tâu chuyện nhân gian, không quên tâu chuyện:

- Chuột nhà trời xuống hạ giới ăn lúa phá hại đủ thứ, người ta phải làm bầy, chế thuốc diệt chuột cũng không ngăn ngừa hết được sự sinh sản của loài chuột. Xin Thượng Đế bắt chúng nó trở lại.

- Thượng đế phán: "không được, chúng vô kỷ luật ta đã đầy xuống hạ giới tính nào vẫn tậ đó, ta không thể cho nó trở lại Thiên đình thơ mộng này. Ta có một cách giúp nhân gian là cho loài mèo xuống hạ giới, để mèo bắt chuột, còn khi nào nó không muốn bắt chuột thì nó kêu "ngao, ngao" chuột cũng sợ bỏ chạy.

Mèo sống thư thả trên thiên đình, nhưng bị Táo quân tâu trình chuyện chuột ở hạ giới, nên mèo phải xuống giúp nhân gian. Đời sống nhân gian bận rộn cực nhọc, mèo ngồi nghĩ lại lấy làm giận Táo quân, nên thỉnh thoảng vào đóng tro bếp để phóng uế. Vấn nạn ngày nay ở Việt Nam có nhiều nơi ăn thịt mèo, đánh chén, cũng như ăn các loại rắn. Nếu một ngày nào đó hết mèo, rắn, thì loài chuột tha hồ phá hại mùa màng. Chuột có tuổi thọ trung bình là hai năm rưỡi.

Trong thi ca bình dân thường nhắc đến chuột, tranh đám cưới chuột, các truyện cổ tích hay hấp dẫn như: truyện Trinh thử, Mèo lừa chuột, Con cóc và con chuột...

*Chuột kêu chít chít trong rừng
Anh đi cho khéo đừng giẫm mẹ hay.*

*Chuột kêu chít chít trong vò
Lòng em có muốn thì bò qua đây*

Hay:

*Con mèo trèo lên cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm mua muối giỗ cha chú mèo.*



Thế giới Điện toán tạo ra có con chuột để điều khiển Computer, ngoài ra còn nhiều cụm từ nói

đến chuột, nhưng ẩn ý khác nhau: Chuột sa hủ gạo, ướm như chuột lột, miệng nhọn như mõm chuột, hôi như chuột chù, tóc đuôi chuột, pháo chuột, đầu voi đôi chuột, nhí nhắt như chuột nhắt, mèo chuột, chày nhà mới ra mặt chuột, chuột hang Pắc Pó, hội đồng chuột...

Trong tác phẩm Từ Hi Thái hậu (1) đầu bếp phải biến chế nhiều thức ăn bổ khỏe cho Thái hậu. Các nhà đầu bếp bắt chuột trắng trên núi Ngự Hưởng về nuôi lúc mới đẻ con, họ đem nuôi trong lồng kính cho ăn toàn sâm thượng hảo hạng và uống nước suối, đến khi đẻ ra con thì lấy những con đó nuôi riêng cũng theo cách thức đó để sinh ra một lớp chuột mới, nhưng lớp chuột mới này vẫn chưa dùng được. Cứ nuôi như thế đến đời thứ ba, chuột mới thực là "thập toàn đại bổ", người ta lấy những "con chuột bao tử" của thế hệ mới này ra ăn và ăn như thế tức là ăn tất cả cái tinh hoa có tính chất cải lão hoàn đồng, cải tử hoàn sinh, tráng dương bổ thận, Dù Thái hậu đã ăn các loại chuột đó, nhưng bà đã không vượt qua qui luật của tạo hóa.

Ngày nay ở Trung Quốc trong giới bình dân tại tỉnh Quảng Đông, người ta thường ăn thịt chuột. Mặc dầu cơ quan Phòng Ngừa Dịch tại Shenzhen đã cảnh báo rằng chuột tuyệt đối không thích hợp để ăn, bởi vì chúng mang nhiều thứ vi trùng và ký sinh trùng, mà vẫn thấy bán ở nhà hàng tại Shenzhen. Một thông tin viên của Jinbao ở Shenzhen đã đến chợ Hubei tại Dongmen còn thấy người ta vẫn bán chuột, vì nhiều người thích ăn chúng. Riêng người Việt chỉ các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, thường ăn các loại chuột đồng/Microtus vì loại chuột này chỉ ăn lúa, ốc cua ngoài đồng, mập sạch thịt thơm ngon, khác với chuột ở thành phố vì dơ bẩn ở hang cống nhiễm bệnh, những dân tộc thiểu số cũng đi săn chuột vào ban đêm khi chuột ăn trái cây trên núi. Trung Quốc, Đại Hàn có bán loại rượu ngâm những con chuột con.

Về phim hoạt họa của Walt Disney (1901-1966) với hàng trăm nhân vật do ông dựng nên. Trong số đó, có khá nhiều chó, mèo. Riêng chú chuột láu lỉnh Mickey dễ thương này được tạo ra năm 1928 bởi họa sĩ Ub Iwerks và ông Walt Disney lồng tiếng. Hãng phim Walt Disney ấn định ngày sinh của chú chuột này là ngày 18 tháng 11, thời điểm tung ra (năm 1928) bộ phim *Steamboat Willie* ở New Yorker. Sau sự thành công đó các phim ra đời. *Mickey and the Beanstalk-Mickey's Christmas Carol*. Mickey, Donald & Goofy im Märchenland. Walt Disney lồng tiếng cho Mickey từ năm 1928 đến 1946, sau đó chuyên gia hiệu ứng âm thanh James G. MacDonald đảm nhiệm vai trò này. Hiện nay, giọng nói của Mickey được thể hiện bởi Wayne Allwine. Disneyland không thể vắng bóng chú chuột dễ thương chào đón quan khách.



Cuối năm 2007 phim hoạt họa Animationsfilm: *Ratatouille/Le Festin/ Ratte mit Geschmack*. Tác giả Bard Bird cũng là đạo diễn, người lồng tiếng cho Remy là Patton Oswalt, nhưng chuyển sang tiếng Đức là Axel Malzacher (2). Phim chiếu trong 6 tuần lễ hơn 5 triệu trẻ em và người lớn đến xem. Vai chính là chú chuột Remy có bộ lông màu xanh rất dễ thương trong

chuyến phiêu lưu Paris. Remy luôn mơ ước trở thành đầu bếp giỏi và sành điệu các món ăn ngon. Khác với cha và anh của Remy chỉ quan niệm là ăn cho đầy bụng. Remy phân biệt được mùi vị nên biết được thức ăn nào có thuốc độc. Trong một lần Remy tìm kiếm cây rau nghệ tây và một loại nấm quý hiếm cho công thức món ăn đặc biệt, Remy làm phiền người trong bếp nên nhiều lần bị truy đuổi. Từ đó chạy trốn sang Paris. Đến nhà hàng Auguste Gusteau danh tiếng ở kinh thành ánh sáng. Remy làm thân với chàng Linguini phụ bếp rửa chén bát cho nhà hàng, có một lần được sự giúp đỡ của Remy chàng Linguini phải sửa lại món soup chính anh làm hư, món ăn đã trở thành ngon tuyệt vời, hương vị làm cho thực khách yêu thích. Remy giúp Linguini trở thành đầu bếp chính hàng đầu ở Paris. Nhưng Remy vẫn là chú chuột không thể trở thành người đầu bếp danh tiếng, nhưng đã học được những bài học quý giá về tình bạn, về gia đình, không có sự chọn lựa nào khác hơn là trở về với chính mình (3).

• Những người sinh năm Tý theo tử vi hợp tuổi tác trong vấn đề kinh doanh:

Tuổi Tý hợp và khắc các tuổi sau:

Tam Hợp: Tý - Thìn - Thân

Tứ xung: Tý - Mão - Ngọ - Dậu

Tuổi Giáp Tý: Nam hợp với tuổi Bính Dần, Kỷ Tỵ, Nhâm Thân. Nữ hợp với các tuổi Bính Dần, Kỷ Tỵ.

Tuổi Bính Tý: Nam hợp với tuổi Tân Tỵ, Ất Dậu.
Nữ hợp với tuổi Tân Tỵ.

Tuổi Mậu Tý: Nam hợp với tuổi Nhâm Tý, Kỷ Sửu, Quý Tỵ. Nữ hợp với tuổi Quý Tỵ, Ất Mùi.

Tuổi Canh Tý: Nam và Nữ đều hợp với tuổi Tân Sửu, Giáp Thìn, Đinh Mùi.

Tuổi Nhâm Tý: Nam hợp với tuổi Bính Thìn, Giáp Dần, Canh Thân. Nữ hợp với Bính Thìn, Giáp Dần, Canh Thân, Nhâm Tuất.

• *Những năm Tý các công ty ra đời thành công*

Công ty Honda thành lập năm 1948 (Mậu Tý) là chế tạo xe. Năm 1991 có số vốn hơn 19 tỷ \$, doanh số bán hàng đạt tới hơn 31 tỷ \$ tiền lời thu được 552\$. Công ty Sharp thành lập năm 1912 (Nhâm Tý), năm 1989 đứng thứ 253/500 xí nghiệp lớn trên thế giới, tiền lời thu hàng năm lên 10 tỷ \$. Công ty Sitong Trung Quốc là công ty tư nhân thành lập năm 1984 (Giáp Tý) với 2 người số vốn 20 nghìn Nhân Dân Tệ vay mượn. Ngày nay Sitong trở thành một công ty có trung tâm nghiên cứu, cơ sở sản xuất, hệ thống tiêu thụ rộng. Cuối năm 1991, tổng thu nhập về kỹ thuật, công nghiệp, buôn bán đạt trên 5 tỷ USD, lợi nhuận trên 300 triệu USD.

Những ngày cuối năm, người Việt thường lo sửa soạn bàn Thờ để đón Xuân, người Tây phương không có tục lệ thờ cúng, nên không có bàn thờ tổ tiên trong nhà như người Việt. Thế hệ con cháu ở hải ngoại ảnh hưởng đời sống Tây phương, trong tương lai có duy trì được cái Tết cổ truyền của người Việt? Mong rằng con cháu mình giữ được văn hóa cội nguồn của dân tộc Việt Nam.

Xuân đến rồi đi, mái tóc thêm bạc màu, đời người già nua theo năm tháng. Nhìn lại hơn 32 năm người Việt tỵ nạn sống xa quê hương, chưa hẹn được ngày về, để sống những ngày trên quê hương yêu dấu thật sự có tự do dân chủ, dân trí phát triển đất nước phú cường. Năm cũ đủ thứ thiên tai, bão lụt, cháy rừng, thời tiết thay đổi vì môi trường ô nhiễm. Năm 2008 cầm tinh con chuột (Mậu Tý). Mong Thế giới hòa bình cùng nhau bảo vệ môi sinh, để đời sống con người yên vui, thắm đậm tình người như chúng ta mong đợi.

*Tân niên hạnh phúc bình an tiến,
Xuân nhật vinh hoa phú quý lai.*

(Munich những ngày cuối năm 2007)

Tài liệu tham khảo:

- 1- Die Kaiserinwitwe Cixi
- 2- Der Spiegel số 47/ 2007.12.05
- 3-Tiere Dieser Welt Tác giả Martin Walters & Jinnny Johson
<http://www.youtube.com/watch?v=3jhY3IwVTrc&feature=related>
- <http://www.spiegel.de/kultur/kino/0,1518,508896,00.html>
- Tài liệu về Tử vi, Tướng số của nhiều tác giả đã phổ biến trên Internet .
- The Public Library of Science Biology
- Tự điển Y Dược

• *Nguyễn Song Anh*



Ngày cuối năm, Đêm cuối năm

*Giã từ ngày, đêm cuối năm,
Dẫu không... cũng chút băng khuâng với đời
Chung trà đắng, ẩm bờ môi
Pháo hoa rực sáng, bồi hồi chốn xa
Cố hương sống mãi lòng ta
Giao thừa chạnh tưởng quê nhà chân mây...*

*Bắc phương nô lệ từng ngày
Nỗi đau cắt đất, nhục này khôn tan
Lệ khô Bàn Giốc, Nam Quan
Cuối năm dâng sớ, đầu năm hiệp hòa
Bức dân, cướp đất, cướp nhà
Núi, sông, biển đảo... làm quà bắc phương
Còn đâu trang sử quê hương
Mịt mờ chiến tích chiến trường thuở xưa...*

*Ai xé nát "Thơ thần" đời Lý
Để dòng sông Như Nguyệt buồn tênh
Bạch Đằng muôn cọc nhỏ lên
Ngô Quyền, Hưng Đạo, xóa tên anh hùng
Ai địa đầu Lạng Sơn trắng úa
Gò Đống Đa quanh quẽ canh trâu
"Bình Ngô Đại Cáo" còn đâu
Thăng Long mở hội xuân nào Quang Trung !...*

*Đêm nghe sóng vỗ mịt mù
Đảo khơi vọng lại một vùng Tam Sa *
Biển Đông quần đảo quê nhà
"Bốn phương vô sản" giờ là của ai ?*

*Theo em về, một sớm mai
Tình riêng, giọt vắn giọt dài, tình chung
Giã từ năm cũ băng khuâng
Yêu nhau trong nỗi lặng thầm xuân thương.
(Giao thừa 31.12.07)*

* Ngày 02.12.07, Quốc Vụ Viện Trung Quốc ngang nhiên quyết định thành lập huyện Tam Sa bao gồm quần đảo Hoàng Sa, Trung Sa và Trường Sa trực thuộc tỉnh Hải Nam (Trung Quốc).

ngụ ngôn năm Chuột

• Trần Văn Giang

1- Cái bẫy Chuột

Một con chuột nhìn qua vết nứt của vách tường và trông thấy bác nông dân cùng với bà vợ đang mở một cái hộp. “Có lẽ là có đồ ăn gì đó trong hộp?”. Con chuột tự hỏi.

Nhưng liền sau đó, con chuột hốt hoảng khi nó phát hiện trong hộp có một cái bẫy chuột. Chuột ta bèn chạy ra ngoài vườn và la toáng lên:

- Có một cái bẫy chuột trong nhà! Có một cái bẫy chuột trong nhà!

Chị Gà mái đang bới đất gần đó, cục ta cục tác, nghe vậy ngừng đầu lên nói rằng:

- Này anh Chuột. Đây quả thật là mối lo ngại ghê gớm đối với anh. Nhưng nó chẳng có phiền hà gì tới tôi. Tôi không thể nào bị vướng vào một cái bẫy chuột.

Chuột bèn quay sang nói với anh Heo với một giọng lo âu:

- Anh Heo ơi! Có một cái bẫy chuột trong nhà!

Anh Heo ục ục tỏ ra thông cảm, trả lời:

- Tôi rất lấy làm tiếc cho cậu! Tôi cũng chẳng làm gì được; nhưng tôi sẽ cầu nguyện cho cậu đừng bị vướng bẫy.

Chuột hốt hải chạy tới bác Bò đang đứng đủng đỉnh nhai cỏ. Nó kêu lên:

- Bác Bò! Bác Bò! Có một cái bẫy chuột trong nhà!

Bác bò vừa nhai cỏ vừa từ tốn trấn an:

- Bác rất hiểu sự lo âu của em, nhưng bác cũng chẳng giúp em được gì!

Chuột chán nản lẳng lặng đi vào nhà. Lòng buồn thiu, một mình phải đối phó với cái bẫy chuột tàn nhẫn của bác nông dân.

Thế rồi vào đêm kia. Có một tiếng động vang lên trong ngôi nhà của bác nông dân. Đường như đó là tiếng bầy xập. Vợ của bác nông dân vội chạy tới để xem cái bẫy có bắt được con chuột nào không? Trong đêm tối, loạng choạng thế nào, bà vợ bác nông dân đã bị một con rắn độc cắn vào chân khi bà ta mon men tới gần cái bẫy. Thì ra, cái bẫy chuột đã xập vào đuôi một con rắn.

Bác nông dân vội vàng chở vợ vào nhà thương ở trên quận. Khi trở về nhà, bà vợ bác bị lên cơn sốt. Bác nông dân nhớ là ăn cháo có thể làm giảm cơn sốt; vì thế bác đã chạy ra vườn bắt chị Gà mái cắt tiết và mần thịt để nấu cháo cho vợ ăn.

Thế nhưng bệnh tình của vợ bác vẫn không thấy thuyên giảm chút nào. Bạn bè và hàng xóm nghe tin đã tới thăm hỏi. Để thết đãi họ, bác nông dân đã chộc tiết anh Heo.

Sau nhiều ngày chống chọi với cơn bệnh, vợ bác qua đời. Vì họ hàng thân thuộc đến đưa đám rất đông, bác nông dân phải mổ thịt bác Bò để có đủ thức ăn đãi khách.

Luân lý của câu chuyện:

Một khi bạn nghe thấy ai đó đang gặp chuyện khó khăn; mặc dù chuyện khó khăn của họ dường như chẳng “ăn nhập” gì tới bạn, thì hãy nhớ rằng khi một người trong chúng ta gặp nguy khốn, nghĩa là tất cả mọi người chúng ta đều có thể cùng gặp nguy khốn. Tất cả chúng ta đều là những người đồng hành trên chuyến hành trình mang tên “Cuộc Đời”. Hãy quan tâm đến những người sống chung quanh mình và cố gắng cùng giúp họ vượt qua cơn khốn khó. Đó cũng là tự giúp mình!

2- “Học tập cải tạo”

Ngay sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, chính quyền cộng sản (CS) bắt đầu kiểm điểm “ngụy quân, ngụy quyền” miền Nam và sau đó, vào tháng 6 năm 1975, CS đã bắt đầu kêu gọi “ngụy quân ngụy quyền” trình diện để đi “học tập cải tạo.” Anh sĩ quan lính “ngụy” cảm thấy lo ngại và nghi hoặc vì anh nghĩ ngay đến câu: “Đừng nghe những gì CS nói mà hãy nhìn kỹ những gì CS làm!”. Tuy là lời kêu gọi “trình diện đi học tập cải tạo”; nhưng anh không hiểu CS đang có dự tính làm gì? Chuyện gì sẽ xảy đến cho anh trong những ngày sắp tới?

Anh lính “ngụy” lần la tìm đến nhà anh Tư xích-lô, một cán bộ 30 tháng 4, ở mãi tận cuối xóm để hỏi thăm; may ra anh Tư có thể giúp anh biết thêm điều gì đó về vấn đề đi trình diện học tập cải tạo. Bình thường thì anh Tư xích-lô rất niềm nở với anh; vì gia đình anh lính “ngụy” vẫn thỉnh thoảng giúp đỡ gia đình anh Tư trong những lúc ngặt nghèo; lúc vợ con anh Tư đau ốm.

Anh lính “ngụy” nói:

- Họ đang kêu gọi tôi phải đi trình diện học tập cải tạo anh Tư à! Anh có biết gì về vụ này không?

Anh Tư tỏ vẻ không bằng lòng, lạnh lùng trả lời:

- Tôi bây giờ là người của ‘cách mạng’, không thuộc thành phần phải đi học cải tạo. Anh là sĩ quan ngụy quân, có nợ máu với nhân dân, được ‘cách mạng’ cho đi học cải tạo là may mắn lắm rồi, còn thắc mắc cái gì nữa?

Anh lính “ngụy” cụt hứng, buồn bã đi về. Trên đường về nhà, anh lại nghĩ là có lẽ “xì thầu” chủ tiệm tạp hoá ở đầu ngõ cũng biết rõ hơn anh về việc học tập cải tạo vì cửa tiệm của anh ta thường có nhiều khách hàng ra vào. Anh sĩ quan lính “ngụy” ghé vào tiệm tạp hoá. Sau khi mua một ít tương chao, anh chào xì thầu và nói:

- Này xì thầu à! Họ đang kêu gọi đi trình diện học tập cải tạo. Xì thầu có biết gì về vụ này không?

Xì thầu với giọng cười hề hề như thông lệ trả lời:

- Ngộ là người Hoa. Ngộ chỉ biết buôn bán. Việc học tập cải tạo đâu có ăn nhập gì đến ngộ. Ngộ không cần biết.

Trong nỗi lo lắng hoang mang, anh lính "ngụy" chợt nghĩ đến Cha sở. Anh bèn tìm đến gặp Cha tại nhà thờ - nhà thờ mà gia đình anh vẫn đi lễ hàng tuần. Anh nói với Cha sở:

- Thưa Cha, họ đang kêu gọi con phải đi trình diện học tập cải tạo. Cha có dịp tiếp xúc với nhiều giáo dân của họ đạo. Cha có biết gì về vụ này không?

Cha sở ôn tồn nói:

- Cha chỉ lo mục vụ, lo việc của nhà thờ, lo rao giảng phúc âm của Chúa. Cha không làm chính trị và không có dính líu gì đến quân sự. Vì vậy Cha không quan tâm và không biết gì đến chuyện gọi đi học tập cải tạo! Tuy nhiên Cha sẽ cầu nguyện cho con đi cải tạo được suông sẻ, bình yên.

Đến đây, anh sĩ quan lính "ngụy" đã hoàn toàn thất vọng và trở về nhà. Anh không còn có cách nào khác hơn là đi "trình diện học tập" ngày 27 tháng 6 năm 1975, chỉ đem theo người một ít quần áo đơn sơ và lương thực đủ cho 10 ngày !!!

Mười ngày trôi qua. Rồi mười tuần trôi qua ... mà chưa thấy anh lính "ngụy" về nhà. Mọi người thấy có một cái gì đó không ổn đang xảy ra... Cũng vào tháng thứ 3 sau khi anh lính "ngụy" đi trình diện học tập, tức là ngày thứ hai 22 tháng 9 năm 1975, CS đã thi hành chương trình kỳ cục có thể gọi là "bần cùng hóa nhân dân" cũng không quá đáng! Chính quyền CS chơi một đòn đầu tiên rất ngoạn mục: "Ra lệnh đổi tiền (lần thứ nhất)."

Từ chiều chủ nhật 21 tháng 9 năm 1975, CS cho xe phóng thanh đi vòng vòng các khu phố yêu cầu đồng bào làm ăn buôn bán bình thường, đừng nghe "tin đồn thất thiệt" và chờ đợi một thông cáo quan trọng của chính phủ. Ban đêm có lệnh giới nghiêm toàn thành phố và bộ đội canh giữ khắp nơi. Té ra đó là lệnh đổi tiền vào sáng ngày thứ hai cho cả miền Nam! Bỗng nhiên chỉ trong một ngày, cả nước trở thành trắng tay, mất hết sự nghiệp. Chỉ có cái chính phủ kiệt xuất trên quả đất mới nghĩ ra được cái công thức tàn nhẫn như vậy: "Mỗi gia đình chỉ được đổi 200 đồng." (Nên biết một đồng tiền "giải phóng" phải trị giá bằng 500 lần tiền "ngụy!"). Như vậy mỗi gia đình chỉ được đổi tối đa đến 100 ngàn đồng tiền cũ (tương đương với khoảng 100 đô-la lúc bấy giờ! - một số tiền quá nhỏ cho mỗi gia đình). Chưa hết! Người đổi tiền chỉ được lãnh trước 10 ngàn đồng; số còn lại do nhà nước giữ giùm! Việc đổi tiền này được áp dụng ngay cả với các cơ sở thương mại và các hãng xưởng. Thiệt tình! Chỉ trong vài ngày (CS tưởng 1 ngày là đổi tiền xong, nhưng thực tế phải mất đến 5 ngày!) tài sản mồ hôi nước mắt của nhân dân tự nhiên không cánh mà bay mất sau lần đổi tiền tàn nhẫn vô tiền khoáng hậu này.

Anh Tư xích-lô, cán bộ 30 tháng 4, cứ ngỡ là "cách mạng" sau khi thu góp tài sản của nhà giàu sẽ chia bớt cho anh một ít. Nhưng mơ tưởng đó vẫn chỉ là giấc mơ (chẳng hề thấy xảy ra). Anh chỉ thấy các cán bộ từ ngoài Bắc vào chiếm ngụ các căn nhà rộng lớn ngoài phố do người đã đi tản bỏ lại. Gia đình anh Tư vẫn sống ở trong căn nhà tôn tồi tàn trong hẻm. Hiện tại, không còn có khách khứa nào gọi anh chở xích-lô đi đâu cả. Anh mất đi lợi tức nuôi sống gia đình hàng ngày, lâm vào tình trạng kinh tế rất bi đát. Anh vốn dĩ là dân vô sản, trong nhà chẳng có gì đáng giá đem ra chợ trời bán để kiếm ít tiền sống qua ngày. Gia đình anh Tư xích lô là những người đầu tiên đi "vùng kinh tế mới" biệt tăm. Không ai biết số phận của gia đình anh sẽ như thế nào?

Sau vụ đổi tiền lần thứ nhất này, xì thầu với cái tài xoay sở, ngoại giao cố hữu; vẫn không giữ được của. Tài sản của xì thầu cũng mất gần hết sạch!

Cùng trong thời gian này, "cách mạng" đến thăm Cha sở tại nhà thờ. Họ nói cho Cha biết rằng "nhân dân" đã báo cáo với họ là ngoài việc Cha đã thiếu tinh thần sản xuất, Cha còn hợp tác với "giặc Mỹ xâm lược" bằng cách giảng những giáo điều "phản động", "ru ngủ và đầu độc" tinh thần "chống Mỹ cứu nước" của nhân dân; phản bác chủ nghĩa "cộng sản vinh quang" là "vô thần, thiếu đạo đức...". Cách mạng "mời" Cha đi học tập một thời gian để cho Cha sáng mắt, sáng lòng; và ra lệnh cho Cha giao nhà thờ cho cách mạng "tạm" xử lý làm nhà kho chứa dụng cụ của các chương trình phát triển thủy lợi!

Ba năm sau, vào ngày 3 tháng 5 năm 1978, nhà nước CS làm thêm một chiêu ngoạn mục nữa: "Ra lệnh đổi tiền lần thứ hai" trước hết để vớt nốt số tiền của dân còn cất giấu được (do việc nhờ người nghèo đổi giùm lần trước), và sau đó để thống nhất tiền tệ hai miền Nam và Bắc Việt Nam (một đồng ngoài Bắc bằng một đồng thống nhất; nhưng một đồng "giải phóng" chỉ bằng 8 hào tiền thống nhất!!)[1]. Song song với các lần đổi tiền là các đợt đánh tư sản mại bản, tư sản dân tộc... đủ các trò ma mãnh để cướp, từng giai đoạn một, hết sạch tài sản sự nghiệp mồ hôi nước mắt của dân chúng! Đến lúc này, dân đã thật sự hoàn toàn trắng tay, vô sản chuyên chính! Không có gì là lạ khi nghe nói có nhiều người mất hết của phải tự tử !

Lần lượt sau các tuyệt chiêu "đổi tiền, đánh tư sản..." này, mục tiêu "công bằng xã hội" mà đảng và nhà nước đề xướng đã tạm hoàn tất: "tất cả mọi tầng lớp nhân dân miền nam đều trắng tay vô sản" (Kể cả xì thầu ở đầu ngõ). Câu hỏi ở đây là tất cả tài sản bị "đánh" không biết nó đi đâu? Cán bộ CS chẳng phải đổ mồ hôi lao động mà lại tự xưng giàu quá xá ?!

Sau các màn đánh tư sản này, mặc dù xì thầu đã mất cửa tiệm tạp hóa, mất hết của nỏ rồi; nhưng có lẽ là xì thầu phải có của chìm? "Nhà nước" ta thật sáng suốt đã có sẵn giải pháp lấy của chìm rồi: "Nhà nước cho phép các xì thầu được đi ra khỏi Việt Nam bằng cách đăng ký vượt biên 'hợp lệ - chính thức' (dĩ nhiên sau khi đã nộp hết tài sản, vàng lá...)" . Xì thầu

đành nộp đủ tài sản (chìm) còn lại và dẫn gia đình vượt biển "chính thức" không biết sống chết ra sao?

Luân lý của câu chuyện cải biên:

Luân lý của câu chuyện cải biên này cũng không có gì gọi là mới mẻ. Tôi chỉ xin được phép viết lại vài hàng kết luận:

1- Sau khi anh lính ngự đi "học tập cải tạo" rồi, tất cả người dân ở lại đều điều đứng, khổ hơn con chó – từ chết cho đến bị thương – kể cả những anh chàng cán bộ 30 tháng 4 cho đến cán bộ mặt "trợn" giải phóng miền nam. Bây giờ, CS đang dự tính đổi tên đảng; vì tên "Đảng Cộng Sản" nghe như tự mình chửi bố mình: Cộng sản thì phải có đấu tranh giai cấp (?) và tiêu diệt tư sản (?). Đấu tranh giai cấp thế nào được khi xã hội Việt Nam chỉ còn có 2 giai cấp là cán bộ cộng sản (tức là bộ máy chỉ huy / chính quyền) và dân oan! Đánh tư sản thế nào được khi những người giàu có của bây giờ chính là cán bộ CS. Không lẽ tự mình đánh mình? Nghe không ổn chút nào !

2- Một lần nữa, "Một khi bạn nghe thấy ai đó đang gặp chuyện khó khăn; Mặc dù chuyện khó khăn của họ dường như chẳng "ăn nhập" gì tới bạn, thì hãy nhớ rằng khi một người trong chúng ta gặp nguy khốn, nghĩa là tất cả mọi người chúng ta đều có thể cùng gặp nguy khốn. Tất cả chúng ta đều là những người đồng hành trên chuyến hành trình mang tên "Cuộc Đời". Hãy quan tâm đến những người sống chung quanh mình và cố gắng cùng giúp họ vượt qua cơn khốn khó. Đó cũng là tự giúp mình! [2])".

3- Cũng cần ghi nhớ lại một chân lý không bao giờ thay đổi: **"Đừng nghe những gì CS nói; mà hãy nhìn kỹ những gì CS làm!"**

Phụ chú:

- [1] Lần đổi tiền thứ ba vào ngày 4 tháng 9 năm 1985: Đồng tiền cũ (tiền đang dùng) sang tiền mới theo giá 10 đồng tiền cũ bằng 1 đồng tiền mới!

- [2] Ngày 6 tháng Giêng năm 1946, Mục sư Martin Niemöller (của đạo Tin lành - Lutheran) đã nói trong một bài diễn văn là:

"Khi Hitler tấn công người Do Thái; tôi không bận tâm vì tôi không phải là người Do Thái.

Khi Hitler tấn công người Công giáo; tôi không bận tâm vì tôi không phải là người Công giáo.

Khi Hitler tấn công người Nghiệp đoàn và Kỹ nghệ gia; tôi không bận tâm vì tôi không có chân trong Nghiệp đoàn.

Đến khi Hitler tấn công tôi và đạo Tin Lành... thì không còn ai ở đó để bận tâm nữa!"

["When Hitler Attacked"]

When Hitler attacked the Jews I was not a Jew, therefore I was not concerned. And when Hitler attacked the Catholics, I was not a Catholic, and therefore, I was not concerned. And when Hitler attacked the unions and the industrialists, I was not a member of the unions and I was not concerned. Then Hitler attacked me and the Protestant church -- and there was nobody left to be concerned.

Rev. Martin Niemöller in Jan. 6, 1946 speech.]



• Huy Văn

Hải đảo ơi ! đây một khúc hành ca

*Biển cuồng nộ, sóng gào đại họa
Gót xâm lăng dậy đất Cha Ông
Người xưa nêu gương hùng, chí cả
Cháu Con nay thề quyết một lòng.*

*Vạch mặt tội đồ buôn Dân bán Nước
Hỡi ngàn dân! Hãy ngẩng cao đầu
Dựng Cờ Vàng cùng nhau tiến bước
Đem mặt trời chiếu rọi đêm sâu.*

*Ta: con cháu LÝ, TRẦN, LÊ, NGUYỄN
Ngàn năm còn rạng bóng TRIỆU, TRƯNG
Chống phương Bắc, bao lần quyết chiến
Giữ non sông, tô đậm Sử hùng.*

*Thương đất Mẹ sa tay vong bản
Đã từ lâu dăng đảo Hoàng, Trường
Xưa là phần lãnh thổ quê hương
Nay chịu ách vàng sao, đỏ máu!*

*Biển hiền hòa bao lần dậy sóng
Bởi can qua, tranh chấp triền miên
Khỏi chiến quốc chưa tan ác mộng
Lửa xuân thu đã dựng oan khiên.*

*Đáy vực sâu san hô thủy táng
Những chàng trai vị quốc vong thân
Bạc anh hùng chẳng chút phân vân
Trả nợ Nước, ơn Nhà: vĩnh tận!*

*Hoàng Sa ơi! Lòng Dân căm phẫn
Khi Xuân về xám một màu tang
Trường Sa ơi! Đây lời thống hận
Biển quặn đau từng ngọn sóng tràn.*

*Hồn sông núi linh thiêng vẫn tới
Đám hàng thần mãi quốc cầu vinh
Trang hùng Sử ngàn đời vang dội:
Chống xâm lăng, vì Nước quên mình.*

*Triệu con tim đập cùng một nhịp
Triệu bàn tay chung viết Sử xanh
Xưa: Bạch Đằng, Bình Than, Vạn Kiếp
Nay: Hoàng, Trường nổi tiếp liệt oanh!*

(Để tri ân những Chiến Sĩ Hải Quân
QLVNCH và để nhớ ngày 19.01.1974)

Ngày Xuân

• Trần Ngân Tiêu

Lái xe chở vợ con từ chùa về nhà, trên đường đi tôi muốn biết hai thằng con tôi nghĩ gì trong đầu nên tôi hỏi theo kiểu Mỹ:

- Đi chùa hôm nay có "fun" không con?

Hai thằng nhóc nhe răng cười, bà xã tôi bức bối:

- Đầu năm anh cứ chọc tức tôi không hà! Bức cả mình. Giờ lại còn vớ vẩn. Hôm nay mà không phải ngày Tết thì anh biết tôi...

Chẳng là sáng nay mừng một Tết, muốn ngủ trễ một tí thì bà xã cứ thúc dục sớm để sửa soạn cỗ bàn cúng tổ tiên rồi còn đi lễ chùa. Vì vậy tôi hơi bức vì cúng sớm hay muộn thì cũng thế chứ có gì mà cứ giục rồi lên. Vừa mới mở mắt, chưa kịp uống hết ly cà phê thì bà xã đã đến bên nói nhỏ:

- Hôm nay đầu năm, nhớ giữ gìn mồm mép đừng có gặt gồng xui lắm nhé.

Nghe nói vậy tôi bức bối cao giọng:

- Anh có gặt cái gì đâu mà bảo anh gặt?

Bà xã tôi nhăn nhó:

- Thì em dặn phòng hờ thôi có gì mà to tiếng lên như vậy? Đầu năm đầu tháng mà... rõ chán!

Tôi hề hề cười tình để cho bà xã lấy lại niềm vui ngày xuân. Chứ ngày thường nó chả nhin đâu. Mẹ đi có máu mê tín kiêng cử nên ngày mừng một Tết tôi muốn gì được nấy. Biết cái tẩy đó nên mỗi năm tôi chờ đến ngày này tha hồ những nhéo cho hả nỗi ầm ức.

Sau khi cỗ bàn đã sẵn sàng nàng mới kêu tôi ra khẩn trời Phật và ông bà ông vải. Thật ra tôi có biết khẩn vái gì đâu. Những ngày giỗ hay tuần rằm thì tôi cũng chỉ thắp nhang, lạy bậu vài câu trong miệng rồi vái ba vái cho xong. Nhưng ngày Tết thì tôi thận trọng hơn, tôi cố nhớ lại ngày xưa những gì tôi đã nghe mấy ông chú khẩn vái rồi ráp thêm ý của mình vào cho xuông xẻ đại khái như: "Nhân đầu năm Mậu Tý con là... có chút lòng thành kính dâng lên tổ tiên ông bà cụ kỵ công tăng cô ri tỷ muội cha mẹ chú bác anh em bên nội bên ngoại, những người khuất bóng về đây chứng giám và gia hộ độ trì cho gia đình con tránh khỏi tai ương nghiệp chướng làm ăn phát "xui" mạnh khỏe...". Đáng lẽ phải nói là "tổ tiên cụ kỵ ông bà...", nhưng không nhíp vần với cô ri tỷ... nên tôi đảo ngược lại là ông bà cụ kỵ cho xuôi tai.

Tôi đang râm rân khẩn thì hai thằng nhóc con tôi, tuổi đã mười tám mười chín mà chả biết gì, khúc khích cười nói với nhau: "What is he doing, what Daddy say?". Tôi cầm vội nhang vào bát hương rồi trừng mắt nhìn tụi nó:

- Đu đu cái mà cha mày, tao đang cúng ông bà ông vải thì có gì "funny" mà tụi bay cười?

Mẹ đi chạy vội ra khỏi bếp, nghiêng răng:

- Ồi giờ ơi! Đầu năm cúng tổ tiên mà ông cũng chửi um lên là làm sao? Con nó không biết thì giải thích cho nó biết chứ ai lại la lối như vậy.

Tôi sức nhớ ra một điều và một ý nghĩ nhoáng đến trong đầu tôi: Chết bố mày rồi con ạ. Tôi bảo hai thằng con:

- Hai thằng kia lại đây. Cái này gọi là khẩn vái cúng tổ tiên ông bà tiếng Anh gọi là "Pray" tụi mày hiểu không. Tụi bây phải biết để mai kia tụi bây thay thế tao làm công việc này nghe chưa.

Tôi bắt hai thằng đốt nhang, chấp tay hướng lên bàn thờ rồi đọc theo tôi từng câu một. Đang dượt thì thằng em chợt phì cười rồi hỏi:

- What is "Công tăng cô ri tỷ muội" hả Daddy?

Tôi nổi sùng:

- Là cái thằng tíá mày, hiểu không? Tao bảo tụi bây đọc theo thì tụi bây đọc theo, không cần hiểu là cái gì. Khi nào rảnh tao mới có thì giờ giảng giải cho tụi bây được. Giờ đọc tiếp.

Dượt tới câu "làm ăn phát xui", bà xã tôi từ trong bếp lại vọt ra:

- Làm ăn phát tài chứ ai lại nói là phát xui? Tôi sảng giọng:

- Phát xui chứ không phải phát tài. Tàu người ta vẫn thường nói là "Cống hi phát xui" chứ không phải phát tài.

- Thôi nói phát tài cũng được, sùi sụt nghe thấy mà ghê. Sao không nói là làm ăn phát tài bằng năm bằng mười năm ngoái?

- Tham lam nó vừa vừa thôi. Cúng có nải chuối và mấy trái cam mà đòi làm ăn phát tài bằng năm bằng mười ngoái là thế nào?

Như đoán biết tôi cố ý ngang như cua để trêu chọc nên bà xã nguýt một phát thật sắc rồi lại lặng lẽ vào bếp. Hai thằng con thấy tôi quạu cũng không còn dám nhe răng ra cười. Tôi bắt hai thằng tiếp tục dượt bài khẩn; chúng ngoan ngoãn làm theo một cách nghiêm chỉnh vì, có lẽ, chúng cảm thấy rằng nếu không làm đúng hoàng thì cái mần này chỉ kéo dài thêm hơn. Đến khi tôi bảo: Thôi tạm được rồi, mắt chúng sáng lên và ù té chạy về phòng; chúng chạy thật mau như sợ tôi đổi ý. Sau đó tôi nghe thấy thằng lớn cười hi hí nói nhỏ nhỏ với thằng em: "Hây!" rồi ngân nga đọc: "Công tăng cô ri tỷ muội" rồi chúng cười tóa lên. Tiếng cười đó biểu lộ một sự khoái tỷ vô tư của tuổi thành xuân nhưng tôi thấy đó là sự phá sản của đời tôi. Một ngày nào đó không biết nó có biết cúng vái tôi hay không chứ nói chi đến ông bà cụ kỵ. Mà có muốn cũng đếch biết cúng thế nào vì ngay chính tôi còn phịa đại ra cơ mà.

Có những lúc thảo luận để dạy chúng tiếng Việt tôi cũng bế tắc vì những câu hỏi bất ngờ vớ vẩn của mấy thằng con. Chúng kỳ kèo rằng thì là sao rắc rối quá vậy. Tại sao "bữa" đã là "date" mà "ngày" cũng là "date"; còn "buổi" thì là một ngày hay nửa ngày? Chứ thì phải có nghĩa nhưng mình lại có những chữ chẳng có nghĩa gì cả. Chẳng hạn như buổi thì còn có nghĩa

nhưng buổi, buổi, buổi, buổi là cái gì. Có những chữ không thể giải nghĩa được mà chỉ cảm được mà thôi. Vì vậy tôi có ý định bắt tội nó đi lễ chùa với tôi. Chúng nhe rằng cười tỏ ý từ chối và tôi trợn mắt lên tính văng một tràng tiếng Đan Mạch thì bà xã ra chặn lại kịp. Con mẹ dĩ dĩ đành:

- Hôm nay là ngày đầu năm các con phải đi lễ chùa để cầu Trời Phật phù hộ cho gia đình mình. Đi đi con, hôm nay con gái cỡ con đi cũng đông lắm.

Tôi được cố gắt rình lên:

- Nó có đi hay không cũng kệ cha nó, tại sao lại phải đem con gái ra dụ nó...?

Bà xã tôi cau có:

- Đầu năm đầu tháng mà cứ xuyên tạc không à. Dụ cho chúng nó đi để chúng học hỏi thêm chứ... Đi nghe con. Hôm nay mẹ chỉ cho cách xin xăm vui lắm.

Thời buổi này mà còn khoái xin xăm. Hồi còn trẻ tôi thường dắt bà xã chưa cưới lên chùa Phổ Quang Bắc Việt ở Tân Sơn Nhất xin xăm. Đây là ngôi chùa duy nhất có hai ông hộ pháp đứng hai bên cửa, tay kiếm tay đao mắt xếch ngược, đi ngang qua ai yếu bóng vía sẽ rợn da gà. Còn bên phòng thờ vong thì trên vách tường được vẽ đủ cảnh trừng phạt ở dưới âm phủ đối với những kẻ khi còn sống mà gian dối. Chẳng hạn như hình người đàn bà bị hai quỷ sứ đang cưa làm hai bên cạnh một vạc dầu đang sôi sùng sục. Bên dưới có câu ca dao:

"Có chồng mà ngủ với trai

Thác xuống âm phủ cưa hai nẫu đầu" v.v...

Dắt đi ngang phòng đó em cứ run bầy chết khiếp đi rồi giục rồi: Ghê quá anh, đi qua phòng khác đi. Thôi thì dắt em qua xin xăm vậy. Đứng chờ em xin xăm là cả một sự thích thú mặc dù sốt cả ruột. Em thành khẩn van vái rồi lắc ống xăm. Em lắc làm sao không biết mà lắc mãi không có cây xăm nào rút ra cả. Về sau em nghiêng đại cố ý cho nó rút ra nhưng lại rút ra những ba cây. Em ngẩn ngơ một tí rồi hỏi tôi: Rút ra những ba cây rồi làm sao anh. Tôi bảo làm lại từ đầu. Lần này em lắc làm sao nó rút ra xăm có 13. Em ngần ngại đểch muốn lấy cây xăm ấy nên tôi khuyến khích em xin lại lần nữa. Thật ra hồi đó tôi có cái kiên nhẫn chiều em và khoái đứng nhìn em lon khom lễ bái coi nó dễ thương làm sao ấy; chứ bây giờ thì tôi đã hét rình lên rồi. Cuối cùng thì cũng "xin" được một cây. Em đưa tôi tờ xăm có bốn câu thơ tứ tuyệt, quả tình tôi có hiểu con mẹ gì đâu nhưng cũng gật gù rằng quẻ này tốt. Em hỏi tốt làm sao, tôi vội bảo ra hỏi ông già "tán xăm" kia thì rõ hơn. Cả một dãy ngồi mười cụ khăn đóng áo dài chờ khách nhờ tán xăm, tôi chớp được một ông "bắc kỳ" rằng rụng gần hết chỉ còn lác đác một vài cái răng cửa. Mỗi khi nói thì cái lưỡi của ông ta thụt ra thụt vào giữa hai cái răng văng cả nước miếng ra ngoài. Thế nhưng ông ta vẫn nói dẻo queo. Ông ta đọc một tràng đại khái nào là hỷ thần, phượng các, hoa cái, thiên mã, thiên khố, điều khách, kinh dương, quan phủ đà la, tang môn, quả tú v.v... rồi ông bảo rằng: Theo quẻ này thì năm nay may nhiều hơn rủi, nhưng đặc biệt thì tình duyên không bị trắc trở, nếu cưới nhau năm nay thì con đàn

cháu đông. Thế nhưng người chồng có một chút tiểu hạn phải đề phòng sắt cứng v.v... Mắt em cứ long lanh sáng rực rồi cứ: "Thế hả cụ" loạn cả lên. Tôi ngẫm nghĩ một mình: Tiên sư ông khéo tán. Chỉ nhìn hai đứa quần quýt muồi mẩn như thế này thì ai chả biết hai đứa đang yêu nhau thắm thiết. Em nào chả muốn anh cưới phút đi cho rồi. Nhìn cái mặt của tôi thì biết dân này là lính tráng chứ là cái gì nữa. Mà đã là lính thì thẳng đểch nào chả sợ sắt cứng nó cầm phập vào người. Ông già lại nói tiếp: Có thờ có thiêng, có kiêng có lành, tuy là tiểu sao nhưng cũng cứ phải cẩn thận, thần thánh đã dạy như vậy. Ông đưa cho một mảnh giấy rồi tiếp: Đây là cách giải tiểu hạn cô cho mười đồng và năm đồng giải xăm vị chi là mười năm đồng. Loanh quanh thế nào mà hai đứa cưới nhau năm ấy thật và liên tiếp bốn năm sau thêm bốn đứa nữa. Mỗi khi nhìn đàn con tôi lại ân hận rằng mình đã có ý nghĩ không tốt về ông già tán xăm này. Sau này tôi có ghé chùa Phổ Quang nhưng không thấy ông già đó nữa...

- Thế bây giờ có đi lên chùa không? Hay là còn đang tơ tưởng đến con nào vậy? Đang chìm đắm mơ màng thế mà nghe tiếng bà xã quát tôi cũng giật bắn người lên. Mẹ! Hồi đó nó đâu có quát tháo như bây giờ. Nếu nó oang oang như vậy cho kẹo tôi cũng không lại gần chứ đừng có nói cưới. Tôi nghiêm nghị:

- Đầu năm làm cái gì mà la lối lên như vậy, tôi không muốn đi đâu hết.

Mẹ dĩ sợ nhất ngày mừng một Tết mà hai đứa cãi nhau nên xà xuống dĩ đành:

- Thôi mà, ai dám quát ông, đi chùa một tí để cho em cầu phước cho mình chứ!

Ừ chẳng thà như thế. Chồng chứ bộ ... ăy sao?

Cảnh chùa ngày xuân xứ người tuy vậy cũng thật là tấp nập. Ông nào ông nấy ăn mặc trịnh trọng cứ như là các dân biểu sắp đi họp ăy. Các bà các cô thì trông như sắp đi ăn đám cưới. Khung cảnh nhộn nhịp, tiếng chuông, tiếng mõ, tiếng ê a kinh kệ hòa với khói hương mù mịt cộng với tiếng ồn ào của đám trẻ nít đang đùa giỡn sau chùa đã tạo nên một ngày xuân. Ít nhất một năm cũng có được một ngày như vậy. Ngay cả những người mà ngày thường nhìn cái mặt thấy phát ghét hôm nay cũng thấy họ sáng sủa hẳn lên.

Vừa gặp Bác sĩ Hòa bà xã tôi đã đơn đả:

- Chúc Bác sĩ năm mới làm ăn phát tài bằng năm bằng mười năm ngoái.

Tôi ngẫm nghĩ: Không biết gặp ông chủ trại hòm nó có chúc như vậy không.

Hai thằng nhóc con tôi nghe đọc kinh bằng tiếng Phạn: "bà ra bá rạ yết đế yết đế..." nó liền đưa cuốn kinh cho tôi rồi hỏi:

- What that mean daddy?

Tôi bảo:

- Tao còn chả hiểu huống chi chúng mày. Nhưng các con cứ đọc theo đi riết rồi nó sẽ ngấm vào hồn con ă.

Tôi hả hê thầm vì ít ra tôi cũng đã tỏ ra lương thiện với con tôi một lần. ■



Mai thương,

Chị được thư cưng đã hai hôm nay, đọc tới đọc lui mấy lượt, muốn hồi âm sớm cho cưng nhưng đầu óc chị cứ ngẩn ngơ hoài, bằng khuôn mặt nhỏ, nhẹ nhàng chút thương, vương vương chút buồn nên không viết lách gì được hết. Lỗi tại cưng hết đó, cưng đã biết chị làm chim thiên di hơn hai mươi năm nay, chưa một lần trở lại quê nhà vào dịp đón xuân về, vậy mà cưng kể tỉ mỉ làm chi chuyện thịt kho dưa giá, chuyện dưa đỏ mút vàng để bây giờ chị như con thạch sùng cứ thỉnh thoảng tắc lưỡi thờ dài, nuôi tiếc một thời đã mất.

Thời xa xưa đó, ở cái tuổi mới lớn, ăn chưa no, lo chưa tới bọn chị năm nào cũng rộn ràng chờ Tết đến ngay từ những ngày đầu tháng Chạp, lúc chung quanh chợ Bến Thành thiên hạ đã bắt đầu bày biện những gian hàng bán Tết. Đây cũng là khoảng thời gian má bận bịu nhiều nhất vì phải lo quán xuyến mọi việc trong nhà để "khóa sổ" cuối năm.

Tết là dịp để mua sắm, không những chỉ dành cho ẩm thực với bao món ngon truyền thống, mà còn là dịp để nhớ nghĩa ơn, để chăm bón tình cảm trong tình yêu, tình quyến thuộc, bạn bè bằng những quà cáp trao đổi với nhau. Tết không dành riêng cho người sống mà còn là khoảng thời gian để lòng người hòa quyện cùng tổ tiên, trời đất giữa khói hương ẩm cúng trong gia đình, giữa tiếng chuông chùa, chuông giáo đường ngân vọng lúc hoa nở, pháo vang đón chào phút giao mùa nhật nguyệt.

Chị vẫn thường hay xúc động khi đêm giao thừa nhìn má đốt nhang giữa bàn thiên ngoài trời, chị thỉnh thoảng để nghe ngóng xem tiếng con vật gì vang lên đầu tiên giây phút đó rồi tiên đoán nầy nọ theo bản tánh cổ hủ của bọn đàn bà chúng ta. Đêm qua nhẹ nhàng với trà bánh nhâm nhi chúc tụng trong gia đình, quanh nhau xem chương trình xuân trên TV, má ba lì-xì liền cho bọn chị, không chờ đợi đến sáng hôm sau, những bao đỏ đựng lộc đầu năm mà trẻ con, người lớn gì cũng náo nức nhận để gọi là "lấy hên" trong năm mới.

Ba ngày Tết tiếp nối là những ngày thăm viếng, chúc tụng nhau. Cải lương, nhạc kịch, hát bóng được đám trẻ nồng nhiệt chiêu cổ tùy sở thích. Bầu cua cá cộ và những giải trí bài bạc nhẹ cũng được mời mọc lẫn nhau. Chị ghiền nhất chơi lô-tô để nghe cô Chín đọc về những con số, nghe về để thấy sự thâm thúy,

mênh mông chữ nghĩa của dân tộc mình, đâu cần phải đỗ cao, học rộng mới biết văn, biết điệu trong ngôn từ phải không cưng? Những ngày này mà không đi chùa hái lộc thì đúng là ăn Tết không trọn vẹn, thường thì chị viếng chùa dâng hương nhưng không hái lộc như bao người chung quanh, vì chị chỉ sợ ai cũng giành hái lộc hết thì cây cảnh hoa lá của chùa còn gì để chúng ta chiêm ngưỡng nữa. Chị cũng thích coi quẻ đầu năm, không phải để vin vào đó mà đi tới nhưng tính tò mò vô tội vạ của phụ nữ vẫn xui chị thỉnh lá xăm, xóc bộ bài với náo nức xem thử ba trăm sáu mươi lăm ngày sắp tới mình sẽ bước về đâu, nghe thật buồn cười nhưng năm nào cũng như năm nầy chị không làm sao tránh khỏi tiết mục này.

Chị rời quê hương vào năm 83 sau khi vừa ăn xong cái Tết cuối cùng mang trọn vẹn ý nghĩa của ngày hội đầu xuân. Chị phải kể gì với cưng tâm tư chị vào lúc ấy đây hở Mai? Không bao lâu nữa rồi cũng sẽ đến lượt cưng lần theo bước chị, duy có điều khác là cưng đi để xum họp cùng chồng nơi đất lạ, còn chị ngày đó ra đi với một mối tình chưa thốt thành câu, và với bao hoang mang run sợ trước một cuộc phiêu bồng. Chị tự hỏi, Tết có đến được nơi xa xăm đó cùng chị, cũng như đôi mắt người thương từ sau khung kính của phi trường Tân Sơn Nhất có dõi theo chị đến suốt cả cuộc đời hay không?

Thành phố mình ngày chị đi nắng mùa xuân còn chói chang rực rỡ, phi cơ bay nửa vòng trái đất, thả chị xuống đất Ý đúng độ đông về. Torino đón chị bằng cái lạnh buốt da, nắng hắt hiu ủa chuẩn bị cho cơn mưa tuyết hôm sau. Những ngày tháng đầu tiên nơi xứ lạ, chị đã biết thế nào là vị mặn của nước mắt khóc nhớ ngôi nhà cũ, nhớ người thân, nhớ bạn bè, nhớ luôn cả những món ăn ngày Tết mà chị vừa bỏ lại sau lưng. Cuộc đời này, chỉ có những gì không còn nữa mình mới thấy giá trị của nó mà thôi. Cưng hãy nhớ lời này của chị để thương yêu, tận hưởng những ngày tháng còn lại trên quê nhà.

Người Việt trên đất Ý không có bao nhiêu người, tổng cộng tất cả sống rải rác khắp nơi chỉ độ khoảng hai ngàn người bây giờ, ngày xưa còn ít hơn nữa. Cưng biết không, nếu Tết may mắn nhằm ngày lễ hay cuối tuần thì "dân chúng" còn có dịp chung vui tụ họp đúng ngày. Ngược lại, thì cứ tính như mình quên coi lịch nên ăn Tết hoặc trễ hay sớm hơn một vài ngày, miễn là sao cho không mất ngày đi làm của những người phải lao động bon chen cho cuộc đời cơ cực.

Những năm đầu tiên nơi đây, ba má và tụi nhỏ thường dự Tết do nhóm sinh viên du học tổ chức, bánh trái đơn sơ, vui đùa giải trí nhẹ nhàng, không có chi nhiều để thấy mùa xuân, chỉ có lòng những kẻ tha hương xích lại gần nhau mà nghe tình dân tộc, nghĩa đồng bào mặn nồng thay cho dưa hồng, pháo đỏ.

Nhưng đến khi đám em chị lập gia đình hết thì nhân số trong nhà gia tăng, ngày Tết thành ra là ngày tụ hội về nhà ba má. Thật tình mà nói, nhờ có ba má nên bọn chị còn thấy được chút hương hoa truyền thống của Tết trời tây. Giờ ba mất rồi, má như bếp

lửa ấm nồng cho con cái chung tụ quy về vui Tết để nhắc nhở mình vẫn còn là người Việt máu đỏ, da vàng. Má đưa ông Táo về trời từ hăm ba tháng chạp và cúng kiếng theo giờ giấc bên Việt Nam. Con cái đứa nào không bận đi làm thì về chúc Tết má theo đúng ngày tháng trên lịch, còn bận "cày cấy kiếm cơm" thì đợi cuối tuần chung về với nhau. Thường thì lúc này tiết mùa đông hãy còn lạnh buốt, Tết ở đây hiếm hoi những ngày nắng ấm, họa hoằn lắm mới thấy vài cành dã mai bên đường nở sớm, thường chỉ có hoa cúc, hoa hồng, thỉnh thoảng lại có tuyết rơi trắng đường thay cho xác hồng của pháo đón xuân trong lòng người viễn xứ. Má cũng làm thịt kho, dưa giá, bánh tét, cải mặn, năm nào còn trử được những trái khổ qua trong tủ đá thì cả nhà được thưởng thức thêm món khổ qua hầm thịt, bên cạnh những món truyền thống đó là những món thông thường tiện nghi theo nơi này. Không dưa đỏ, mai vàng, không bao lì-xì đỏ thắm, không tiếng chuông chùa ngân vọng lúc giao thừa, không có cái rộn rịp tưng bừng của không gian ngày hội mà chỉ có những nhắc nhở kỷ niệm thuở nào của Tết quê nhà, bàn lô-tô cũng vắng tiếng cô Chín ngân nga những câu vè dí dỏm.

Ngày trước mỗi lần Tết đến là chị buồn, nói theo lối bình dân thì có thể bảo đó là lúc chị "nhớ ông bà, ông vải" làm sao ấy cũng biết không, nhưng bây giờ chị quen rồi nên nỗi ray rút cũng phôi pha, thêm vào đó chương trình TV của Việt Nam được phát hình trên TV khắp châu Âu cũng khiến chị đôi lúc hòa mình vào không khí Tết trong tưởng tượng, chị tin là rất nhiều người cũng đã xem chương trình đó để đón xuân như chị. Và nhờ khoa học, qua internet với những thư, thiệp chúc Tết trao đổi rộn ràng, chị cũng thấy mình gần hơn với những người thân, bạn bè đang cách nhau một bờ đại dương xa thẳm.

Tết năm nay người Việt tổ chức mừng Xuân tại Brescia với những trò giải trí tươi trẻ, có cả thi hoa hậu áo dài, con gái của Chữ và Thảo được bầu làm Á Hậu, chút vui để ngồi lại bên nhau sau một năm dài vật lộn chuyện áo cơm, để nghe tình đồng bào, đồng hương lúc nào cũng cần cho những người tha phương viễn xứ.

Mai thương, cũng đã kể chuyện Tết bên nhà, giờ chị kể chuyện Tết nơi đây, hy vọng lá thư này như một món quà xuân nho nhỏ giúp củng cố thêm cuộc sống nơi xa để làm hành trang cho ngày lên đường về cùng chồng vui câu hạnh phúc. Bên ni hay bên nớ, vui hay buồn tất cả còn tùy ở thời gian và nhất là tùy ở tấm lòng yêu thương chồng vợ. Mùa xuân luôn có với những trái tim không đơn lẻ và chị mong cứng và Tuấn, em trai chị, sẽ song hành bên nhau đến suốt cuộc đời.

Cho chị kính lời chúc an khang đến hai bác và gia đình các anh chị của cứng. Chúc cứng câu hạnh phúc trong tháng ngày trước mặt. Thương.

Thư chị.

• Huỳnh Ngọc Nga

• Hà Ly Mạc

(Trong: Quê Hương Nỗi Nhớ)



Mảnh
tình Xuân

*Thủy chung, chung thủy với tình thơ
Đời vẫn cho ta chuyện bất ngờ.
Bỏ nước mà đi nào có hẹn,
Gặp nhau xứ lạ cũng là mơ !*

*Phải chăng duyên nợ kiếp thi nhân?
Một thoáng trầm tư, thấy đã gần.
Độc áng thơ vàng trong ý ngọc,
"Sương chiều thu động" đón tình xuân.*

*Tôi như cánh hạc giữa mây trời,
Em một đời hoa giạt biển khơi.
Giây phút chạnh lòng thương cố quận,
Xuân về có nhớ cũng đành thôi...*

*Hỡi Xuân, hỡi Tết, hỡi Quê hương,
Đâu bánh chưng xanh, đâu pháo hồng ?
Mấy cụm mai vàng, câu đối đỏ,
Sưởi tình lữ khách sống tha phương.*

*Em, tôi cũng giống bao người khác,
Bèo giạt, mây trôi với tháng ngày.
Lỡ bước phong trần muôn nẻo lạ,
Xuân về quán trọ uống cho say.*



đ ngọn nền êm trừ tịch

• Tường Lam

Tường Bình Linh, trước đây còn gọi là trường Pellerin, tên của vị Giám mục đầu tiên địa phận Huế, nằm ngay trung tâm thành phố Huế, tọa lạc bên bờ sông Hương, nơi quy tụ các nam sinh theo học chương trình Pháp do các Sư huynh dòng La San coi sóc và giảng dạy. Trong khuôn viên trường còn có ngôi nhà nội trú dành cho các học sinh từ các tỉnh xa đến, phần đông thuộc gia đình khá giả, nhưng trong số đó có Thanh là trường hợp đặc biệt.

Thanh quê ở Bồ Liêu, thuộc quận Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, sinh trưởng trong một gia đình Phật giáo, gồm có bốn anh em mà Thanh là con trai trưởng, cha làm nghề đan rổ, đan chõm... mẹ làm nghề chăm nón, số tiền thu nhập vừa đủ nuôi sống gia đình. Tuy trong cảnh nghèo khó nhưng cha mẹ Thanh luôn luôn cố gắng cho con cắp sách đến trường. Năm ấy Thanh lên mười tuổi, vừa xong bậc tiểu học, nếu muốn cho Thanh vào trung học, phải gởi Thanh đi xa vì Bồ Liêu chỉ có trường tiểu học công lập. Ba năm nay Bồ Liêu có mở trường trung học tư thực Công giáo do Linh mục Chánh xứ làm Hiệu trưởng. Cha mẹ Thanh rất ái ngại khi nghĩ đến việc gởi Thanh đến trường Công giáo, phần vì bất đồng tín ngưỡng, phần lại sợ Thanh bị ràng buộc với lối giáo dục của nhà trường ! Nhưng vì thương con, muốn cho con tiến thân, may ra sau này dẫn dắt đàn em ra khỏi lũy tre làng, không lâm vào cảnh sống chật vật như gia đình đang trải qua. Suy đi tính lại, cuối cùng cha mẹ Thanh quyết định cho Thanh vào trường trung học Công giáo tại Bồ Liêu.

Vào học được hai năm thì Hiệu trưởng khám phá Thanh là học sinh xuất sắc nhất lớp, các môn học đều đứng đầu, lại có khiếu về ngoại ngữ, làm các giáo sư càng thêm chú tâm đến Thanh nên đề nghị với hiệu trưởng tìm cách cho Thanh tiến xa hơn, có người còn đề nghị gởi Thanh vào Huế học mới có nhiều cơ may phát triển. Nhưng bằng cách nào đây? Liệu cha mẹ Thanh có đủ khả năng cho Thanh vào nội trú, hoặc đồng ý cho Thanh rời xa gia đình không?

Sau khi tìm được ân nhân sẵn sàng đỡ đầu Thanh việc ăn học. Linh mục Hiệu trưởng đến thăm gia đình Thanh, đồng thời cho cha mẹ Thanh biết lời đề nghị của các giáo sư, Ngài cũng cho biết đã tìm được ân nhân đỡ đầu Thanh việc ăn học, nếu ông bà bằng lòng thì sẽ xúc tiến ngay cho kịp tựu trường vào niên học sắp tới, nếu ông bà không đồng ý thì nhường cho một học sinh xuất sắc khác. Cha mẹ Thanh rất đỗi ngạc nhiên và cảm động trước cử chỉ ưu ái mà Linh mục Hiệu trưởng đã dành cho gia đình, ông bà hoàn toàn đồng ý cho Thanh vào ở nội trú trường Bình Linh để tiếp tục học như Linh mục đề nghị, Thanh cũng không do dự, vui vẻ nhận lời ngay. Thế là cuối hè năm đó Thanh giã từ gia đình vào Huế với niềm hân hoan chờ đón một tương lai đầy hứa hẹn.

Có tiếng động sau cánh cửa phòng ăn, thầy Hiệu trưởng Bình Linh quay lại nhìn thì thấy Thanh đang ngồi ăn sáng, thầy liền hỏi:

- Sao hôm nay ba mươi Tết mà giờ này con còn đây? Hôm qua con bị trễ xe lửa hay sao?

- Thưa không...

Nói đến đây thì Thanh nghẹn lời, nước mắt chạy quanh không nói tiếp được nữa. Thầy Hiệu trưởng cảm thấy bất bình thường, tiến lại gần và hỏi tiếp:

- Con định không về quê ăn Tết với gia đình sao?

- Dạ.

- Vì sao?

- Cách đây một tuần con nhận được thư của cha con cho biết, trận lụt vừa qua làm nhà cửa con bị hư hại, cha con phải cố gắng hết sức để sửa nhà, nên mấy tháng nay cha con bình không làm việc được, vì rứa nên không có tiền mua vé xe lửa cho con về nhà ăn Tết. Con có xin phép giám thị cho con ở lại đây trong mấy ngày nghỉ để ôn bài, dọn thi Brevet vào cuối niên học này và thầy đã đồng ý.

- Con có cho Giám thị biết lý do vì sao con không về quê ăn Tết ?

- Thưa không.

- Vậy thì ăn sáng xong con lên văn phòng hiệu trưởng gặp thầy ngay. Nói xong thầy vỗ vai Thanh rồi ra đi.

Thanh hồi hộp lo lắng đứng trước cửa phòng Hiệu trưởng, lấy hết bình tĩnh gõ cửa. Từ trong vọng ra một giọng nói hiền từ:

- Mời vào.

Thanh vừa bước vào thì thầy Hiệu trưởng đứng lên, tiến lại gần, trao cho Thanh một phong bì rồi ân cần dặn dò:

- Bây giờ mới tám giờ sáng, con đón xe đò sang phố mua quà cho các em con, rồi đến ga mua vé xe lửa đi Quảng Trị trưa nay để kịp đổi xe đò về Bồ Liêu tối nay. Con nhớ đi đúng giờ kéo trễ chuyến tàu này thì ngày mai mừng một Tết không chắc có xe lửa đi Quảng Trị. Thầy sẽ cho Giám thị biết con đã về quê. Chúc con về nhà ăn Tết vui vẻ. Còn việc ôn bài dọn thi thì con còn chán thì giờ. Thôi con đi đi kéo trễ.

Thanh không biết nói gì thêm, liền cúi đầu cảm ơn và chào thầy Hiệu trưởng.

Vừa cảm động, vừa lúng túng vì quá bất ngờ, trở về phòng Thanh ngồi phịch xuống giường lấy lại bình tĩnh. Mở phong bì ra, thấy hai tờ bạc một trăm đồng còn mới toanh, Thanh run rẩy cầm tờ bạc mà không biết mình tỉnh hay mơ ! Chưa bao giờ Thanh cầm được hai tờ bạc một trăm trên tay như thế này, hai trăm đồng làm được biết bao nhiêu việc, rồi tính nhẩm: Qua chợ Đông Ba mua quà cho các em rồi đi thẳng đến nhà ga mua vé xe lửa cho kịp chuyển xe, còn lại bao nhiêu biếu cha mẹ. Tính xong Thanh vội vàng xếp dọn áo quần cho vào ba-lô, mang lên vai rồi chạy ra đường đón xe đò sang phố.

Chuyến tàu cuối năm đông nghẹt người, mặt mày người nào cũng hớn hờ, tay xách, túi mang như đang chờ đón một niềm vui khôn tả. Suốt năm làm lụng vất vả, học hành mệt nhọc, bao nhiêu ưu tư đều trút hết trên niềm vui chờ đón xuân sang, trong bầu không khí

đầm ấm gia đình, để rồi lại bắt đầu một năm mới với biết bao ước mơ tràn đầy. Thanh cảm thấy lòng rộn ràng trước niềm vui bất ngờ sẽ đến với gia đình tối nay khi Thanh bước vào nhà. Thanh tưởng tượng: Mẹ sẽ ôm chàng lấy Thanh, các em reo mừng nhảy nhót, còn cha Thanh thì sững sờ đứng nhìn với cặp mắt rưng rưng, ông là một người cha giàu tình cảm nhưng rất kín đáo qua cử chỉ âu yếm với vợ con. Lần nào cũng thế, tính đến nay đã hơn hai năm Thanh đi học xa, mỗi lần hè về hay Tết đến Thanh đều chứng kiến nét mặt của từng người dành cho Thanh. Lần này có thể đặc biệt hơn vì cả nhà không chờ đợi sự có mặt của Thanh Tết năm nay, lý do chính đáng mà cha Thanh đã viết cặn kẽ trong thư, cuối thư cha Thanh lại còn khuyên:

"Cha biết con rất buồn tủi khi nghĩ đến đêm giao thừa sẽ có một mình nơi xứ lạ quê người. Sáng mừng một Tết con không nhận được đòn bánh tét của cha gói cho từng đứa như mọi năm, mâm cơm đầu Xuân mẹ nấu các món mà các con ưa thích thì lại không có con. Nhưng con ơi, con hãy ráng khắc phục nỗi buồn đang dấy lên trong con, vì đó là những chặng đường khúc khuỷu mà con phải đi qua trước khi bước tới đài danh vọng, nếu có. Cha mong rằng, sang năm mới, sức khỏe cha sẽ khả quan hơn, công việc cha sẽ tiến đều để chúng ta cùng sum họp trong mấy tháng hè sắp đến. Cha chúc con thành công trong kỳ thi tới".

Thanh ngồi gục đầu bên chiếc ba-lô, nghĩ ngợi miên man rồi thiếp đi...

Tiếng ồn ào của hành khách trên xe réo gọi nhau khi sắp đến ga Quảng Trị làm Thanh giật mình thức dậy, nhìn ra cửa sổ thì thấy trời đã âm u. Tiếng còi rú lên, xe từ từ đi chậm lại, mọi người như không còn kiên nhẫn được nữa, chen lấn xô đẩy nhau. Khi tàu dừng hẳn, tất cả liền tuôn xuống bậc cấp bước ra khỏi toa xe. Thanh thở phào nhẹ nhõm, chưa lần nào chứng kiến cảnh hỗn độn như lần này, vội vàng chạy ra bến xe để đón xe đò về Triệu Phong. Đến nơi thì bến xe vắng tanh, hỏi ra mới biết hôm nay ba mươi Tết, chuyến xe cuối cùng đã rời bến lúc năm giờ chiều, nhìn đồng hồ trên tường đã bảy giờ tối. Thanh quay quắt đứng nhìn quanh mà không biết làm sao tìm được cách về nhà. Một người đàn ông trọng tuổi dừng xe gần máy hỏi Thanh:

- Cháu không có thân nhân đến đón à?

- Thưa không. Cháu tưởng còn đón được xe đò nên cháu không dặn cha cháu đến đón.

- Rứa cháu ở mô ?

- Cháu ở Bồ Liêu.

- Từ đây đến Bồ Liêu còn xa lắm. Cháu có thân nhân ở gần đây không ? Nếu có thì cháu nên ngủ lại đêm nay rồi may ra ngày mai có thể lấy xe đò về Bồ Liêu, khoảng sau ba giờ chiều mai xe mới chạy, sáng mừng một Tết họ còn kiêng.

Thanh im lặng lắng nghe mà cảm thấy quá thất vọng, đành đánh bạo hỏi:

- Cháu không có thân nhân ở gần đây. Bác có thể đèo cháu về Bồ Liêu được không? Cha cháu sẽ trả tiền cho bác.

Ông ấy đứng tần ngần một hồi rồi trả lời:

- Thôi được. Chiều ba mươi Tết thấy cháu bơ vơ một mình cũng tội nghiệp. Bác lấy hai chục đồng tiền xăng, cha cháu có chịu trả không?

- Được bác. Vừa nói xong Thanh nhảy tồm lên xe. Ông ấy rờ máy cho xe chạy.

Con đường làng quanh co khúc khuỷu lại lắm ổ gà. Vai mang ba-lô, hai tay Thanh ghì vào yên xe, thế mà lắm lúc gặp ổ gà lớn xe đánh bật Thanh gần văng ra khỏi yên xe, vất vả nhưng nghĩ đến đêm nay không phải nằm dọc đường, bao nhiêu mệt nhọc đều biến mất. Xe rẽ vào con đường mòn trước nhà mà trời tối om, làm Thanh không nhận ra nhà của mình, vội vàng nói:

- Bác vui lòng đi chậm lại cho cháu nhận ra đây có phải nhà của cháu không.

Người đàn ông tắt máy xe.

- Đúng là nhà của cháu đây rồi, mà rằng nhà tối om như ri ?

- Đêm ba mươi mà cháu !

Thanh nhảy xuống xe, vội vàng chạy vào sân. Có tiếng xì xào trong nhà vọng ra, Thanh không nghe rõ, chỉ thấy mẹ lom khom thắp ngọn nến, tiến đến gần cửa sổ, cúi đầu vào khung cửa rồi hỏi với giọng run run:

- Ai đó?

- Con, Thanh đây mẹ.

- Thanh há? Mần rằng mà giờ ni con về đây được?

Cha Thanh liền vội vàng mở cửa chạy ra ôm chàng lấy Thanh. Dưới ngọn nến cháy bập bùng, mẹ Thanh chưa hết ngạc nhiên, cũng theo chồng chạy đến xoa đầu, vuốt má rồi ôm Thanh vào lòng, bà còn ngờ ngợ không biết Thanh có mệnh hệ gì rồi hiện về báo mộng với ông bà? Sáng nay, Thông bạn Thanh đã mang thư của Thanh chúc Tết đến cho ông bà, trong thư Thanh lại còn an ủi ông bà đừng buồn vì Tết năm nay vắng mặt Thanh. Thanh rất thông cảm hoàn cảnh gia đình như cha Thanh đã viết trong thư, và hứa sẽ cố gắng dành thì giờ ở lại trường dịp nghỉ Tết, ôn bài để cuối niên học này mang niềm vui về cho gia đình. Thế vì sao bây giờ lại có tiền mua vé xe về đây? Các em Thanh từ trong phòng ngủ chạy ra sân reo mừng làm huyền não cả một góc trời.

Trong niềm vui bất ngờ quấn quýt bên nhau, làm ai cũng quên người đàn ông đang đứng chờ trước cổng. Thanh sức nhớ liền vội vàng móc trong túi áo, lấy ra hai mươi đồng và lúi lúi trong chiếc ba-lô gói mề xừng và gói trà, chạy ra cổng trao cho người đàn ông nhân hậu.

- Cháu hết lòng cảm ơn bác và cháu xin đền ơn bác. Cháu xin chúc bác sang năm mới được nhiều may mắn và mạnh khỏe.

Người đàn ông vỗ vai Thanh rồi nói:

- Cháu là ngọn nến đêm trừ tịch thắp sáng cả nhà, bác đã chứng kiến từ nãy giờ, cảnh gia đình cháu sum họp đẹp lắm cháu ạ. Chào cháu.

Cha mẹ Thanh trở mắt nhìn theo mà không hiểu việc gì đã xảy ra. Chờ khi người đàn ông khuất bóng, Thanh trở vào thấy căn nhà sáng choang. Bao nhiêu nến đặt trên bàn thờ Tổ Tiên, cha mẹ Thanh thắp lên để cảm ơn Trời Phật đã phù hộ cho gia đình. ■

(Mến tặng các nghĩa tử và môn sinh của L.m. Raphael Bửu Hiệp).



Có một Cu Viện như thế

• Thích Như Điển

Sau 30 năm sinh hoạt Phật sự tại Đức, tôi ngồi tính sổ lại thời gian, nhân duyên, cơ hội cũng như những phạm trù khác để gởi đến quý Phật Tử xa gần, với những người lâu nay hằng hộ trì cho Phật pháp tại Đức nói riêng và các nơi khác tại Âu Châu cũng như trên thế giới nói chung với tinh thần của người con Phật và với tư cách là một Trưởng Tử của Như Lai.

Ai trong chúng ta chắc cũng ít có người nghĩ rằng mình phải sinh sống tại ngoại quốc một thời gian dài như thế. Có người bây giờ đã đi về thế giới với Phật Tổ, có người thay đổi chỗ ở, có người đã không còn trực tiếp tham gia xây dựng chùa chiền nữa, vì lý do này hay lý do khác; nhưng đồng thời cũng có những thể hệ thứ hai, trẻ hơn và năng động hơn thế hệ thứ nhất là Cha, Ông, Thầy, Tổ của họ và họ đang gánh vác Phật sự đó đây. Nên đây cũng là cơ hội để chúng ta nhớ nghĩ và tri ân về họ; những người ẩn danh cũng như hữu danh.

Vào giữa mùa thu năm 2007 chúng tôi có cơ hội về Chi Hội PTVNTN tại Friedrichshafen ở vùng Bodensee để làm lễ Thọ Bát Quan Trai và lễ ra mắt Chi Hội tại đó. Trong một phiên họp bất thường có dự định là chiều ngày Chủ Nhật vào giữa tháng 9 năm 2007 sẽ đi thăm một cơ sở và nếu được sẽ tiến tới việc ký giấy tờ để cho Ni Sư Như Viên và quý Phật Tử vùng miền Nam nước Đức mua làm chùa; nhưng sau khi đến nơi thì Ni Sư và Ban Vận Động Xây Chùa không bằng lòng vì những lý do như: số tiền cao quá, sức không kham nổi và vườn rộng quá không ai chăm sóc v.v...

Phần tôi đi xem qua một vòng quanh vườn 9.000 mét vuông đất có trồng cây ăn trái, hồ tắm, những bụi trúc và nhất là chung quanh đó là những cánh đồng bát ngát có những chú bò đang gặm cỏ bình an.

Sau đó chúng tôi vào thăm bên trong từng nơi một. Đại khái thì nhà này có ba khu. Một khu nhà rộng, trước đây là một Bauernhof và gần 15 năm nay họ đã sửa lại thành một xưởng làm hình (Photostudio). Phòng này chia làm hai và diện tích độ chừng 400 mét vuông. Nếu làm Chánh Điện và Bàn Thờ Tổ cũng như Thư Viện thì có thể chứa khoảng 300 đến 350 người. Một dãy nhà ngang độ 200 mét vuông hiện đang làm văn phòng và tầng trên thì để trống, có thể sửa chữa lại để làm phòng ở cho Chư Tăng từ 5 đến 7 phòng có nhà vệ sinh v.v... Bên cạnh đó là dãy nhà thứ ba liên tục với hai dãy nhà kia là nơi Ông Bà Chủ đang ở. Nhà 2 tầng. Tầng dưới dùng làm phòng tiếp khách, nhà bếp. Tầng trên có 3 phòng ngủ và nhà tắm, nhà vệ sinh v.v..., rộng độ 150 mét vuông. Tổng cộng 3 gian nhà này là 750 mét vuông. Trong hiện tại ngôi nhà này đã được biến thành khu kỹ nghệ (Gewerbegebiete). Nhà nằm tại thành phố Ravensburg gần Bodensee thuộc miền Nam nước Đức, cách Áo 30 km, cách Thụy Sĩ vùng Luzern 60 km đường chim bay. Đây là một địa phương rất đẹp, có núi cao, sông rộng, hồ đẹp và dân cư vùng tam biên này đều nói tiếng Đức.

Sau khi xem xét xong, Ông Bà Chủ có nói là gia đình có người theo Đạo Phật và Ông Bà chỉ muốn bán cho những tổ chức hoặc những người nào có ý thích quý mến thiên nhiên như Ông Bà. Theo giá sơ khởi Bà cho biết là 950.000€. Tương đương với 1.300.000 USD; nhưng sau đó thì Bà bớt giá xuống còn 650.000€. Khi nghe như vậy tôi cũng chưa có ý định gì; nhưng nhìn thấy một số anh chị em Phật Tử đi cùng hôm đó cũng có ý muốn mua. Vì giá như thế, chưa thương lượng cũng đã thấy không đắt lắm. Vì nếu tính 1 mét vuông đất ở vùng này 100€ thì 9.000 mét vuông đất ấy chưa kể 3 khu nhà cũng đã là rẻ lắm rồi. Tôi vẫn chưa nhờ anh Tâm Lý trả giá; nhưng khi ra đến cửa nhà, tôi có hỏi bà Hoff rằng: Nếu chúng tôi mua, có thể thương lượng giá cả với Bà sau; nhưng phải trả làm 3 đợt. Đợt đầu trả 30% của tổng số tiền sau khi ký hợp đồng: Đợt hai trả 40% sau 3 tháng và đợt ba trả 30% còn lại sau 6 tháng Bà nghĩ sao? Bà ta rất vui vẻ với đề nghị của tôi như thế. Vì đây cũng là kinh nghiệm của tôi sau 30 năm ở xứ Đức đi thuyết phục những người chủ như thế ở Hannover và ở Berlin đã thành công; nên điều này phải tạ ơn Tam Bảo đã hướng dẫn cho tôi có một cái nhìn cụ thể như vậy.

Vì lẽ nếu trả một lần chùa sẽ không có đủ tiền và không có thời gian để vận động Phật Tử. Và lại tôi cũng không muốn qua ngân hàng. Vì tiền mượn ngân hàng đắt khủng khiếp. Ví dụ như chùa Viên Giác tại Hannover của chúng ta năm 1989 bắt đầu xây; nhưng sau đó thiếu tiền phải mượn của ngân hàng 700.000 DM. Tương đương với 350.000€ hay 450.000 USD; nhưng sau 15 năm trả nợ, mãi cho đến tháng 7 năm 2007 vừa rồi, chùa phải trả vừa lời vừa vốn cho nhà băng là 1.350.000 DM. Như vậy số tiền lời gần gấp đôi. Tuy rằng khi mượn ngân hàng trên giấy tờ chỉ lấy 8,5% tiền lãi thuở đó. Nhưng ngấm cho cùng 650.000

DM tương đương với 325.000€ ấy cũng do Phật Tử khắp nơi đóng góp vào mới có được mà trả tiền lời cho ngân hàng và chùa Viên Giác cũ xem như đã hết nợ ngân hàng và nợ của Phật Tử.

Bà ta thì cũng muốn bán; nhưng dĩ nhiên ai bán cũng muốn có tiền một lần, chứ ai lại chia ra làm nhiều lần như thế mà còn không trả tiền lời nữa thì trên thế gian này khó thấy lắm. Thế nhưng tôi thuyết phục thêm và nói với Bà rằng: Nếu Bà để đây hơn 1 năm nữa, nơi này đã chắc gì có người mua. Vì nhà quá lớn và kinh tế của Đức đang xuống nữa. Do vậy nếu trả góp mà đến tháng 7, tháng 8 năm 2008 đủ cho bà, thì bà cũng đâu có mất mát gì. Bà ta cười và xem như đã đồng ý.

Khi bước ra khỏi sân, có lẽ Hộ Pháp đã giúp cho tôi và kêu khoảng 20 người đi cùng lại nói việc trao đổi cách trả tiền với Bà vừa rồi và tôi đề nghị mỗi một gia đình hay anh chị em nào có khả năng cho chùa vay 50.000€ hoặc ít hơn cũng được. Ngay tại chỗ hôm đó đã có được sự đồng tình của 4 cổ phần. Mọi người ra về vui vẻ và chờ đợi.

Phần tôi về lại chùa có đem việc này ra bàn với chúng và một số quý Phật Tử thân cận để lấy ý kiến cũng như sự biểu đồng tình, đồng thời tôi kêu gọi thêm một vài Phật Tử nữa cho mượn để mua cơ sở trên. Sau khi nói chuyện ai cũng thấy hữu lý vì một số lý do sau đây:

- Lý do đầu tiên là tại Vùng Nam Đức, cách München độ 150 km, cách Stuttgart 200 km vẫn chưa có một cơ sở nào của Phật Giáo để dành cho người Việt và người Đức sinh hoạt cả; nhất là thế hệ sinh ra tại Đức. Đa phần nói tiếng Đức; nhưng không có nơi chốn để dừng chân, học hỏi và tu niệm.

- Lý do thứ hai đây là một địa phương đẹp, rất gần với các nước lân cận như: Áo, Thụy Sĩ và cũng có phi trường, giao thông tiện lợi v.v...

- Lý do thứ ba quý Phật Tử cũng muốn riêng cá nhân của tôi càng về già có nhiều thời gian ở Đức hơn để gần gũi quý Phật Tử, chứ cứ xa Đức một năm 6 tháng như thế thì quý Phật Tử họ cũng cảm thấy thiếu thốn, mà đây là một nơi rất yên tĩnh, lý tưởng để làm một Tu Viện cho 5, 10 Thầy ở cũng như để dịch Kinh viết sách. Còn Phật Tử thì chỉ sinh hoạt vào cuối tuần. Rất tiện lợi.

- Lý do cuối cùng là mấy năm gần đây tôi hay sang Úc để nhập thất tịnh tu và thời gian cũng đã qua 5 năm rồi. Bây giờ đường đi mỗi lúc mỗi xa so với sự lớn tuổi của mình, mặc dầu A380 sẽ rút ngắn giờ bay lại, không còn bay và phải chờ đợi ở Á Châu rồi mới đến Úc sau 26 tiếng đồng hồ, thật là một đoạn đường bay xa nhất trên quả địa cầu này. Và lại tôi cũng đã hứa với quý Phật Tử tại Úc là đi thêm 5 năm nữa mà thôi. Vậy sau 5 năm nữa, đây là nơi lý tưởng để tôi thực hiện hạnh nguyện của mình lúc sắp gần Phật.

Trên đây là những lý do chính; nên vào ngày 5 tháng 12 năm 2007 vừa rồi Thầy Hạnh Tấn và Thầy

Hạnh Giới đại diện cho Chi Bộ đã về vùng Ravensburg để ký giấy tờ với luật sư cùng gia đình bà Hoff và đã dứt giá ở con số 600.000€ qua sự thương lượng của cô Thiện Liên và anh Tâm Lý. Số tiền đó được chia ra như sau: 180.000 Euros cùng tiền Luật Sư sau khi ký giấy tờ trong tháng 12 năm 2007 và phải đóng tiền qua Luật Sư. 240.000€ kế tiếp sẽ chổng tiền qua Luật Sư vào tháng 3 năm 2008 và 180.000€ còn lại sẽ đóng vào tháng 8 năm 2008. Sau khi đóng xong, chúng ta sẽ nhận chìa khóa và sửa chữa trong ngoài để vào ở và sinh hoạt.

Câu chuyện nó không dừng lại ở đó mà còn tiếp tục ở đây. Nghĩa là chúng tôi mong mỗi sau khi quý vị đọc đến đây rồi, không nhứt thiết là Phật Tử Việt Nam đang sinh sống tại Đức, mà ở Âu Châu hay các nước khác cũng có thể giúp đỡ cho chúng tôi bằng nhiều cách khác nhau sau đây, để chùa thanh toán đủ qua Luật Sư cho chủ nhà, thì lúc ấy chúng ta mới trọn quyền xử dụng được.

- Cách thứ nhất là cho mượn Hội Thiện không có lời, bao nhiêu cũng được và xin cho biết thời gian hoàn trả lại.

- Cách thứ hai tùy hỷ cúng dường bao nhiêu cũng được. Có thể lấy con số tượng trưng là 1 mét vuông đất bằng 100€. Xin cúng 1 hay nhiều mét vuông đất vậy.

- Cách thứ ba là ủng hộ định kỳ mỗi tháng 5€ hay 10€ hoặc hơn nữa để Tu Viện có thể duy trì sinh hoạt hằng tháng.

- Tất cả những số tịnh tài trên, xin chuyển về số Konto như sau:

- Konto Nr. 870 1633, BLZ 250 700 24, Deutsche Bank Hannover.

- Người nhận: Congr. D. Verein Vietn. Buddh. Kriche e.V.

- Những vị ở ngoài nước Đức có thể chuyển thẳng số tịnh tài vào Trương mục ngân hàng như sau:

- Người nhận: Congr. D. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

- BIC: DEUTDEDBHAN

- IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00 Deutsche Bank Hannover Germany.

Ngoài ra quý vị cũng có thể liên lạc về chùa để nhận giấy khai thuế cuối năm; nếu quý vị đã cúng dường cho việc mua Tu Viện.

Tu Viện này được đặt tên là **Viên Đức** để cho dễ dịch ra tiếng Đức và sẽ gọi là **Vollkommenheit der Tugend Kloster** thì người Đức sẽ hiểu ngay, tránh giải thích dài dòng về cái tên chùa. Đồng thời khi quý vị gởi tịnh tài về chùa, xin ghi rõ vào mục chuyển tiền là: cho mượn Hội Thiện hay cúng dường hoặc định kỳ cho Tu Viện Viên Đức ở Bodensee để việc sổ sách dễ dàng hơn.

...

Ngày 22 tháng 4 năm 1977 tôi từ Nhật đến Đức với một thân một mình; bây giờ sau 30 năm tại Đức đã có 70 Tăng Ni và hơn 10.000 Phật Tử thuần thành cũng như mười mấy ngôi chùa như thế. Quả là "*Phép Phật Nhiệm Mầu*".

Đó là chỉ kể riêng có nước Đức. Nếu chúng ta kể khắp Âu Châu, Mỹ Châu, Úc Châu và Á Châu chúng ta có được lớn nhỏ tất cả là 600 ngôi chùa như vậy.

Trước năm 1975 GHPGVNTN trong nước cổ Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, cổ Hòa Thượng Thích Thiện Hòa muốn lập 3 ngôi chùa tại Ấn Độ, Nhật và Pháp mà đã không thể thực hiện được, bây giờ chỉ còn 3 tượng Phật lưu lại ở chùa Việt Nam Phật Quốc Tự ở Ấn Độ, chùa Khánh Anh tại Pháp và chùa Viên Giác tại Đức.

Từ 1975 đến nay trong cái mất mát đau thương của dân tộc, chúng ta chẳng còn gì ngoại trừ một tấm lòng cho Đạo và quê hương. Thế mà người Phật Tử và chư Tăng Ni chúng ta đã hồi tỉnh lại đã làm nên một lịch sử "*Kiến Pháp Tràng Ư Xứ Xứ ...*" như thế, có lẽ từ cổ chí kim chưa bao giờ có được như vậy. Trong cái mất chúng ta lại có cái được và trong cái được ấy chúng ta đã mất không biết bao nhiêu là xương máu và sự tủi hờn mới có được ngày hôm nay.

Còn lãnh vực tinh thần thì sao? Dĩ nhiên là song song với lãnh vực vật chất quý Thầy, quý Cô cũng đã tận dụng khả năng tu học của mình để hướng dẫn quý Phật Tử Việt Nam chúng ta và người địa phương càng ngày người hiểu đạo càng nhiều hơn. Ví dụ như người Đức, người Pháp, người Úc, người Mỹ khi vào chùa biết chấp hai tay niệm: Nam Mô A Di Đà Phật; biết hỗ trợ chùa, biết tham gia những khóa giáo lý bằng tiếng địa phương; hoặc giả ngồi thiền, làm công tác từ thiện, xã hội v.v...

Quý Phật Tử Việt Nam có rất đông người ăn chay trường, có quy y Tam Bảo, thọ Bồ Tát Giới tại gia, gồm tất cả mọi thành phần, trong đó thành phần trí thức không phải là ít. Kèm theo đó các em trẻ ở thế hệ thứ 2 được sinh ra tại Đức hay các nước khác trên thế giới có học lực cao, kiến thức rộng cũng đang kề vai với thế hệ Cha Ông, Thầy, Tổ mình gánh vác việc Đạo sau khi đã hiểu rõ sự lợi ích của Giáo Lý Phật Đà.

Bây giờ có nhiều em Sinh Viên khi nghỉ hè cha mẹ cho đi nhiều nơi nghỉ mát; nhưng các em không đi mà chỉ đi về chùa để tu học và làm công quả. Điều ấy trước đây 20 năm cha mẹ muốn khuyên và dụ con em mình đi chùa mà chúng thật khó nghe theo. Phải nói rằng đây là kết quả của sự tương tác vậy. Cái này có nó sẽ kéo theo cái kia và cái kia có nó sẽ kéo theo cái nọ. Nếu cái này không thì cái kia cũng không. Đây là nhân duyên và đây cũng là sự thành tựu của nhân duyên vậy.

Điều quan trọng là hiểu đạo, chúng ta không phải phụng sự cho cá nhân của Thầy đó hay Cô đó trụ trì chùa đó, mà phụng sự Đạo, chính là phụng sự cho lý

tưởng mà mình đang theo Đạo Phật. Đó là lý tưởng của Từ Bi, Trí Tuệ và Giải Thoát.

Từ những em bé đến các cụ già, từ những thanh niên nam nữ đến những người trung niên cứ mỗi lần đi chùa là mỗi lần mời gọi. Mỗi lần có tổ chức Khóa Giáo Lý bất cứ ở đâu là mỗi lần đồng nghệt những mái đầu xanh và tiếng khóc của trẻ thơ. Nhìn gương mặt của những em bé rất rạng rỡ khi nghe lời khuyên của mẹ đem phong bì lên cúng dường Tam Bảo và nhìn các bé quỳ lạy theo sự hướng dẫn của mẹ cha, tâm tôi đã thực sự hoan hỷ và biết chắc rằng sẽ có những thế hệ hiểu đạo nối tiếp theo sau mình và biết rằng cuộc đời vô thường này, ai có đến rồi cũng phải ra đi, chẳng mang theo một thứ gì cả ngoại trừ nghiệp lực của mình. Cho nên ngay từ bây giờ tôi đã biết vui với những niềm vui miên viễn ấy.

Những cụ già lụm khụm chắt chiu từng đồng, từng cắc để cúng chùa; những anh Kỹ sư, Bác sĩ tính toán thật kỹ khi chi tiền cho mục nào là của gia đình; mục nào cho từ thiện xã hội, mục nào cho chùa v.v... Rồi những em thanh niên thanh nữ mới lớn lên khi đến chùa đã vì bạn, vì niềm vui mới bắt đầu, để rồi từ đó đã thâm nhập kinh tạng và giáo lý lúc nào không hay, để họ đã bắt tay vào công việc phụng sự đạo.

Riêng tôi khi làm một công việc gì thường hay đặt ra mấy câu hỏi trước. Ví dụ như làm việc này để làm gì? Làm cho ai? Và kết quả sẽ ra sao? Nếu trả lời thông suốt được 3 câu hỏi ấy thì tôi sẽ bắt tay vào việc để không ngại ngừng mình là một Trưởng Cái Bang đi xin ăn khắp thế giới; nhưng kết quả không phải để cho mình, mà cho việc xây dựng chùa A, chùa B, cho việc đào tạo Tăng tài, cho việc từ thiện xã hội v.v..., thì tôi vẫn không từ nan cho nhiệm vụ của một Tỳ Kheo, trong đó nghĩa Khất sĩ, bố ma và phá ác tôi đang thực hiện mà không phải xấu hổ gì.

Khi tôi làm việc dĩ nhiên cũng có người khen, kẻ chê; nhưng đó là chuyện bình thường trên thế gian này, tôi xin chấp nhận; nhưng tôi cũng xin tạ ân Tam Bảo, ân cha mẹ, ân Thầy Tổ, ân quốc gia đã cho con có một ý chí, một tấm lòng để phụng sự cho tha nhân và so ra với những việc khó khăn ấy tôi chỉ gặp độ 5% đến 10%. Trong khi đó 90% là thuận chiều và dĩ nhiên tôi cũng không tự mãn cho thành quả đó mà tự tin ở sự gia hộ của chư Phật và khả năng nội tại của mình. Cho nên tôi đã phát nguyện: "*Con xin nguyện làm một dòng sông để chuyên chở những trong đục của cuộc đời và cho con nguyện làm mặt đất để hứng chịu những sạch nhơ của nhân thế*".

(Viết xong tại Tu Viện Đa Bảo Úc Đại Lợi

vào ngày 5 tháng 12 năm 2007)





*Biển khổ mệnh mông sóng chập chùng.
Khách trần chèo một chiếc thuyền chơi.
Thuyền ai ngược sóng ai xuôi sóng.
Cũng ở trong cùng biển khổ thôi.*

Hoa Lan tâm đắc với vần thơ trữ tình của thi sĩ họ Vũ nhưng lại mang âm hưởng "Mùi Thiên". Cuộc đời là biển khổ. Nước mắt chúng sanh nhiều hơn... biển Thái Bình Dương, mệnh mông hơn Biển Ái.

Hoa Lan nhất định không đầu hàng ngẩng mặt than thở *Đời là bể khổ, tình là dây oan*. Hoa Lan phải tâm tâm niệm niệm cột vào tâm câu **Nhất thiết duy tâm tạo**, khổ hay vui đều do cái đầu và bàn tay năm ngón của ta điều binh khiển tướng.

Hoa Lan sẽ kể về nỗi khổ, niềm đau của thế gian trong trường thiên Ty Nạn Tình Duyên, một văn nạn trong cuộc sống lứa đôi, trong vòng ái ân, sinh tử. Nỗi khổ chúng sanh chỉ cần khoanh vùng trong hai chữ ty nạn cũng đủ làm ta khiếp vía. Nào ty nạn cộng sản, con rơi của ty nạn chính trị, cháu rớt của ty nạn kinh tế, những đề tài ấy nhắc đến đã đủ ù tai hoa mắt và cũng chẳng phải là sở trường của Hoa Lan, Hoa Lan kể về đề tài ty nạn tình duyên, nơi đã đi, đã đến và đã về.

Các cụ thường nhần nhủ, không nên đánh đàn bà cho dù chỉ bằng một cành hoa, thế mà vẫn có tay ngang nhiên vác gậy, tìm chổ để vui liễu dập hoa. Cảnh này thường xảy ra trong xã hội phong kiến, các chàng tự cho phép dùng chiêu *Chồng chúa vợ tôi* để chứng tỏ quyền bất thành văn làm chồng của mình.

Sống ở các nước Âu Tây với bộ luật gia đình thành văn, giờ chiều này ra các chàng có ngày sẽ trở thành kẻ vô gia đình, sau khi đã bị cộng sản cho thành kẻ vô tổ quốc bất đắc dĩ. Các cánh hoa trong thời loạn ly sẽ áp dụng luật lệ bên vực phụ nữ của người bản xứ để xử lý các tay chồng thô bạo.

Hoa Lan mạo muội viết áng văn này để bên vực nỗi khổ niềm đau của những anh chồng bị gán cho danh từ cục cằn, bạo hành với phụ nữ chân yếu tay mềm, không chỉ bằng một cành hoa mà cả bằng hai bàn tay năm ngón. Các bạn chó vộ đội mũ cho Hoa Lan muốn câu độc giả phái nam nên viết ăm ớ thể thôi, ai lại bên chi cái thứ vũ phu như thế. Không ! Họ bị oan ức lắm, oan kiểu Thị Kính hay Thị Mầu gì cũng được, họ bị phụ nữ dồn vào chân tường nên giận quá hóa rõ sinh nóng giận mới thượng cẳng chân hạ cẳng tay với nàng, người vợ đồng sàng dị mộng của chàng.

Ngày xưa còn bé Hoa Lan đã chứng kiến cảnh vợ chồng ông bà hàng xóm ấu ả với nhau. Họ chửi nhau đánh nhau cứ như cơm bữa, nhưng bà vợ vẫn đề sòn sòn, lúc đầu ba năm hai đứa sau mỗi năm một đứa và cuối cùng đầu năm sinh con trai cuối năm sinh con gái. Ông chồng thuộc diện Sĩ quan cao cấp của thời Đế nhị Cộng Hòa, đóng quân miền xa nên cứ phải hát bài *Anh đi lâu lâu mới về... Mười lăm ngày phép qua mau... buồn nhớ mang theo*.

Bà vợ ở nhà chỉ việc đẻ và ăn hoang xài phí kiểu phá tiền chồng, trong nhà nuôi hai người ở. Với lối sống như thế chẳng chóng thì chầy đâm đổ nợ, chồng đi lâu lâu mới về bị chủ nợ tới ỉ eo, người làm đòi tiền lương, vợ kêu con khóc, lấy gì không có. Cái thứ đàn bà đoán vị như thế không nọc cổ ra cho một trận cũng uống. Nhưng ông chồng mới tần vợ được một thoi và vắng một câu chửi, đã bị phe kia phản công tới tấp. Nàng nhào tới bám lấy lưng chàng, giơ hai bàn tay đầy móng nhọn sơn đỏ chót cào cào chàng đến chảy máu, miệng la làng kêu hàng xóm láng giềng đến cứu kẻ thế cô. Vừa cào vừa cầu vừa la cho đến khi kẻ thô bạo mềm nhũn không còn một phản ứng gì nàng mới chịu thôi.

Cô bé Hoa Lan chứng kiến cảnh tượng ấy đâm nảo lòng thương cho thân phận mười hai bến nước của đàn ông, tâm tâm nguyện nguyện sẽ chẳng để cho chàng của nàng rơi vào hoàn cảnh bi đát đó. Tâm nguyện đã sáng như trăng, nhưng vốn dĩ chuyện đời thường không như ý muốn nên lắm khi cũng phải nỉ non điệp khúc „lực bất tòng tâm“.

Các chàng công tử nhà giàu được mẹ nâng niu hơn trứng mỏng nên tìm đủ cách cho chàng xuất ngoại, vừa danh giá lại không hiểm nguy trong làn tên mũi đạn vô tình của thời chiến. Chàng là ước mơ của đạo quân tóc dài, ngó trái ngó phải đều có người sẵn sàng gả con gái, kèm thêm số hồi môn hậu hĩnh.

Ngày bước chân sang nước Đức, chàng không thể ngờ con tạo xoay vần trở trêu đến thế. Một nơi quanh năm mùa đông gió lạnh, bầu trời xám xịt không có một bóng hồng của quê hương. Chàng cô đơn lẫn cô độc, chợt nhận thấy rõ cái vô tích sự của anh chàng học trò dài lưng tốn vải. Chàng tự thầm nhủ nếu may mắn vớ được cô nàng nào thì sẽ nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa.

Thói đời thường cái gì hiếm sẽ quý, các nàng bỗng chốc trở thành món hàng khan hiếm phải mua với giá chợ đen, nghĩa là chàng nào không thuộc diện đẹp trai học giỏi con nhà giàu, đứng hồng có vợ. Nếu ai điểm phúc có vợ rồi cũng chưa chắc giữ được vợ lâu, nếu không chịu cung phụng vâng lời nàng kiêu *Vợ gọi thì chồng phải vâng. Mặt mày hớn hở rằng em bảo gì, thì có nguy cơ bị vợ tổng ra găm cầu ngâm thơ với đàn vịt bầu*.

Trước nghịch cảnh trên các đấng nam nhi, trên rằng dưới... rồn đâm biến hóa, râu cá chốt vểnh lên ở Việt Nam sang đây xuôi lơ trở thành râu quạp. Bốn chữ Tam Tòng Tứ Đức lúc trước dán vào trán nàng, sang đây nàng gỡ ra đem đi khuyến mãi. Có người bỏ đạo thờ cúng ông bà chuyển sang đạo Thờ Bà, học hạnh nhẫn nhịn, đôi khi buồn quá nghe ngao ca hát:

"Qua bên này lạ kỳ. Đàn ông chẳng còn gì. Khi xưa mình thật chi. Quyền uy trời là nhì. Muốn gì là được nấy.

Giờ thì đâm lưng em, giờ thì bóp chân em. Buồn. Buồn quá ! ... Buồn thiu".

Chữ NHÃN được chàng lộng kiếng treo trịnh trọng trên tường để nhắc nhớ thờ vào, thờ ra, miệng mỉm cười mỗi khi cơn giận bùng bùng kéo đến.

Thượng đế khi tạo ra người đàn ông đã được in khuôn, phải là một đại trượng phu vai hùm hàm én. Không thể lằm lờn bép xép nặng vía như đàn bà, chỉ có 7 vía so với 9 vía của các nàng, nên trong các cuộc tranh cãi thuộc phạm vi gia đạo các ông đều giả điếc làm ngơ với lý luận rất THIỀN: chớ nên cãi nhau với đàn bà.

Lúc ban sơ lỡ dại đưa nàng về dinh, các nàng đã rủ nhau may túi Ba Gang không đáy để đựng tiền lương của chồng. Tiền thu tiền phát đều nằm gọn trong tay nàng, theo chủ trương tăng thu, giảm chi, muốn trợ cấp cho bố mẹ, họ hàng tí lộc thảo cũng phải theo chế độ "xin-cho" của nàng. Nàng to mồm lý sự, chàng là chủ tịch nhà, còn nàng là bộ trưởng bộ ngân sách, không được lấn sân nhau.

Các ông sợ nhất là tính ghen của các nàng, ghen kiểu Hoạn Thư, kiểu nàng lườm, nàng nguýt, nàng ngắt, nàng véo đến trầy da sườn trán, nhất định tra hỏi cho đến nơi đến chốn. Thỉnh thoảng nàng còn hạ quyết tâm "cấm vận" chàng kiểu như Mỹ cấm vận Việt Nam, mặc dù cả hai bên đều thiệt hại nặng nề, nhưng với bản tính hiếu thắng, nếu chàng không xuống nước năn nỉ ỉ ôi thì hòa bình vẫn chưa được văn hồi.

Hoa Lan lấy làm lạ cho hiện tượng này, phụ nữ thường thích lấy chồng lãng tử, đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu, gái nhìn vào chết mê chết mệt, nhưng khi lấy được người trong mộng là giữ rịt riêng cho mình, biến họ thành những thằng ở không công cho bà sai vặt, động tí là nói nặng nói nhẹ, đi làm về nhiều khi còn phải xuống bếp nấu cơm cho mẹ con nhà nó ăn, hay thay tã cho con hoặc phải làm một công tác cấp bách nào đó do nàng sai bảo. Bực tức nói ra sợ mất hòa khí trong nhà, nên nhiều ông cứ đổ lỗi cho cái Nghiệp, cái nợ kiếp trước vay trả trả vay cho xong đời một đấng nam nhi.

Những uất ức ấy tích tụ lâu ngày sẽ biến tình yêu thành tình hận, chàng sẽ nhìn lại trong tận đáy thâm tâm của mình để rồi đưa ra một kết luận: Cả đời ta đã hy sinh quá nhiều cho vợ con, để được tấm thân tàn ma dại như thế này ư ! Nếu ta không biết thương thân ta thì còn ai thương cho ta nữa đây. Thế là chàng giở chứng, phá phách đủ điều, đa số biến thành ngựa chứng đi hoang, hoặc mơ màng cảnh trâu già gặm cỏ non tại nguyên quán. Nhưng cũng có những chàng vẫn kiên nhẫn chịu đựng cho đến khi gặp được hồng nhan tri kỷ.

Đến khi chàng quyết định cho Thuyền tình chuyển bến, ôi thôi phe kia lỏng lộn ghen tương, lên án chàng là *Thấy lê quên lựu, thấy trắng quên đèn*. Những lời ái ngữ nàng cho cuốn theo chiều gió, hôm nay gọi chàng là Bạc Tình Lang, ngày mai đổi tông gọi Cỗ Nhân ơi. Thỉnh thoảng lại làm một màn đánh ghen thật ngoạn mục để dẫn dắt cái kẻ nàng cho là đã cả gan đi cướp chồng của nàng. Tội nghiệp cho nàng quá đi thôi, có ngọc quý trong tay mà không biết giữ lại vùi dập, đòi vất ra ngoài đường. Có người tử tế đem về trân quý thì giành lại nhận vợ là của riêng mình. Thiện tai, Thiện tai.

Bàn tay ngón dài ngón ngắn, đàn ông người nọ người kia. Nếu cứ vợ dũa cả năm bảo "đàn ông là giống bạc

tình, là phường vô nghĩa hết cả lũ" thì oan cho họ lắm. Vì họ nhẹ vía hơn đàn bà nên cách suy nghĩ rất đơn giản, không rắc rối rườm rà kiểu "con gái bây giờ... nói có thành không". Thấy cô nào tội nghiệp bé xíu bèn thương, nên để bị người đời đổi tên là Thích Lang Bang, Thích Đường Mật. Mặc dù lông bông, lang bang nhưng hình ảnh người vợ hiền cùng đàn con nhỏ lúc nào cũng ngự trị trong trái tim Tỷ Cang chín lỗ của chàng.

Thần tượng của họ là nhân vật Đoàn Chính Thuần trong truyện kiếm hiệp Thiên Long Bát Bộ tức Nhất Dương Chỉ của Kim Dung. Nhân vật này yêu rất nhiều, yêu với tất cả trái tim, nhưng vì không đủ phần công lực nên cuối cùng cả chàng và các mối tình đều tẩu hỏa nhập ma.

Đây chỉ là vài nét chấm phá nho nhỏ tán thán đàn ông, trong phạm vi bài viết ngắn này Hoa Lan không thể trình bày hết mọi khía cạnh sắc bén của họ. Chỉ biết rằng khi gặp tai nạn trên đường tình, phải đi tỵ nạn họ không đi cùng một hướng giống người phụ nữ. Chẳng hạn chẳng ma nào bị vợ bỏ hay vợ đánh lại chạy vào Chùa xin tỵ nạn tình duyên, đòi Thầy trụ trì cạo đầu xuống tóc đi tu để được ca câu vọng cổ trong vở tuồng Nửa Đời Hương Phấn :

Ai nức nở quì bên chánh điện.

Nghe chuông chùa điểm tiếng công phu.

À ! Có chứ, lúc còn trẻ khi đi tán gái có chàng cũng giở chiêu dọa kiểu, nếu anh không lấy được em thì sẽ về cạo đầu xuống tóc đi tu, hay đi tự tử gì đó. Thế mà cũng có em ngây thơ trúng điệu kể của chàng. Còn bây giờ chàng sẽ dẫn xác đến nhà em khác xin tỵ nạn tình duyên, để góp gạo thổi cơm chung, chẳng biết nồi cơm sẽ khô hay nhão.

Ngược lại các nàng vì đã *lỡ sinh ra kiếp má hồng, lỡ là bạc mệnh cũng là lời chung*. Vía nặng hơn đàn ông đến hai cấp nên không thể đi ngang về tắt nhanh chóng như phe kia được. Một phần phải giữ sĩ diện cho gia đình, cho con cái. Mặt khác bản tính trời sanh ra người phụ nữ phải chín chắn thận trọng trong việc lựa chọn, không muốn thấy cảnh Lỡ Bước Sang Ngang nhiều lần, vì thế các nàng đi tỵ nạn tình duyên đều tìm đến Nhà Thờ hay Cổng Chùa để gửi gắm tâm linh, mong các đấng thần linh mở vòng tay nhân ái cứu vớt những linh hồn đang đau khổ.

Đọc đến đây có bạn tò mò hỏi Hoa Lan đã lần nào đi tỵ nạn tình duyên chưa đấy mà sao biết rõ ngọn ngành như thế. Ấy ! Hoa Lan là dân chuyên nghiệp trong vấn đề này mà, chẳng những đã đi một lần mà còn nhiều lần, đã bỏ chạy đến mất cả dép lẫn guốc. Gặp phải một chàng vừa lãng tử vừa nghịch duyên như thế, còn sống sót ngồi viết truyện cho các bạn đọc giải sầu chứng tỏ nội lực của Hoa Lan rất thâm hậu. Nhưng thôi, khoe công lực không hay bằng truyền công lực.

Lần tỵ nạn tình duyên đầu tiên của Hoa Lan xảy ra cách đây đã hơn mười năm. Cái ngày định mệnh ấy, thay vì vác xác chạy ra sông Tiền Đường - Spree của thành phố Berlin nhảy cái ùm xuống sông, nhưng vì không biết bơi nên chuyển hướng chạy về chùa Viên Giác ở Hannover xin tỵ nạn một tuần lễ. Sau những tuần tụng kinh Bát Nhã, khai mở Tâm Kinh, Hoa Lan vẫn sống nhăn răng và còn sống hùng sống mạnh. Sau khi tỉnh táo lại, Hoa Lan đã trở về với bốn phận người vợ,

người mẹ, về với các con mà kiếp này Hoa Lan đã sinh ra, đã yêu thương bằng cả cuộc đời.

Dòng đời trôi mãi, đã bao phen chàng Nghịch Duyên của Hoa Lan đưa Hoa Lan đến tận sông Tiền Đường, nhưng lần này nhờ mượn áo giáp Trí Tuệ của Bồ Tát Văn Thù che chở nên chẳng hề hấn gì. Và lại từ ngày có anh Chánh Niệm làm Bodyguard, 51 tên lục tặc của Nghịch Duyên cũng ngán ngấm hết dám giở trò.

Tuy nhiên cuộc đời không yên lặng như mặt nước hồ thu, nhiều lúc Hoa Lan mơ tưởng đến con đường giải thoát an lạc. Giả sử vào chùa ở luôn để khỏi thấy bộ mặt hắc ám của nghịch duyên chắc hạnh phúc lắm. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, chỉ nhần với chồng thôi mà nhần chưa nổi thì khi vào chùa phải nhần với cả trăm người hoàn toàn khác nhau làm sao chịu nổi, hơn nữa cửa chùa rộng mở cho người tìm đường thoát khổ, nhưng không phải là nơi đăng ký hộ khẩu cho những kẻ căn cơ thấp kém bi lụy vì tình.

Nếu nói thích đi Tu để thể hiện lòng từ bi cứu độ chúng sanh, tại sao không rũ lòng từ bi với chồng, với con của mình trước đi. Đức Phật cũng đã có 8 điều răn dạy người phụ nữ, điều thứ nhất là *Hãy yêu thương và chăm sóc chồng*.

Ngộ được điều răn của Phật, Hoa Lan bỏ ý định tu trong chùa, trở về nhà tu với Nghịch Duyên, muốn tu theo trường phái nào cũng được, Thiền Tông, Tịnh Độ hay xuôi theo dòng đời gì cũng xong, miễn Nghịch Duyên vui vẻ đừng nổi cơn tam bành là được.

Hoa Lan có cô bạn Đạo rất thân, mới quen từ lúc khởi sự viết văn, nàng tình cờ đọc được tác phẩm đầu tay Truyện Hoa Lan thế rồi nhất định phải tìm cho ra tác giả để làm quen. Tại sao như thế, vì nàng đã tìm ra được một Thiện Tri Thức giống mình, giống từ hoàn cảnh gia đạo đến chất liệu văn chương, viết theo nghệ thuật vị nhân sinh, không ướm át úy mị kiểu nghệ thuật vị nghệ thuật chỉ đưa độc giả đến tình trạng hôn trầm. Nàng là tay văn chương thứ thiệt chứ không phải thứ tay ngang như Hoa Lan, đã tốt nghiệp 4 năm Đại học văn khoa về ngành văn và một thành tích đáng ngại nữa là thưở còn cấp sách đến trường Trưng Vương khung cửa mùa thu, nàng đã trúng giải văn chương toàn quốc với hạng nhất.

Trên đường tìm Thiện Hữu Tri Thức cô nàng Thiện Sắc đã phủ sóng với nàng Thiện Giới, tạo thành một tình bạn Sắc Giới, tạo ra một cây viết mới Hoa Súng một gọng súng hai nòng chuyên đi bắn phá những gì trái tai gai mắt lỗ đập vào mắt của hai nàng. Phần cốt truyện bố cục nàng Thiện Sắc dẫn dắt độc giả đi vào cõi mộng, nàng Thiện Giới chỉ cần dùng lời văn nước cốt dừa để diễn tả nhân vật cho chính xác từng cự ly. Các bạn không thể tưởng tượng nổi sự hòa hợp giữa hai cây bút Hoa Súng hai nòng này, bên kia vừa hờ ra ý tưởng gì là bên này bắt trúng ngay. Phải nói là hai cây bút tuy hai mà là một, tuy một mà là hai các bạn ạ !

Bước sang vấn đề gia đạo lại càng là Thiện Tri Thức của nhau hơn nữa, nàng Thiện Sắc sánh duyên với một công tử đẹp trai học giỏi con nhà giàu của Sài Thành hoa lệ ngày xưa. Được bố mẹ dồn hết tiền của cho sang Đức du học để trốn lính thời bấy giờ. Cũng cùng một mẫu số chung như ông Nghịch Duyên của Hoa Lan và cùng tuổi con mèo ướm như nhau, nên cá tánh của họ cực kỳ giống nhau. Có điều khác nhau ở chỗ, lúc trước khi nâng ly

hôn phối cô nàng không chịu đi xem tuổi coi cung mạng có khắc nhau hay không. Đợi đến khi gạo đã nấu chín thành cơm để đưa con đầu lòng xong mới chịu đi coi bói.

Này nhé ! Nàng tuổi Ngọ, mạng Kim lại lấy anh tuổi Mèo mạng Mộc, thuộc Tý Ngọ Mèo Dậu tứ hành xung. Chẳng những thế mạng nàng lại là Búa Vàng làm sao ở chung với cây Đại Lâm Mộc trên rừng được. Chàng mèo ướm của nàng không vì lá số tử vi xung khắc, nhưng vì tấm green card ở nước Mỹ nên bỏ chạy theo người đàn bà khác bỏ cả dép lẫn giày.

Phần Hoa Lan lại khác, lúc trước khi ký giấy từ chung thân với chàng Nghịch duyên, mẹ của Hoa Lan đã đi coi tướng số đầy đủ, bà cụ gặt gù hài lòng lắm. Hoa Lan tuổi Tý, mạng Thủy, Trường Lưu Thủy tức nước sông dài. Cây Đại Lâm Mộc mèo ướm của Hoa Lan không chịu uống nước sông dài thì chết khát nghèo từ lâu. Rồi chêm câu Con rắn nó quấn con mèo, nên trước sau gì mèo ướm của Hoa Lan cũng phải hát bài *Một cõi đi về* của chàng nhạc sĩ họ Trịnh, *Đi đâu loanh quanh cho đời mỗi mết...*

Nàng Thiện Sắc cũng đi tỵ nạn tình duyên ở rất nhiều chùa, bên Tây cũng sang, bên Ta cũng đến tham khảo xem nơi nào có thể xuất thế qui y nương nhờ cửa Phật. Nhờ nghề nghiệp là gạch nối giữa các hãng xưởng của xứ Phổ với nhà nước Việt Nam nên cô nàng thường xuyên đi về quê cha đất tổ. Có một lần nàng đến một ngôi chùa cổ, gặp Sư cụ trụ trì nàng đã theo dấu chân người tử bao năm nay, tỏ ý nguyện muốn xuất gia đầu Phật. Sư cụ chậm rãi khuyên nàng nên suy nghĩ kỹ, môi trường các chùa ở Việt Nam có thích hợp cho một người sống lâu năm ở nước ngoài thích tu hạnh giải thoát hay không ? Nàng nên tu tại gia, hành Bồ Tát Đạo đem những dự án trồng lúa cho Phi Châu thực hiện để cứu đói giảm nghèo có phần lợi lạc hơn. Các con nàng vẫn còn mẹ hiền để săn sóc hay được ăn những bữa cơm ngon ngọt do chính tay nàng múa đũa.

Hoa Lan đùa với nàng là Sư cụ từ chối không cho nàng xuất gia vì sợ với nhan sắc của nàng sẽ làm các Thầy trẻ đánh rơi bình bát mất thôi.

Đôi bạn Sắc Giới tuy sống cách nhau hằng bảy tám trăm cây số nhưng nhờ đường dây điện thoại nối mạng không mất tiền nên tuy xa cũng hóa ra gần. Họ công ty với nhau viết truyện, hai mái đầu muối tiêu bên trong chứ bên ngoài vẫn còn mượt mà lắm, chụm vào nhau dàn dựng cốt truyện thật ly kỳ. Họ là những người đàn bà cô độc chỉ sống một mình trong những căn nhà to đùng, nhưng chẳng bao giờ cảm thấy cô đơn. Cô nàng đùa bảo sẽ viết sẵn 4 chữ *Tiết hạnh khả phong* thật to để tặng Hoa Lan cho dù Hoa Lan có dọa hôm nay đi theo chàng A Còng, ngày mai sẽ đi theo chàng B Còng nào đó, vì anh chàng Chánh Niệm trong người Hoa Lan không cho phép nàng cống thêm bất cứ một chàng nào trên vai nữa.

Hy vọng những câu chuyện thật của hai nàng Thiện Sắc và Thiện Giới sẽ giúp cho các chị em bạn gái trong cùng một cảnh ngộ phải đi tỵ nạn tình duyên một con đường giải thoát riêng đúng theo hoàn cảnh của mình. Cuộc đời còn nhiều cái tươi đẹp lắm, không thể chết vì một người đàn ông các bạn ạ ! Nhưng rất có thể sẽ chết (ngất) vì... hai người đàn ông.

• **Hoa Lan**
(Mùa Đông 2007)



Sau 5 năm, tôi trở lại thăm bạn lần thứ tư trên xứ người. Bước xuống phi trường, thấy bạn lững thững từ xa đi đến, bóng dáng lẻ loi nổi bật trên nền trời xanh biếc làm lòng tôi quặn thắt. Tôi biết bây giờ bạn là người cô đơn nhất, lòng đang chất chứa một nỗi u hoài. Còn tôi, cũng chỉ đến với bạn đôi ba ngày, có chăng cũng chỉ đem đến cho bạn vài nụ cười ngắn ngủi rồi đành phải chia xa!

Tôi với bạn thân nhau ngày còn ở Huế, những ngày cắp sách đến trường, vô tư hồn nhiên trong những bước chân thênh thang mở rộng. Sáng sáng qua cầu Trường Tiền sáu vài mười hai nhịp phủ trắng sương thu, áo lụa tung bay, dòng Sông Hương trong vắt êm đềm soi bóng. Đồng Khánh nổi bật giữa không gian màu hồng muôn thuở, sân trường, hoa phượng, cỏ xanh quyến luyến bên nhau, tôi và bạn đã lớn lên giữa khung trời thơ mộng đó nơi mà phượng lúc nào cũng đỏ thắm và hoa sầu đông tím man mác buồn dịu vợi!

Tôi sinh ra là một ngôi sao bất hạnh, mới một tuổi đã không còn mẹ nên thường hay qua nhà bạn bên kia cầu Gia Hội, căn nhà thoáng mát với ngõ trước vườn sau. Chỉ cần thấy người mẹ trẻ đẹp của bạn với nụ cười nhân hậu luôn luôn nở trên đôi môi thắm là tôi đã thấy ấm lòng vô cùng. Ngày ấy mẹ của bạn hay ngồi đan áo, còn tôi có khi lại muốn ngồi gần bên bà nội của bạn, kể cho bà nghe chuyện học hành, chuyện buồn vui của mình. Tôi rất vui và bằng lòng sống trong sự vay mượn khung cảnh đầm ấm của gia đình bạn, dù rằng có những buổi hoàng hôn trên con đường trở về nhà, lòng tôi lại thấy bơ vơ tận cùng!

Rồi tôi và bạn phải giã từ trường Đồng Khánh thân yêu, qua học chung nhau lớp đệ Tam tại trường Khải Định. Những ngày đầu tiên ở đây vừa ngỡ vừa sợ sệt vì phải học chung với con trai, sống lưng lúc nào cũng có cảm giác nhột nhạt, vào lớp chỉ biết tìm chỗ ngồi chứ không dám nhìn ai hết. Tụi mình đã học chung với Diệu Anh, Trâm Anh, Kim Anh, Như Bích, Như Hoa, Như Huệ, Dạ Khê, Mỹ Trang, Lệ Thủy, Diệu Tường, Diệu Phước, Tùy Viện... bạn còn nhớ không? Đây là khoảng thời gian sung sướng nhất của tụi mình vì khỏi phải học thi nên tha hồ vui chơi đùa giỡn.

Rồi đến năm đệ Nhị, đứa nào cũng vui đầu lo học thi, đau đớn nhất là lần thi Tú Tài phần I, bạn đã quên nộp một môn bài thi và đã hỏng kỳ đầu. Đây là kỷ niệm khó quên nhất trong đời học sinh của bạn

nhưng rồi nhờ học giỏi, bạn đã được Hội Đồng thi cứu xét cho thi lại kỳ hai.

Đậu Tú Tài toàn phần xong, tụi mình chia tay, tôi vào Sài Gòn tiếp tục học nhưng rồi cũng về dạy lại Đồng Khánh, tụi mình đã trở thành Cô Giáo, vẫn gặp nhau trong khung trời cũ, chân vẫn giẫm lên những lối cỏ êm đềm ngày xưa, vẫn cho nhau hơi ấm của tình bạn như thuở nào. Chúng ta vẫn vui đùa, sống bình yên với Huế mặc dầu Huế đâu có phải chỉ có những đêm trăng sáng, những chiều hanh vàng, Huế còn có những ngày mưa như không bao giờ tạnh, Huế mưa mù trời thúi đất, mưa qua cầu bạc tóc, buồn xôn xao như những giọt mưa ngâu. Mưa menh mang bốn phía như nghìn triệu năm đã mưa, vẫn âm điệu trầm buồn tưởng chừng như nghe cả tiếng rạn vỡ mơ hồ trong không gian!

Ngày tôi đi lấy chồng, bạn đã là cô phụ dâu xinh đẹp. Trong ngày trọng đại đó vì quá sợ và lo âu cho những ngày sắp tới của mình không biết sẽ ra sao nên tôi đã khóc như mưa như gió; may mà có bạn bên cạnh nên nỗi lo lắng của tôi cũng nguôi ngoai bớt.

Sau năm 68, tôi vào Sài Gòn luôn, chỉ thỉnh thoảng mới về Huế ghé thăm bạn nơi căn nhà xinh đẹp bên hông Bệnh viện Huế. Bạn vẫn dành cho tôi những thương yêu mặn nồng, vẫn có những cuộc họp mặt với bạn bè cũ, rộn ràng mừng vui.

Rồi sau 75, chúng ta đành bắt tin nhau, tôi ở lại chịu đựng 14 năm ê chề nhục nhã, khổ đau chồng chất, tưởng rằng cuộc đời sẽ tối tăm mãi trong địa ngục trần gian, còn bạn thì đang sống bình yên ở xứ người, chưa hề nếm mùi gian lao khổ cực.

Không ngờ 21 năm sau, tôi đi du lịch qua Mỹ và nơi đầu tiên cần ghé thăm là nhà bạn. Không làm sao diễn tả hết nỗi vui mừng khi vợ chồng bạn đón tôi ở phi trường. Ngồi bên nhau rồi mà tôi vẫn còn ngỡ ngác, tôi đã sống những ngày bên bạn quá êm đềm, bạn đã lo cho tôi từng miếng ăn, giấc ngủ, mỗi ngày qua đi trong tiếng cười rộn rã của bạn bè và học trò cũ. Tôi lại càng vui hơn khi thấy bạn sống hạnh phúc bình yên bên ông chồng đôn hậu, hiền lành; nỗi vui mừng choáng ngợp cả hồn tôi trong những ngày lưu lại ở nhà bạn.

Từ đó, cứ có dịp qua Mỹ là tôi phải ghé thăm bạn trước hết. Bạn là người có tâm hồn vô tư phóng khoáng, sống không gợn hờn trách móc ganh ghét ai và đặc biệt nhất là không biết buồn, tôi vẫn thèm ao ước được như bạn. Vậy mà, lần này, tâm tình bạn đã thay đổi rất nhiều sau cái tang đau đớn của cuộc đời. Bạn hay thần thờ, mất hết cả niềm vui, làm gì đi đâu cũng không còn thấy hứng thú và nhất là rất dễ khóc mỗi khi nhắc tới Anh ấy.

Ngoài một bác sĩ, Anh còn là tâm hồn của một nghệ sĩ, thích đàn, thích hát và lại thích vẽ nữa. Anh rất mê làm vườn, cả những khi đi đứng khó khăn về bệnh Parkinson, Anh vẫn tự mình, lần mò ra vườn, cắt xén trồng tỉa cây cảnh dưới ánh nắng chói chang. Có

ai đến nhà, Anh sung sướng kéo họ ra vườn khoe một chùm hoa mới nở hay một giò lan mới đơm hoa với ánh mắt rạng rỡ cả niềm vui. Anh đã vẽ rất nhiều, kể cả chứng bệnh Parkinson làm tay Anh run rẩy, Anh vẫn còn kèm giữ để đưa lên khung vải những bức họa để thương vô cùng.

Biết mình không còn vẽ được nữa, Anh không chịu bỏ cuộc để tự buông xuôi mình cho căn bệnh hành hạ, Anh xoay qua chơi đàn violon. Nhìn thấy Anh ngồi trên xe lăn, cố gắng mình đưa bàn tay với những ngón đã cứng ngắt, một tay bấm phím dây, một tay đưa cây cần kéo qua kéo lại, nét mặt đam mê, lòng tôi bồi ngùi cảm xúc, mấy lần cố xoay mặt để nén dòng nước mắt chực chờ lăn ra má.

Suốt ngày, bạn cứ nhắc lui nhắc tới hai câu thơ:

„Cuộc đời sắc sắc không không

Thôi thì hãy sống hết lòng với nhau"

rồi thở dài áo nảo!

Câu nói „khi tê thà đừng lấy chồng cho rồi" của bạn làm tôi đau xót, nhất là mỗi khi hai đứa đi chơi về, chiều đang xuống dần, vườn sau nhà bạn cây cỏ, hồ bơi im lìm như chịu đựng niềm đau chung với chủ nhân; tôi nhìn mà đã muốn khóc huống chi là bạn.

Tôi thường áy náy khi thấy bạn sống một mình trong căn nhà rộng thênh thang, vắng vẻ quá nhưng bạn cứ bảo là chỉ thích như vậy mà thôi.

Hôm từ giã bạn, chia tay nhau ở phi trường mắt tôi hai giọt lệ ứa trào. Tôi đi rồi, bạn bảo thấy nhà trống vắng hơn, còn tôi về đây vẫn ngậm ngùi và thương bạn vô cùng. Tôi chỉ mong bạn cố gắng vượt qua nỗi khổ đau, can đảm một thân một mình đi tiếp quãng đường còn lại; Phượng Vỹ vẫn còn cần đôi bàn tay xây dựng của bạn; mong bạn vẫn tiếp tục con đường hướng thiện mà bạn đã theo đuổi hằng mấy chục năm nay. Bây giờ công tác Phượng Vỹ là niềm vui để che lấp khoảng trống trong lòng bạn và tôi mong rằng tình thương của Phượng Vỹ dành cho bạn vẫn nồng đượm, bạn vẫn còn ý chí để làm tròn nhiệm vụ của mình.

Hôm nay, ngồi ở đây với cảnh vật mùa đông ảm đạm hiu hắt ở bên ngoài, nhớ đến bạn tôi thấy mắt mình cay cay! Từ nơi xa xôi này, xin gửi đến bạn lòng thương yêu sâu đậm của tôi và ước mong rằng nụ cười sẽ nở lại trên mặt môi bạn để cho lòng tôi bớt khoắc khoải lo âu!

Bạn ơi! từ nay tôi đành:

„Tư vong hoài vọng bạch vân phi"

nhớ người qua đời chỉ biết trông theo đám mây trắng bay mà thôi!

02.01.08

(Viết nhân ngày giỗ
của Bác sĩ Nguyễn Khoa Nam Anh)

• **Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn**

Tự họa



Kính họa bài thơ "Tự Thuật" của Sư Ông và để tặng toàn thể học viên Khóa Huân Tu Tịnh Độ mùa Đông 2007 tại Chùa Viên Giác Hannover.

*Tôi là kẻ phàm phu theo truyền thống
Tham sân si tôi chứa đựng đầy đầy
Tâm cống cao ngã mạn nghiệp trùng vây
Chưa đến được gần bến bờ giải thoát*

*Nên hôm nay tôi quyết tâm theo học
Tu Pháp môn niệm Phật cầu vãng sanh
Nghe Sư Ông phán dạy thấy thất kinh
Chưa chi đã vướng vào vòng gian khổ*

*“Muốn tu học phải ghi danh tại chỗ
Phải ăn chay phải nằm đất cho quen
Dứt bỏ đi các nghiệp chương thấp hèn”
Song cố gắng vẫn chưa hành theo được*

*Vì ngũ uẩn lâu nay tôi nuôi dưỡng
Bằng ăn ngon mặc đẹp với giường êm
Chạy đua theo với nếp sống bon chen
Như chong chóng mà ngỡ là hạnh phúc*

*Xã hội văn minh khó lòng nhẫn nhục
Phương tiện bây giờ phục vụ người ta
Như trong nhà thì ngồi ghế sofa
Nên đâu biết ngồi “kiết già kiết trẻ”*

*Bản ngã tôi được nuông chiều như thế
Gặp khó khăn thì “nó” lại làm reo...
Nên ăn chay bụng lỏng lẻo đói meo
Mà nằm đất nghe nhức mình nhức mảy*

*Nghiệp của tôi sâu dày như thế đấy
Biết làm sao theo đuổi việc tu hành
Nên vẫn còn chìm đắm cõi vô minh
Treo lơ lửng giữa hai bờ mê ngộ !*

• **Đan Hà**



Cảm nghĩ của một giới tử trong ngày Thọ Bát Quan Trai

Đây không phải là lần đầu tiên tôi được Thọ Bát, được làm "Ni Cô chải tóc bên dòng suối" một ngày một đêm đầu các bạn ạ ! Từ bao năm nay hể chùa Linh Thứu có lên lịch trình Thọ Bát là có mặt tôi, cho dù ngày ấy tuyết phủ ngập chùa, hay mưa dầm giăng lối. Nhưng chẳng bao giờ tôi tu trọn vẹn được đầy đủ 24 giờ tinh khôi cả, cứ buổi cháo chiều vừa dùng xong tôi đã tìm đường ra xe về nhà để sáng mai lên chùa sớm cho kịp buổi công phu khuya. Hay nhiều khi không thể tham dự được tôi cũng cố lên chùa nghe cho được bài Pháp mới thật hả dạ. Tất cả cũng chỉ vì *Gia Duyên còn ràng buộc* như câu các Thầy truyền giới vẫn thường đọc trong những buổi Thọ Bát Quan Trai, nên sự thể mới như vậy mà thôi.

Nhưng lần Thọ Bát này đã gây nhiều ấn tượng khiến tôi phải trải dài cảm nghĩ của mình lên trang giấy. Ấn tượng thứ nhất, chưa bao giờ lực lượng các Thầy về truyền giới lại hùng hậu như lần này. Về đến 3 vị đều ở phương xa, Thầy Hạnh Tấn từ sông Hằng của xứ Ấn, Thầy Quảng Điền từ đồng bằng sông Cửu Long đổ về đây và Thầy Hạnh Sa mới lưu lạc trên những rặng núi tuyết của ngọn Hy Mã Lạp Sơn (cái này tôi đoán mò thôi, chỉ dựa theo bài thuyết pháp của Thầy).

Ngoài ra còn có 2 Thị Giả đi theo Diệu Vân và Chú Đồng Tài, một cao một thấp trông thật khí thế.

Tôi ngồi xếp bằng kiểu bán già ở phía dưới, nhìn 3 Cao Tăng trên Pháp tòa chuyển nhau mi-crô trả lời những câu hỏi hóc búa của các giới tử. Liên tưởng đến hình ảnh của Ba Chàng Ngự Lâm Pháo Thủ, đeo gươm báu Trí Tuệ bên mình, xông pha trong Biển Khổ của thế gian để cứu vớt các chúng sanh còn ham vui lạc lối... cỡ như tôi.

Nhưng thôi, đừng tưởng tượng nhiều nữa ! Hãy tập trung nhớ lại bài Pháp về Bồ Tát Hạnh của Thầy Hạnh Sa đi, rồi kể lại cho các bạn không được tham dự cùng nghe có phải lợi lạc nhiều hơn không?

Các bạn ơi ! Vì không có được bộ nhớ dai như thần đồng Lê Quý Đôn ngày xưa, hay các Thầy Tuệ Sĩ, Trí Siêu ngày nay. Nên tôi chỉ nhớ lổm bổm được có một câu Kệ trong rất nhiều bài Kệ của ngài Không Pa trên xứ tuyết của Tây Tạng. Các bạn đừng phiền hà tôi tại sao tu lâu mà chẳng chịu phát sinh trí tuệ, có vài ba câu kệ mà học hoài vẫn không thuộc, lại còn đòi viết lách cho thiên hạ cùng nghe nữa chứ. Không sao, trong nhà Phật chỉ quan trọng ở sự thực hành, thuộc được câu nào xay nghiền ra hòa với nước uống vào trong bụng cho tan biến ra thành máu nuôi khắp tứ chi. Còn phần bài bản nếu cần các bạn chỉ việc gọi điện về chùa Viên Giác, tìm cho ra tung tích Thầy Hạnh Sa là có tất cả.

Huyền thoại về thầy Không Pa và các vị thầy của ngài, hình như tôi đã được nghe qua trong cuốn băng Đường Mây Qua Xứ Tuyết nhiều lần rồi. Đang tính định đưa các Link, chuyển địa chỉ về thầy Hạnh Sa và cuốn Đường Mây Qua Xứ Tuyết để khỏi phải thuật lại bài pháp trong ngày Thọ Bát, nhưng sợ các bạn xuống chùa phản đối nên tôi phải vắn vỏi nhớ lại kể được đoạn nào hay đoạn ấy. Nếu có chỗ nào kể sai bài bản, các bạn cứ việc gọi về chùa Viên Giác mách vốn với thầy Hạnh Sa là xong chuyện ngay.

Thuở ấy trên rặng núi tuyết của ngọn Hy Mã Lạp Sơn của xứ Tây Tạng, có một vị vua trị vì rất anh minh và nhân đức. Nhà vua muốn chấn hưng lại đạo Phật đang trên đà thoái hóa trong đất nước mình. Ông ta quyên góp tiền của ở khắp nơi rồi bí mật sai sứ thần mang số châu báu cùng tịnh tài, sang Ấn Độ thỉnh ngài Atisha một Cao Tăng đạo hạnh đến Tây Tạng hoằng pháp và trùng tu lại chánh pháp. Nhưng ước nguyện của vị vua bị các cận thần ngoại đạo diệt trừ đến tận gốc, họ uy hiếp nhà vua, bắt ông phải thu hồi mệnh lệnh đem số tiền đi thỉnh cao tăng trở về gấp, nếu không sẽ cho vị vua đi châu tiền để sớm. Nhà vua là hóa thân của một vị Bồ Tát nên bằng lòng vì đại nghĩa chịu thiệt thân.

Tin chẳng lành này đến tai ngài Atisha, cảm động vì cái chết của vị vua cho đạo pháp, ngài chống gậy trúc trèo đèo vượt suối sang Tây Tạng trùng tu lại Phật pháp cho xứ sở có một vị vua đã dám chết vì ngài. Tôi không dám viết là ngài Atisha có thần thông đã cưỡi mây trắng bay qua Tây Tạng, vì sợ phạm tội nói dối khi mắt mình chưa được nhìn thấy tận nơi.

Từ đấy đất Tây Tạng trở nên Xứ Phật, đệ tử của ngài Atisha có rất nhiều, rồi đến dòng kế tiếp cho đến ngài Không Pa, tác giả của các bài Kệ nói về Bồ Tát Đạo, đề tài thầy Hạnh Sa định gửi gắm cho các giới tử của chùa Linh Thứu, nhưng thời gian quá eo hẹp Thầy chỉ giảng được mỗi một bài kệ có tám câu. Giới tử như tôi chỉ thu nhận được mỗi một câu, diễn Nôm đại loại như, ta phải xem và đối đãi với chúng sanh như là chư Phật, chư Bồ Tát.

Ồi chao ơi ! Đề tài sao mà khó thế, cái con mẹ mặt mày hắc ám, vào chùa cứ vênh vênh cái mặt, trong nhà bếp lại lên giọng chị hai sai bảo mọi người. Cái người ấy ta phải cung kính đối xử như là chư Bồ Tát được sao ? Chỉ có Bồ Tát Thường Bất Khinh mới làm nổi điều này, chứ ta thì còn khuya mới làm nổi đấy.

Các bạn ơi ! Đừng vội nổi bồ đề gai, lúc chưa tu tập ta mới nghĩ như thế mà thôi, nhưng khi đã thấm nhuần tương chao rồi, ta nhìn ai cũng thấy họ là Bồ Tát, là những vị Phật tương lai sẽ thành, còn ngày nào họ thành Phật xa hay mau tùy theo khả năng tu tập của họ mà thôi. Ta chỉ cần rửa mặt và rửa tâm của ta để thấy được cái tâm Phật của họ là đủ rồi.

Này nhé ! Bồ Tát cần Chúng Sanh như cá cần nước, không có Chúng Sanh làm sao có Bồ Tát. Nhạc phải được đối lời như thế này mới phải : *bồ tát vắng chúng sanh rồi... đi cứu ai ?* Do đó đời của các vị Bồ Tát sẽ mất hết ý nghĩa, họ sẽ trở thành Phật, cái khổ ở đây là họ thuộc tuýp người năng động, suốt ngày đi cứu khổ cứu nạn quen rồi, bây giờ không có chúng sanh quấy rầy đâm buồn nản, đi ra đi vào không có chuyện gì làm chịu sao nổi. Chẳng hạn chúng sanh khi buồn họ hay bày trò ăn nhậu, nhảy nhót, yêu đương vớ vẩn để giải sầu cho qua hết tháng ngày. Trái lại hàng Bồ Tát không thể bắt chước chúng sanh, vì có quá nhiều trí tuệ nên hiểu rằng: *Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả*. Thấy hết trơn nhân rồi, ai dám đụng đến quả làm gì cho thiệt đến thân.

Qua các nhận định như trên, tôi cảm nghiệm được bài Kệ của ngài Krông Pa là đúng, thầy Hạnh Sa không nói chuyện trên trời dưới biển đâu. Các chị bạn Đạo ngồi bên cạnh cũng gật gù khen đúng, *Bất thoĩ Bồ Tát vi bạn lữ* mà lị.

Ấn tượng thứ hai trong buổi Thọ Bát này là màn vấn đáp Phật pháp, buổi tối các giới tử được quyền viết câu hỏi bỏ vào chuông, hay chất vấn trực tiếp những câu hỏi sẽ làm điên đầu người bị hỏi. Tuy nhiên lần này cán cân hơi bị lệch về phía bên kia, các thầy có đến 3 vị, gặp câu khó cứ việc đẩy mi-crô sang bên phải hay bên trái, tả xung hữu đột thế nào cũng thoát vòng vây.

Có một giới tử đã hỏi trực tiếp thầy Hạnh Tấn về một đề tài thầy rất thông hiểu, nhờ giảng về Lửa Tam Muội xem lửa này thuộc loại lửa gì, có đủ thần lực để làm dập tắt ngọn Lửa Tình đang quấy phá hay không ? Nhờ khơi trúng mạch nước suối nguồn tươi trẻ của Thầy nên Lửa Ba Em (bản dịch tiếng Nôm) đã được khai triển rất cặn kẽ rõ ràng.

Thầy Quảng Điền đã chỉ dẫn cho các giới tử phương pháp ngồi Thiền, nên tập ngồi theo tư thế kiết già sẽ được nhiều lợi lạc hơn, đỡ bị mỏi chân hay đau lưng.

Sau khi mọi người xả Thiền xong, từng toán rút lui từ từ ra khỏi chánh điện, lo vệ sinh cá nhân rồi tiếp tục Thiền nằm trên giường cho đến khi nghe chuông chùa điểm tiếng công phu. Tôi vì gia duyên còn ràng

buộc nên phải ra xe về nhà, trong tiếng dẫn với của các bạn đạo, nhớ đến sớm để tụng công phu khuya. Là một giới tử tôi cẩn thận tắt máy radio trong xe để khỏi phạm giới, không được xem trò ca nhạc hay ngủ giường cao. Giường nhà tôi thuộc loại chân thấp kiểu Nhật nên không hề phạm phải giới nào. Buổi sáng phải dậy thật sớm đến chùa cho kịp dự buổi công phu khuya, mới thật gian nan. Nhưng phải ráng thôi, chỉ một ngày một đêm thôi mà cũng không làm được hay sao. May quá ! Tôi đến kịp giờ cho buổi công phu.

Các bạn ạ ! Cảm giác của tôi khi ngồi trong chánh điện của chùa Linh Thứu, nghe các Thầy tụng kinh Lăng Nghiêm, sao thấy xuất hồn như lạc vào thần lực của những buổi công phu khuya tại chùa Viên Giác với hàng chục chiếc Y Vàng. Hồn như bay bổng trong tiếng kinh tiếng mõ, rồi tiếng trống đệm quyền vào trong những tiếng ngân nga. Tôi khỏi cần tụng theo làm chi cho rối điều, cứ lim dim thưởng thức cho sáng khoái khắp toàn thân, cho lời kinh chạy dọc lẫn chạy ngang, thấm vào hồn người giới tử một cách nhẹ nhàng đến an lạc.

Ấn tượng ấy để gì có được phải không các bạn, tôi không chịu viết ra chia bớt cho các bạn cùng hưởng chung có phải phí của trời không ?

Trước khi xả giới, thầy Hạnh Tấn còn nhắc nhở và kiểm điểm tác phong tu tập của các giới tử. Căn bệnh thời đại của các giới tử, hễ có dịp sáp lại gần nhau là phải chuyện trò, không cần biết nội dung câu chuyện sẽ dẫn về đâu, bàn về Phật pháp cao siêu hay hỏi thăm sức khỏe của nhau xem đã bị mấy lần trúng gió, đã cạo gió chưa. Thầy hỏi ai là người trong suốt khóa tu, miệng cam như hến không nói đến một nửa lời, xin giới cao tay. Dĩ nhiên đạo tràng im phăng phắt, không một tiếng cử động, không một câu giỡn đùa. Biết mình hỏi câu quá khó, Thầy giảm tốc độ xuống cho hợp với căn cơ, ai có nói chuyện nhưng chỉ bàn về Phật pháp. Đã hạ trình độ đến thế mà chỉ có một bàn tay bác Tâm Bích dám mạnh dạn đưa lên, còn tất cả vẫn bình chân như vại cho lý tưởng ăn to nói lớn của mình.

Thầy Hạnh Tấn hứa sẽ làm cho xong các bảng hiệu đeo trên cổ áo, phát cho các giới tử thích ồn ào câu, *Tôi là người nhiều chuyện*. Anh Thiện Bảo giới tay xin nói cảm nghĩ của mình, cảm thấy rất khó chịu khi một ngày một đêm không được nói câu nào, không quen. Thầy bảo, tất cả chỉ là thói quen, bị đeo bảng tên *Tôi là người nhiều chuyện* chừng vài lần, quê quá sẽ chuyển thôi.

Nghe tin phong phanh, Thầy Hạnh Tấn yêu quý của chúng ta sắp đi nhập thất, không biết ở nơi nào, các giới tử cứ việc buồn năm phút, hay buồn tàn thu gì cũng được. Riêng tôi lúc thoát nghe cứ mong đấy là tin "vịt giời" cho đỡ đau khổ, nhưng sau suy nghĩ lại, cần tôn trọng quyết định của Thầy, chỉ mong sao cho Thầy đạt được vạn sự như ý trong đường tu.

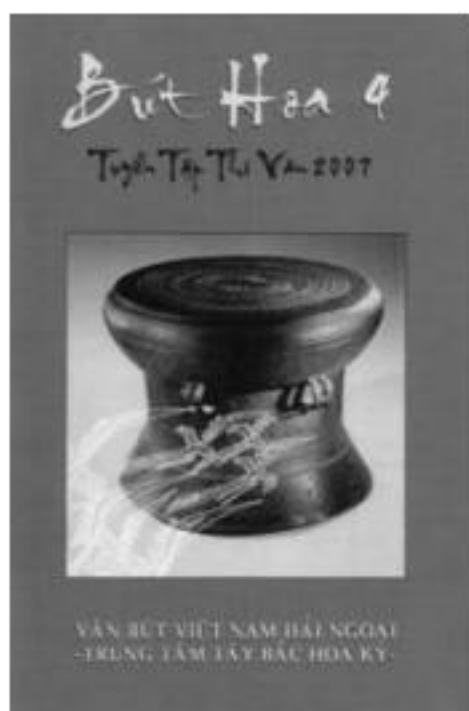
• **Thiện Giới**
(Mùa Đông 2007)



Giới thiệu sách báo mới

Phù Vân phụ trách

• Bút Hoa 4, tuyển tập thi văn 2007:



Trung Tâm Văn Bút Bắc Hoa
Kỳ năm 2007 thực hiện:

Tuyển tập Bút Hoa khai nở những đóa hoa trong sáng tình thương yêu, phát huy văn hóa Việt nơi xứ người để thế hệ tiếp nối không mai một... Thành quả hôm nay, với sự đóng góp của các hội viên Văn Bút, các Trung Tâm Văn Bút bạn, cùng thi văn hữu khắp nơi, nói lên tình gắn

bó keo sơn đoàn kết đấu tranh tự do, nhân quyền, ngôn luận... (Thư Ngõ)

Với sự cộng tác của 36 tác giả quen thuộc trên văn đàn hải ngoại.

- Liên lạc: TT Văn Bút Tây Bắc Hoa Kỳ
5304 Swainsons Ct., Concord, CA 94521 – USA
Tel: (925) 685- 9553
Email: hoangxuyenanh@yahoo.com

• Tình lính duyên Thơ (Thi Ca Lưu Vong):



Võ Đức Trung thực hiện, phát hành đầu năm 2008.

...
Hồn lính còn vương trên mái tóc,
Anh nhớ sa trường, em có hay?

Trong đời của mỗi người chúng ta, riêng đối với người lính mỗi khi ngừng bước hành quân trên nẻo đường gai góc

nào đó, tận một chân trời hoang vu, dù trên vùng đất mẹ, cũng chợt ngâm nga một vài câu thơ, hát lên, dù lạc điệu một vài đoàn khúc để diễn tả nỗi lòng băng khuâng thương nhớ của mình về em, về mẹ, về quê hương...

Với sự cộng tác của 41 thi hữu có tiếng tăm ở hải ngoại.

- Liên lạc: Nhóm Văn Hóa Pháp Việt
1, Allée des Peuples
59320 Hallennes Lez Haubourdin
FRANCE
Email: vjl72@aol.com

Một thoáng xuân



Rồi mỗi xuân về lại gặp nhau
Tương phùng một chén dĩa cơn đau
Thoáng vui chợt đến rồi tan biến
Lặng lẽ cười nghiêng ngó... mái đầu

Chẳng nói mà ngẫm như nói hết
Đời ta chẳng lẽ chỉ... thôi sao?
Thế nhân ơi hỡi buồn da diết
Nhớ thuở tung hoành dạ nhói đau.

Thế sự dờ hay hăng hái luận
Kinh luân một túi đồ sông sâu
Muốn gom vũ trụ vào gang tấc
Mà ngát ngư như sắp đắm tàu.

Rồi mỗi xuân về chồng chất mãi
Hết mơ lại mộng nhét trong đầu
Cái cơn bỉ cực mà chưa dứt
Ôi dầu vàng thì cũng hóa thau !

Ta trách ta rồi còn chẳng đủ
Trách người chi nữa tội cho nhau
Thì thôi một chén cùng chung cạn
Để đốt trong ta nỗi nhức đau.

• Trần Ngân Tiêu



Cảm nghĩ về

“Ngàn Xưa Ngàn Sau” những ca khúc Hoàng Hoa

• Đan Hà

ngàn xưa ngàn sau



"Hát Đêm Trăng" tranh Camille Pissarro

Ca khúc Hoàng Hoa

“Ngàn Xưa Ngàn Sau”, tuyển tập những ca khúc của chị Hoàng Hoa, phần lớn được phổ từ thơ của nhiều người, cùng với vài bản được tác giả viết cả nhạc lẫn lời. Minh Thao, một nhà soạn nhạc ở cố đô Bergen - Norway trong lời tựa của tập nhạc đã nhận xét như sau: “... đa số những bài hát trong tuyển tập này cũng như những bài hát khác của chị mà tôi được hân hạnh biết đến đều là những ca khúc được phổ từ thơ của nhiều tác giả. Đặc biệt, các thi sĩ có thơ được Hoàng Hoa phổ nhạc thuộc nhiều thế hệ và phong cách khác nhau...”

(...) Nhạc của chị cũng mang nhiều nét mới lạ, độc đáo. Với tinh thần chịu khó học trong trường nhạc tại Ý quốc, nơi chị định cư, Hoàng Hoa viết ca khúc với cấu trúc hợp âm đa dạng và chặt chẽ, khiến trong melody của chị có nhiều note nhạc thật đẹp, rất ít khi thấy trong các ca khúc của những vị tiền bối... Có lẽ chị muốn có một phong cách thật mới lạ hơn nữa, khác với truyền thống viết theo lối chân phương của ca

khúc Việt Nam... Nhạc của chị theo lời thơ tuôn thành mạch liên tục như suối nguồn bất tận.

Tôi hy vọng những ca khúc của chị là những đóa hoa lạ trong vườn âm nhạc Việt Nam... Và tương lai thì vẫn còn phía trước... biết đâu một ngày nào đó không xa... (trích).

✱

Về kỹ thuật viết nhạc, cấu trúc hợp âm đã có nhận xét của anh Minh Thao: *dòng nhạc “mang nhiều nét mới lạ”* cũng như “... *sự hấp dẫn và rung động trước cái đẹp của thi ca*” thể hiện qua những ca khúc của chị. Chị đã trải qua một thời gian dài làm nhạc sinh và đã tốt nghiệp tại trường Quốc Gia Âm Nhạc thành phố Padova - Italy. Qua đó chị đã đạt được căn bản cần thiết cho một người soạn nhạc. Chị không chỉ soạn nhạc mà còn hát nữa. Tôi đã có lần được chị đàn và hát cho nghe những ca khúc do chị sáng tác, nhận thấy tiếng đàn rất điêu luyện với giọng ca mang âm hưởng mới mẻ và truyền cảm.

Một lần chuyện trò với chị, tôi muốn tìm hiểu thêm về âm nhạc và hỏi chị: Trong chương trình học âm nhạc, chị thấy môn nào khó nhất?

Chị tâm sự: “Khó nhất là những giờ thầy ngồi lướt tay trên phím đàn, học viên ngồi dưới nghe và ghi lại note nhạc. Vì thế mà người học nhạc phải khai thác tối đa các đức tính như: năng khiếu, đam mê và ý chí” ... phải luyện “cái nghe” cho thật điêu luyện, thật nhạy bén mới ghi nhận đúng và đầy đủ những ký hiệu của nhạc lý.

Năng khiếu thì thuộc về thiên phú, còn đam mê và ý chí thì phải tự mình triển khai tận cùng để luyện tập mới có được sự nhạy bén, cảm nhận một cách sâu sắc.

Có lẽ nhờ vậy mà những người sáng tác âm nhạc đều rất cần đến những yếu tố nhạy cảm, phải biết vận dụng tối đa cái nghe và phân biệt âm thanh cho thật chính xác. Như tiếng chim hót, tiếng mưa rơi, tiếng gió hú, tiếng sóng xao... để khi những âm thanh ấy được ký hiệu vào nhạc, dệt thành lời ca mới đạt đến mức truyền cảm cao. Còn nữa, cần phải hình dung về màu sắc, hình ảnh và những gì liên quan đến tình cảm của con người, để hòa chung với cảm xúc...

✱

Bước vào nội dung tuyển tập nhạc có tựa đề **Ngàn Xưa Ngàn Sau**, đặc biệt có hai bản nhạc mà tác giả đã viết cả nhạc lẫn lời. Các bản nhạc: “**đâu cỏi đi về**” và “**xuân tha hương**”... đều mang một nỗi niềm bơ vơ, lạc lõng của những người đi!

“... Bao ngày qua lạc lối bên trời hoang. Lòng nát với cỏ cây ngày ngày quạnh hiu... Rừng già im vắng thu xác xơ buồn... Xanh xao hương sắc nhuộm bạc màu thanh xuân... Sao rơi trắng tàn khuất bóng... Biển trầm luân ngàn tiếng than triền miên... (**đâu cỏi đi về**).

Nỗi buồn quạnh hút của những người tha hương được ghi lại như lời than của gió, tiếng vọng của rừng xác xơ khi thu về trút vàng hết lá, để lại cành trơ

vách đá. Như nỗi niềm hoang vu của lòng đang thăm thăm giữa trùng khơi. Và biển vẫn thì thầm tiếng sóng, vẫn trầm luân trong tiếng gió triền miên, đang vọng lại vào tiềm thức của những bước chân lữ thứ một nỗi niềm tan vỡ theo tháng ngày phiêu muộn.

Như nỗi sầu mộng của thiếu phụ mong cho đêm chóng tàn, để thấy được bình minh. Nhưng khi trắng tàn khuất bóng, chợt tỉnh giấc mê giữa nỗi niềm khuất tạnh nơi chốn phòng khuê, lại nghe nỗi niềm trống trải, nét tàn phai đang dâng lên bạc màu thanh xuân. Mặc cho sao rơi, trăng tàn, gió cuốn, rừng có xôn xao lá hát, biển có mênh mông thêm chiều, và thời gian có tàn nhẫn nhuộm tím hồn thu, thì cũng đành gói lại ước mơ xưa cho ấm lòng nơi chốn quạnh.

"Chiều nay băng khuâng mùa xuân đã qua bao lần, nghe hồn thêm tê tái. Dòng sông nào tiễn đưa người đi tận chốn xa. Nghe gió xuân về vương sầu. Biệt ly cố hương. Năm dài đã nhạt phai hình bóng ngày nao..." (xuân tha hương).

Lời nhạc nhẹ nhàng nhưng thiết tha vô cùng, như dịu dặt những tâm hồn khuất xa về lại, mang chở nỗi sầu rất vương giả, nét lãng mạn thầm kín đông phương. Để rồi ước mơ làm dài thêm nhưng nhớ, xa thêm khuất cách cho hương đời chìm vào tàn phai. Cho mỗi lần giao mùa: *nghe gió xuân về vương sầu...* thế nên còn mãi ước mơ về lại, là niềm thao thức khôn nguôi.

"... Ước mơ tìm lại hạnh phúc đã xa bao ngày. Ấm êm phút giây đoàn viên. Mạch xuân trào dâng lung lay cơn gió nắng reo vui ấm cõi lòng. Tan bằng giá đậm chồi non cây lòng. Nguyện cầu cho Quê Hương. Ngày an lành trên Quê Hương." (xuân tha hương).

Tiếp theo là những ca khúc phổ từ thơ của nhiều tác giả. Với những: **"ngàn xưa ngàn sau" - "khoảng cách chẳng bình yên" - "năm tháng gọi tuổi tên mình bỗng lạ" - "nỗi đau tình cờ"** - (thơ Phạm Ngọc).

Từ khuất một bóng hình dấu yêu, là thần tượng mang theo của bao người đi. Hình ảnh ấy cho dù đã rơi chìm sau bóng phượng, sau bức tường rêu phong của ngôi trường xưa, sau ký ức đã nhạt nhòa theo tháng ngày ly hương, nhưng mãi mãi vẫn còn ẩn hiện nét đan thanh của khung trời kỷ niệm. Nên lời vọng lại từ ngàn xưa, sẽ vọng mãi đến ngàn sau. Hình bóng ấy, tiếng vọng ấy, khoảng cách ấy, từ nơi chốn xa xăm nào của một quê hương khuất cách, như đang thì thầm và muôn đời như con sóng hằng đêm vẫn vỗ vào bờ đá lạnh.

Hẹn thề xin giữ mai sau. Cùng em đi lại bước đầu nguyên sơ. Ngày xưa núi hẹn sông chờ. Ngày sau mưa nắng vẫn chưa bạc lòng. (ngàn xưa ngàn sau).

Tấm lòng chung thủy ấy vẫn luôn dần trải theo không gian xa cách, theo thời gian tàn phai để mong cho ngày tháng vẫn ngọt ngào, để em về giữa phố có nắng reo hồng, để lòng mong vẫn còn mãi một thuở yêu người, còn với với một trời xa nhớ...

Đời vẫn thế lối về chia muôn ngã. Bóng mây xa hun hút ánh trăng già. Năm tháng gọi tuổi tên mình bỗng lạ. Vẫn yêu người lặng lẽ giữa xuân qua.

(năm tháng gọi tuổi tên mình bỗng lạ).

Đến những: **"từ một ngày mưa" - "đưa em chiều mưa" - "xuân trong màu mắt em"** - (thơ Tùy Anh).

Thân phận con người và hoàn cảnh tha hương là niềm khắc khoải khôn nguôi của những người ly xứ. Nỗi trần trở muôn đời vẫn là niềm nhớ nhung về một quê hương đang còn chìm đắm trong khốn khó, trong hệ lụy của bao thế lực mang chủ nghĩa ngoại lai về giày xéo dân lành. Nên niềm mơ ước một ngày mai thanh bình là nỗi niềm chung của những người đã và đang chung vai tranh đấu, để cầu mong quê hương sẽ có một ngày xuân, như "xuân trong màu mắt em" nở một nụ cười xuân thăm tuổi đời. Niềm hy vọng ấy thì muôn đời vẫn đẹp, tình yêu dấu kia muôn đời vẫn thiết tha. Như thiết tha một ngày về khi quê hương đang nở rộ đóa yêu thương để dâng hiến cho muôn người:

"... Nhớ từ thuở ta chung lòng tranh đấu. Cho quê hương bớt u tối lắm than. Bao hệ lụy xin cam đành gánh chịu. Bao nợ nần xin trả lại thế gian. (từ một ngày mưa).

Nhưng cuộc vô thường này, đã trôi giạt bước phiêu du càng xa nguồn cội, nên quê hương vẫn mãi nghìn trùng, cho mỗi lần xuân đến mà thấy lòng vẫn còn khuất lạnh bên trời:

Anh mãi phong trần lạc dấu chân. Mỗi lần xuân đến mỗi băng khuâng. Quê hương dù vẫn trong tâm nhớ. Nhưng quá xa với xuân hồi xuân! (xuân trong màu mắt em).

Đến những: **"có những điều chưa nói" - "gửi gió chờ mây"** (thơ Nguyễn Hữu Tùng).

Như những lời thì thầm với người yêu dấu khi tình duyên chưa tròn, tưởng như khói sương và thời gian mong manh kia đã làm nên khung cảnh lỡ làng...

Để cho "có những điều chưa nói" cứ mãi đeo theo trong hồn những chùm hoa không sắc màu, vẫn lặng lẽ như bầu trời ngưng gió, như thời gian âm thầm trôi đi, khiến cho đời thêm mênh mông nỗi nhớ, về những cánh khói, những áng mây và những bóng chiều tan vợi. Nên trong muôn trùng duyên khởi ấy, lặp lại những thắc mắc không với:

"Sao lạ nhỉ cứ mơ về nơi ấy. Phải tại em hay tại nắng sân trường... Áo màu trắng bờ vai còn thẹn. Nhớ con đường nơi gửi gió chờ mây. (gửi gió chờ mây).

Khung cảnh ấy đã in đậm trong hồn, để thỉnh thoảng soi lại cho người nơi chốn xa lúc hồi tưởng. Cứ réo gọi giữa muôn trùng những tiếng lòng năm xưa còn đồng vọng. Nên cho dù thời gian cứ trôi, người đi vẫn xa... nhưng "Lòng như tưởng còn đang tròn giấc mộng..."

Đến những: **"mưa nơi xứ lạ" - "mênh mông kiếp lá" - "như chim lạc loài" - "bay giữa thu chiều" - "về đâu" - "còn mãi Việt Nam"** (thơ Đan Hà).

Những mảnh vụn tâm sự của người đi đang rơi rụng như lá thu vàng bay trước gió. Từ lặng lẽ đến xôn xao bao tiếng lòng thổn thức, trong cảnh chia ly của người đứng trông theo những cánh chim khuất bóng, để thương nhớ ngập tràn bước chân nuôi tiếc của buổi tiễn người:

"Trong lặng lẽ nhìn hoàng hôn dần tắt. Bóng chim về dáng phiêu bạt đơn côi. Chút yêu dấu như tuyết rơi trắng mặt. Phủ lên đây theo ngày tháng dần với... Anh bóng lạnh vẫn bên trời biển biệt. Nhiều lúc buồn muốn ấp ủ mê thương... (như chim lạc loài).

Để rồi trên bước đường lữ thứ ấy, một lúc nào đó dừng lại bên trời mà vọng về tiềm thức một nỗi băn khoăn cội nguồn yêu dấu, rồi thầm hỏi biết về đâu?

Dừng chân trên bến chiều nay. Trời vàng tha thướt chân mây. Trên cao chim về mỏi cánh. Ước mơ đậu bến sống đây. (về đâu).

Những tình tự buồn vui của cuộc đời, hay những cảm nhận về nhân sinh quan trong cuộc sống tha hương đều mang một nỗi niềm. Còn mãi trong tâm thức một ẩn chứa triền miên. Qua những hình ảnh rất thật trong cuộc đời đang dung hòa vẫn luôn là những cảm nhận đang vẽ lên hiện tượng của đất trời. Mưa rơi, gió tạt, nắng buông từng giọt long lanh... hay thiên nhiên đang cùng cất tiếng hát.

Đến: **"vàng óa hướng dương"** (thơ Phạm Thiên Thư). Những ý tưởng song hành, ẩn dụ lập thành một chuỗi hiện tượng vừa thuận vừa nghịch, vừa xa vừa gần, vừa còn vừa mất, vừa chia ly vừa đoàn tụ... làm biến trạng cảm xúc buồn vui thành hình hài nhỏ bé giữa đất trời, trước tình yêu, mà cõi lòng thì mỏng manh quá đến nỗi khi vô tình va vào cánh gió, đã nghe tiếng lòng ta vương... Cõi lòng đã vàng như một óa hướng dương, khi đêm đêm hồn còn ẩn nấu trong một cõi xa tình. Khi giấc khuya còn thổn thức, khi hồn buồn còn chơi vơi, khi niềm kia không có ai an ủi. Biết bao giờ cơn gió xưa về đây hội ngộ với mây chiều, để cho hồn quạnh còn một gốc nào nương náu. Trên từng ngón tay vụng dại đã một thời nắm bắt chuỗi ngày rơi mau theo thời gian trôi gió thoảng, như chiếc lá rời khỏi cành cây. ... Cho đời mãi còn nhớ bến sông kia nửa trong nửa đục. Và cuộc đời vẫn mãi ngời thương những cánh bèo lục tím hay cõi lòng chừ đã vàng một óa hướng dương... *Ai có đi bên đường. Vô tình va cánh gió. Có nghe gì trong đó. Một tiếng lòng ta vương. Một ngày như sông Thương. Một nửa trong nửa đục. Ta thương con bèo lục. Vàng một óa hướng dương. (vàng óa hướng dương).*

Đến: **"có những điều sao chưa kịp nói"** (thơ Thao Thao). Đời đang trôi lênh đênh từ những cuộc chia ly. Mà lẽ vô thường thì đang cuốn hút về miền vô tận. Không biết mai đây sẽ còn gì, khi người ở lại thì mang nặng những nỗi buồn khi chiều xuống, mà hắt hiu lặng lẽ những giọt lệ ướt mi, cho mặt môi ngày tháng ngóng chờ... như chiều trong sân chờ giọt nắng vàng, cho ai còn ngồi hong tóc, để ngâm lại bài thơ vàng hoa cúc... còn biết bao nhiêu điều cần phải nói, thế nhưng biết nói sao với khi lòng thì vẫn yêu mãi một

mối tình, và tình thì sắp sửa chấp cánh bay xa để đành mang lời lỗi hẹn... lòng buốt nhói trước cảnh chia ly đang chờ người nơi cõi tịnh, trong cảnh vô thường sẽ cuốn trôi, chỉ để lại nỗi thao thức của lòng với những điều sao chưa kịp nói... *Có những điều sao chưa kịp nói. Nói sao với yêu mãi một mối tình. Dầu ngăn ngủi xin là tình miên viễn. Thôi lỗi hẹn người ở lại tôi đi. (có những điều sao chưa kịp nói).*

Đến những: **"tình thiên thu"** (thơ Camille Huyền). Một buổi sáng trước sân những đóa hồng đua nở, lãng đãng trên trời những cụm mây theo gió sớm. Với hoa với nắng đang hòa vui khi người đang hai tay hứng giọt sương lành... khung cảnh ấy của thiên nhiên, của lòng người đang hòa quyện như một thiên đường tình yêu đang rộng mở, đang khiêu vũ điệu nghệ thường, đang rót xuống cho cuộc đời bao hạnh phúc, khiến cho trái tim ta bát ngát lượng tử bi... hãy lớn lên trong không gian phơi phơi ấy, trong tình yêu vạn vật, trong tiếng hát của đất trời, rồi mai đây có tan biến vào hư vô vĩnh cửu thì những đóa hoa kia, hạt sương nọ, là tình yêu thao thao bất tuyệt mà đất trời đã dành cho ta một tình yêu vĩnh cửu, tình thiên thu... *Hãy lớn lên trong tình yêu vạn vật. Trong anh trong em trong âm nhạc muôn màu. Rồi nằm xuống rong chơi cùng sương khói. Hồn bay cao lên ngự đỉnh trắng vàng...*

Sự nghiệp âm nhạc của chị Hoàng Hoa cũng mới đến với khán thính giả mấy năm gần đây thôi, có thể gọi là mới bắt đầu. Nhưng vốn liếng sẵn có với trên hai mươi bản nhạc đã sáng tác, cùng với những buổi trình diễn như: "Đêm Thơ Nhạc Thính Phòng" tại thành phố Padova - Italy vào ngày 02 tháng 6 năm 2007 vừa qua, một buổi trình diễn được ghi nhận là rất thành công cả lượng lẫn phẩm. Có nhiều người đã lái xe từ hơn hai trăm cây số đến để tham dự, mọi người thưởng thức với tất cả sự trân trọng; người trình diễn cũng với tất cả nỗi đam mê nghệ thuật, đã hòa chung trong một khung cảnh chan chứa tình đồng bào thắm thiết, tình quê hương mến yêu, đọng lại một nguồn cảm xúc tuyệt vời đã chứng minh tài hoa của chị. Như vậy, chắc chắn trong tương lai sự đóng góp của chị sẽ còn phong phú và nhiều hứa hẹn hơn nữa.

Cảm nghĩ về một tài năng mới mẻ, vừa đang bước vào nền âm nhạc bằng những bước chân vững chãi, với một tình tự đam mê, cùng một ý chí vươn tới tương lai bằng những kinh nghiệm đã gặt hái được... là muốn giới thiệu đến quý khán thính giả khắp nơi một bông hoa mới lạ, đã và đang đem hương sắc dâng hiến cho đời một nguồn cảm chan chứa tình yêu quê hương muôn đời, và đóng góp cho nền âm nhạc nước nhà bằng một tấm lòng vô ngại...

Muốn có Tuyển Tập Nhạc xin liên lạc về:
NGUYỄN VĂN HOÀNG
Via S. Piox. 21/ A
Breda Di Piave 31030 Treviso. Italy
eMail. hoanghoa@email.it

Buổi ra mắt sách của TT. Thích Thiện Minh và Gs. Phạm Trần Anh tại chùa Viên Giác

• Thị Tâm Ngô Văn Phát tường thuật

Với 3 tác phẩm:

- *Hồi ký 26 năm lưu đầy của TT. Thích Thiện Minh*
- *Đoạn trường bất khuất của Gs. Phạm Trần Anh*
- *Nguồn gốc Việt Tộc của Gs. Phạm Trần Anh*

Theo chương trình thì buổi ra mắt sách được tổ chức từ 15 giờ ngày 23.12.07, nhưng ngày này nhằm ngày 14 ÂL. nên tại chùa có lễ Sám Hối từ 15 – 17 giờ, do đó buổi ra mắt sách đến 17g15 mới bắt đầu.

Mặc dầu bận hướng dẫn việc tổ chức khóa Huân Tu Tịnh Độ khai giảng ngày hôm sau 24.12.07, nhưng Đại Đức Thích Hạnh Tấn, trụ trì chùa Viên Giác cũng đến Chủ tọa và hiện diện trong suốt buổi ra mắt sách làm cho BTC rất vui mừng, lên tinh thần.

Mở đầu, cô Nguyên Ngọc Phạm Thị Bích Thủy thay mặt Ban Tổ Chức tri ân Thầy Thích Hạnh Tấn và cảm ơn quý vị quan khách. Sự hiện diện của Thầy cũng như quý vị nói lên tấm lòng cảm thông và chia sẻ những khổ nhục oan khiên do đảng cộng sản (CS) gây ra mà những tù nhân chánh trị và Tôn Giáo Việt Nam đã và đang bất khuất chịu đựng ở bên nhà. Sau đó cô thỉnh xin Thầy có đôi lời cùng với quý vị tham dự.

Tiếp theo là phần phát biểu của Thầy Thích Hạnh Tấn. Thầy nói về thiên chức của người Tăng Sĩ là Hoằng Pháp Độ Sanh. Nơi nào có chúng sanh bị khổ thì nơi đó có người Tăng Sĩ hiện diện để cứu khổ. Mỗi người Tăng Sĩ có một hạnh nguyện riêng nhưng chung quy không ngoài mục đích là cứu khổ chúng sanh, hướng dẫn chúng sanh làm lành lánh ác để cho cuộc sống được thăng hoa, xã hội an hòa. Nhưng vì vô minh nên nhà cầm quyền CSVN không nhìn thấy mục tiêu cao cả này, họ đã và đang tiếp tục đàn áp, tù đầy những Tăng Sĩ tức là những sứ giả Hòa Bình, Tình Thương của Như Lai nên xã hội Việt Nam ngày nay đạo đức suy đồi, tính người điên đảo! Ngoài ra Thầy cũng chia sẻ sự mất mát khổ đau với những người dân thân đầu tranh bất bạo động đòi quyền sống và quyền làm người cho nhân dân đã và đang bị đảng CS bắt giam tù đầy. Sau cùng Thầy chúc buổi ra mắt sách được thành công viên mãn.

Vì là một cựu tù binh cải tạo, đã gánh chịu bao nỗi cực hình đớn đau bởi những sự trả thù tàn ác của CS, nên người viết được Ban tổ chức mời phát biểu đôi lời để cho những người tham dự biết thêm về tội ác của đảng CS.

Tiếp đến là Gs. Phạm Trần Anh, Phó Chủ Tịch Hội Ái Hữu Tù Nhân Chánh Trị và Tôn Giáo Việt Nam, đặc trách Hải Ngoại đồng thời là tác giả cuốn Đoạn

Trường Bất Khuất và Nguồn Gốc Việt Tộc trình bày sơ lược tiến trình về sự hình thành Hội Ái Hữu Tù Nhân Chánh Trị và Tôn Giáo Việt Nam, và động cơ nào thúc đẩy ông và TT. Thích Thiện Minh viết ba cuốn sách được nêu ở trên.

Trước khi chấm dứt buổi ra mắt sách, Thầy Thích Hạnh Tấn kêu gọi những người tham dự mua sách để ủng hộ tinh thần cũng như vật chất cho hai tác giả. Hưởng ứng lời kêu gọi của Thầy, những người tham dự đứng sập hàng dài, chưa đầy 20 phút tất cả những cuốn sách bày trên bàn đều được bán hết ! Buổi ra mắt sách tại chùa Viên Giác được thành công rất tốt đẹp.

• Lời phát biểu của ĐH. Thị Tâm Ngô Văn Phát

Kính bạch ĐĐ.Thích Hạnh Tấn Trụ trì chùa Viên Giác
Kính thưa Gs. Phạm Trần Anh
Kính thưa quý vị trong Ban Tổ Chức
Kính thưa quý Đạo hữu

Trước hết tôi xin trân trọng kính gửi đến quý chư liệt vị lời chào mừng đoàn kết trong tinh thần Bi Trí Dũng, kiên trì đấu tranh bất bạo động, không sợ hãi để đòi hỏi đảng cộng sản (ĐCS) đồng thời cũng là nhà cầm quyền Việt Nam từ bỏ chế độ độc tài đảng trị, thực hiện tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng cho người dân.

Sau đây tôi xin có đôi lời trình bày cùng quý vị đang có mặt trong buổi ra mắt sách của TT.Thích Thiện Minh hiện bị giam lỏng ở Việt Nam, và Gs. Phạm Trần Anh đang hiện diện tại đây.

Thưa quý vị, trước 30.4.1975 tôi là một Trung Tá trong QLVNCH miền Nam. Sau 30.4.1975 khi CS miền Bắc cưỡng chiếm được miền Nam và tiếp theo cuộc đổi đời nghiệt ngã, tôi bị bắt vào trại tập trung cải tạo và bỗng nhiên trở thành một tù binh cải tạo. Tuy thời gian ở tù của tôi khoảng chừng hơn 1/4 đời tù của TT. Thích Thiện Minh (26 năm) và Gs. Phạm Trần Anh (20 năm), nhưng tôi đã từng chịu đựng những cực hình khổ sai bởi những đòn trả thù dã man tàn ác của những tên bộ đội và công an đối với tù cải tạo, nên tôi hiểu rất rõ những gì đã xảy ra trong các trại tù cải tạo từ Nam ra Bắc.

Cũng giống như lúc tôi ở tù gỗ lịch, hai vị chỉ có ngồi gõ ghè trong xà-lim để đếm thời gian cho qua ngày theo sự vận hành sáng tối của vũ trụ. Hai vị bị lưu đầy qua các trại tù cải tạo từ Nam ra Bắc dưới sự canh gác của những con người CS có óc nhưng không có tim! Vì có óc nhưng không tim, nên chúng nó bỏ đói, hoặc cúp phần ăn, cùm chân nhốt trong xà-lim từ năm này sang năm khác mà không để lộ một chút xót thương nào! Thật là một chuỗi dài khổ đau tủi nhục vì người Việt bỏ tù người Việt về tội yêu nước nhưng không yêu CS, không yêu XHCN! Nhưng mầu nhiệm thay, mặc dù bị hành hạ về thể xác lẫn tinh thần trên ¼ thế kỷ mà hai vị còn sống được cho đến ngày nay

để làm chứng nhân cho lịch sử, thật đúng là một đoạn trường bất khuất phải không quý vị?

Bây giờ tôi xin đề cập đến hai chữ *Hận Thù* và *Tội Ác*.

Thưa quý vị, *Hận Thù* phải lấy tình thương và lòng Từ Bi Hỷ Xả để xóa bỏ, hóa giải theo như lời Đức Phật đã dạy trong kinh Pháp Cú:

*Lấy hận diệt hận thù
Đời này không có được
Không hận diệt hận thù
Là định luật ngàn xưa*

Nhưng thưa quý vị, còn *Tội Ác* thì sao? Câu trả lời là phải nói ra bằng lời để cho mọi người nghe, hay phải viết lên những trang giấy rồi đóng lại thành sách để cho mọi người xem, nhiều người biết. *Vì nếu im lặng trước tội ác tức là đồng lõa với tội ác đó vậy.* Nhận thức được điều này, cho nên TT. Thích Thiện Minh mới viết cuốn sách tựa là *Hồi Ký 26 Năm Lưu Đày* và Gs. Phạm Trần Anh viết cuốn sách tên *Đoạn Trường Bất Khuất*. Theo tôi nghĩ, hai vị viết 2 cuốn sách này không phải vì hận thù CS, mà chỉ để nói lên những tội ác ghê rợn không thể nào tưởng tượng được đã xảy ra ở phía bên trong hàng rào kẽm gai của các trại tù cải tạo được mệnh danh là địa ngục ở trần gian để cho thế hệ của chúng ta và thế hệ mai sau đọc biết là khi CS đi tới đâu *Tội Ác* và *Khổ Đau* theo sau tới đó! Tuy nhiên những tội ác được kể ra trong 2 cuốn sách này chỉ đóng khung trong những trại tù cải tạo mà thôi, nó chỉ là một phần nhỏ trong những tội ác mà đảng CS đã và đang gây ra cho nhân dân ta ở ngoài xã hội như: Cướp đất của nông dân; Cướp nhà của thị dân; Cướp lương của lao công; Cướp nơi thờ phượng của các Tôn Giáo v.v.... Và theo tôi nghĩ cái tội ác nặng nhứt của đảng CS là cắt đất, cắt biển của Tổ Tiên ta cống dâng cho quan thầy Tàu Cộng để được chúng bảo vệ quyền muôn năm thống trị nhân dân.

Do đó thưa quý vị, trước khi dứt lời, tôi đề nghị là trong mỗi tủ sách gia đình của chúng ta nên có 2 cuốn sách này để chúng ta đọc và cho con cháu thế hệ mai sau của chúng ta biết được những tội ác của CS, những biến cố đau thương đã xảy ra trên quê hương Việt Nam; để từ đó trên con đường xây dựng lại đất nước trong thời kỳ hậu CS con cái chúng ta sẽ tránh không đi vào các vết xe cũ của những con người CS.

Ngoài ra chúng ta cũng nên có cuốn *Nguồn Gốc Việt Tộc* của GS Phạm Trần Anh để đọc hầu biết được nguồn gốc của chúng ta, của tổ tiên ta đã bao nhiêu đời dựng nước, đã đổ bao nhiêu xương máu để giữ nước, giữ từng tấc đất, bờ rau ngọn cỏ, sông biển, núi rừng v.v...mà nay đảng CS lại nhẫn tâm cắt đất, cắt biển tức là cắt một phần thân thể của tổ tiên ta cống dâng cho Tàu Cộng thì thật là một ô nhục muôn đời, một vết nhơ muôn kiếp, dù cho có lấy hết nước ở biển Đông cũng không làm sao rửa cho sạch!!!

Một lần nữa xin thành thật cảm ơn quý vị đã lắng nghe và trân trọng kính chào quý vị.

**Giá 3 cuốn sách 50€. Liên lạc Nguyễn Thị Châm Oanh
ĐT. 07161 - 9880870**

Gởi anh một người chưa gặp ...

*Gởi anh một người chưa gặp
Đôi dòng tâm sự mệnh mang
Tôi suốt một đời xuôi ngược
Độc thơ anh thấy bàng hoàng.*

*Anh viết những lời tâm huyết
Độc như dao nhọn xoáy tim
Tưởng đâu lời người tri kỷ
Mình đang mở mắt trông tìm.*

*Đất nước đang cơn hoạn nạn
Trong tay một lũ tham tàn
Cúi đầu làm tôi rợ Bắc
Ai nghe lòng chẳng tan hoang.*

*Đem đất dâng người "Phản Quốc!"
Đặng Dung dòng sử nhục nhơ
Công sản "Buôn Dân Bán Nước!"
Ôi tường trán bóng mặt trời.*

*Là dân con Hồng cháu Lạc
Tuổi thơ học sử nước nhà
Nam Quan Cà Mau một dãy
Bây giờ đọc thấy xót xa.*

*Nhìn dãy Trường Sơn quần quai
Biển Đông giầy giụa kêu gào
Hỏi ai mà không đau xót
Dạ nào chẳng thấy nao nao.*

*Người xưa khai sơn phá thạch
Giữ gìn mảnh đất ông cha
Vó ngựa trường chinh đời Lý
Bắc Nam rung chuyển sơn hà.*

*Lời hịch Đức Trần Hưng Đạo
Gươm thiêng Thái Tổ hậu Lê
Voi thần Quang Trung Nguyễn Huệ
Ngàn sau vẫn một câu thơ.*

*Tôi cũng như anh trần trở
Hỡi ta ta phải làm gì (*)
Ngọn đuốc tiền nhân để lại
Muôn đời soi tỏ lối đi.*

*Xin hẹn một ngày gặp gỡ
Quê hương rộn rã tiếng cười
Mình sẽ cùng nhau vun xới
Cho đời mai hậu vui tươi.*

• Trần Ngọc Nguyên Vũ
(*) Thơ Ngô Minh Hằng



BỆNH ĐAU LỞ LOÉT BAO TỬ (Ulkuskrankheit, Ulcera ventriculi et duodeni)

- **Bác sĩ : Trương Ngọc Thanh**
- **Dược sĩ: Trương, Thị Mỹ Hà**

Cách đây đã lâu, có lẽ hơn 14 năm về trước, trong một lần trực cấp cứu chúng tôi được điều đến nhà một bệnh nhân nằm khá xa thành phố.

Anh ta là một thanh niên trẻ, đang ở trong tình trạng gần như hôn mê (Schock): Mặt tái xanh, mạch nhanh, huyết áp thật thấp. Theo tường thuật của thân nhân, trước đó trong một cơn đau bụng, bệnh nhân quần quai kêu la thật dữ dội.

Sau khi được sơ cứu tại chỗ, tim mạch đã ổn định, bệnh nhân được đưa về bệnh viện. Các phương pháp định bệnh cần thiết được thực hiện. Kết quả xét nghiệm máu cho thấy bệnh nhân bị mất máu trầm trọng, bụng căng cứng. Trong ca mổ khẩn cấp nguyên do tìm thấy là bao tử (dạ dày) bị thủng, dịch vị, máu và thức ăn tràn đầy xoang bụng.

Tìm hiểu tiền sử bệnh cho thấy, bệnh nhân bị đau bao tử từ nhiều năm qua, ăn uống thất thường do nghề nghiệp, hút thuốc và uống rượu nhiều.

Vi mẫu khám nghiệm tìm thấy trong bao tử có sự hiện diện của vi khuẩn *Helicobacter pylori* (HP). Nhóm xoắn khuẩn hình đũa này có chiên mao di động ở một đầu trước kia còn được gọi là *Campylobacter pylori*.

Helicobacter pylori (HP) đã được hai Bác sĩ về khám nghiệm vi mẫu và giải phẫu tử thi (Pathologe) người Úc là Barry Marshall (Adelaide) và Robin Warren (Perth) cùng mô tả từ năm 1982. Trong các vi mẫu dạ dày của những bệnh nhân bị đau bao tử hai ông tìm thấy các xoắn khuẩn hình đũa, hiếu khí và Gram âm này. Để chứng minh nguồn gốc của sự lở loét dạ dày do HP gây ra Marshall đã uống vào một lượng lớn HP trong thí nghiệm với chính mình. Sau đó ông ta thực sự bị đau và lở loét dạ dày.

Năm 1983, vào thời điểm này, công bố của Marshall đã bị y giới cười chê và chế nhạo. Tất cả đều tin rằng ở bao tử với nồng độ pH là 1 (độ chua của dạ dày do Acid Chlohydric HCl, chua hơn giấm ăn gấp nhiều lần, là nơi tuyệt đối vô trùng. Ở dạ dày không có một loại vi trùng nào có thể tồn tại được và HP cũng không là nguyên do gây bệnh được.

Mãi đến hơn 22 năm sau, đánh giá và mô tả của

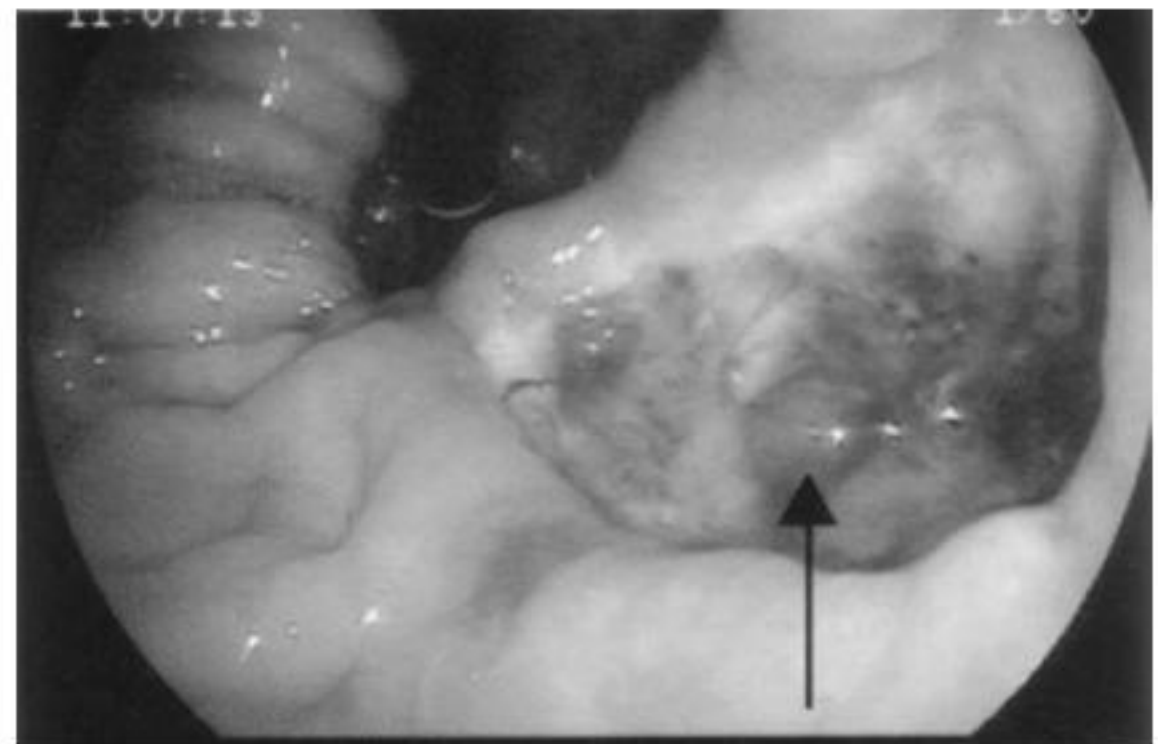
Marshall và Warren đã được vinh danh với giải thưởng cao quý Nobel về y học vào năm 2005. Nhờ vào đó, việc điều trị bệnh lở loét bao tử với thuốc kháng sinh mà có đến 90% bệnh nhân được chữa khỏi.

Vào những năm 1896 xoắn khuẩn hình đũa HP cũng đã được mô tả tìm thấy trong dạ dày các loài gia cầm. Đến nay, thì loài người là nguồn dự trữ bệnh duy nhất và lây trực tiếp qua đường phân - miệng (Fäkal – oral) hoặc từ miệng qua miệng (oral – oral). Nếu dụng cụ dùng cho phương pháp nội soi dạ dày (Gastroskopie) không được khử trùng đúng tiêu chuẩn thì đây cũng là nguồn truyền bệnh.

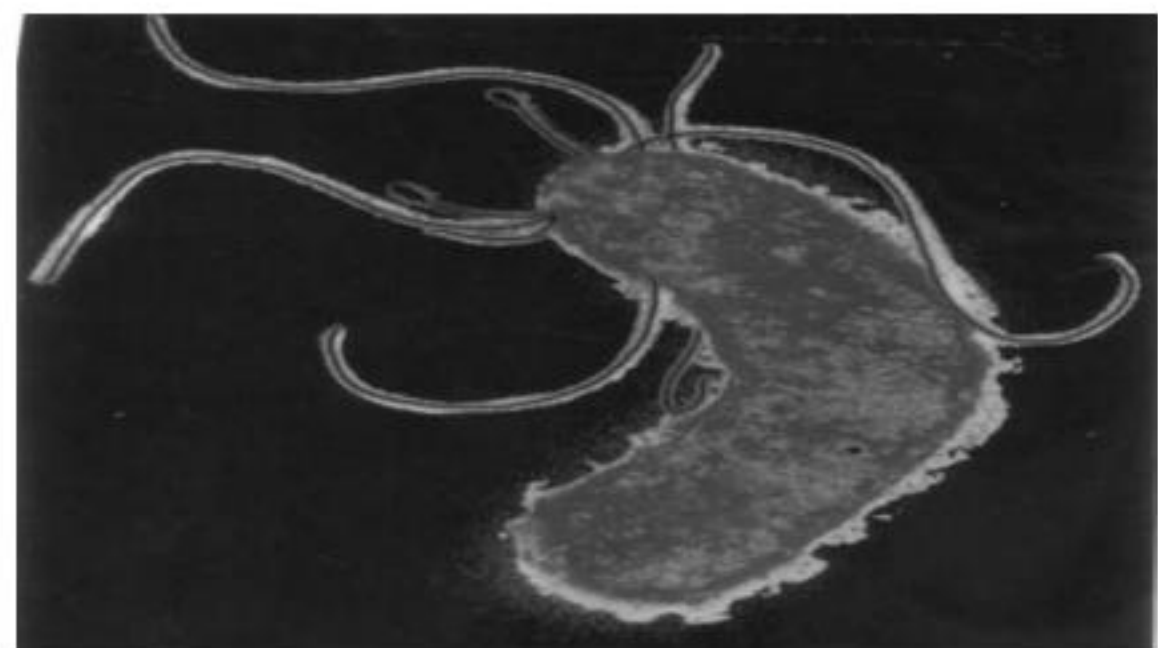
Trong tường trình mới nhất của Hiệp Hội Vi Khuẩn Học Bắc Mỹ từ Toronto Canada cho thấy muối ăn NaCl với hàm lượng cao, ngoài việc làm tăng huyết áp còn có tác dụng kích thích hoạt động của HP gây lở loét bao tử.

Nghiên cứu từ Đài Loan với 1.225 bệnh nhân trong hơn 6 năm đã được công bố vào tháng 7 vừa qua xác nhận HP là một trong những nguyên do gây ra ung thư dạ dày, chiếm vị trí thứ 4 trong các bệnh ung thư gây tử vong.

Một khía cạnh khá lý thú qua theo dõi ở các bệnh nhân bị lở loét bao tử thì thường họ và con cái của họ ít hoặc không bị các bệnh dị ứng da (Ekteme).



-Hình nội soi lở loét bao tử



-Xoắn khuẩn hình que *Helicobacter pylori*

I. Bao tử và chức năng sinh học

Là một túi chứa thức ăn có thể tích giãn nở từ 1,6 đến 2,4 lít. Thuộc bộ máy tiêu hóa, bao tử có thành được cấu tạo với nhiều lớp cơ trơn xếp chéo nhau, nhờ đó mà bao tử có được tính dai và bền vững.

Các tế bào của thành dạ dày tiết ra dịch vị, có độ chua từ 1 – 1,5 (pH1–pH1,5) nhờ vào HCl (Acid Chlorhydric). Trong dịch vị có các Proenzyme, Enzyme (Tiền phân hóa tố và phân hóa tố) như Pepsinogen, Pepsin, Ptyalin; kích thích tố Gastrin; Intrinsic Faktor; chất nhầy Mucine, Phosphate, Proteine và các muối Ionen.

Lượng dịch vị tiết ra từ 1 đến 3 lít mỗi ngày. Sự tiết dịch vị nhiều, ít tùy thuộc vào các kích thích thần kinh vị giác, thị giác, khứu giác, thính giác và thời gian lưu trữ, thành phần thức ăn trong dạ dày.

Thức ăn sau khi được nhai kỹ từ miệng đi qua thực quản vào dạ dày. Tùy theo thành phần (chất béo, đường, thịt...) thức ăn được lưu trữ ở đây lâu hay mau để được co bóp trộn lẫn với dịch vị. Sau đó thức ăn này đi vào thập nhị chỉ tràng (đoạn đầu của ruột non) để được đưa vào ruột non.

Acid Chlorhydric tạo độ chua ở dạ dày, đồng thời kích thích các tiền phân hóa tố hoạt động. HCl còn có nhiệm vụ bảo vệ dạ dày chống lại các vi khuẩn.

Lượng HCl này cũng làm cho dạ dày bị lở loét khi các cơ chế tự bảo vệ trong dạ dày bị hủy hoại hoặc biến đổi.

Khi ợ chua, và thấy nóng rát ở thực quản là do dịch vị với Acid HCl bị đưa ngược lên, làm gây lở loét thực quản (Refluxösophagitis).

II. Bệnh Dịch Học

Bệnh lở loét bao tử (Ulcus ventriculi) và thập nhị chỉ tràng (Ulcus duodeni) là bệnh viêm nhiễm lành tính màng nhầy của bộ máy tiêu hóa. Cùng với Gastritis (viêm bao tử) bệnh được xem là thường gặp ở đoạn đầu bộ máy tiêu hóa. Chiếm tỷ lệ 0,5–1,5%^o (0,5 – 1,5 phần ngàn), bệnh thường gặp ở lứa tuổi từ 50 đến 70.

III. Cơ chế bệnh học và nguyên nhân gây bệnh

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến lở loét bao tử.

Thường được kể đến do di truyền, giới tính, rối loạn về cân bằng giữa yếu tố cơ chế bảo vệ (màng nhầy có độ kiềm của thành trong bao tử Ion HCO³⁻, chất đệm ở bao tử và các yếu tố hưng hại (như lượng Acid HCl Pepsin).

Các yếu tố bên trong và từ bên ngoài ảnh hưởng trực tiếp đến sự cân bằng cơ chế bảo vệ này.

A. Các yếu tố từ bên ngoài

1. *Helicobacter Pylon* (HP) như đã mô tả ở trên nhóm xoắn khuẩn hình đũa có chiên mao di động có thể xâm nhập vào màng nhầy của dạ dày và bám vào

đó. Chúng tiết ra các điều tố Phospholipase và Protease làm gây hư hại màng nhầy này.

Trong bao tử các bệnh nhân bị ung thư bao tử (Adeno - Gastral Carzinom) hay MAL – Lymphom (ung thư hạch bạch huyết dạ dày người ta tìm thấy có đến 65% HP có chứa Gen Cag A.

2. *Dược phẩm* gây hại và làm lở loét dạ dày được kể đến như Cortison (tùy thuộc vào liều lượng và thời gian dùng), các chất giảm đau NSAR như Aspirin[®], Diclofenac, Ibuprofen là nguyên do gây ra đến 25% lở loét bao tử, trong số các bệnh nhân được điều trị với nhóm thuốc này, do cơ chế ức chế sự tổng hợp Prostaglandin.

3. *Các yếu tố tâm lý, Stress*: Các bệnh nhân sau khi giải phẫu, bị tai nạn, bệnh nhân bị ức chế tâm lý, buồn nản (Depression) thường hay bị lở loét, đau bao tử sau đó.

4. *Rượu và thuốc lá*: Hút thuốc làm gia tăng lượng Acid Hcl tiết ra. Rượu với nồng độ nặng gây tổn thương màng nhầy và các tế bào tiết ra chất nhầy bảo vệ bao tử.

B. Các yếu tố từ nội quan

1. *Chất Acid HCl* trong màng nhầy dạ dày cũng gây lở loét bao tử. Ở các bệnh nhân bị viêm dạ dày mãn tính Gastritis Typ A do sự tự miễn nhiễm và tạo ra các kháng thể chống lại Tế bào kèm (Belegzellen) thì bao tử không bị lở loét.

2. *Rối loạn cử động nhu động* ở các bệnh nhân bị bệnh tiểu đường; nguyên do có sự rối loạn hoạt động vùng hạ vị dạ dày và thập nhị chỉ tràng, dẫn đến mật gan bị dội ngược lên dạ dày.

3. *Cường tuyến phó giáp trạng* (Hyperparathyreodismus) tuy ít gặp nhưng cũng gây lở loét bao tử do lượng Calcium quá cao gây kích thích tiết nhiều Gastrin và HCl.

4. *Zollinger – Ellison – Syndrom* (Gastrinom): Gây ra do các tế bào ung thư tạo quá nhiều Gastrin.

5. *Ghi nhận ở các bệnh nhân có nhóm máu O* có tỷ lệ lở loét bao tử cao hơn 50% so với các nhóm máu khác.

IV. Triệu chứng bệnh lở loét dạ dày và thập nhị chỉ tràng

Thường thì bệnh nhân cảm thấy đầy hơi, khó tiêu, đau quặn trong vùng bao tử. Cơ đau có thể kéo dài ra sau lưng và ngực. Cơ đau có thể có vào lúc đói hoặc sau khi ăn, về đêm hoặc ban ngày.

Có những bệnh nhân bị buồn nôn, ợ mửa và không chịu được một số thức ăn. Cũng có trường hợp bệnh nhân bị lở loét bao tử mà không có triệu chứng rõ rệt chỉ được khám phá ra khi ợ ra máu hoặc đi cầu ra phân đen.

V. Phương thức định bệnh

- Các khám nghiệm cơ bản ở vùng dạ dày, dựa vào

siêu âm (Sonographie) cũng có thể nhận biết sự thay đổi thành dạ dày, tụ không khí ở thành dạ dày, bao tử phình to do rối loạn vận chuyển.

- Nhờ vào phương pháp nội soi (Gastro-Duodenoskopie) người thầy thuốc có thể quan sát trực tiếp, định vị trí vùng bị lở loét, lấy vi mẫu từ màng bao tử để khám nghiệm, làm các thử nghiệm nhanh tìm HP với các phản ứng hóa học như:

* Urease Schnelltest: Dựa vào sự hiểu biết, xoắn khuẩn HP hiệu khí tạo ra Urease – Enzyme này phân hủy Harnstoff để tạo nhiều Ammoniak NH_4^+ . Nhờ vào dung dịch kiềm này mà các xoắn khuẩn HP có thể trung hòa được Acid trong màng nhầy bao tử, nhờ đó mà chúng tồn tại được trong dạ dày.

- C^{13} Harnstoff – Atemtest: Bệnh nhân được uống một dung dịch loãng với phân tử Harnstoff được định bởi nguyên tố C bằng chất đồng vị. Chất Harnstoff được vi khuẩn xử dụng biến đổi thành CO_2 và được đo trong không khí thở ra của bệnh nhân.

- Tìm kháng thể HP trong máu IgA, IgG
- Xét nghiệm phân tìm Antigen – Elisa

VI. Phương thức điều trị

Vào thời xa xưa người ta cho rằng chất chua (vi toan, HCl) là nguyên nhân gây đau và làm lở loét bao tử.

*Dược phẩm cổ điển được nhắc đến là Magnesium (Maalox®) hoặc Bicarbonat (Maaloxan®), Aluminium với tác dụng hóa học làm trung hòa Acid trong dạ dày làm giảm đau rõ rệt, các chất này được gọi chung là Antacida.

* H_2 – Blocker: Như Cimetidin, Ranitidin, được uống về đêm. Nhờ vào sự ức chế các Rezeptor của tế bào sản xuất Acid nên lượng Acid hoạt động giảm đi rõ rệt.

Đến thời đại HP (HP – Ära) thì các loại thuốc này đi dần vào lãng quên, vì tính cách điều trị là lành bệnh không lâu dài.

A. Phương thức tẩy diệt HP

Vì tỷ lệ bệnh lở loét bao tử có liên quan đến việc nhiễm vi khuẩn HP cao, khi đã tìm được nguyên do là HP gây ra việc điều trị được tiến hành bằng các dược phẩm như sau, thời gian kéo dài từ 4 đến 7 ngày gồm 2 thành phần dược chất chính là:

1. *Protonpumperhemmer PPI* như Omeprazol, Lansoprazol, Pantoprazol, Rabeprazol, Esomeprazol, (Wismut). Đây là các dược chất ức chế sự tạo ra Acid HCl từ tế bào Belegzelle. Mục đích làm giảm độ chua của dạ dày, pH được giữ từ pH3 – pH5.

2. *Kháng sinh* như Clarithromycin, Amoxicillin, Metronidazol, Levofloxacin, Gatifloxacin, Tetrazyklin có tác dụng diệt khuẩn HP.

Việc kết hợp 2 nhóm thuốc trên với thành phần thay đổi và thời gian điều trị lệ thuộc vào sự chịu thuốc của bệnh nhân và nhiều nhóm Bác sĩ khác nhau tùy vào vùng địa lý (Ý, Pháp, Đức...). Thường là Tripeltherapie kết hợp (3 loại thuốc) hoặc 4 loại thuốc (Quadrupeltherapie).

Thành công điều trị, khi được định bệnh đúng, lên đến 90%, khi bệnh nhân làm đúng lời dặn bác sĩ.

B. Phương pháp phẫu thuật

Thường được áp dụng khi điều trị căn bản với dược học, thay đổi ăn uống và cách sống không đem lại thành công. Giải phẫu được cần đến khi với phương pháp cầm máu bằng nội soi không đem lại kết quả, hay bị xuất huyết trong bao tử trở lại. Lở loét bao tử ở vùng hạ vị, lòng lõ bao tử. Người ta có thể dùng phương pháp thông thường: Mở bụng Laparotomie hoặc tiểu thuật với rọi soi (minimalinvasive operation)

- Được nhắc đến là việc cắt bỏ một phần bao tử theo Bilioth I và Bilioth II và tạo đường tiêu hóa mới theo Roux -Y- Rekonstruktion.

- Elektive Vagotomie được thực hiện nhiều vào những năm 1970–1980 với mục đích loại bỏ tác dụng của dây thần kinh số X nhờ đó mà lượng Acid tiết ra giảm bớt, thường áp dụng khi bị lở loét ở cuống dưới dạ dày, vùng thập nhị chỉ tràng.

**

Thay đổi lối sống, ăn uống, ngủ điều độ đúng giờ, dùng các thức ăn nấu chín, tránh Streß, giảm rượu và thuốc lá cũng góp phần không nhỏ trong việc điều trị bệnh đau bao tử. Hy vọng chúng ta sẽ có những ngày xuân thật vui, bên những mâm cơm với bánh chưng, rượu ngọt, mứt thơm... đây hương vị mùa xuân.





in Phật sự

• Khóa tu học Phật Pháp kỳ 7 tại Úc Châu

Giáo Hội Việt Nam Thống Nhất Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan năm nay, 2008, đã tổ chức thành công viên mãn khóa tu học Phật pháp Úc Châu kỳ 7 tại Melbourne, do Giáo Hội địa phương là Tu Viện Quảng Đức và chùa Phổ Hiền đứng ra phụ trách phần hành chánh. Về tham dự lễ Khai mạc Khóa Tu vào ngày 04 tháng 1 năm 2008 có đại lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu đến từ Canada và các bậc trưởng lão của Giáo Hội tại Úc. Có 50 Tăng Ni là giảng sư và các vị trụ trì các Tự Viện trong gần 40 chùa tại Úc về đây giảng dạy cho 400 học viên và trợ lực cho Ban Tổ Chức.

Buổi lễ bế mạc đã diễn ra vào ngày 7 tháng 1 năm 2008 sau một đêm văn nghệ cũng như những ngày tu học thật đầy đủ ý nghĩa cho người xuất gia cũng như người tại gia.



Lễ khai mạc khóa tu học Phật Pháp Kỳ 7 tại Úc Châu



Lớp giảng dạy của Thượng Tọa Thích Như Điển



Đại Lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu ban đạo từ

• Lễ ký Tổ Minh Hải khai sơn chùa Chúc Thánh, Hội An

Hòa Thượng Thích Như Huệ, Phương Trượng chùa Pháp Hoa Nam Úc là Trưởng môn phái Chúc Thánh Hải Ngoại đã có mặt cùng với đại lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu và chư Tôn Giáo Phẩm ở trong cũng như ngoài môn phái vào ngày 1 tháng 1 năm 2008 tại chùa Phổ Hiền, nơi Đại Đức Thích Đồng Thanh trụ trì và Thượng Tọa Thích Phước Nhơn làm Phương Trượng, để làm lễ ký tổ Chúc Thánh.

Vào cuối thế kỷ thứ 17 (1697) Ngài Minh Hải từ tỉnh Phước Kiến đã đến Hội An khai sơn Chùa Chúc Thánh và sau đó truyền thừa một dòng kệ Lâm Tế cho đến ngày nay vẫn còn tồn tại cũng như phát triển mạnh ở trong cũng như ngoài nước. Ngài viên tịch vào ngày mồng 7 tháng 11 âm lịch giữa thế kỷ thứ 18, nên tông môn đã và đang làm lễ giỗ Ngài vào ngày này.

Được biết lễ khánh thành Tổ Đình Chúc Thánh tại Hội An vào lần trùng tu đại quy mô này sẽ được diễn ra một tuần lễ vào ngày Rằm tháng 2 âm lịch năm Kỷ Sửu (2009) tại Hội An; có Đại Giới Đàn và tổ chức cúng dường Trai Tăng 1000 vị; có thuyết pháp, chẩn bần

cùng tổ chức lễ chẩn tế trong một tuần lễ. Điều này sẽ nói lên được sự cộng tác chắc chắn của môn phái cũng như sự phát triển của môn phái ở trong nước lẫn ngoài nước.



Hòa Thượng Thích Tâm Châu ban cảm từ

• Đại Hội Ban Chấp Hành Hội Đồng Tăng Già Thế Giới



Lễ khai mạc tại chùa Từ Vân

Hội Đồng Tăng Già Thế Giới được thành lập tại Tích Lan vào năm 1966. Vào năm 1968 Đại Hội đã được tổ chức tại Việt Nam. Năm 1995 Ban Chấp Hành đã họp tại chùa Viên Giác Hannover do chính phủ Đức tài trợ phần ẩm thực và cư trú. Ban Chấp Hành gần hơn 100 vị có mặt khắp gồm 30 quốc gia trên thế giới và cứ giữa những năm có Đại Hội Khoáng Đại, đều có những lần họp Ban Chấp Hành. Năm nay, 2008, từ ngày 4 đến ngày 9 tháng 1 tại Kaoshung, Đài Loan. Thượng Tọa Thích Hội Bốn tổng thư ký Hoa văn của Hội, trụ trì chùa Từ Vân đã đứng ra tổ chức Đại Hội Ban Chấp Hành. Có khoảng 150 vị Tăng Ni trên khắp thế giới về đây tham dự Đại Hội. Đại Hội đã thông qua những dự án cho tương lai như phát học bổng cho Tăng Ni, chuẩn bị những cuộc họp cho thanh niên Tăng Ni tại Ladakh tại Ấn Độ vào tháng 7 năm 2008 này và Đại Hội kỳ 2 của lần thứ 8 sẽ khai mạc tại Hồng Kông và bế mạc tại Macao vào năm 2009. Vào năm 2010

Thượng Tọa Thích Phước Ân sẽ đứng ra tổ chức Đại Hội Khoáng Đại kỳ 9 tại Auckland, thủ đô của Tân Tây Lan.



Họp tại khách sạn



Bế mạc tại khách sạn

• Viếng thăm Hòa Thượng Thích Thánh Nghiêm

Ngài là một học giả, một thiền sư Đài Loan rất nổi tiếng về các sách Thiền cũng như Tịnh Độ. Ngài cũng là vị thầy khai sơn Pháp Cổ Sơn, là một Tông Lâm rất nổi tiếng của Phật Giáo Đài Loan. Sách của Ngài cũng đã được dịch sang tiếng Việt, trong đó có quyển "Phật Giáo Chánh Tín" đã được nhiều người lưu tâm học hỏi.

Vào ngày 10 tháng 1 năm 2008, Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover đã đến Pháp Cổ Sơn tại Đài Bắc để thăm viếng Ngài và trao đổi những Phật sự cũng như nhắc lại những hình ảnh kỷ niệm vào năm 1972 khi Ngài Thánh Nghiêm còn lưu học tại Nhật Bản. Năm 1973 sau khi tốt nghiệp tiến sĩ tại Đại Học Risso Tokyo, về lại Đài Loan Ngài đã tổ chức và thành công một cách vượt bậc trong phương diện văn hóa cũng như Phật học, không những ở Đài Loan mà ngay tại Hòa Kỳ và Âu Châu, Ngài cũng đã đến đây giảng dạy nhiều lần. Thượng Tọa Phương Trượng đã dùng Nhật ngữ để đàm thoại với Ngài. Thịnh thoảng thầy Hạnh Giới được Ngài hỏi bằng tiếng Phổ Thông. Mặc

dầu sức khỏe của Ngài không được tốt lắm, vì ở tuổi gần 80 rồi, nhưng Ngài đã tiếp phái đoàn chúng tôi gồm Thượng Tọa Thích Hạnh Bình, Đại Đức Thích Hạnh Bảo, Đại Đức Thích Hạnh Giới, Sư Chú Hạnh Bốn v.v... trong vòng 30 phút và sau đó đoàn chúng tôi đã được hội đàm với Ngài Phương Trượng của Pháp Cổ Sơn.



T.T. Phương Trượng đang viết lưu niệm



Hòa Thượng Thánh Nghiêm và Thượng Tọa Phương Trượng

• Pháp Hội Di Đà tại Bồ Đề Đạo Tràng

Từ ngày 12 đến ngày 20 tháng 1 năm 2008 tại Bồ Đề Đạo Tràng Ấn Độ có pháp Hội A Di Đà do Phật giáo Tây Tạng tổ chức có khoảng hơn 10.000 Tăng Ni và gần 20.000 Phật Tử về đây tham dự Pháp Hội. Không khí tại Bồ Đề Đạo Tràng vốn đã linh thiêng mầu nhiệm; giờ đây lại càng bận rộn trong sự tu tập, lễ bái, cầu nguyện nhiều hơn. Phải thành thật mà nói rằng nếu không có Phật giáo Tây Tạng thì Bồ Đề Đạo Tràng không được phát triển như ngày hôm nay. Ngày nay tại Bồ Đề Đạo Tràng đã có phi trường, khách hành hương có thể đổi máy bay tại Bangkok và Rangoon Miến Điện để đến đây tương đối dễ dàng. Khách sạn và chùa viện mọc lên khắp nơi như để đón nhận một bình minh của Phật giáo. Trong đó có 3 chùa Phật giáo Việt Nam của chúng ta. Đó là Việt Nam Phật Quốc Tự,

Trung Tâm Tu Học Viên Giác và chùa Linh Sơn.



Pháp Hội



Pháp Hội tại Bồ Đề Đạo Tràng



Tụng kinh dưới cội Bồ Đề

• Phát chẩn người nghèo

Cái khổ của chúng sinh không bao giờ tận cùng, mà Ấn Độ là nơi nghèo khổ không thiếu, nên mỗi năm khi Thượng Tọa Phương Trượng về Trung Tâm Tu Học Viên Giác cũng là cơ hội để bố thí chẩn bần, tịnh tài do Phật Tử ở Đức cũng như Phật Tử hành hương bảo trợ. Vào ngày 18 tháng 1 năm 2008 vừa qua, Thượng Tọa đã cùng Tăng Chúng Trung Tâm Tu Học Viên Giác, Thầy Hạnh Tuệ và các Phật Tử hành hương đã chẩn bần cho 500 người nghèo trong

khuôn viên chùa Linh Sơn, nơi vị Sư Thích Nữ Trí Hân trụ trì, nhằm xoa dịu phần nào những nỗi khổ của người dân tại đây.



Chánh điện Trung Tâm Tu Học Viên Giác

• Cực Lạc Cảnh Giới Tự tại Thái Lan

Đại Đức Thích Hạnh Nguyên đã phát tâm xây dựng Cực Lạc Cảnh Giới Tự tại Chiang Mai, Thái Lan, một Tu Viện chuyên tu Tịnh Độ kinh phí đã rót vào đây gần 1 triệu Dollar Mỹ, đã hoàn thành hơn 60% và đã được làm lễ an vị Phật vào tháng 11 năm 2006; vì trở duyên nên phải ngừng việc xây dựng lại hơn 1 năm nay. Bắt đầu từ tháng 4 năm 2008 này sẽ thi công trở lại để tháng 10 năm 2008 thầy trò Thầy Hạnh Tấn sang đây nhập thất. Trong thời gian khó khăn này Thầy Hạnh Giải vẫn bám trụ tại đây cũng như sự giúp đỡ của Việt Tông tại Thái Lan và sự hỗ trợ đất lực của Phật Tử Việt Nam tại Hòa Kỳ cũng như Âu Châu. Hy vọng khi hoàn thành, đây sẽ là một trung tâm lý tưởng cho những người muốn tu học và nhập thất lâu dài.



Trước thất của Thượng Tọa Phương Trưởng



Trước thất của Thầy Hạnh Nguyên



Trước thất của Ưu Bà Di

TIN PHẬT SỰ ĐỨC QUỐC

• Khóa tu "Duy Tâm Tịnh Độ" tại Karlsruhe do chúng Bồ Tát tổ chức

Ngày 01 và 02.12.2007, tại địa điểm thường lệ, NCO Club, Delaware Str.21, 76149 Karlsruhe, Chúng Bồ Tát tại Đức Quốc đã tổ chức khóa tu học Phật pháp với sự hỗ trợ của Chi Hội PTVNTN Karlsruhe và Chi Hội bạn. Trên 70 Phật Tử chánh thức ghi tên tham dự khóa tu. Cùng với quý vị vắng lai, tổng số vào khoảng 100 người, phần lớn là các Phật Tử đã thọ Bồ Tát Giới; cũng có những Đạo hữu Thọ Ngũ Giới đã phát tâm tham dự khóa chuyên tu này.

Khóa tu do TT Thích Thiện Huệ hướng dẫn và còn có quý Chư Tôn Đức đến thuyết giảng như ĐĐ Thích Chúc Nhuận cùng quý Sư Cô Tịnh Thủy, Tịnh Hạnh đến từ chùa Từ Dung, Pháp Quốc; ĐĐ Hạnh Hòa, ĐĐ Trung Thông, quý Sư Cô Tịnh Quy, Tịnh Nghiệp, Tấn Hoa v.v...

Mở đầu TT Thích Thiện Huệ đã thuyết giảng về đề tài "Duy Tâm Tịnh Độ", không phân biệt 2 Pháp Môn Tu Thiền hay Tịnh mà xem "Thiền Tịnh song tu" là một điều vô cùng lợi lạc; Tu thiền, nhứt thiết cũng phải đi đến Tịnh, vì nếu không được như vậy thì chỉ là Tà thiền! Cả hai Pháp Môn tu đều: "Thị tâm tác Phật, Thị tâm tức Phật" và khi đến "Nhất tâm bất loạn" thì Thiền và Tịnh không khác nhau.

Tất cả các Pháp đều do tâm. Thầy cũng nhắc đến cái TÂM vô cùng quan yếu như lời dạy trong Kinh Pháp Cú:

Lưu ý quan trọng

• Chương trình sinh hoạt năm 2008 của Chùa Viên Giác có vài thay đổi, đề nghị quý đạo hữu và Phật Tử vào mạng internet xem trang nhà của Chùa Viên Giác www.viengiac.de để biết rõ các chi tiết.

• Chương trình Huân tu Tịnh độ tại Chùa Linh Thửu Berlin sẽ được tổ chức từ **ngày 10 đến 16. 3. 2008.**

- Viên Giác

*Tâm dẫn đầu các Pháp,
Tâm là chủ tạo tác
Nếu nói hay hành động
Với tâm niệm bất tịnh
Khổ não liền theo sau
Như xe theo bò vậy !*

Trái lại :

*Tâm dẫn đầu các Pháp
Tâm là chủ tạo tác
Nếu nói hay hành động
Với tâm niệm thanh tịnh
Hạnh phúc liền theo sau
Như bóng theo hình vậy.*

Thầy muốn cho Phật Tử hiểu rõ thế nào là Duy Tâm, thế nào là Tịnh Độ: Từ cái tâm không có chánh kiến, chúng sanh thường không cầu Pháp mà chỉ mong cầu sự linh thiêng của Phật. Ví như một người bị bệnh ghê ngứa, không chịu dùng thuốc mà chỉ muốn vị thầy thuốc gãi ngứa cho mình!

Một ví dụ khác: Khi tâm khủng bố không còn thì thế giới này hòa bình, chiến tranh chấm dứt chớ không phải vì còn có bom đạn mà chưa dứt chiến tranh, khủng bố.

Khi có nhất niệm tương tức, đem chân tâm niệm Phật, chuyển vọng thành chơn, nhất tâm niệm Phật Di Đà thì Tịnh Độ hiện tiền.

Trong phạm vi bản tin này, chúng tôi chỉ có thể tường thuật một phần bài giảng của Thầy. Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe có hoàn thành một đĩa MP3 khóa tu này; quý ĐH muốn nghe lại đầy đủ, xin liên lạc với chúng tôi hoặc ĐH Thiện Mỹ Lương Văn Xinh, Chi Hội Trưởng, Chi Hội PTVNTN Karlsruhe.

• **Khóa huân tu Tịnh Độ định kỳ hằng năm tại Chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc:**

Từ mấy năm qua, vào những ngày tất niên và trước khi bước sang năm mới dương lịch, Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác đều tổ chức một khóa Huân Tu Tịnh Độ để tạo điều kiện cho Phật Tử khắp nơi về đây chuyên tu niệm Phật, thúc liễm thân tâm, cầu nguyện cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc.

Khóa tu năm nay đã diễn tiến từ ngày 22 đến 31.12.2007 với một chương trình tu học thật súc tích.

Về Giáo lý, trong khóa Huân Tu Tịnh Độ năm 2007 này, quý Chư Tôn Đức đã thuyết giảng những đề tài vô cùng bổ ích cho việc phát Bồ Đề Tâm và cầu Vãng Sanh Tây Phương Tịnh Độ:

- HT Kiến Tánh với 2 thời Pháp: Chuẩn bị để chết và một buổi sách tấn tu tập.
- Thầy Hạnh Tấn với Bồ Đề Tâm và Cực Lạc Cảnh Giới
- Thầy Hạnh Sa với Tư Lương Tịnh Độ
- Thầy Hạnh Luận với Tinh thần Kinh A Di Đà.
- 2 Thời khóa: Chư Tăng Giải Nghi do Thầy Hạnh Tấn chủ trì và sự hiện diện của Thầy Hạnh Hòa, Hạnh Sa, Hạnh Luận đã giải đáp thỏa đáng nhiều câu hỏi cũng như ý kiến đề đạt của Phật Tử.

Trên 200 Phật Tử tại Đức cũng như từ các nước lân cận đã vân tập về dưới mái chùa Viên Giác thân thương. Đặc biệt, năm nay, bên cạnh những cô bác kỳ cựu, tuổi cao sức yếu, có rất nhiều đạo

hữu trẻ tham dự và tinh thần tu học rất cao. Do sự chấp hành Nội qui, khóa tu thật nề nếp, yên tĩnh. Ngày Miên Mật, Đạo tràng được chia làm 4 Nhóm, mỗi nhóm niệm Phật 3 lần x 2 giờ và luân phiên niệm liên tục trong suốt 24 tiếng đồng hồ. Chỉ trừ giờ ăn và vệ sinh, đa số ĐH đã thường xuyên có mặt trên Chánh điện, nhất tâm trì niệm.

Buổi lễ bế mạc tuy đơn sơ nhưng không kém phần trang nghiêm, thanh tịnh. Mở đầu là Đạo từ tổng kết của ĐĐ Trụ trì, rồi đến phần phát thưởng cho những Phật Tử đã niệm Phật nhiều nhứt. ĐH Hoa Phước, trước đây ở Đức, đã sang CA Hoa Kỳ, nay có nhân duyên trở về tham dự khóa tu này và được giải đặc biệt; nhưng ĐH xin trao tặng phẩm lại Anh Chị đã phát tâm nấu ăn cho khóa tu với lòng tán thán công đức của hai vị...

ĐH Nhứt Trọng, thay mặt Phật Tử đã dâng lời Tác bạch, ghi nhận những nhân duyên thù thắng, như sự quan tâm, phát nguyện và kiến lập Đạo tràng của Thầy Hạnh Tấn; Chân thành niệm ân HT đã từ quê hương VN qua đây để xiển dương Pháp Môn Tu Tịnh độ và hiện là Giáo Thọ của chùa, đã từ bi giảng dạy cho Phật Tử tu học; Niệm ân quý Thầy đã hết lòng hướng dẫn Phật Tử qua các thời khóa, thuyết giảng những bài Pháp rất an lạc...

Tiếp theo là Đạo Từ của Hòa Thượng Kiến Tánh với những ý tình nhần nhủ thật chân thành, thân thiết, Thầy Hạnh Tấn cũng trình bày tâm nguyện của mình và hứa sẽ trở về sau một thời gian tịnh tu.

Sau hết, ĐĐ Trụ trì đã phát quà cho Phật Tử hiện diện và Thầy trò tạm biệt nhau. Khóa Huân Tu Tịnh Độ năm 2007 đã lưu dấu nhiều kỷ niệm khó quên. Buổi tối ngày tất niên, Thầy chiêu đãi Pizza, rồi mọi người tham dự Văn Nghệ, Karaoke và chờ giờ Giao thừa, dâng hương lễ Phật, đốt pháo mừng Năm Mới Dương Lịch 2008.

(Nhứt Trọng)

• **THÔNG BÁO**

Mời Tham Dự Khóa Tu học Phật Pháp của Gia Đình Phật Tử Việt Nam Đức Quốc tại chùa Viên Giác từ 21.3 - 24.3.2008

Theo thông lệ hàng năm: vào mùa Phục sinh, Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức tổ chức khóa tu học Phật Pháp cho các Đoàn viên Gia Đình Phật Tử, Thân hữu và Phụ huynh tại chùa Viên Giác trong 4 ngày. Chương trình Tu học gồm có các thời Giáo lý và Thảo luận, Kiến thức tổng quát trong Gia Đình Phật Tử, các khóa Lễ tụng niệm, Sinh hoạt cho giới trẻ v.v...



Bước sang năm tổ chức lần thứ 12, Ban tổ chức ước lượng số học viên ghi danh sẽ không dưới 250 học viên. Nhìn lại 11 năm qua, con số Học viên tăng dần theo mỗi năm, đặc biệt năm 2007 đã đạt kỷ lục với số lượng 300 Học viên. Thành quả này là nhờ vào sự lãnh đạo tinh thần và quan tâm lớn lao của Chư Tôn Đức dành cho giới trẻ, sự thương mến của quý Ban bảo trợ và công lao đóng góp của nhiều người, nhất là các anh chị Trưởng. Đặc biệt những năm gần đây, các Chi hội địa phương đã khuyến khích con em về tham dự ngày một đông, nên lớp học thêm sôi nổi, sinh hoạt thêm vui tươi vì „Ăn cơm có canh, tu hành có bạn“. Các em đã được các Trưởng khen là rất hòa đồng.

Thành phần Ban Giảng sư năm nay, ngoài quý Chư Tôn Đức Tăng Ni trong Chi Bộ Đức quốc, Ban tổ chức có cung thỉnh Thượng Tọa Tổng Vụ Trưởng Thích An Chí vào trong Ban Giảng Sư và đã được Thượng Tọa hoan hỷ nhận lời.

Từ năm 2007 trở đi, 7 đơn vị GDPT tại Đức luân phiên nhau đảm nhận phần điều hành tổng quát cho Khóa Tu Học cùng với các ban viên BHD. Sau 2 đơn vị Tâm Minh và Chánh Niệm (2007), nay đến lượt 2 đơn vị miền nam Đức: GDPT Chánh Dũng và GDPT Chánh Tín.

Ngoài ra, vì nhu cầu đào tạo Đoàn Trưởng và Đoàn Phó, song song với các lớp học 4 bậc của Oanh Vũ, một Trại Tuyệt Sơn sẽ được thực hiện, do 2 anh chị Ủy viên ngành đứng ra tổ chức.

Thời khóa và chương trình sinh hoạt của lớp Thiếu kỳ này có vài thay đổi để phù hợp với đề nghị của 2 anh chị coi ngành. Chương trình du ngoạn chi tiết sẽ được thông báo ngay trong khóa học.

Phần ẩm thực năm nay, Ban tổ chức đã mời được song thân của chú Hạnh Nhơn đứng ra nấu chính cho suốt khóa học, cô chú đã từng phát tâm nấu ăn cho nhiều khóa tu học tại chùa Viên Giác. Phần phụ bếp, có các Ban bảo trợ và phụ huynh các Gia Đình thay phiên nhau như mọi năm.

Vân tập:

Chiều thứ Năm 20.03.2008

Khai Giảng:

Sáng thứ Sáu 21.03.2008

Bế Giảng:

Trưa thứ Hai 24.03.2008

Lệ Phí:

Oanh vũ 10€

Thanh & Thiếu & Phụ huynh 20€

Liên Lạc:

Văn Phòng Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc: 0911/8129995

Khóa Tu học gồm có 6 Lớp:

-2 Lớp Oanh vũ sẽ tùy theo trình độ học các bậc Mở Mắt, Cánh Mềm, Chân Cứng và Tung Bay

-2 Lớp Thiếu với các bậc Sơ Thiện, Trung Thiện và Chánh Thiện

-1 Lớp ngành Thanh

-1 Lớp Huynh Trưởng

-1 Lớp Phụ huynh sẽ do chư Tôn Đức chọn đề tài



Từ Thiện và Xã Hội

• **TỔNG KẾT THU – CHI của Projekt BIA TỶ NẠN – Final**

A- Tổng Thu: 45.140,12€

- Từ đồng bào đóng góp: 42.862,12€

- Từ đêm văn nghệ khánh thành Bia, 28.8.2007 tại Troisdorf: 2.278,00€

B- Tổng chi: 41.763,65€

- Bia Tỵ Nạn: 20.175,00€

- Toàn bộ cho lễ khánh thành và đêm văn nghệ: 8.868,41€

- Sửa ghe: 8.773,00€

- Bồi thường kiếng bể tại đêm Tết gây quỹ tại M'Gladbach: 1.653,74€

- Điều hành từ 06.2006 đến 10.2007: 2.293,50€

C- Số thặng dư: 3.526,47€

(45.140,12€ - 41.763,65€ = 3.376,47€ + 150,00€ do Versicherung trả lại).

Thông qua buổi họp ngày 20.10.2007 tại Hannover của Ủy Ban Xây Dựng Bia Tỵ Nạn, số tiền thặng dư được sử dụng như sau:

- Trích 1.000,00€ thực hiện DVD (2 đĩa, bao bì màu) để gửi đến các Hội đoàn, Tổ chức và Nhân sĩ của cộng đồng đã đóng góp vào công tác xây dựng Bia Tỵ Nạn cũng như thực hiện 50 đĩa cho UB để gây quỹ.

- Trích 1.500,00€ để tổ chức kỷ niệm đệ nhất chu niên vào tháng 4. 2008 và dành cho quỹ tu bổ chiếc ghe trong tương lai.

- Phần còn lại sẽ gửi về giúp cho dân oan khiếu kiện trong nước.

(Nguyễn Văn Rị)

• **TIN HỘI TÌNH THƯƠNG ĐỨC QUỐC CỨU TRỢ TPB-QLVNCH.**

Những tấm lòng vàng tiếp theo

Gia đình Vũ Thị Ngọc Tuyền Rotthausgt 5 A-5033 Bergen-Norway 220€. Hoàng Thị Ngọc

Bích Neustr.22 66763 Dillingen, Saarland 30€. Dương Thị Út Wülferode Str.4 30880 Laatzen 55€. Cao Thị Cúc (cùng địa chỉ Laatzen) 110€. Nhà Hàng Dysnatie Garbsen (cùng địa chỉ Laatzen) 110€. Nguyễn Thị Thọ Christian Morgensternstr 10- 44534 Lünen 50€.

Danh sách TPB-VNCH được trợ cấp tháng 01.2008 mỗi người nhận 55 Euro kể cả cước phí

- 1) Trịnh Văn Xin (thương tích: vết thương đầu, mù mắt trái). Địa chỉ: 40/47 Trần Quang Diệu P.14 Q. 3 Tp. Hồ Chí Minh.
- 2) Lê Văn Ngôn (thương tích: Cụt hai chân). Địa chỉ: số 29 ấp Tấn Long xã Thanh Phú huyện Bến Lức tỉnh Long An.
- 3) Lê Văn Minh (thương tích: cụt hai chân) địa chỉ 245 ấp Tấn Long xã Thanh Phú huyện Bến Lức tỉnh Long An.
- 4) Phan Văn Lạc (thương tích: cụt hai chân) địa chỉ: 44/6 ấp Long Thành xã Long Trì huyện Châu Thành tỉnh Long An.
- 5) Dương Quang Thương (thương tích: cụt hai chân và hai tay) Địa chỉ: Đội I HTX Trung Tiến xã Lộc Tiến huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên-Huế.
- 6) Trần Chấn (thương tích: cụt hai chân) Địa chỉ: thôn Thuận Điền xã Bình Điền huyện Hương Trà tỉnh Thừa Thiên-Huế.
- 7) Ngô Quang Phước (thương tích: cụt hai chân) Địa chỉ: 62 Vạn Xuân phường Kim Long Huế.
- 8) Nguyễn Tích (thương tích: cụt hai chân) Địa chỉ: 50/10/1 Phạm Thị Liên phường Kim Long thành phố Huế.
- 9) Vũ Quý Phi (cụt hai chân) địa chỉ 27/5 B Trần văn Mười Ấp Xuân Thới Đông 2, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, Sài Gòn.

10) Trần Văn Vàng (cụt chân trái).
địa chỉ 357/2 bên Nguyễn Duy
phường 15 quận 8 Tp. Hồ Chí
Minh.
(Vh Trần ghi)

• **DANH SÁCH ÂN NHÂN ỦNG
HỘ XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI
TỶ NẠN HAMBURG** (tiếp theo)

Hội Người Việt Tỵ Nạn CS
Hamburg 200€; Bà Huỳnh Thị
Chang 20 €; Bà Phan Thị Lan
(Hamburg) 10€; Ông Hồ Kim Lang
(Dortmund) 100€; Đại Nhạc Hội
gây quỹ từ thiện tổ chức ngày
30.12.2007 tại Hamburg (Bà
Nguyễn Hữu Mừng Chi và Bà Cao
Kim Anh) 2.557,50€; Trúc Celine
Phạm (Hamburg) 100€; Jeannie
Nguyễn 200€; Bùi thị Tuyết Mai
20€.

** Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ
Nạn Hamburg chân thành cảm ơn
quý ân nhân đã nhiệt tình ủng hộ
công tác xây dựng một biểu tượng
tỵ nạn cộng sản của cộng đồng
người Việt tại CHLB. Đức*

• **Đôi lời Tri Ân:**

Ban Tổ chức Đại Nhạc Hội gây
quỹ từ thiện tổ chức tại CCH
Hamburg ngày 30.12.2007 trân
trọng cảm ơn những vị ân nhân và
quan khách đã nhiệt tình ủng hộ
số tiền 5.115€. 50% số tiền này đã
được chuyển vào quỹ Xây Dựng
Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg; và
50% được chuyển vào quỹ cứu trợ
nạn nhân bão lụt tại Việt Nam (do
Chùa Bảo Quang Hamburg và
Cộng Đoàn Công Giáo VN tại
Hamburg tiếp nhận).

** Nguyễn Thị Mừng Chi, Cao
Kim Anh và Nhóm Thiện Chí tại
Hamburg và VPC.*

• **Chương Trình Từ Thiện của
Chùa Linh Thú:**

Trong những ngày gần tết của
xuân Mậu Tý, chương trình từ
thiện của chùa Linh Thú như
thông lệ phải hoạt động tích cực
hơn hẳn những thời gian khác. Các
mảnh đời bất hạnh ở quê nhà
đang mong đợi cả năm, chờ đợi
đến dài cả cổ, chỉ mong sao năm
hết tết đến Bụt hiện xuống xoa
đầu, mong Ngài gửi nhân viên làm

công tác từ thiện đem quà cáp
như gạo, mì gói, dầu gió xanh ...
tốt nhất vẫn là tiền mặt hay xe lăn
đến tận nơi trao tặng. Thừa hành
mệnh lệnh của Bụt, ban từ thiện
của chùa Linh Thú dưới sự hướng
dẫn của Ni Sư Diệu Phước và Sư
Cô Như Giác của chùa Bảo Vân đã
thực hiện một số các công tác như
sau:

- Cứu trợ các đồng bào bị lũ lụt
tại Huế, phái đoàn phải dùng ghe
để di chuyển vào các vùng xa và
sâu.

- Đến thăm và tặng phong bì
cho thân nhân các nạn nhân bị
chết oan trong vụ sập cầu Cần
Thơ. Lỗi phải chưa biết do ai, vì ai
gây dựng cho nên nỗi này, chỉ
thương cho những đứa trẻ thơ bị
mất bố, vợ mất chồng một cách
oan uổng mà thôi.

- Phát 19 chiếc xe lăn của các
Phật tử gần xa ở các nơi trên thế
giới, thân tặng các mảnh đời bất
hạnh bị thiếu những đôi chân quý
giá tại Đà Nẵng-Quảng Nam.



Một thành công đáng ghi của
chương trình xe lăn là trong đầu
tháng 12 năm 2007, chùa Linh
Thú đã ký một hợp đồng với hội
đoàn Đức Deutschen Gesellschaft
für Technische Zusammenarbeit
(GTZ) GmbH của chính phủ Đức,
giúp đỡ các chương trình từ thiện
cho các quốc gia nghèo. Hội đoàn
này đã ủng hộ chương trình xe lăn
số tiền 8.000€ để phát trong dịp
Xuân Mậu Tý.

Ni Sư Linh Thú và Sư Cô Như
Giác đã phát được 20 chiếc xe lăn
về Vĩnh Long, 20 chiếc đem ra Bắc
Ninh. Số còn lại sẽ phân phối tại
những địa phương như Đồng
Tháp, Long An, Bình Thuận, Đắk
Nông và Tiền Giang.

• (Ban Từ Thiện Chùa Linh
Thú)

PHÂN ƯU

Rất xúc động nhận được tin
Đạo hữu :

Trương Minh Hiệp

Pháp danh Tịnh Duyên
tạ thế lúc 1 giờ 05 trưa ngày thứ
bảy 26 tháng Giêng 2008 (nhằm
ngày 19 tháng chạp năm Đinh
Hợi) tại Saarlouis, Đức quốc
Hưởng thọ 62 tuổi

Toàn thể Chi Hội Saarland,
Trier và VPC thành thật chia
buồn đạo hữu Thiện Pháp (Chi
Thu Anh) và các cháu.

Ngưỡng cầu Tam Bảo, từ bi gia
hộ cho hương linh Đạo hữu
Tịnh Duyên phát tâm bồ đề
rộng lớn, dứt sạch nghiệp
chướng, an lành sinh về thế
giới cực lạc.

- Chi Hội Saarland & Trier và
VPC

• **PHƯƠNG DANH PHẬT TỬ
ỦNG HỘ BẢO QUANG NI TỰ
HAMBURG:**

• **Ủng hộ chương trình
phóng sanh:**

PT An Thuận (HH) 20€, PT Như
Lộc (HH) 20€, PT Trần Cho (HH)
50€, Trần Lương Bình 20€, PT
Diệu Hoa (HH) 24€, PT Diệu Trân
(HH) 20€, PT Thanh Thắng (HH)
24€, PT Diệu Kim (HH) 25€, PT
Thiện Ngôn (HH) 25€, PT Diệu
Khải (HH) 24€, PT Diệu Cao (HH)
10€, PT Chơn Nhàn Hiếu (HH) 10€,
PT Diệu Hoàng (HH) 25€, Diệu
Chiếu (HH) 100€, PT Diệu Anh
(HH) 25€, PT Châu Xuất Kiến 50€,
PT Ôn T. Anh Đào 40€, PT Ấn
Danh 20€, PT Diệu Anh (HH) 25€,
PT Diệu Ngọc (HH) 10€, SC Tuệ
Đàm Châu (HH) 20€, Bé Cát
Tường (Hannover) 50\$, PT Nguyễn
Nhị Bình (Böblingen) 20€, PT
Nguyễn Thị Bạch Tuyết
(Böblingen) 20€, PT Nguyễn Nhị
Bằng (Böblingen) 20€, PT Nguyễn
Thị Bạch Mai (Böblingen) 20€, PT
Nguyễn Thị Bạch Loan (Böblingen)
20€, PT Nguyễn Thị Bá (Böblingen)
20€, PT Nguyễn Thị Bôn
(Böblingen) 20€, PT Nguyễn Thị
Bạch Vân (Böblingen) 20€, PT

Davone Nammuongnong
(Böblingen) 10€.

• **Ủng hộ bão lụt tại VN:**

PT An Thuận (HH) 10€, Văn công Tuấn, Phần (Kiel) 3000€, PT Khiết Ngọc (Lüneburg) 300€, cô Tịnh Quy (Usingen) 100€, PT Diệu Chơn, Đồng Đạt (HH) 200€, PT Chơn Lạc, Huệ Nghiêm (HH) 100€, Văn công Trâm (Iserlohn) 300€, Trần thị Dần (Nordhorn) 300€, PT Thiện Nghĩa, Thiện Sắc (Tiệp khắc) 500€, PT Quảng Trang (Mannheim) 100€, PT Ngọc Huệ (Lüneburg) 100€, PT Diệu Châu Phan Văn Thanh (Freiburg) 500€, Trần Kiến Bình (Nordhorn) 1000€, Vương thị thu Tâm 30€, Cộng đồng người Việt tại (Friedrichshafen) 1000€, PT Thanh Thăng (HH) 50€, PT Minh Tịnh, Thiện Nhứt (Sttgt) 500€, Rest. New China (HH) 100€, Firma Schaithmann AG (Remshalden) 500€, Đại nhạc hội gây quỹ từ thiện do nhóm Thiện chí Hamburg tổ chức dưới sự bảo trợ của bà Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 1278,75€, bé Cát Tường (Hannover) 50U\$.

• **Ủng hộ chương trình Học Sinh Nghèo:**

PT Thiện Hữu (Münster) 200€, PT chị Cúc, anh Dũng 60€, Đoàn Công Diệu Hạnh 30€, PT Minh Tường (Phần Lan) 60€, PT Trần Thu Mai 80€, PT Diệu Từ (HH) 200€, Nhóm PT Stuttgart 100€, PT Kim Vân (HH) 120€, PT Kim Chi (HH) 120€, PT Nguyễn Lý Trân Châu 60€, PT Thiện Vỹ, Thiện Tuệ (Stuttgart) 60€, Bé Khải, bé An (Berlin) 10€, Bé Thanh, bé Thanh Trúc (HH) 50€, Phan Lệ Linh (HH) 60€-tặng đào giếng, GDPT Pháp Quang (HH) 200€ tặng áo lam GDPT-VN, Văn Công Tuấn, Phần (Kiel) 200€ tặng người nghèo Ấn Độ, Chùa Bảo Quang (HH) 600€ giúp sinh viên nghèo.

- Ban Từ Thiện- Xã Hội Bảo Quang Ni Tự Hamburg xin chân thành cảm ơn.

Nỗi đau không của riêng ai

• **T.N Minh Hiếu**



Vào những ngày cuối thu ở xứ Đức trời bắt đầu lạnh, nhưng thật... thật là lạnh đối với tôi, bởi tại quê nhà còn có những công tác từ thiện như đào giếng, xây cầu cho bà con vùng quê, giúp tiền học phí cho các học sinh, sinh viên, các tiểu đệ nghèo hiếu học, in kinh ấn tống, thăm viện mồ côi và người nghèo neo đơn, người cùi người mù, cũng như những sinh hoạt khác. Vì thế tôi phải chuẩn bị hành trang lên đường về Việt Nam.

Ở ngay thời điểm đó tình hình sống lặng gió bình, thế nhưng chỉ mấy hôm sau „khúc ruột miền Trung” lại trở mình dậy sóng ba đào.

BÃO LỤT MIỀN TRUNG thành



ngữ này nghe đã trở thành quen tai đối với mọi người, nhưng cảm nhận được nó ở mỗi người mỗi khác, như sự hấp thụ nước sau cơn mưa của mỗi cây lớn nhỏ đều không đồng nhau. Phải nói rằng „Đoạn trường ai có qua cầu mới hay”. Bởi tôi là người đã chứng kiến, đã chia xẻ, đã trải qua những khó khăn, mà khó khăn ấy được „Thủy thần” bỏ quên lại nơi xứ sở miền Trung này.

Bây giờ phải làm thế nào !!!???

Tiền có trong xách nhưng không phải là quỹ cứu trợ bão lụt. Ước gì Đức Thế Tôn còn tại thế, tôi sẽ bạch Phật xin Ngài „Ein paar Typ”. Ủi quên, bởi tôi có thói quen, mỗi lần gặp khó khăn nhỏ lớn gì đều chấp tay lại nghĩ đến Đức Thế Tôn... rồi ước đủ điều, dẫu biết rằng không thực tế, nhưng thói quen vẫn là thói quen. Thế nhưng thói quen này đã giúp tôi nhiều, vì sau khi ước tới ước lui thì trong lòng tôi Đức Thế Tôn lại ngự trị. Thế là nhanh tay gọi điện thoại về Đức tham vấn ý kiến Sư Phụ - Sư Bà Bảo Quang và cầu cứu quý đồng hương. Vui như mở cờ trong bụng khi nghe tin mọi người đều hưởng ứng. Nghe đâu còn có một Đại Nhạc Hội tổ chức gây quỹ từ thiện - trong đó một phần dành cho bão lụt miền Trung. Còn chần chờ gì nữa, tôi mượn tiền rồi cùng Sư cô Tuệ Đàm Nghiêm và một vài Phật tử đi về cứu trợ miền Trung trước.

Hòa với dòng người áo lam, từng đoàn từng đoàn hướng về quê hương khúc ruột miền Trung, đoàn chúng tôi cũng lên đường đến với những người bất hạnh đang sống cảnh màn trời chiếu đất, quanh năm chỉ biết „bán lưng cho trời, bán mặt cho đất” cần cù chăm chỉ với ruộng nương hầu chỉ mong có đủ cái ăn cái mặc.



Qua các phương tiện thông tin truyền hình, không ai không khỏi chạnh lòng khi nhìn nước lũ ngập trắng cả làng mạc, ruộng lúa và hoa màu. Tay trắng lại hoàn trắng tay, chẳng biết rồi đây họ sống như thế nào, bởi cái khó nó bó mắt cái khôn, từng đoàn cứu trợ đến rồi lại đi, sự có mặt của các đoàn cứu trợ chỉ mong xoa dịu đi một phần nào nỗi đau lớn lao ấy.

Đại diện cho những đồng hương, những Phật tử, những nhà Thiện tâm tại nước Đức, vào ngày 01 và 02.12.2007, chúng tôi đã gửi đến đồng bào ở 4 địa điểm: Xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc; Xã Tam Xuân, Thị trấn Tam Kỳ; xã Bình Triều, huyện Thăng Bình; Phố cổ Hội An, tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng. Mỗi phần quà trị giá 5€ x 500 phần (mỗi phần gồm 1 thùng mì gói + 10kg gạo + 1 lít dầu ăn + 1 chai dầu gió).

Ban từ thiện chùa Bảo Quang – Hamburg chúng tôi, xin được phép đại diện những đồng bào bất hạnh, những mảnh đời rét lạnh xin chân thành tri ân tất cả những tấm lòng vàng: “Một miếng khi đói bằng gói khi no”. Nguyên cầu chư Phật gia hộ quý vị và gia quyến thân tâm thường lạc, sở nguyện từng tâm, sở cầu như ý. ▣



HỘI XUÂN MẬU TÝ 2008

Gây quỹ Xây Tượng Đài Tỵ Nạn Việt Nam tại Hamburg, và Cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung Việt Nam.

**Thứ bảy 01.03.2008
từ 19 giờ đến 3 giờ sáng.
Tại Stadthalle Lebach
Pfarrgasse 10**

66822 Lebach / Saarland

- Với những tiết mục văn nghệ truyền thống với ban nhạc sống Frankfurt, những màn vũ ca kịch thiếu nhi vùng Saarland và VPC – Karaoke, chương trình dạ vũ Disco đặc sắc.

- Thức ăn thuần túy ngày Xuân và nước uống có bán tại hội trường.

- Vé vào cửa ủng hộ gây quỹ Từ thiện: 5 €

(dưới 18 tuổi miễn phí)

Hội NVTNCS Saarland trân trọng kính mời.



Đêm văn nghệ gây quỹ xây dựng Bia Tỵ Nạn tại Hamburg; Cứu trợ S.O.S bão lụt và Dân oan khiêu kiện

do Hội NVTNCS tại Mönchengladbach, Recklinghausen, Hội NVTĐ Krefeld, Liên Hội NVTNCS tại Đức tổ chức với sự hỗ trợ của Ủy Ban Điều Hợp Đấu Tranh tại CHLBĐ

**Thứ Bảy, ngày 16.02.2008
từ 16g00 đến 24g00 tại**

**Mehrzweckhalle Neuwerk
Gatherswegstr. 55 – 41066
Mönchengladbach Neuwerk
Vào cửa tự do**

Chương trình:

18g00: Khai mạc

• Múa Lân, lì xì cho các cháu thiếu nhi, táo quân.

• Văn nghệ và dạ vũ xuân với sự đóng góp của các bạn trẻ đến từ Krefeld, Düsseldorf, Nettetal, Bonn, Köln, Viersen, Erfstadt, Wuppertal, Recklinghausen, Oberhausen, Neuss, Aachen, Witten, Troisdorf, Essen, Dortmund, Frankfurt, Stuttgart, Hamburg... Cùng sự góp mặt đặc biệt của ban nhạc Sao Đêm và Võ đường Thiếu Lâm tại Mönchengladbach
24g00: kết thúc.

Ngoài những tiết mục văn nghệ hấp dẫn còn có những quầy bán thức ăn thuần túy Việt Nam và các gian hàng sách báo băng nhạc để phục vụ quý đồng hương.

Liên lạc Ban Tổ Chức:

- Ô. Nguyễn Văn Rị: 02166 340153
- Ô. Lê Thanh Vân: 02151542069
- Ô. Huỳnh Thanh Hà: 02153 70409
- Ô. Đặng Phú Hiệp: 02166 551508
- Ô. Phan Tâm: 02361 15465

• TÌM BẠN

Ông Phan Bá Phước, ở 36 Lý Thường Kiệt, Trà Vinh. Muốn tìm gia đình Ông NGUYỄN ĐĂNG KHOA, vợ ông là PHAN THỊ MINH NGUYỆT. Anh trai của bà là: Phạm Minh Tâm và em gái là Phạm Minh Tánh. Hiện ở đâu?

Nếu nhận được tin này xin liên lạc với ông Phước, Tel. 001 281 564 2615 và Email travinhcamly99@yahoo.com – hay Tel. 06196 29585 Email tuyetsuong7@yahoo.com.

Hoặc có ai biết Ông Bà Nguyễn Đăng Khoa & Phan Thị Minh Nguyệt làm ơn mách giùm. Thành thật cảm ơn.

CHÚC MỪNG

Chúc mừng ái nữ của ông bà Tiền Sĩ Lâm Như Tạng là cô :

**LÂM NGỌC NHƯ UYÊN
(Jenny Ngọc-Như-Uyên
Nguyễn-Lâm)**

đã tốt nghiệp Bác Sĩ Y khoa tại Đại Học New South Wales, Sydney, Úc Đại Lợi, ngày 14-12-2007.

- Chủ Nhiệm &
- Chủ Bút báo Viên Giác



Tin sinh hoạt cộng đồng

• Tượng Đài Thuyền Nhân đã chính thức đưa vào Westminster Memorial Park:



Westminster-21/11: Sau nhiều tháng tham khảo ý kiến cùng với sự hỗ trợ của Dân biểu Trần Thái Văn, Thị trưởng Thành phố Westminster bà Margie Rice và các Nghị viên Andy Quách, Tạ Đức Trí trong Hội Đồng Thành Phố Westminster các vị

lãnh đạo tinh thần các Tôn giáo, BS. Nguyễn Xuân Vinh Chủ tịch Cộng Đồng Việt Nam, Nam Cali... Ngày 21 tháng 11 năm 2007 Ủy Ban Thực Hiện Đài Tưởng Niệm Thuyền Nhân Việt Nam (UBTHĐTNTNVN) và Ban Giám Đốc Nghĩa Trang Tư Nhân Westminster (Westminster Memorial Park) đã chính thức ký bản Hợp Đồng xây dựng Đài Tưởng Niệm Thuyền Nhân Việt Nam (Vietnamese Boat Peoples Memorial) tọa lạc tại góc đường Bolsa-Hoover, thuộc Thành phố Westminster (Cạnh Nghĩa Trang Quân Đội VNCH) ngay tại Trung tâm Little Saigon.

Phía Ủy Ban Thực Hiện Đài Tưởng Niệm Thuyền Nhân Việt Nam gồm có các ông bà Thái Tú Hạp, Ái Cẩm Chủ nhiệm - Chủ bút Saigon Times, Bác Sĩ Lê Hồng Sơn và phu nhân bà Thu Thủy, Giáo Sư Văn Bằng, Luật Sư Từ Huy Hoàng (Luật Sư cố vấn UBTHĐTNTNVN) cô Khánh Liên Trần (Phụ tá Luật Sư Từ Huy Hoàng), Bác Sĩ Ngô Phùng Hỷ... Ngoài ra còn có sự hiện diện của Chánh án Nguyễn Trọng Nho và một số Đại diện trong Ban Chấp Hành Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Tòa Thánh Tây Ninh), B.S Bùi Xuân Dương Chủ tịch, BS Phạm Quang Tổ và Ban chấp hành, Hội Y Sĩ Việt Nam, Nam Cali v.v... Về phía Ban Giám Đốc Nghĩa Trang Dân Sự Westminster gồm có các ông: Jeff Gibson, Chris Wendel và ông Hứa Trung Lập (Đặc trách Cộng Đồng Việt Nam).

Pho tượng đã có sẵn bằng đồng màu nâu (Brown Bronze) của điêu khắc gia Họa sĩ ViVi do Ủy Ban THĐTNTNVN chuyển đến. Phần thiết kế và các công trình phụ mang sắc thái Văn hóa Việt Nam do Kiến trúc sư của Ủy Ban và Ban Giám Đốc Westminster Memorial Park đảm nhận.

Hiện diện tại buổi lễ ký kết Bản Hợp Đồng có Chánh án Nguyễn Trọng Nho, ông tỏ ra phấn khởi và đã đề nghị Ban Giám Đốc Nghĩa Trang thực hiện dự án cần phải phối hợp giữa Kiến trúc sư Việt Nam và Hoa Kỳ để không mất đi nét đặc thù kiến trúc Văn hóa Việt Nam và Đài Tưởng Niệm phải có khoảng không gian trống, thoáng để không bị che khuất xe chạy qua trên Đại lộ Bolsa nhìn thấy Công trình Tâm linh và Lịch sử này. Đồng thời lối đi dẫn vào Đài Tưởng Niệm Thuyền Nhân cũng phải mở rộng và thoải mái trong một không khí tôn nghiêm. Ban Giám Đốc Nghĩa Trang Westminster hoàn toàn đồng ý về những đề nghị của Chánh án Nguyễn Trọng Nho, Luật Sư Từ Huy Hoàng và Ủy Ban Thực Hiện Đài Tưởng Niệm Thuyền Nhân Việt Nam. (Trích bài tường trình của HOÀNG PHÚC từ Westminster).

• Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Thế Giới kỳ 5 Tại Mã Lai kết thúc thành công tốt đẹp.

(Kuala Lumpur-VNN) Vượt khó khăn trước âm mưu cản trở của nhà cầm quyền CSVN, Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Thế Giới kỳ 5 (TNSVVNTG5) đã diễn ra như hoạch định trong 3 ngày 4, 5 và 6-1-2008 tại thủ đô Kuala Lumpur, Mã Lai, và đã kết thúc thành công tốt đẹp với bản thông cáo chung ngày 6-1-2008. Theo Ban Tổ chức, từ những ngày trước Đại Hội, chính quyền Hà Nội đã dùng mọi thủ đoạn để áp lực lên chính phủ Mã Lai ép buộc Mạng Lưới Tuổi Trẻ Việt Nam Lên Đường phải hủy bỏ việc tổ chức Đại Hội. Trong những ngày Đại Hội diễn ra, nhà cầm quyền CSVN đã gia tăng những hành động phá rối diễn tiến của chương trình Đại Hội ngay cho đến ngày cuối cùng. Dù thế Đại Hội TNSVVNTG5 vẫn diễn ra rất thành công trong cả 3 ngày 4-6 tháng Giêng.



Ban Tổ Chức Đại Hội 5 đã vẫn giữ nội dung như dự tính. Nội dung của đại hội vẫn là thảo luận về xã hội dân sự và tự do dân chủ tại Việt Nam, đồng thời BTC vẫn tiếp tục treo Cờ Vàng Tự Do Tưng Bừng Khai Mạc Lễ khai mạc của Đại Hội TNSVVNTG5 đã được

diễn ra trong không khí tương bình, với gần 200 tham dự viên từ 17 quốc gia trên thế giới. Trong phòng đại sảnh ở khách sạn Istana, những tham dự viên trẻ trong áo sơ mi và quần đen, và nhiều tà áo dài rực rỡ của các quốc gia long trọng bắt đầu lễ khai mạc với phần rước cờ của những quốc gia đang hiện diện tại đại hội.

Hội thảo này đặc biệt được sự tham dự đông đảo của các tham dự viên, đặc biệt là các bạn đến từ Việt Nam. Những trao đổi chân thành và đầy sự tích cực được đưa ra bởi những người trẻ từ trong nước cũng như tại hải ngoại... trong đó có việc giúp tuổi trẻ, đặc biệt là các thanh niên đến từ Việt Nam, có cái nhìn thấu đáo, minh bạch hơn về một vài vấn đề đang gây sôi động trong công luận và chống đối của người Việt khắp nơi, trong đó có vấn đề chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong thời gian này.

Đại Hội đã bế mạc ngày 6.01.2008, với bản Tuyên Bố Chung của Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Thế Giới kỳ 5 với chủ đề "Xã Hội Dân Sự - Dân Chủ Từ Sức Mạnh Quần Chúng" được phổ biến cho các cơ quan truyền thông báo chí.

... Người Việt hải ngoại cũng đã gặp nhau để sát cánh với phong trào thanh niên sinh viên trong nước đang vươn mình phản đối thái độ nhu nhược của lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam trước hành vi bá quyền của Trung Quốc trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Bảo vệ lãnh thổ là trách nhiệm của mọi thế hệ người Việt, dù sinh sống ở trong hay ngoài nước. Tuổi Trẻ Việt Nam, chúng ta hãy cùng nhau Dậy Mà Đi!

• 5.000 Người Việt Tự Do tại Úc tham gia cuộc biểu tình tố cáo tội phản bội của CSVN và tội xâm lược của Trung Cộng tại thủ đô Canberra:



Như đã được thông báo trước trên các hệ thống thông tin, truyền thanh, báo chí Việt ngữ, Cộng Đồng Người Việt Tự Do tại Úc Châu đã tổ chức một cuộc biểu tình trước hai đại sứ quán của bọn bán nước CSVN và bọn cướp nước Trung Cộng vào ngày Thứ Bảy 12.01.2008, tại thủ đô Canberra.

Cuộc biểu tình đã quy tụ được đông đảo đồng bào từ các thành phố lớn trên nước Úc đổ về: Tại Canberra thì có đồng hương cư ngụ tại vùng lãnh thổ thủ đô ACT (Australian Capital Territory), gần thì có

Sydney, Wollongong, xa hơn thì có Melbourne, thậm chí từ Adelaide thuộc Nam Úc và ngay cả Perth từ vùng xa xôi Tây Úc.

Theo chương trình đã được ấn định trước thì cuộc biểu tình có 2 phần: Phần 1 là trước sứ quán của CSVN lúc 12g trưa; và phần 2 tiếp theo là trước sứ quán Trung Cộng lúc 3g chiều.

Cuộc biểu tình được bắt đầu đúng 12 giờ trước sứ quán VC, với phần nghi thức chào cờ, phút mặc niệm và thắp hương cho các tử sĩ đã bỏ mình trong trận chiến Hoàng Sa, cùng các đồng bào đã bỏ mình trên đường vượt biển.

Sau phần diễn văn khai mạc của Bác sĩ Nguyễn Mạnh Tiến, Chủ tịch Cộng đồng Liên bang, lần lượt 5 vị Chủ tịch Cộng đồng các tiểu bang cũng đã lên phát biểu. Phần phát biểu đặc biệt của chiến sĩ Võ Đại Tôn đã gây chú ý và làm xúc động lòng người.



Các đại diện tôn giáo như Linh mục Chu Văn Chi, Thượng toạ Thích Phước Nhơn cùng các đại diện của Cao Đài và Hòa Hảo đã lần lượt lên tiếng phát biểu trong cuộc biểu tình. Đại diện cho giới trẻ có cô Huỳnh Tú Phương, thuộc Tổng hội SVHS tiểu bang New South Wales.

Đồng bào tham dự biểu tình đã phải chống chọi với cái nắng và sức nóng gay gắt của mùa hè Úc Châu, được ghi nhận lên đến gần 40 độ C lúc 1 giờ chiều.

Do thời tiết gay gắt bất thường, chương trình phần 2 trước sứ quán Trung Cộng tuy có ngắn hơn, nhưng lại mãnh liệt hơn hết đối với bọn cướp nước Tàu Cộng với những khẩu hiệu vang lừng, và các bài hát kiêu hùng như "Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ" của nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang và "Tội Đồ Dân Tộc" của nhạc sĩ Trường Hải. Cuộc biểu tình đã vang dội với các khẩu hiệu và một rừng cờ vàng.

Theo ghi nhận của cảnh sát giữ gìn trật tự thì số người tham dự cuộc biểu tình được ước lượng là khoảng 5 ngàn người vào lúc cao điểm.

Ban Tổ Chức cũng cho biết là số người tham dự đã vượt xa mức dự đoán và vì không lường trước cho nên đã có khá nhiều đồng bào đã không đến Canberra được vì không đủ phương tiện đưa đón. Ngoài số 20 xe bus do Cộng Đồng cung cấp, nhiều đồng hương đã sử dụng các phương tiện di chuyển cá nhân gồm rất nhiều xe nhỏ, xe nhà, xe minivan... lên

đến khoảng 200 chiếc. Cuộc biểu tình chấm dứt lúc 4.15g chiều cùng ngày.

• **Đức Quốc: Biểu tình chống Trung Cộng và CSVN tại Bá Linh**

(Bá Linh-VNN) Nhằm lên tiếng phản đối chính sách bành trướng của nhà nước Trung Cộng qua việc chính thức thành lập huyện Tam Sa bao gồm hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vốn thuộc chủ quyền của Việt Nam từ bao đời, cộng đồng người Việt tại nước Đức đã tổ chức hai buổi biểu tình trong một ngày 22.12.07 tại thủ đô Bá Linh.

Đúng 12 giờ trưa khoảng 100 đồng bào và đại diện các Hội đoàn, Tổ chức đã tề tựu trên cầu Jannowitz bắc ngang dòng sông Spree của Berlin, đối diện với đại sứ quán TQ. Nghi lễ chào cờ và hát quốc ca diễn ra đúng giờ sau khi cờ vàng và biểu ngữ được giương cao khắp khu vực biểu tình.

Cụ Nguyễn Đình Tâm, một nhân sĩ trên 80 tuổi, luôn có mặt trong hầu hết các buổi sinh hoạt biểu tình trên nước Đức, đã thay mặt Ban Tổ Chức tuyên bố khai mạc và lý do cuộc biểu tình.

Tiếp theo là nhạc phẩm Hội Nghị Diên Hồng đã được hát lên như là một nhắc nhở cho người dân Việt Nam trước nguy cơ mất nước trước chủ nghĩa bá quyền của Trung Cộng. Cùng cụ Tâm, các ông Nguyễn Thanh Văn, Chủ tịch Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh tại CHLB Đức, ông Trần Văn Các, đại diện đảng Việt Tân, ông Phạm Công Hoàng, Chủ tịch Tổ Chức Sinh Hoạt Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức, ông Nguyễn Ngọc Hùng, đại diện đảng Thăng Tiến đã mạnh mẽ lên tiếng phản đối chính sách bá quyền, ý mạnh hiếp yếu của chính quyền Bắc Kinh, lợi dụng Việt Nam đang bị một chế độ CS Hà Nội luôn hà khắc khi cai trị dân nhưng tỏ ra khiếm nhục trước sự bành trướng của Trung Cộng. Xen kẽ những lời phát biểu và hô khẩu hiệu là những bản nhạc đấu tranh.

Dù cơ thể buốt cóng dưới thời tiết khắc nghiệt với cái lạnh âm 4 độ C của mùa đông Âu Châu năm nay nhưng đồng bào cũng đã chịu đựng suốt hơn 2 giờ đồng hồ ngoài trời và đã tỏ ra kiên quyết chịu đựng và lòng hướng về quê hương như muốn nhập vào dòng sử của dân tộc cùng với danh tướng Lý Thường Kiệt năm nào và liên tục hô vang những khẩu hiệu đả đảo sự xâm lấn bờ cõi Việt Nam của nhà cầm quyền Bắc Kinh bằng cả ba thứ tiếng Việt, Hoa và Đức. Các biểu ngữ tiếng Việt, Hoa và Đức như "Hoàng Sa và Trường Sa là máu thịt của Việt Nam", "Đả đảo TQ", "Đảng CSVN phải chịu trách nhiệm trước lịch sử và dân tộc", CSVN bán nước - Toàn dân Việt Nam đứng lên cứu nước", "Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền VN", "Trung Quốc không được động tới Hoàng Sa và Trường Sa".... đã nói lên ý nghĩa của cuộc đấu tranh.

Đặc biệt, ông Phùng Nhĩ Lợi thuộc Radio Berlin đã thực hiện phần phát thanh bằng tiếng Hoa với nội dung phản đối chính sách bành trướng của TQ.

Trước khi chấm dứt buổi biểu tình, cô Võ Quyên Diana đã đọc bản Kháng Thư bằng Đức ngữ và bà Vàng bằng Việt ngữ, sau đó đại diện đoàn biểu tình

đã đến trước cổng Đại sứ quán Trung Cộng để trao kháng thư.

Sau hai giờ sinh hoạt trước tòa đại sứ TC, mọi người di chuyển về quận Treptow, nơi có tòa đại sứ CSVN, để chuẩn bị cho phần hai của cuộc biểu tình, kéo dài từ 15g đến 16g cùng ngày. Mục đích của phần này là để tố cáo hành động lén lút bán đất đai ông cha đã dày công gìn giữ, bồi đắp suốt chiều dài lịch sử dân tộc, của nhà cầm quyền cộng sản Hà Nội; cũng như sự yếu hèn, khiếm nhục của họ trước Trung Cộng, trong khi một mặt huy động đông đảo công an chìm nổi ngăn chặn, giải tán các cuộc biểu tình bày tỏ lòng yêu nước và muốn bảo vệ tổ quốc của các thanh niên Việt Nam ở Hà Nội và Sài Gòn trong hai ngày 9 và 16 tháng 12 vừa qua.

Tại đây, khí thế cuộc biểu tình còn có vẻ dâng cao hơn trên cầu Jannowitz, nhất là khi nhân viên sứ quán len lén mang máy quay phim ra thâm hình đoàn người biểu tình.

Phần hai cũng lại được bắt đầu bằng nghi thức chào cờ. Trong phần phát biểu của các đại diện đoàn thể gồm có ông Nguyễn Duy Tân, đại diện Tổ Chức Dân Chủ Việt Nam, Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Hùng, đại diện đảng Thăng Tiến Việt Nam, bà Võ Thị Tường Vy, đại diện Hội Người Việt Tỵ Nạn cộng sản tại Saarbrücken. Bà Lê Nhất Hiền, Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do đã đọc lá thư của Linh mục Phan Văn Lợi gửi ra từ trong nước. Lời lẽ trong thư nói lên chính xác tâm tư nguyện vọng của người dân Việt Nam nói chung và đồng bào biểu tình nói riêng làm mọi người xúc động thấy rõ.

Tại đây, cô Võ Quyên Diana đến từ thành phố đại học Tübingen đã đọc bản Kháng Thư bằng tiếng Đức để người Đức biết rằng người dân Việt Nam tại CHLB Đức đã phản đối và lên án cả 2 nhà nước Trung Cộng và Việt Cộng trong sự việc Hoàng Sa và Trường Sa.

Ngoài ra trong đoàn biểu tình còn có sự hiện diện của đại diện các Hội đoàn như Tổ chức sinh hoạt người Việt tỵ nạn tại CHLB Đức, các hội Người Việt tỵ nạn CS tại Hamburg, Bremen, Recklinghausen, Krefeld, Mannheim...

Trước khi kết thúc buổi sinh hoạt vào lúc 16 giờ, ông Nguyễn Thanh Văn đã đọc Bản Lên Tiếng Chung của các Tổ chức, Hội đoàn, Đoàn thể tại Âu Châu về việc Trung Cộng xâm chiếm Hoàng và Trường Sa của Việt Nam.

• **Đức Quốc: Du Sinh Việt Nam biểu tình chống Trung Cộng tại Bá Linh**

(Bá Linh) Hơn 70 thanh niên sinh viên Việt Nam tại Cộng Hòa Liên Bang Đức đã đáp lời kêu gọi của Ban Tổ chức buổi biểu tình phản đối Trung Quốc xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam vào ngày 05.01.2008 tại Bá Linh, trong thư kêu gọi chúng tôi ghi nhận - không có cụ thể tên Tổ chức Hội đoàn sinh viên nào đứng ra trách nhiệm, có lẽ Ban Tổ Chức muốn tạo hình thức trong tính chất tự phát.

Theo tin hành lang thì BTC dự trù sẽ có rất đông thanh niên sinh viên tham gia (từ 500 đến 1.000

người). Do đó lực lượng Cảnh Sát Đức đã hiện diện đông đảo gấp nhiều lần so với cuộc biểu tình vào ngày 22.12.2007 do Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh Của Người Việt tại CHLBĐ tổ chức. Sự tham gia ít ỏi này có thể đến từ nhiều yếu tố sau:

- Thái độ bất nhất của Sứ Quán Cộng Sản Việt Nam, vừa ra lệnh cấm cản, vừa lại muốn bật đèn xanh để xoa dịu lòng yêu nước của giới thanh niên sinh viên.

- Khí hậu khắc nghiệt, trời lạnh buốt, gió và mưa nhẹ.

- Thanh niên sinh viên e dè và không biết đâu là sự thật, vì thông tin bị bưng bít bởi chính quyền Cộng Sản Việt Nam.

- Thái độ cầu an, chỉ muốn lo học hành, tìm một cuộc sống an thân nơi hải ngoại.

- Thái độ của Ban Tổ Chức buộc đứng dưới lá cờ đỏ CSVN đã khiến nhiều thanh niên sinh viên Việt Nam xa lánh, vì họ ý thức được đâu là nguyên nhân cơ bản đưa đến thái độ ngang ngược của Trung



Quốc. Chính chế độ Cộng Sản tiêu biểu qua lá cờ này, đã ký hiệp ước dâng đất (1999) và nhượng biển (2000) cho Trung Quốc, và công hàm ngày 14.9.1958 của Thủ Tướng Việt Nam Phạm Văn Đồng gởi Thủ Tướng Trung Quốc Chu Ân Lai, công nhận chủ quyền Biển Đông của Trung Quốc.

Cuộc biểu tình được diễn ra trong không khí ôn hòa, những lời kết án nặng nề đối với Trung Quốc được nằm trong vòng kèm tóa.

• Hòa Thượng Thích Quảng Độ tiếp tục được Dân Biểu Mỹ đề cử Giải Nobel Hòa Bình

(Hoa Thịnh Đốn-VNN) Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất vừa tiếp tục được một số Dân biểu Hoa Kỳ đề nghị giải thưởng Nobel Hòa Bình cho năm 2008.

Bản tin hôm 16.1.2008 của văn phòng Dân Biểu Ed Royce, đơn vị Nam California, cho hay ông và hai Dân biểu đồng viện khác đã cùng đứng ra đề nghị giải Nobel Hòa Bình 2008 cho Hòa Thượng Thích Quảng Độ. Theo bản tin cho biết, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, một người cầm bút nổi tiếng và là Viện Trưởng Viện Hóa Đạo của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã dành trọn đời ông để đấu tranh cho công lý, hòa bình và nhân quyền tại Việt Nam. Trong cuộc đấu tranh cho quyền làm người của đồng bào, ông đã hy sinh sự an toàn và tự do của cá nhân mình, bị quản chế suốt 30 năm vì đã cổ vũ cho dân chủ và nhân



quyền. Ngày nay, ông đang bị quản chế tại Thanh Minh Thiền Viện, bị từ chối quyền tự do đi lại cũng như quyền tự do thông tin.

Hòa Thượng Thích Quảng Độ, năm nay 80 tuổi, từng được nhiều Dân biểu Hoa Kỳ và Quốc Hội Âu Châu đề nghị giải Nobel Bình Nobel trước đây. Năm nay Ngài lại tiếp

tục được đề nghị trở lại.

Năm 2006, Ngài được tổ chức Rafto Foundation ở Na Uy trao tặng giải thưởng cao quý của tổ chức này để vinh danh công cuộc đấu tranh kiên trì suốt nhiều chục năm cho tự do tôn giáo và nhân quyền bất chấp mọi trở lực và đàn áp của nhà cầm quyền CSVN. Nhiều nhân vật quốc tế từng được giải nhân quyền Rafto trước khi được trao tặng giải Nobel Hòa Bình. Khi tổ chức Rafto Foundation loan báo trao giải thưởng nhân quyền cho Hòa Thượng Quảng Độ, nhà cầm quyền Việt Nam đã mở một chiến dịch đả kích kịch liệt.

Năm ngoái, Ngài cầm đầu một phái đoàn đến phát tiền cứu trợ cho các gia đình nông dân về Sài Gòn khiếu kiện đất đai tài sản bị nhà nước Việt Nam tịch thu và đền bù tượng trưng khiến họ trở thành tay trắng, hệ thống thông tin tuyên truyền của chế độ cũng mở chiến dịch bôi nhọ Ngài.

Các Dân biểu Hoa Kỳ tin rằng Hòa Thượng Thích Quảng Độ là ứng viên xứng đáng nhất cho giải thưởng Nobel Hòa Bình. Và việc trao tặng Ngài giải thưởng không những vinh danh một nhân vật can đảm vận động cho hòa bình, mà đồng thời còn xác nhận cuộc đấu tranh thầm lặng của những người đã liều mạng sống hàng ngày cho nhân quyền và tự do tôn giáo tại Việt Nam và các nơi khác.



Tin nước Đức

Lê Ngọc Châu phụ trách

*** Klinsmann sẽ là tân huấn luyện viên đội bóng FC Bayern**



Ai đã từng theo dõi giải vô địch túc cầu thế giới năm 2006 có lẽ không lạ gì tên tuổi của huấn luyện viên Klinsmann của đội bóng Đức. Ông ta đã huấn luyện và dẫn dắt đội bóng trẻ Đức chiếm hạng ba trong giải túc cầu thế giới 2006 nói trên. Sau khi đương kim huấn luyện viên của đội bóng FC Bayern là Hitzfeld cho biết sẽ rời bỏ FC Bayern trước Giáng Sinh 2007, ban lãnh đạo FC Bayern đã bất ngờ giới thiệu tân huấn luyện viên FC Bayern hôm 11. 01. 2008, đó là ông Klinsmann. Liên ngay sau đó, giới truyền thông, báo chí, TiVi Đức đã loan đi không ngừng nghỉ tin nóng nói trên, một bất ngờ dành cho tất cả những ai ham mộ bóng tròn và ông Klinsmann đã ký hợp đồng thời hạn 02 năm với FC Bayern và có giá trị kể từ 01. 07. 2008.

*** Di dân lậu vào Đức tăng**

Hamburg: Cảnh sát biên phòng, Bộ Nội Vụ Đức và nghiệp đoàn cảnh sát Đức chới với khi nghe tin do nhật báo Bild loan tải là số người di dân lậu vào Đức theo ngõ biên giới vùng phía Đông cũ tăng nhanh khủng khiếp. Người ta ghi nhận là trong khoảng thời gian từ 21.12.2007 đến 07.01.2008 đã có 614 người vượt biên giới Đức thuộc vùng Đông Âu cũ nhập cảnh lậu vào Đức, sau khi Ba Lan và Tiệp là thành viên của Liên Âu và biên giới giữa Tiệp, Ba Lan và Đức được bỏ ngõ vào ngày 21.12.2007. Mặc dầu chính quyền Đức đã tiên đoán được việc di dân lậu sẽ xảy ra nhưng không ngờ lại nhiều như vậy trong một thời gian ngắn và giới chuyên gia lên tiếng cho biết: Đây mới chỉ là bước đầu, trong tương lai sẽ còn tăng thêm.

*** Hơn 10 ngàn vụ thiếu nữ Đức dưới 18 tuổi mang bầu**

Vì thiếu sự giải thích và ham muốn có tình dục sớm nên hàng năm có hơn 10 ngàn thiếu nữ vị thành niên Đức dưới 18 tuổi mang bầu. Theo thống kê vừa mới công bố thì trong năm 2006 tại Đức có 6163 trẻ

con ra đời và có 6590 vụ thiếu nữ dưới 18 tuổi phá thai. Bà Bác sĩ trưởng, chuyên khoa về bệnh đàn bà của Bệnh viện Grosshadern-Munich, Sabine Anthuber qua đó đã lên tiếng đòi hỏi là cần phải giải thích cho thanh thiếu niên nam nữ biết rõ hơn về tình dục vì... thành phần trẻ này ngày càng muốn làm tình với nhau sớm hơn.

*** CDU thống nhất đòi hỏi tăng hình phạt đối với thanh thiếu niên phạm pháp**

Qua ba vụ thanh thiếu niên đã thương người Đức liên tiếp xảy ra trong vài tuần qua, trong đó có vụ 2 thanh niên ngoại quốc đánh một ông già Đức gần chết đã gây ra nhiều tranh luận ở Đức, từ các đảng phái cho đến các chuyên gia luật và dân chúng. Nội vụ xảy ra như sau: Một thanh niên 20 tuổi người Thổ đã cùng với một thanh niên 17 tuổi người Hy Lạp đánh một ông già người Đức 76 tuổi gần chết ở một trạm xe, sau khi ông này yêu cầu chúng không được hút thuốc trong xe điện ngầm. Qua đó, Bộ Trưởng Nội Vụ của tiểu bang Bayern, ông Herrmann (CSU) đã kêu gọi phải sửa luật và nâng mức án cao nhất đối với các tội bạo hành từ 15 lên 20 năm và phải trục xuất một trong 2 thủ phạm trong khi SPD thì cho rằng thay đổi luật hiện hành không cần thiết. Sự tranh cãi vẫn còn tiếp diễn. Tuy nhiên, đảng CDU trong một buổi họp đảng bộ tại Wiesbaden, ban lãnh đạo đảng hôm 05.01.2008 đã thống nhất với nhau qua bản phát thảo đặt tên là „bản công bố Wiesbaden“ trong việc cải tổ hình luật dành cho thanh thiếu niên phạm pháp. Theo đó thanh thiếu niên phạm pháp sẽ bị trừng phạt nặng hơn.

*** Du lịch Đức chiếm kỷ lục**

Trong năm 2008 này, theo tin của nhật báo Bild thì nước Đức cũng sẽ chiếm kỷ lục về du lịch. Dựa vào bản kế toán thì khách du lịch tăng thêm 3,5% lên đến 83 triệu, đạt được kỷ lục chưa từng có. Các chuyên gia ngành du lịch ước đoán là có 64,2 triệu người vị chi 72% tổng số dân Đức sẽ làm cuộc du lịch lâu ít nhất là 5 ngày hay lâu hơn. Và cũng theo báo Bild thì số tiền thu nhập ngành du lịch vượt qua mức 30 triệu €, đạt một kỷ lục mới.

*** Đức trong cơn sốt bàn về sự bảo vệ con trẻ**

Sau cái chết của 8 trẻ em được khám phá ra tại Đức, 5 trẻ em từ 3 đến 9 tuổi bị người mẹ 31 tuổi, vốn mang bệnh tâm thần giết chết tại tiểu bang Schleswig-Holstein và 3 đứa con nhỏ khác của một người đàn bà 28 tuổi đồng số phận xảy ra tại tiểu bang Sachsen, một cuộc bàn cãi sôi nổi liên quan đến việc tìm những biện pháp thích ứng hầu bảo vệ hữu hiệu hơn hài nhi và trẻ em giữa các chính trị gia Đức đang xảy ra. Bộ Trưởng Gia Đình liên bang, bà Ursula von der Leyen (CDU) lên tiếng đòi hỏi là trong tương lai cha mẹ của các em trẻ bị bắt buộc phải thường xuyên đem con của họ đi khám bệnh tại các bác sĩ nhi đồng. Với biện pháp này, chính phủ Đức hy vọng sẽ kiểm soát kỹ lưỡng hơn tình trạng của các gia đình có

con và đặc biệt có thể biết rõ được sức khỏe và tình trạng của các con trẻ để có thể phản ứng kịp thời, nếu cần.

*** Công việc gây bệnh**

Hamburg (AP): Theo kết quả nghiên cứu của Bundesanstalt für Arbeitsschutz und Arbeitsmedizin thì người ta đã tìm thấy và xác nhận lần nữa là „Arbeit macht krank“ tạm dịch: Việc làm gây bệnh! Theo kết quả khám nghiệm của 20 ngàn công nhân viên Đức tại Dortmund thì họ đã tìm thấy tình trạng sức khỏe của những người đi làm bị ảnh hưởng lớn: Đứng đầu các căn bệnh mà người làm nhận lãnh là đau lưng và đau ót (Nackenschmerzen) cũng như mệt mỏi và kiệt sức. Đã có 46,1% bị đau ót và đau vai và phải để cho bác sĩ điều trị (61,7%). 42,7% thì bị mệt mỏi, uể oải và kiệt sức nhưng chỉ có 14,9% trong số người này phải để cho bác sĩ điều trị. Kế đến là số người bị đau xương lên đến 42,6%. Bị bệnh đau đầu ít hơn chỉ chiếm 28,9%, đau tay là 20,4% và bị đau chân chiếm 20,2%. Sự làm việc cũng ảnh hưởng đến bệnh mất ngủ, chiếm 19,8% và trong số này có đến 21,8% phải để cho bác sĩ điều trị.

*** GDL và Hoà xa Đức thoả thuận, hết đình công**

Nghiep đoàn GDL đại diện quyền lợi Hoa tiêu xe lửa Đức và giới chủ nhân, hòa xa Đức (DB) đã thỏa thuận tăng lương bổng sau 8 tháng liên tiếp thương thảo xen lẫn với nhiều lần đình công đã làm tê liệt các tuyến chở hàng hóa, gây nỗi lo âu cho viễn ảnh nền kinh tế lớn nhất Châu Âu này qua cuộc tranh chấp lương bổng với công đoàn Hòa Xa Đức. Hai bên và ngay cả các nhà lãnh đạo chính quyền Đức đã vui mừng về sự thỏa thuận giữa GDL và Hòa xa Đức vì qua đó sự hăm dọa tiếp tục đình công của GDL chấm dứt, giao thông Đức sinh hoạt bình thường trở lại.

Hôm 14. 01. 2008 hai bên đã thỏa thuận như sau:

- Kể từ 07. 2007 đến tháng 3. 2008 công nhân viên của GDL sẽ nhận được tiền tăng lương một lần duy nhất là 800€.

- Sau đó, kể từ 03. 2008 lương bổng sẽ được tăng theo hai giai đoạn: Thêm 8% và kể từ tháng 9.2008 trở đi sẽ được tăng thêm 3% nữa.

Sự thỏa thuận lương bổng nêu trên giữa GDL và DB có hiệu lực cho đến 31. 01. 2009.

Tính ra lương bổng công nhân viên GDL tăng thêm 11%, thay vì là 30% như ban đầu GDL đã đòi hỏi. Ngoài ra GDL và DB giờ làm việc mỗi tuần cho công nhân viên GDL giảm từ 41 giờ xuống còn 40 giờ/tuần và có giá trị kể từ tháng 01. 2009 trở đi.

Bộ Trưởng Giao Thông Đức, Tieffensee (SPD) liền lên tiếng khen ngợi kết quả thương thảo kể trên. Nhưng vài hôm sau, xếp của DB là ông Mehdorn nói qua báo chí là DB vì phải tăng lương cho công nhân viên GDL nên DB sẽ phải cắt giảm chỗ làm cũng như sẽ tăng giá vé xe lửa. Ngay sau đó Mehdorn liền bị chỉ trích gay gắt từ các đảng phái và chính trị gia Đức và ngay cả Bộ Trưởng Tieffensee qua Ti-Vi cũng lên tiếng cho rằng ông không hiểu và không thể chấp

nhận việc làm của Mehdorn. Kết quả, một tuần sau, xếp Mehdorn của DB rút lại sự hăm dọa sẽ tăng tiền vé đi xe lửa nữa!

*** Luật cấm hút thuốc mang lại kết quả tốt**

(10.01.2008): Dựa theo kết quả thăm dò ý kiến của viện nghiên cứu Forsa thì luật cấm hút thuốc đã mang lại kết quả khả quan và nhiều người đã bỏ hút thuốc! Chỉ còn 3% cho biết một cách tuyệt đối là họ vẫn tiếp tục hút thuốc, dầu cấm.

Hãng bảo hiểm bệnh tật DAK cho biết là có 7 trong 10 người đã bỏ hút thuốc hay hiện đang còn hút nói là họ bỏ thuốc để bảo vệ luật cấm hút thuốc đã được thông qua. Chuyên gia DAK còn nói thêm, qua kết quả trên cho thấy rằng dân chúng đã ý thức được tầm quan trọng của sức khỏe và có đến 58% những người ngưng hút cho biết sức khỏe là nguyên nhân chính đã thúc đẩy họ bỏ hút thuốc, 13% nói bỏ thuốc vì lý do tài chánh. Có đến 66% những người được thăm dò ý kiến nói là trước đây họ cũng đã từng thử bỏ thuốc và 18% cho biết đã từng thử đến ba lần nhưng bất thành.

Cũng xin nói thêm. Theo kết quả các cuộc khám nghiệm của Đại Học Lausane đăng trong tờ „Journal of The American Medical Association“ thì những người hút thuốc dễ có triệu chứng mắc bệnh tiểu đường! Bác sĩ đã nghiên cứu từ năm 1992 đến 2006 và đã phân tích, định giá dữ liệu của 1,2 triệu người và đi đến kết quả là so với người không hút thuốc những người hút thuốc dễ bị bệnh tiểu đường loại II (Typ II) hơn 44%. Typ II là căn bệnh tiểu đường thông thường mà 90% người có bệnh mắc phải. Ngoài ra, các chuyên gia còn cho biết, ai hút thuốc nhiều thì lại càng dễ bị bệnh hơn. Nếu mỗi ngày hút 20 điếu thuốc thì cơ nguy mắc bệnh tiểu đường cao hơn 61%!

*** Bầu cử nghị viện tại tiểu bang Hessen và Niedersachsen**



Wiesbaden/Hannover: Hai tiểu bang Hessen và Niedersachsen bầu lại Nghị viện Tiểu bang vào hạ tuần tháng 01. 2008. Không những đây là một cuộc thử nghiệm uy tín của hai đương kim Thống Đốc là hai ông Kim Thorstmann và Wulff của CDU đối với cử tri Đức tại tiểu bang dựa theo thành quả làm việc trong nhiệm kỳ vừa qua, mà đây cũng còn là một trắc

nghiệm dành riêng cho bà Thủ Tướng Merkel và Liên minh CDU/CSU và SPD, qua hơn hai năm cầm quyền tại Bá Linh. Theo kết quả thăm dò ý kiến thì ông Christian Wulff dẫn đầu xa so với ứng cử viên của SPD, trong khi đó thì ông Roland Koch chỉ ngang ngửa với ứng cử viên Andrea Ypsilanti của SPD tại tiểu bang Hessen. Tuy nhiên một bất ngờ đã xảy ra trước bầu cử một tuần là ông W. Clement, một chính trị gia hàng đầu của SPD và từng là cựu Bộ Trưởng Kinh Tế

Đức bỗng đứng lên tiếng yêu cầu cử tri đừng bầu cho bà Ypsilanti (SPD) viện dẫn bà Ypsilanti nếu đắc cử sẽ làm nền kinh tế Đức sa sút vì bà này vốn chống lại chính sách năng lượng (Energiepolitik). SPD choáng váng nên liền sau đó nhiều thành viên tên tuổi đã lên tiếng yêu cầu Clement hãy tự rút tên khỏi đảng SPD nếu không sẽ bị SPD đuổi ra khỏi đảng. Roland Koch qua lời kêu gọi đứng bỏ phiếu cho SPD của Clement tự nhiên được sự hỗ trợ từ SPD một cách gián tiếp. Cũng nói thêm, theo luật bầu cử Đức, thông thường thì đảng nào mạnh nhất sẽ được đề cử vào chức Thống Đốc sau khi liên minh với đảng đắc cử nào đó lên cầm quyền nếu đảng mạnh nhất tuy thắng cử nhưng không chiếm được đa số tuyệt đối để cầm quyền một mình.

- **Tiểu bang Niedersachsen:** CDU được 42,5% chiếm 68 ghế tại nghị viện; SPD: 30,3% được 48 ghế; FDP: 8,2% chiếm 13 ghế; Xanh: 8% được 12 ghế và Tả khuynh (Linke): 7,1% chiếm 11 ghế.

- **Tiểu bang Hessen:** CDU: 36,8% chiếm 42 ghế; SPD: 36,7% cũng được 42 ghế; FDP: 9,4% chiếm 11 ghế; Xanh: 7,5% được 9 ghế và Tả khuynh (Linke): 5,1% chiếm 6 ghế.

Một điểm đáng đề cập tới là đảng Tả khuynh (die Linke) sau Bremen bây giờ cũng được tham chính tại Hessen và Niedersachsen. Sau khi kết quả bầu cử được công bố, ban lãnh đạo đảng tả khuynh nói rằng đảng Linke đã trở thành một chính đảng ở phía Tây.

Dựa theo kết quả bầu cử kê trên, hai đảng CDU và FDP chiếm đa số ghế (81) tại nghị viện Niedersachsen và sẽ liên minh với nhau để tiếp tục cầm quyền trong 5 năm tới giống như nhiệm kỳ vừa qua.

Riêng tại tiểu bang Hessen thì lần đầu tiên nhiệm kỳ cầm quyền 5 năm được áp dụng tại đây. Tuy nhiên dựa vào kết quả bầu cử, giới thông thạo nghĩ rằng chuyện các đảng phái thương lượng để thành lập một chính quyền tại bang Hessen sẽ gặp rất nhiều trở ngại. Rất nhiều giả thuyết, nhiều bài tính được đặt ra nhưng vì còn sợ ảnh hưởng đến cuộc bầu cử vào tháng 02. 2008 sắp đến tại Hambrug nên các đảng thắng cử lọt vào nghị viện chưa quyết định gì cả, cho nên chưa biết đảng nào vì muốn mất quyền sẽ không giữ trọn lời hứa họ tuyên bố trong khi vận động bầu cử. CDU thắng sát nút nên đòi hỏi người của đảng CDU sẽ lập chính quyền và giữ chức thống đốc. Còn SPD bảo rằng CDU mất sự ủng hộ (-12%), cử tri không tin nhiệm đương kim thống đốc Roland Koch nữa nên ứng cử viên hàng đầu của SPD, bà Ypsilanti phải lên thay thế ông Koch. Bà Ypsilanti hy vọng sẽ liên minh được với đảng Xanh và FDP (Vàng) được gọi là liên minh „đèn đường= Đỏ+Vàng+Xanh“ để loại ông Roland Koch ra khỏi chính quyền. Ngược lại 1 liên minh gồm CDU+FDP và Xanh hay một liên minh lớn CDU+SPD cũng có thể xảy ra nhưng hy vọng thành hình thì rất mong manh!

* **Tuần Lễ Xanh tại Đức**

Berlin: Hàng năm, Đức tổ chức tuần lễ Xanh. Năm nay 2008, cũng theo truyền thống đó, Bộ Trưởng Canh Nông Đức, ông Horst Seehofer (CSU) đã làm lễ

khai mạc tuần lễ Xanh tại Bá Linh, bắt đầu từ 18.01.2008. Nhân dịp này, có 1610 gian hàng từ 52 quốc gia trên thế giới đến tham dự và trưng bày hàng hóa và sản phẩm của họ tại buổi lễ. Trong ngày khai mạc, ông Seehofer đã có dịp thử các loại nước uống, đặc biệt là rượu từ vùng Franken (Frankenwein), Kaffee, Champagner, bia Pilsner, Birkensaft và Bio-Milkshakes.

* **Gần 20% người Đức tỏ ý muốn di dân**

Theo kết quả của một cuộc nghiên cứu được phổ biến hôm 14.01.2008 thì có 19% người Đức cho biết là „tương lai nghề nghiệp của họ ở ngoài nước Đức“. Qua đó có đến ¼ những người được thăm dò ý kiến trong lứa tuổi từ 16 đến 29 tuổi cho biết là họ có ý định rời bỏ nước Đức, di dân đến một quốc gia khác để làm việc, sinh sống. Có 20% những người lớn tuổi hơn cũng nói tương tự. Đặc biệt, chỉ có 12% những người trên 50 tuổi mang ý nghĩ rời Đức mà thôi, lý do chính theo họ vì thiếu hụt tài chánh!

Cũng theo kết quả cuộc nghiên cứu trên thì có 20% người Đức tốt nghiệp Đại Học cho biết là họ sẵn sàng rời nước Đức để sang nước khác làm việc, trong khi chỉ có 18% tuy làm việc nhưng không có bằng cấp cũng bày tỏ ý muốn rời Đức nói trên. Một điểm đáng lưu ý là có 20% đàn ông và 16% đàn bà trong số những người thăm dò ý kiến tỏ ý muốn di dân.

* **Cô gấu trắng có tên là Flocke**



Qua Ti-Vi và báo chí chúng ta nghe biết vụ gấu trắng mẹ giết chết 2 con và một cô gấu trắng được cứu. Từ đó cô gấu trắng này được nuôi dưỡng tại sở thú và được người cho uống sữa bình tự pha. Song song đó người ta khắp

nơi cũng xôn xao về việc tìm tên để đặt cho cô gấu trắng còn sống sót này. Chỉ nội trong vòng một tuần lễ mà có gần 30 ngàn đề nghị được gởi đến Tòa thị chánh Nürnberg, trong số người đề nghị có khoảng 20% là người ngoại quốc, từ Ba Tây, Ấn Độ, Benelux, Canada, USA và thậm chí từ Tân Tây Lan cũng có. Cũng dễ hiểu thôi vì hình ảnh tượng trưng liên quan đến sự phát triển của cô gấu trắng sơ sinh này hầu như được phổ biến hàng ngày trên Ti-Vi và các cơ quan truyền thông báo chí. Từ đó „cô gấu trắng thơ ngây Flocke“, này đã nổi danh như cồn trên thế giới, không thua gì con gấu Knut (Berlin-Brandenburg) trước đây!

Phát ngôn nhân thành phố Nürnberg, ông Siegfried Zelnhefer cho biết là có rất nhiều tên được đề nghị, kể cả tên nghe rất con gái khi biết con gấu

trắng là „phái nữ“ và Ban quản trị sở thú cũng như Ban giám khảo sau khi tham khảo ý kiến đã thống nhất một quyết định và Thị trưởng Nürnberg, ông Ulrich Maly (SPD), cũng là Chủ tịch Ban giám khảo sau khi duyệt xét và thông qua đã chính thức tuyên bố chọn và đặt cho cô gấu trắng là „Flocke“.

* Công việc làm tạm (Teilzeitjobs) tăng kỷ lục

Càng ngày càng có nhiều người Đức phải làm thêm để giải quyết tình trạng eo hẹp tài chính gia đình! Chỉ riêng trong năm qua, tại Đức đã có đến 11,83 triệu người phải làm việc nửa ngày.

Dựa theo tin của viện nghiên cứu thị trường nhân dụng và nghiên cứu nghề nghiệp (IAB) từ Nürnberg cho biết thì trong năm 2007 có thêm 290 ngàn người phải làm thêm việc nửa ngày (Halbtagsjobs). Trung bình, mỗi người đã làm 14,35 giờ/tuần thay vì 14,27 giờ so với năm 2006. Ngay cả số người Đức phải đi làm thêm một công việc thứ hai ngoài công việc chính của họ để quân bình tài chính gia đình cũng tăng kỷ lục. Trong năm 2007 là 2,2 triệu vụ so với 2,07 triệu vào năm 2006 và theo như chiết tính của các chuyên gia thì trung bình mỗi người đã phải bỏ ra thêm 7,5 giờ/tuần để làm công việc thứ hai nói trên.

* Tương lai những người hưu trí không khá

Dựa theo quan điểm của OECD (Tổ Chức Hợp Tác và Phát Triển Kinh Tế) thì số phận của những người Đức về hưu sẽ không khá trong tương lai. OECD lo sợ rằng họ sẽ phải hứng chịu cảnh nghèo túng, sống chật vật hơn trong thời gian tới, nhất là những người hiện nay đang ở trong lứa tuổi 30 và sẽ về hưu sau này.

Theo các chuyên gia thì những người có lương bổng ít sẽ bị thiệt thòi nhiều và lý do khác là tuổi thọ của dân Đức ngày càng tăng, trong khi quỹ hưu trí thì eo hẹp vì thiếu sự đóng góp tiếp tục của họ vào quỹ hưu trí nhà nước sau khi những người già này về hưu rồi, chưa nói đến chuyện quỹ hưu sẽ giảm đi khi dân Đức chỉ còn đóng có 2,5% tiền hưu căn cứ vào mức lương của công nhân viên.

Ngay cả Hiệp Hội Từ Thiện Đức, Paritätischer Wohlfahrtsverband cũng đã lên tiếng cho biết là vì thuế hưu bổng giảm nên chính họ đang lo lắng là trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến 2030 thì mức độ người nghèo ở Đức sẽ lên đến 10% hay nhiều hơn, như lời ông giám đốc điều hành Ulrich Schneider đã nói với nhật báo "Berliner Zeitung". Vì vậy, ông Schneider cũng đã yêu cầu chính phủ Đức và các chính trị gia phải có biện pháp cấp thời và cần thiết hầu ngăn chặn kịp nạn nghèo đói, đặc biệt đối với thành phần hưu trí Đức trong tương lai. Theo ông Schneider việc ấn định mức hưu bổng tối thiểu là một trong những biện pháp cần phải có trên phương diện cải tổ luật hưu trí Đức, bên cạnh những giải pháp như Riester-Rente hay tăng thuế hưu trí căn bản lên v.v...

(Munich Tháng 12.2007-01.2008)

Sưu tầm và biên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV....

Đức

và những đạo luật mới có hiệu lực từ 01.01.2008

• Lê Ngọc Châu

Mỗi lần tiễn đưa năm cũ người ta thường chờ đợi và hy vọng trong năm mới có nhiều thay đổi tốt đẹp hơn... Trong chiều hướng này, nhiều quốc gia trên thế giới đã thay đổi luật lệ và những luật lệ mới này có hiệu lực ngay sau đêm Giao Thừa Dương Lịch tức sau 0 giờ ngày 01 tháng 01. Đức cũng vậy nên trong Quý 3 hay Quý 4 các đảng phái tham chính thường đề nghị cải tổ luật và sau đó nếu Quốc Hội và Thượng Viện thông qua, cộng thêm chữ ký của Tổng Thống Đức (tùy trường hợp) thì luật mới sẽ có giá trị ngay sau khi năm cũ đi qua.

Bước vào năm mới 2008 Đức đã có nhiều sửa đổi quan trọng về luật lệ xã hội liên quan đến thuế khóa, lao động, bảo hiểm và tài chính ngân hàng...

Với bài viết này, chúng tôi tóm lược những luật mới liên quan đến xã hội Đức để đồng hương đang định cư tại đây hiểu rõ thêm và hy vọng qua tài liệu phỏng dịch này, người Việt tỵ nạn cộng sản ở Đức có thể tránh khỏi những khó khăn trên phương diện hội nhập vào xã hội xứ người.

Dưới đây là một số các luật chính đã thay đổi được ghi nhận:

1) Sozialversicherungen (Bảo hiểm an sinh xã hội)

Định chuẩn mức lương chưa trừ thuế (Brutto/Bruttoeinkommen) bó buộc phải đóng bảo hiểm hưu trí và thất nghiệp cho nhà nước tại phía Đông (DDR cũ) đã giảm từ 4550€/tháng xuống còn 4500€. Ngược lại tại phía Tây, mức lương giới hạn này tăng từ 5250 lên 5300€/tháng. Lợi tức Brutto người đi làm bó buộc phải trả bảo hiểm y tế và săn sóc kể từ 01.01.2008 cũng đã tăng đồng nhất lên 3600€ (2007: 3562,5€/tháng). Định chuẩn mức lương cho bảo hiểm theo luật định là 4012,5€/tháng. Tuy nhiên, những ai có đồng lương trong 3 năm liên tục cao hơn giới hạn 4012,5€/tháng có thể chọn thể thức đóng bảo hiểm y tế và săn sóc từ phía các hãng tư nhân.

2) Sozialabgabe (Đóng góp về xã hội)

Nguyệt liễm bảo hiểm thất nghiệp (Arbeitslosenvers.) kể từ 01.01.2008 trở đi giảm từ 4,2 xuống 3,3% tiền lương tháng. Như chúng ta biết, chủ nhân xí nghiệp và công nhân chia đều tiền đóng bảo hiểm thất nghiệp, mỗi bên trả 50% theo định luật lao động Đức.

Và kể từ 01.7.2008 thì tiền đóng bảo hiểm chăm sóc (Pflegeversicherung) sẽ tăng từ 1,7% lên 1,95%. Gia đình không có trẻ em như hiện nay phải trả thêm 0,25% phụ trội vào ngân quỹ này.

3) Chương trình Hưu trí "Riester-Rente"

Kể từ 01.01.2008, số tiền đóng góp cần thiết vào quỹ Riester-Rente là 4% tổng số thu nhập trong năm qua, nhưng tối đa chỉ tới giới hạn bắt buộc đóng bảo hiểm (Versicherungspflichtgrenze). Tài trợ khuyến khích của chính phủ đã được nâng từ 114 lên 154€/năm (cho người độc thân) và 308€ cho người có gia đình. Mỗi trẻ em (sinh trước 2008) trong gia đình chịu đóng góp vào quỹ bảo kê này sẽ được phụ cấp thêm 185€/năm (trước đó là 138€). Trẻ em sinh từ 2008 trở đi còn sẽ được ưu tiên tài trợ cho đến 300€/năm và sự tài trợ đặc biệt này được ấn định tối đa là 2100€/năm.

4) Versicherungsvertraege (Hợp đồng bảo hiểm)

Các hợp đồng mới ký kết sau 01.01.2008 sẽ rõ ràng hơn và từ năm 2009 sẽ được ứng dụng luôn cho tất cả các hợp đồng cũ. Điểm quan trọng là nguyên tắc được bồi thường 100% hoặc không được gì trong trường hợp vi phạm thô thiển từ phía người trả bảo hiểm sẽ được cứu xét thay đổi dần. Lấy ví dụ thiệt hại gây ra từ sự vô ý trong tai nạn giao thông hoặc vô ý đóng khóa cửa lan can và trong trường hợp nhà bị trộm cắp thì cho đến nay đã bị các Quỹ bảo hiểm (Kfz-Kasko- hoặc Hausratversicherungen) từ chối trang trải một cách tổng quát, trong tương lai tùy trường hợp nhưng vấn đề còn phải được cứu xét kỹ lưỡng hơn.

5) Bundesausbildungsförderungsgesetz, Bafoeg (Tài trợ học vấn)

Học bổng dành cho sinh viên, học sinh đủ điều kiện nhận lãnh BAfoeg kể từ 01.10.2008 sẽ tăng lên 10% (tối đa 643€/tháng, bao gồm tiền nhà và bảo hiểm y tế). Khai báo tính miễn thuế của giới phụ huynh học sinh (Elternfreibetrag) cũng được tăng từ 1440 lên 1555€/tháng cho mỗi trường hợp có con em nhận tài trợ này. Chính phủ liên bang dự trù sẽ có thêm 100 ngàn người trẻ được ưu tiên xin cấp học bổng BAfoeg. Tài trợ này kể từ 2002 cho đến nay đã không được tăng vì ngân sách Berlin thâm thủng.

6) Zahlungsverkehr (Chuyển khoản ngân hàng)

Bắt đầu áp dụng điều lệ SEPA (Single Euro Payment Area) có lợi điểm cho thân chủ các ngân hàng lúc chuyển khoản tiền bạc. Theo đó mỗi vụ chuyển ngân (Überweisung) phải được hệ thống ngân hàng giải quyết trong vòng 3 ngày, trễ nhất cho đến năm 2012 thì trong một ngày phải hoàn tất. Cho đến nay, thời gian thực hiện khâu chuyển đổi thanh toán kéo dài. Ngoài ra, thân chủ ngân hàng sẽ phải điền mẫu đơn chi tiết hơn trước và đồng thời thủ tục cho phép rút tiền tự động (Lastschriften) cũng đơn giản hơn. Ví dụ thân chủ ngân hàng là chủ nhân một căn nhà nghỉ mát ở nước ngoài thuộc khối EU, cho đến nay phải mở trương mục riêng tại nước đó mới có thể thanh toán hóa đơn điện nước dễ dàng. Trong tương lai, họ chỉ cần có một trương mục tại quốc gia

mình định cư. Ngân hàng liên hệ, trễ nhất trong vòng 5 ngày sau khi rút đi tài khoản, còn phải báo tin cho thân chủ trương mục biết về sự chuyển ngân số tiền.

7) Kombi-Lohn (Lương lao động bao cấp)

Một hình thức bao cấp mà nhà nước dành cho hãng xưởng chịu thu nhận người thất nghiệp thâm niên sẽ được áp dụng. Tùy theo tuổi tác, tài trợ phụ cấp có thể lên đến 800€/tháng. Tài khóa chỉ dành cho các thành phố và những vùng có tỷ lệ thất nghiệp cao hơn 15%. Người thất nghiệp nhận việc, công tác xã hội cũng nhận được giá lương tương ứng tại địa phương. Chính sách khuyến khích và nâng đỡ thành phần này sẽ kéo dài trong 3 năm, với tổng số chi phí tài trợ liên bang lên đến 1,7 tỷ €.

8) Arbeitslosengeld I (Trợ cấp thất nghiệp ALG I)

Hôm 16.11.2007, Quốc hội Đức với đa số phiếu của liên minh cầm quyền và phiếu chống của khối đối lập cũng đã chuẩn y một thay đổi khác liên quan đến luật lao động là chấp thuận gia hạn thời gian được lãnh trợ cấp thất nghiệp ALG I cho những người có tuổi không có công ăn việc làm. Luật mới này sẽ được thực hiện nhanh như có thể và theo đó thì trong tương lai, những người thất nghiệp trên 58 tuổi sẽ được lãnh trợ cấp thất nghiệp ALG I với thời hạn dài 2 năm; từ 55 tuổi thời hạn là 18 tháng và trên 50 tuổi là 15 tháng!

Cho đến nay trợ cấp ALG I chỉ được cấp phát tối đa trong 12 tháng và lớn trên 55 tuổi là 18 tháng. Biện pháp còn sẽ được lưu ý đến thành phần người cao niên thất nghiệp tính kể từ đầu năm nay.

9) Investmentgesetz (Luật Lệ Đầu Tư): Gia tăng lợi điểm mới cho các nhà đầu tư. Nếu ai mua cổ phiếu nước ngoài trong tương lai sẽ không phải trả trước phí tổn chung cho kế ược (Kostenvorausbelastung). Tuy nhiên điều lệ mới này chỉ ứng dụng cho các hợp đồng mới ký kết. Đồng thời quyền hạn dành các nhà cổ phần có vốn ít sẽ được bảo vệ ưu tiên hơn, so với phe tài phiệt trong các quỹ mua bán địa ốc công khai.

10) Steueraenderungen (Thay đổi thuế khoá): Chi phí di chuyển công tác xí nghiệp trong nhiều ngành nghề trước kia, kể từ 2008 trở đi sẽ được qui định đồng hạn. Sở thuế vụ sẽ không phân loại mà gộp chung các hình thức kê khai khác nhau này vào một (gọi chung là Auswaertstaetigkeit: Việc làm xa chỗ cư trú) để cứu xét và hạn định khai báo trễ trong 3 tháng cũng đã bị hủy bỏ.

Phí tổn chăm sóc con trẻ hay sửa nhà cửa chỉ đề trình kèm theo giấy tờ khai thuế trong trường hợp được yêu cầu. Trong tương lai, người đóng thuế cũng có thể kê khai các phí tổn chi ra cho những dịch vụ gia đình (ví dụ như lau chùi nhà hưởng mát) trong khối Liên Âu để xin giảm thuế. Ngoài ra nếu tiền quyền góp ít hơn 200€ thì chỉ cần nộp giấy ngân hàng

đã rút tiền hay biên lai đã đóng tiền mặt khi nộp giấy khai thuế.

11) Pendlerpauschale (Tiền xe đi làm): Quyết định liên hệ còn đang được Tòa án Hiến pháp liên bang cứu xét về tính chất hợp hiến của qui định khai báo xin trừ thuế di chuyển dành cho người làm việc kể từ cây số thứ 21 xa nhà trở đi. Qui định này đã bị khởi kiện, tuy nhiên người đi làm có thể khai báo xin lại 30 Cent cho mỗi km đoạn đường từ nhà đến sở làm, kể từ cây số 21 trở đi.

12. Mindestlohn (Lương tối thiểu)

Đang được áp dụng riêng trong ngành phục vụ bưu chính Đức, có hiệu lực kể từ 01.01.2008. Giá lương tối thiểu được qui định hóa từ 8 đến 9,80€/giờ đối với nhân viên phát thư. Tuy nhiên, đảng SPD đang tranh đấu cho nhiều ngành làm việc khác tại Đức cũng được hưởng qui chế lương tối thiểu này.

13) Về Môi giới việc làm: Nỗ lực tìm ra công ăn việc làm từ các văn phòng môi giới vẫn được nhà nước tưởng thưởng khuyến khích. Các trung tâm tìm ra công ăn việc làm mới cho những ai mất việc sau 2 tháng (trước kia hạn định là 6 tuần) sẽ nhận các phiếu thưởng trị giá 2000€. Việc tìm ra việc cho thành phần tàn tật còn được tưởng thưởng khá hơn, đến 2500€ khi họ làm việc kéo dài tối thiểu là 6 tháng.

14) Luật cấp dưỡng trẻ con

Ngày 09.11.2007, Quốc hội Đức đã biểu quyết và thông qua luật mới liên quan đến việc cấp dưỡng nuôi con trẻ. Theo luật mới này, có hiệu lực từ 01.2008 trở đi thì sự cấp dưỡng cho trẻ con là ưu tiên hàng đầu, quan trọng hơn sự phụ cấp nuôi dưỡng cho người mẹ, chỉ đứng hạng nhì sau đứa con, không phân biệt là có thành hôn với cha đứa trẻ hay không. Thời gian người cha (hay mẹ) phải trả phụ cấp nuôi dưỡng con cái, theo luật mới này ngang nhau, không còn chênh lệch nữa như từ trước đến nay. Cũng theo luật mới, người cha (hay mẹ) nếu nuôi con đều được nhận tiền nuôi trẻ trong thời hạn 03 năm và với luật mới này, gia đình có hôn thú cũng như không làm hôn thú đều được đối xử như nhau.

15) Unternehmenssteuerreform (Cải tổ thuế vụ về kinh doanh)

Thuế lợi tức của xí nghiệp giảm từ 25% xuống còn 15%. Cho những công ty dưới hình thức AG hay GmbH thì được giữ lại (einbehaltener Gewinn) là 29,8% và các Personengesellschaften thì chỉ được khấu trừ có 28,5% tổng số lợi tức kiếm được. Ngược lại, thuế nhà giàu (Reichensteuer) thì tăng từ 42% lên 45% cho những người còn độc thân kiếm nhiều hơn 250.001€/năm và 500.002€/năm cho vợ chồng.

16) Cấm hút thuốc: Niedersachsen là tiểu bang đầu tiên tại Đức cấm hút thuốc tại nhà hàng và các cơ quan công cộng. Tại các quán rượu, chỉ được hút thuốc trong phòng riêng biệt có để bàn đàng hoàng.

Kể từ tháng 11.2007, nếu nhà hàng nào vi phạm luật mới thì sẽ bị phạt tiền.

Bắt đầu từ 01.2008 trở đi, luật cấm hút thuốc tại Đức sẽ được áp dụng từng giai đoạn. Luật này có hiệu lực tại 11 tiểu bang trên nước Đức, gồm: Bayern, Berlin, Brandenburg, Bremen, Hamburg, Schleswig-Holstein, Sachsen-Anhalt, Mecklenburg-Vorpommern, Hessen, Baden-Wuerttemberg và Niedersachsen (kể từ 01.8.2007). Tiểu bang Sachsen áp dụng luật cấm hút thuốc bắt đầu từ 01.02.2008, Rheinland-Pfalz và Saarland từ 15.02.08. Riêng tại hai tiểu bang Nordrhein-Westfalen và Thuringen thì luật này sẽ có hiệu lực kể từ tháng 7.2008. Chỉ có Bayern là tiểu bang duy nhất của Đức cấm hút thuốc tuyệt đối, cũng không cho phép làm phòng riêng cho người hút thuốc.

17) Umweltzonen (khu vực môi sinh)

Nhằm mục đích bảo vệ ô nhiễm không khí, các thành phố như Berlin, Hannover và Köln đòi hỏi những người lái xe phải dán huy hiệu (Plaketten, giá 5€) màu xanh, vàng hay đỏ tùy theo xe ở kính trước (Frontscheibe) nếu họ muốn chạy vào những khu vực được môi sinh được bảo vệ gọi là Umweltzonen của ba thành phố nói trên. Tiểu bang Baden-Wuerttemberg cũng sẽ áp dụng biện pháp này trong năm 2008. Nếu không có Plaketten mà bị bắt được thì bị phạt 40€ và bị ghi một điểm xấu trong hồ sơ phạm luật. Những xe chạy bằng dầu Diesel, cũ lâu đời thì bị cấm chạy vào những khu vực môi sinh (Umweltzonen) này.

18) Telefonueberwachung (kiểm soát điện thoại)

Luật này chỉ được phép áp dụng dành cho những hình tội nặng. Tuy nhiên sau khi theo dõi kiểm soát xong phải báo cho đương sự biết. Luật giám sát điện thoại có giá trị tương đối (cũng có thể áp dụng một cách giới hạn!) với những người như bác sĩ, ký giả và những luật sư (không phải Strafverteidiger) nhưng bất khả xâm phạm (tuyệt đối không được áp dụng) đối với luật sư bào chữa (Strafverteidiger), những nhà phân tâm học (Seelsorger) và nghị sĩ (Abgeordnete).

19) Datenspeicherung (Lưu trữ dữ liệu)

Luật Telekommunikationsüberwachung (tạm phóng dịch là kiểm soát điện đàm) và lưu trữ dữ liệu sẽ có hiệu lực kể từ 01.2008 tại Đức. Các hãng điện thoại phải lưu trữ số điện thoại, ngày giờ của một sự liên hệ (Verbindung) trong vòng 6 tháng. Nếu liên hệ bằng Handys (điện thoại lưu động, cầm tay) thì phải lưu giữ luôn cả nơi bắt đầu cuộc nói chuyện! Tuy nhiên nội dung cuộc điện đàm thì không bị lưu trữ. Cảnh sát và công tố viện chỉ được phép sử dụng những dữ liệu này để làm sáng tỏ những hình tội cụ thể và với quyết định của thẩm phán mà thôi.

- sưu tầm, tóm lược và phóng dịch (01.2008)
- Tài liệu tham khảo: Theo BIG và Nhật báo Spiegel



Tin hệ giới

• Phan Ngọc

• Obama sẽ trở thành Tổng Thống Mỹ?



Có thể mang tiếng điên rồ nếu nghĩ rằng một quốc gia với nhiều thế kỷ nô lệ và kỳ thị chủng tộc sẵn sàng bầu một Tổng Thống da đen? Đây là câu hỏi nêu lên bởi sự ứng cử của Barack Obama, đặc biệt cho cử tri da đen thường nhìn thấy ốc đảo biến thành ảo ảnh. Oprah Winfrey, người trình bày tiết mục TV đi thẳng vào

vấn đề. Cô tuyên bố „Linh mục King đã nuôi một giấc mộng. Nhưng chúng ta không chỉ bằng lòng với giấc mộng. Đi bầu, chúng ta có thể biến giấc mộng thành sự thật“. Đối với nhiều nhà trí thức da đen, lời cổ vũ của Winfrey trước sau chỉ là sự hoang tưởng lý tưởng. Một vài nhân vật thuộc đảng Dân Chủ xem thành công của Obama rất nguy hiểm cho chiến thắng của đảng Dân Chủ vào tháng 11.2008. Họ mong muốn Obama đến Tòa Bạch Ốc nhưng không trước 2016. Đưa một mình ông vào Phủ Tổng Thống là đẩy ông vào một cuộc tàn sát và ông hoàn toàn mất kiến hiệu. Một số nhân vật khác nhận định Obama không thể thắng trước một giá trị vững chắc như Hillary Clinton. Đây là không phải lúc để đuổi bắt giấc mộng. Họ ghi nhận trong lịch sử Mỹ, chỉ có 2 Thống Đốc tiểu bang da đen: Douglas Wilder ở Virginia và Deval Patrick ở Massachusetts. Và thật sự dân Mỹ muốn bầu một công dân da đen để lãnh đạo toàn thể đất nước? Vài tháng trước, các nhà báo tự hỏi Obama có phải là người da đen đầy đủ không? Bây giờ, họ tự hỏi phải chăng Thượng nghị sĩ Illinois đã „vượt lên trên chủng tộc“. Và nếu Obama tiếp tục vươn lên trong các cuộc thăm dò, người ta sẽ hỏi phải chăng ông không quá đen đối với sở thích của Mỹ. Có lẽ Obama còn đứng xa Tòa Bạch Ốc. Không có điều gì bảo đảm ông sẽ tiến đến gần. Nhưng không ai có quyền yêu cầu ông không nên bỏ lỡ dịp tốt. Bầu cử một Tổng Thống da đen là điều chưa chắc xảy ra. Nhưng nó không phải là điều không thể có được.

• Thất bại của H. Chavez

Tổng Thống Venezuela đi từ thành công này đến thành công khác từ 9 năm nay. Nhưng sau cuộc trưng cầu dân ý ngày 03.12.07, bắt buộc ông phải chấp nhận tiếng „không“ của người dân về kế hoạch cải tổ Hiến Pháp. Trước mắt, Venezuela không phải là một quốc gia „xã hội chủ nghĩa“ và Chavez không thể tái ứng cử vào năm 2012. Sau chiến thắng của đối lập, Venezuela đã tô điểm lại huy hiệu dân chủ của mình, nếu đem Venezuela so sánh với Cuba của quân sự Castro già nua. Tổ chức các quốc gia Mỹ Châu, Liên Âu và Hoa Thịnh Đốn khen ngợi cuộc đấu phiếu diễn tiến tốt đẹp. Ngày trước, Mỹ lo ngại chế độ Venezuela tổ chức bầu cử gian lận, bây giờ xem cuộc thắng cử của đối lập là một nét điểm tốt. Muốn chứng tỏ đường lối khác biệt với Tổng Thống Bush, có thể đảng Dân Chủ sẽ bắt tay với kẻ đáng ghét nhất của đảng Cộng Hòa. Nhưng chưa chắc Chavez sẵn sàng chấp nhận cái bắt tay ấy, bởi ông muốn ông là người thừa hưởng chính sách chống Mỹ của Fidel Castro. Tuy thất bại, Chavez còn nắm chắc quyền hành và đa số tại Quốc Hội. Ông còn hứa hẹn kế hoạch cải tổ không thay đổi: Chủ nghĩa xã hội của thế kỷ XXI vẫn còn nằm trên chương trình nghị sự. Nhưng Chavez thừa biết quyền lực của ông đều tùy thuộc vào dầu hỏa hơn là tính chính đảng Dân Chủ của ông. Phong cách của ông làm khó chịu, chính sách chống Mỹ của ông chỉ quyến rũ thiểu số và phe ông, nhưng gây va chạm ngoại giao với các nước lân cận: Mỹ Tây Cơ, Perou ngày hôm qua, Chile ngày hôm nay, rắc rối ngoại giao với Colombia về con tin; Ba Tây không muốn tiếp nhận Venezuela vào tổ chức Mercosur, một thị trường chung của địa phương. Ngoài Cuba, Chavez chỉ còn có một đồng minh thật sự là Nicaragua và Bolivia mà kế hoạch cải tổ Hiến Pháp vấp phải sự chống đối dữ dội của đối lập. Quá ít cho ai muốn thủ vai trò cường quốc địa phương.

• Mỹ Do Thái Palestine - vận may cuối cùng?

Bảy năm sau khi đến Tòa Bạch Ốc, Tổng Thống Bush cuối cùng quyết định nắm lấy hồ sơ Do Thái Palestine mà trước đây ông giao cho các chính quyền Do Thái kế tiếp quản lý. Ông triệu tập hội nghị Annapolis nhằm phát động cuộc thương lượng có thể dẫn đến một nước Palestine. Muốn đạt kết quả, Mỹ phải tránh những gì đã xảy ra tại Camp David năm 2000 khi thỏa ước Do Thái Palestine tan vỡ và dẫn đến cuộc khủng hoảng kéo dài đến hiện nay. Trong lịch sử của mình, Do Thái luôn bác bỏ khái niệm quốc gia Palestine, nhấn mạnh Jerusalem là thủ đô của Do Thái và không chấp nhận dân tỵ nạn Palestine trở về quê hương. Ả Rập cũng không thua kém gì, trước nhất không công nhận Do Thái trong mọi ranh giới, rồi sau đó nhấn mạnh phải trở lại biên giới 1967, sau cùng yêu sách cho dân tỵ nạn Palestine trở về không giới hạn với hậu quả là dân Do Thái trở thành thiểu số trong nước của mình. Tiến trình hiện nay đòi hỏi các bên phải chấp nhận kế hoạch Taba sau khi cuộc họp Camp David thất bại. Kế hoạch này dự định Do Thái

phải trở lại ranh giới 1967 và công nhận các khu di dân Do Thái gần Jerusalem. Để bù trừ Palestine nhận một diện tích ngang bằng tại Neguev. Do Thái bằng lòng cho dân tị nạn Palestine trở về Palestine và nhường khu Ả Rập tại Jerusalem để trở thành thủ đô của Palestine.

Phong trào kháng chiến Antifada và Hồi Giáo cực đoan làm cho chính quyền và dân Do Thái hiểu rằng Do Thái bị 4 mối nguy hiểm đe dọa:

- 1- Khủng bố
- 2- Thách đố về nhân khẩu học
- 3- Đe dọa tăng sinh hạt nhân, nhất là đến từ Iran

4- Trong môi trường quốc tế hiện tại Do Thái bị cô lập vì ý thức hệ thịnh hành tại Tây Âu và vài phạm vi giới hạn nhưng có ảnh hưởng tại Mỹ: Do Thái là nguyên nhân sự thù địch của Ả Rập đối với Tây phương cùng lúc mỗi đe dọa Iran thúc đẩy khối Ả Rập định lại ưu tiên của mình. Iran thống trị là mối đe dọa hàng đầu cho khối Sunnite ôn hòa.

Lo ngại của Mỹ, Ả Rập, Do Thái và Âu Châu quy tụ lại và cho phép hy vọng vào thỏa ước Do Thái Palestine. Theo quy luật ngoại giao, người ta chờ đợi hai bên ký kết thỏa ước chu toàn trách nhiệm áp dụng các điều khoản. Nhưng hai bên đang ở vào tình thế hết sức lỏng lẻo trên lãnh vực đối nội. Dự luận Ả Rập không thuần nhất và gồm 3 nhóm:

- Một thiểu số kém ảnh hưởng nhưng tin vào cuộc sống chung hòa bình với Do Thái.
- Một nhóm khác quan trọng hơn tìm mọi cách hủy diệt Do Thái;
- Sau cùng nhóm thứ ba xuất thân từ nhóm 2. Nhóm này chủ trương thương lượng với Do Thái, nhưng xem thương lượng như phương tiện tiêu diệt Do Thái từng giai đoạn. Các nước Ả Rập ôn hòa sẵn sàng đứng sau lưng nhóm 1 ?

Công nhận Do Thái là chấm dứt phong trào xem Do Thái như kẻ không được mời mà đến, xem Do Thái như đế quốc phạm tội. Phong trào do chính quyền, cơ quan truyền thông đại chúng chủ xướng. Điều đáng lo ngại hơn hết là hậu quả sâu xa của tương quan lực lượng tại thế giới Ả Rập. Các nước ôn hòa có thể bị kết án là phản bội sự nghiệp Ả Rập. Lời tuyên bố của vị lãnh đạo tối cao Iran tấn công tiến trình hòa bình Do Thái Palestine và kêu gọi các nước Ả Rập tẩy chay cuộc họp đã đánh dấu một chiến lược quy mô hơn. Tiến trình hòa bình sẽ hội nhập vào các cuộc xung đột về chủng loại tại Trung Đông.

Cuộc họp Annapolis không phải là sự chấm dứt tiến trình. Ngược lại, nó sẽ đặt nền tảng cho một giai đoạn mới. Giai đoạn này sẽ tiếp tục dưới các chính quyền kế tiếp trong tương lai và đòi hỏi các nước Ả Rập bạn và Do Thái tránh sa vào một cơn bùng nổ trầm trọng hơn. Cơn bùng nổ sẽ đẩy Iran đứng trước các cường quốc ở Trung và Cận Đông.

• Iran che khuất hồ sơ Palestine

Lần đầu tiên sau 7 năm chấp chánh, Tổng Thống Bush thực hiện chuyến công du lịch sử đến Trung Đông trong khi nỗ lực thúc đẩy tiến trình hòa bình Do Thái Palestine chưa mang đến kết quả cụ thể nào sau cuộc hội nghị Annapolis 11.2007. Trong một Thông điệp cuối tuần, Tổng Thống Mỹ loan báo ông sẽ cố gắng thuyết phục Thủ Tướng Do Thái Olmert và Chủ Tịch Palestine Abbas tiếp tục đi trên con đường thương lượng hòa bình và ông tỏ ra lạc quan. Tại các nước khác – Ai Cập, Kuwait, Bahrein, Vương quốc Ả Rập Thống Nhất, Ả Rập Saudi – ông cho biết sẽ thuyết phục các nhà lãnh đạo ủng hộ cuộc đàm phán Do Thái Palestine và thảo luận với họ về tầm quan trọng của chính sách chống lại tham vọng gây hấn của Iran.



(Thủ tướng Israel Olmert; TT.Mỹ Bush và Chủ tịch Palestine Abbas)

Iran là một hồ sơ pha trộn vấn đề hạt nhân, chủ yếu cho khối Tây phương và vấn đề ảnh hưởng của Iran tại khu vực, điều lo ngại hàng đầu cho các lãnh tụ Ả Rập Sunnite. Tổng Thống Mỹ tố cáo Iran là mối đe dọa cho nền an ninh thế giới và là nước đỡ đầu khủng bố quốc tế. Lời tố cáo đáng chú ý bởi dù suy yếu đến đâu trong năm cuối cùng của nhiệm kỳ, Tổng Thống Bush vẫn là người có trách nhiệm về chính sách của Mỹ, nhất là hồ sơ Iran. Bài toán này vẫn tồn tại. Nhiều biến cố đến để nhắc lại những thách đố quan trọng mà Teheran đặt cho Mỹ, các nước láng giềng và nền an ninh thế giới. Ngày 06.01, vụ rắc rối trên eo biển Ormuz đặt tàu chiến Mỹ và hải thuyền Iran vào tình trạng đối địch. Trong vụ mặt đối mặt này, nguy hiểm là sự va chạm quân sự làm cho chiến tranh bùng nổ là một thực tế. Tổng Thống Mỹ lên giọng chống Iran, có lẽ vì muốn trấn an các nước Ả Rập Sunnite luôn lo sợ cuộc chạm trán toàn diện với Iran, cường quốc Chiite đang lên.

Tại Liban, Iran biểu lộ sức mạnh qua trung gian tổ chức khủng bố Hezbollah. Luận điệu chống Iran như nhắc lại biện pháp ngoại giao có giới hạn và chưa thành công giải quyết cái gút hạt nhân. Ngày 06.12.07, bản báo cáo của CIA xác nhận Iran đã ngưng hoạt động về hạt nhân quân sự từ 2003. Do đó, áp lực liên hợp của Mỹ, Anh, Pháp đã mất đi phần nào sức mạnh. Nhưng phần ghi chú dưới trang cho biết Iran chỉ đình chỉ lá trập mà Iran cho hoạt động lại một cách hết sức dễ dàng. Phần khó khăn nhất của công việc có thể dẫn đến quả bom nguyên tử, sự tinh

chế Uranium vẫn tiếp tục đều đều. Giám đốc Cơ quan năng lượng hạt nhân quốc tế Mohamed El-Baradei vừa đến Teheran ký kết thỏa ước về thời gian 4 tuần thuận cho Iran để Iran có thời giờ giải thích các hoạt động khoa học đã qua. Iran sẽ tôn trọng thỏa ước ? Lịch trình dự định không ngớt kéo dài. Trong thời gian này, Iran không bao giờ y theo quyết nghị của Hội Đồng Bảo An. Trên mặt trận hạt nhân cũng như trong các trò chơi khu vực mà Iran can dự đến, không có điều gì được giải quyết ổn thỏa.

• Rắc rối ngoại giao Mỹ Trung Quốc

Vụ hàng không mẫu hạm Kitty Hawk không được phép cập bến Hồng Kông tiếp tục làm cho bầu không khí Trung Quốc Mỹ nặng nề thêm hơn. Mới đây, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Trung Quốc tuyên bố Bắc Kinh lo ngại sâu xa khi tàu Mỹ bị nhà cầm quyền Trung Quốc cấm bỏ neo tại cảng Hồng Kông, đã chạy qua eo biển phân cách lục địa và Đài Loan. Bắc Kinh xem eo biển này rộng 150 Km là sở hữu của Trung Quốc. Lời tuyên bố của phát ngôn viên có giá trị như một Thông điệp không hài lòng gửi đến Hoa Thịnh Đốn trong khi Mỹ sắp sửa cung cấp hỏa tiễn Patriot loại hiện đại nhất cho Đài Bắc. Trung Quốc không giải thích rõ lý do Trung Quốc cấm tàu Mỹ cập bến trong thời gian lễ Thanksgiving. Tàu Mỹ cũng như tàu ngoại quốc khác thường dùng cảng Hồng Kông để cấp cho quân nhân một vài ngày phép. Kitty Hawk và đoàn tàu hộ tống phải lên đường về căn cứ tại Nhật dù thời tiết tồi tệ trên biển Trung Quốc.



Cứ mỗi 3 tháng, một phi cơ đáp xuống phi trường Hồng Kông để tiếp tế cho Tòa Lãnh Sự Mỹ, nhưng lần này không được phép đáp xuống phi trường. Đây là cơn khủng hoảng đầu tiên giữa Hoa Thịnh Đốn và Bắc Kinh kể từ khi phi cơ Mỹ dội bom

Tòa Đại Sứ Trung Quốc tại Belgrade (1999) trong thời gian chiến tranh Kosovo, và phi cơ thám thính Mỹ bị buộc đáp xuống Hải Nam (2004). Quan hệ Mỹ Trung Quốc tồi tệ hơn sau khi Tổng Thống Bush tiếp Đức Đạt Lai Lạt Ma và sau khi nhà lãnh đạo tinh thần và chính trị Tây Tạng nhận huy chương vàng của Quốc hội Mỹ.

• Nga - Nền ngoại giao Putin phản ánh khái niệm sức mạnh vào thế kỷ XIX

Những lời văng tục và bài ngoại của Putin chắc chắn có công dụng tiêu dùng trong nước trước ngày bầu cử Quốc Hội 02.12. và Tổng Thống 03.2008. Vấn đề là phải chăng nó vượt qua chủ nghĩa cơ hội ? Tổng Thống Nga nhận định Liên Xô tan rã làm cho Nga suy yếu trên chính trường quốc tế. Cho nên ưu tiên của ông là khôi phục vị thế siêu cường có khả năng cạnh tranh với Mỹ để làm chủ thế giới. Dựa trên tài nguyên thiên nhiên đặc biệt tài nguyên năng lượng Putin điều

chỉnh một chiến lược gồm 3 giai đoạn: Sử dụng chiến lược đắp bờ của Mỹ ngăn chặn bước tiến của Liên Xô tại Trung Âu sau khi thế chiến 2 chấm dứt; ông muốn ngăn cản Liên Âu, nhất là NATO đến gần biên giới Nga. Mạc Tư Khoa xem sự mở rộng diện tích dân chủ trên cự lực địa như một toan tính bao vây Nga. Vùng ảnh hưởng của Nga tại Trung Âu đã cáo chung.

Theo Nga, bước tiến của Tây phương phải dừng lại tại đây. Trong giai đoạn II, Putin nuôi hy vọng đẩy lui ảnh hưởng của Tây Phương khỏi lãnh thổ cựu Liên Xô. Do đó, ông sử dụng nhiều phương cách để lôi Ukraine và Georgien trở về vòng quỹ đạo của Nga hoặc ít nữa ngăn cản hai nước này gia nhập Liên Âu và NATO. Phương diện khác của sách lược đẩy lui này là xét lại các hiệp ước ký kết với Tây phương. Ví dụ: Hiệp ước giới hạn lực lượng quy ước tại Âu Châu; Hiệp ước loại bỏ hỏa tiễn hạt nhân tầm trung và vai trò của Tổ Chức hợp tác và an ninh tại Âu Châu.

Điện Cẩm Linh không muốn tôn trọng những văn bản đã qua trong lúc Nga suy yếu. Nếu phải cộng thêm giải pháp đồng thuận về Kosovo đang bế tắc thì phải nhận thấy rằng Putin đang toan tính tăng cường sức mạnh của mình nhằm đến điều gọi là sự mặc cả rộng lớn với Tây phương. Có lẽ phải chờ cuộc bầu cử Tổng Thống Nga và Mỹ để biết có thể mở lại cuộc thương lượng Đông Tây. Tuy nhiên 2 quan điểm về quan hệ quốc tế đang đối chọi với nhau. Nga khư khư ôm lấy khái niệm sức mạnh sinh ra từ thế kỷ XIX. Ngược lại, Âu Châu khai triển khái niệm chủ quyền quốc gia, thể thức bình đẳng giữa các quốc gia. Đây là một trong những nguyên nhân hiểm lằm gây tổn hại cho quan điểm có qua có lại thời chiến tranh lạnh.

• Chế độ Trung Quốc quyền rũ Putin

Một trong những giả thuyết liên quan đến sự tiến hóa hệ thống chính trị Nga sau khi Putin thắng cuộc bầu cử Quốc Hội là hướng Trung Quốc. Nó có thể được tóm tắt như sau: Một chế độ chính trị mạnh và một sự cởi mở kinh tế sống động. Đây không phải là lần đầu tiên mà nó được nêu lên. Vào những thập niên 90, kiểu mẫu Trung Quốc là một tấm gương cho Liên Xô đang tìm cách thoát khỏi khó khăn vì kinh tế chỉ huy. Hơn 100 tác phẩm mác-xít hoặc „tiến bộ” được viết ra về sự chuyển tiếp từ tư bản sang xã hội chủ nghĩa. Nhưng hầu như không có sách nào bàn đến sự chuyển tiếp từ cộng sản sang kinh tế cởi mở. Lúc Gorbachev thực hiện cải tổ, giới trí thức Liên Xô chú ý đến loại chế độ có thể giúp Liên Xô thoát khỏi đình trệ. Nhóm tự do nhìn thấy cứu tinh tại nền dân chủ xã hội Bắc Âu kết hợp kinh tế thị trường với công bằng xã hội. Nhóm khác dựa trên điều kiện đặc thù của Liên Xô và e sợ bất ổn, để cuối cùng hướng đến cuộc thí nghiệm của Đặng Tiểu Bình tại Bắc Kinh. Hiện nay, chính giới Nga nghiêng về giải pháp thứ hai.

Sau giai đoạn rối loạn Eltsine, Putin quay lưng với nền dân chủ kiểu Tây phương: Chận đứng phong trào tự do, xét lại những gì có được vào những thập niên 90 như tự do ngôn luận, phát biểu, hội họp, công lý

phục vụ chính quyền, cơ quan an ninh tìm lại sức mạnh đã mất, điện Cẩm Linh thống trị các đảng phái trong lúc chờ đợi độc đảng trở lại hoặc đảng bá quyền xung quanh có một vài phần phụ châu rìa cho ra vẻ. Dù thực hiện cải tổ kinh tế, đảng Cộng Sản Trung Quốc đã cứu được cơ cấu độc tài. Cũng như Đặng Tiểu Bình, Putin mong muốn giữ dây nịt hậu trường. Tuy nhiên con đường Trung Quốc có thể dẫn Nga đến ngõ cụt. Liên minh độc tài chính trị với cởi mở kinh tế là một Liên minh phản thiên nhiên. Phục hồi độc tài chính trị sẽ va chạm một xã hội có thói quen „xấu“, đa dạng, nhất là biết đến tự do chính trị. Khích động chủ nghĩa quốc gia cực đoan là cát hồ lỏng lẻo. Giải thoát bởi tiêu dùng bỏ đa số dân Nga bên lề. Nhất là – đây là điều khác biệt to lớn với Trung Quốc – sự phồn vinh lửa rơm tại Nga đều dựa trên kinh tế tô tức, dựa trên đô-la năng lượng, xuất cảng sản phẩm năng lượng, hầm mỏ mang về ngoại tệ nhưng không khuyến khích cải tổ kinh tế, không phổ biến tinh thần kinh doanh trong một quốc gia mà khí hậu và lịch sử đã duy trì tính thờ ơ lãnh đạm. Không phải ngẫu nhiên và cũng không phải vì định mệnh mà người ta không tìm được đồ dùng làm tại Nga trên thị trường tràn đầy sản phẩm làm tại Trung Quốc. Không phải ngẫu nhiên và cũng không phải vì định mệnh mà ở biên giới Tây Bá Lợi Á hàng triệu dân Trung Quốc trông trọt trên những mảnh đất mà dân Nga không bao giờ thu được huê lợi nào. Đây là một thực tế.

• Cân bằng Âu Châu và Phi Châu

50 năm sau khi Phi Châu giành độc lập, Âu Châu mang tham vọng tái tạo quan hệ với lục địa đen, quan hệ bình đẳng trên nền tảng có lợi cho đôi bên: Mở mang kinh tế, phồn vinh thương mại, lãnh đạo tốt như phương tiện ngăn chặn bạo lực, khủng bố và di trú. Đó là cái nền của cuộc họp Âu-Phi tại Lisbonne, Bồ Đào Nha, quy tụ 53 nước Phi Châu và 27 nước Âu Châu. Nó tương ứng với chủ tâm trở lại Phi Châu từ đây được các nước mới nổi lên như Trung Quốc ve vãn và được Mỹ một lần nữa xem như vùng chiến lược quan trọng. Tuy nhiên, trong lúc mà Liên Âu mời Phi Châu thương lượng thì Liên Âu toan tính khóa tay các nhà lãnh đạo Phi Châu, ép họ phải ký kết Hiệp Ước Thương Mại chấm dứt chế độ nhập cảng có lợi cho Phi Châu. Vấn đề là noi theo thể thức của Tổ Chức Mậu Dịch Thế Giới, tự do trao đổi để cuối cùng bảo đảm mở mang kinh tế Phi Châu. Nhưng hiện giờ, các nhà lãnh đạo Phi Châu cực lực phản đối Hiệp Ước kinh tế này. Họ sợ nông nghiệp và kỹ nghệ nhẹ Phi Châu không thể chống nổi hàng hóa Âu Châu được chính phủ tài trợ đổ xô đến. Như thế là điều này gây nên sự mất cân bằng bởi nhân danh cân bằng, người ta tháo bỏ hàng rào liên quốc gia, giữa các quốc gia đang ở vào tình thế bất bình đẳng. Liên Âu quyết định giúp đỡ Phi Châu và kêu gọi Phi Châu nên noi theo kiểu mẫu hội nhập chính trị của mình. Như thế là Liên Âu xem thường cơ cấu tổ chức địa phương sẵn có và không khỏi mang tiếng „chia rẽ để trị“. Viện trợ tỏ ra có giới hạn, mở mang giao thương là con đường mở mang. Nhưng thay thế viện trợ bằng thương mại

không thể một sớm một chiều mang đến hiệu quả. Trên một lục địa cùng lúc mang nhiều bất lợi chính trị, xã hội, lịch sử.

• Kadhafi thăm Ba Lê

Pháp là nước Tây phương tiếp đón Mouammar Kadhafi, Tổng Thống Lybie, trước đây bị cộng đồng quốc tế cô lập vì ông đứng sau lưng phong trào khủng bố quốc tế. Năm 2003, ông thương lượng và đình chỉ kế hoạch sản xuất vũ khí sát hại hàng loạt và vũ khí nguyên tử. Anh-Mỹ bắn ra dấu hiệu thay đổi thái độ đầu tiên đối với vị nguyên thủ quốc gia mà chế độ chuyên chà đạp nhân quyền và dính líu đến các vụ mưu sát chống Công ty Hàng không Mỹ-Pháp PANAM và UTA. Tuy nhiên Luân Đôn cũng như Hoa Thịnh Đốn vẫn chưa chịu tiếp đón Tổng Thống Lybie.

Thật sự, một trong những chuyến công du của Tony Blair dưới danh nghĩa Thủ Tướng dành cho Lybie với một kế ước đầu hòa kếp sù. Lúc ấy, nhóm y tá và bác sĩ Bảo Gia Lợi còn bị giam giữ tại Banghasi. Sau Thủ Tướng Anh, đến lượt Thủ Tướng Ý Silvio Berlusconi, Chủ tịch Ủy ban Liên Âu Romano Prodi và Tổng Thống Pháp Chirac.

Tổng Thống Nicolas Sarkozy nhắc đến các chuyến viếng thăm nêu trên để giảm bớt tầm quan trọng quà biếu dành cho Kadhafi. Tuy



(TT. Lybie M. Kadhafi và TT. Pháp N. Sarkozy)

nhien, gấp rút tiếp đón ân cần nhà lãnh đạo, không đặt điều kiện nào trong công việc đào sâu liên hệ với Tripoli, Ba Lê trao

tờ giấy trắng có sẵn chữ ký cho nhà độc tài mà lợi thế chính yếu là dự trữ dầu hỏa.

Khác với Thủ Tướng Đức Merkel luôn bảo vệ nhân quyền và nguyên tắc dân chủ bất chấp người đối thoại là ai, Sarkozy lợi dụng Liên Âu chưa có chính sách chung về vấn đề này để đến gần các nhà lãnh đạo vi phạm nhân quyền. Sau khi đắc cử Tổng Thống, Sarkozy loan báo Pháp sẽ ở bên cạnh những ai bị đàn áp. Bây giờ, những lời nói đẹp tất phải vỡ trước bức tường thực tế ngoại giao và thương lượng kế ước giá 10 tỷ Euro.

• Thánh chiến kiểu Algeria

Al Quaida tại vùng Bắc Phi Hồi Giáo đã nhận trách nhiệm trong 2 vụ khủng bố tại thủ đô Alger. Tám tháng sau khi tấn công trụ sở chính phủ và một đồn cảnh sát, quân thánh chiến phóng ra 12 vụ tấn công khác: Hội đồng Bảo vệ Hiến pháp và Tòa án Tối cao và một mục tiêu quốc tế, Liên Hiệp Quốc. Vụ này gây ấn tượng mạnh và chứng tỏ chính quyền Algeria chưa giải quyết xong bài toán Hồi Giáo vũ trang. Sau khi mất cú điểm A Phú Hãn (2001), Al Quaida chỉ bằng lòng với thành công của nhánh Irak (2003) mà cuộc khủng bố đầu tiên là cuộc tấn công trụ sở Liên Hiệp

Quốc tại Bagdad. Từ 2007, Al Quaida hoạt động tích cực tại Algerie và trở lại mặt trận A Phú Hãn và Pakistan. Tại Algerie, chiến tranh „dơ bẩn” dân sự biến thành cuộc chiến đấu phòng theo Bin Laden.

Một thể hệ mới xuất hiện với phương pháp mới. Tác giả các vụ khủng bố không hề biết đến bùng biến của Mặt trận Hồi giáo cứu nước thập niên 90. Họ thuộc thể hệ chịu ảnh hưởng của hệ thống truyền thông Al Jazira và Internet, chìm ngập trong cuộc xung đột Do Thái Palestine, chiến tranh A Phú Hãn và Irak, v.v... Nhóm thánh chiến này chống Do Thái và cự mầu quốc Pháp. Họ thực hiện mưu sát cảm tử mù quáng giết người sau khi tỏ lòng trung thành với Bin Laden (9.06). Trong 8 tháng, nhóm này thực hiện nhiều vụ mưu sát và âm mưu ám sát Tổng Thống Algerie, Bouteflika. Họ tung ra nhiều thách đố cho Algerie, cho Tây phương nói chung và cho Pháp nói riêng.

• Pakistan - Hỗn loạn và khủng hoảng chính trị

Hỗn loạn, bấp bênh chính trị, vụ ám sát cựu Thủ Tướng và lãnh tụ cánh đối lập, Benazir Bhutto tại Rawalpindi đẩy Pakistan vào vòng khủng hoảng. Được đánh giá như mối đe dọa cho chế độ Pakistan, như kẻ thù của nhóm Hồi giáo bảo thủ cực đoan Pakistan và Al Quaida, như đồng minh của Mỹ, Bhutto thừa biết bà liều thân khi trở về nước sau 8 năm lưu vong. Vừa trở về, bà thoát chết sau vụ mưu sát tại Karachi. Bà biết bà là mục tiêu cho những kẻ muốn gây bất ổn.



Lần này, vụ ám sát xảy đến 1 tuần trước cuộc bầu cử Quốc Hội như dự định. Cuộc bầu cử này có thể đưa Pakistan vào vòng bạo lực cũng như có thể củng cố thỏa ước chính trị đặt bà vào chức vụ Thủ Tướng lần thứ ba trong cuộc đời chính trị của bà.

Vụ ám sát minh họa một thực tế: Pakistan là một chiến tuyến. „Đất nước của những người trong sạch” có vũ khí nguyên tử và cũng là cái ổ của Al Quaida, một đất nước xung đột với Ấn Độ về Cachemire và chơi một trò chơi hết sức mập mờ. Tổng Thống Pervez Musharraf suy yếu trước nhóm Taliban, mất tín nhiệm trước xã hội vì từ chối khôi phục dân chủ, cũng là người đang đứng trước nguy hiểm. Các nhà dân chủ muốn ông về vườn, nhóm thánh chiến muốn giết ông. Quân đội và cơ quan tình báo suy yếu trước ý thức hệ Taliban, một phong trào mà các cơ quan tạo ra trong những năm 90 để xúc tiến chiến tranh tại A Phú Hãn. Bất ổn, chia rẽ, Pakistan là mối nguy cho khu vực, cho thế giới. Bởi không có một chính quyền dân cử chính đáng, không có một chính sách kinh tế vững chắc, không có một chiến lược rõ ràng tại A Phú Hãn, Pakistan là mối đe dọa càng lớn dần. Với cái chết của Bhutto, cộng đồng quốc tế tỏ ra bất lực. Một

lần nữa, chiến lược của Mỹ tại Pakistan thất bại. Sau khi trong nhiều năm đánh giá thấp lực lượng dân chủ, chỉ dựa vào Tổng Thống Masharraf, chính quyền Bush bắt đầu tìm giải pháp chia sẻ quyền hành giữa Tổng Thống và đối lập. Vụ ám sát đã làm suy sụp hy vọng ổn định. Báo NY Times tóm tắt: Đặt an ninh của Mỹ và kho vũ khí hạt nhân Pakistan trong tay nhà quân nhân độc tài và bà Bhutto không thể được nữa. Mỹ trở lại khởi điểm và bắt buộc phải dựa vào Musharraf và quân đội.

• Hệ thống chống hỏa tiễn tên của Nhật

Thành công phá hủy một hỏa tiễn đạn đạo tầm trung, lực lượng phòng vệ Nhật đã bước qua một giai đoạn quan trọng trong nhiệm vụ bảo vệ Nhật trước mọi đe dọa đến từ Bắc Hàn, Trung Quốc. Cuộc bắn thử này được phối hợp với hải quân Mỹ nhằm triệt hạ một hỏa tiễn trên cao độ 160 Km tại Thái Bình Dương. Hỏa tiễn „tấn công” được bắn ra từ căn cứ Mỹ Kauai Hawaii, Hải quân Nhật sử dụng hỏa tiễn SM-3 do Mỹ sản xuất và đặt trên khu trục hạm loại Kongo. Loại tàu khu trục này được trang bị Radar Aegis dò tìm và truy kích hỏa tiễn địch, thành phần quan trọng của hệ thống chống hỏa tiễn Mỹ. Nhật là một trong những nước (với Na Uy, Nam Hàn, Úc) sử dụng hệ thống Aegis.

Đông Kinh quyết định trang bị hệ thống chống hỏa tiễn „đa tầng” sau khi Bắc Hàn thử hỏa tiễn Taepodong (1998) ngang qua miền Bắc Nhật. Hệ thống này gồm 2 phòng tuyến. Phòng tuyến 1 gồm 4 khu trục hạm Kongo trang bị SM.3. Nếu phòng tuyến này không kiến hiệu, Nhật sẽ sử dụng hỏa tiễn Patriot PAC-3 đặt trên căn cứ không quân Narashino và Iruma gần thủ đô Đông Kinh. Cuộc bắn thử nêu trên rất quan trọng cho Mỹ cũng như Nhật. Trong khi Hoa Thịnh Đốn thuyết phục Ba Lan, Tiệp chấp nhận hệ thống chống hỏa tiễn Mỹ trên lãnh thổ của mình, cuộc thử nghiệm thành công là điều được hoan nghênh. Đối với Nhật, đây là bước ngoặt quan trọng trong cuộc hợp tác Nhật-Mỹ. Sự tăng cường quan hệ chiến lược song phương không có nghĩa là sông sẻ. Quan hệ căng thẳng từ khi đối lập (kiểm soát Thượng viện Nhật) từ chối gia hạn cho Hải quân Nhật tiếp tế Hải quân đồng minh tại Ấn Độ Dương.

Vừa qua, một sĩ quan Hải quân Nhật bị bắt vì tội đánh cắp tài liệu mật về Aegis. Việc này sẽ ảnh hưởng đến Quốc hội Mỹ trong việc mua bán phi cơ chiến đấu F-22 Raptor cho Nhật. Đông Kinh ước định hệ thống chống hỏa tiễn phải bao gồm phi cơ siêu hiện đại có thể đánh phá căn cứ hỏa tiễn địch được bắn lên. F-22 rất thích hợp với nhiệm vụ này. Mỹ chưa bao giờ bán F-22 cho nước khác.

• Vai trò của vàng

Giá vàng vừa đạt kỷ lục mới: Một lượng vàng giá 900,10 đô-la tại Nữu Ước, 898 đô-la tại Hongkong, 897,010 tại Luân Đôn. Sau khi Liên Xô xâm lăng A Phú Hãn (21.01.1980) giá một lượng vàng đạt 850 đô-la ngang bằng 2.100 đô-la thời giá hiện nay. Kể từ

2001, giá vàng từ 250 đô-la/lượng từ từ tăng lên. Người ta chứng kiến một cuộc đổ xô đi tìm vàng, trên 500 đô-la /lượng năm 2005, 600 đô-la năm 2006 và năm 2007, giá vàng tăng 32%. Giá vàng tăng vọt vì nhiều lý do: Vụ ám sát bà Bhutto, lo sợ Hồi giáo bảo thủ cực đoan đoạt vũ khí nguyên tử, Mỹ sa lầy tại Irak, kinh tế Mỹ có thể suy thoái, ngân hàng trung ương và tiền mặt gặp khủng hoảng, bất động sản sụt giá, chứng khoán suy sụp, hoạt động rối loạn của ngân hàng trung ương Tây phương. Ngân hàng trung ương Mỹ sẽ giảm lãi suất để yểm trợ hoạt động kinh tế, ngân hàng trung ương Âu Châu muốn bảo vệ đồng Euro, như thế duy trì lãi suất như cũ, đồng đô-la tiếp tục xuống giá. Bởi tương quan giữa sự tiến triển đồng đô-la và giá vàng đạt 92%, một lần nữa, vàng như uống thuốc kích thích.

Một luồng gió khác thổi đến mang lợi lộc cho vàng: Đòi hỏi của ngành kim hoàn. Phụ nữ Trung Quốc, Ấn Độ là những người tiêu dùng vàng hàng đầu. Trong tam cá nguyệt 2007, sự tiêu dùng của thế giới tăng 16%, nhu cầu của Trung Quốc đạt 25%. Sau cùng, nhu cầu đã thay đổi. Số tư nhân tìm tiền vàng và vàng nén giảm, ngược lại nhà đầu tư, người tiết kiệm tăng và ngày gần đây, Trung Quốc sẽ có thị trường vàng. Bao nhiêu „người chơi” thúc đẩy giá vàng tăng vọt. Một số người nghĩ ra phương trình cho phép giải thích và dự đoán sự biến động của giá vàng.

Theo Raymond Barre, cựu Thủ Tướng Pháp, giá vàng tự cân bằng với 10 lần giá 1 thùng dầu hỏa. Công thức này thông báo giá một lượng vàng sẽ đạt 1.000 đô-la. Theo Summer-Barsky, cựu Bộ Trưởng Tài Chánh của Bill Clinton, người ta quay về với vàng khi sự đầu tư vào các tài sản khác không còn hấp dẫn. Nói cách khác, vàng dùng để bảo vệ, không phải để gia tăng vốn liếng. Trong ngắn hạn, kinh tế thế giới sẽ đình trệ, đô-la hồi phục và giá dầu hỏa giảm. Giá vàng sẽ giảm sau một đệ nhất tam cá nguyệt (2008) biến động.



Trang thần thoại

*Có những ý thơ đến bất ngờ
Đẹp như Cổ Tự thuở hoang sơ
Tinh vi, thanh khiết, hương đồng nội
Tôi gặp Mặt Trời Cười rất thơ*

*Không phải mặt trời đỏ gắt gay
Hay màu vàng úa đến buồn ngây
Mà là Hiền Giả ung dung quá
Độ lượng nét cười, râu trắng mây*

*Tôi thấy tôi đang giữa hải hà
Rừng hoa bát ngát vạn hắc sa
Mỗi hoa, là mỗi trang thần thoại
Công Chúa, Quỳnh Hoa, một kiếp xa*

*Có những ý thơ thật lạ lùng
Bâng khuâng lắng đọng bước Thời, Không
Tôi đang vui với ngàn tinh tú
Trời biển mênh mông ... Tâm Sắc Không .*

• Tuệ Nga



Cây úa chờ xuân

*- Chị về, cưng gửi gì không?
Chị cho em biểu Thương Binh ít quà
Vui xuân, quên cảnh... mù lòa
Sang năm em lại bánh, trà gửi thêm*

*Chị hỏi: - Em đi có nhớ nhà?
Chị ơi em nhớ mỗi đài hoa
Thẹn-thùng trinh nữ bờ mi khép
Nghịch-ngợm mỗi lần tay lên thoa*

*Chị hỏi: - Em đem theo những gì?
Chị ơi theo mỗi bước em đi
Bụi tre, bó mạ xanh mùa cấy
Đất Mẹ thương hoài lắm lụy bi!*

*Chị bảo :- Sao em chẳng trở về?
Chờ xuân! Em nhắc lại lời thề
Bao năm rể bưng lìa như thế
Xứ lạ đem trồng úa tái tê*

• Ý Nga



Hộp thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

• Thư tín :

Hòa Thượng Thích Trí Chơn (USA); Phan Hưng Nhơn (Đức); Thích Nữ Giới Hương; Hà Ly Mạc (USA); Hàn Thiên Lương (USA); Hoa Lan (Đức); Hoài Ziang Duy (USA); Thích Nguyên Tạng (Úc); Nguyễn Phan Ngọc An (USA); Nguyễn Quý Đại (Đức); Nguyễn Thượng Chánh DVM (Canada); Trần Ngân Tiêu (USA); Thy Lan Thảo (USA); Tiểu Tử (Pháp); Tường Lam (Đức); Thích Chân Tuệ (Canada); Tạp chí Từ Bi Âm; Trần Văn Giang (USA); Tuệ Kiên (USA); Tỳ Kheo Thích Kiến Tánh; Nguyễn Song Anh (Đức); Liễu Pháp (USA); Thị Tâm Ngô Văn Phát (Đức); Trần Ngọc Nguyên Vũ (USA); Bs. Trương Ngọc Thanh & Ds. Trương Thị Mỹ Hà; Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức); Đan Hà (Đức); Nguyễn Phú Thứ (Pháp); Huỳnh Quốc Minh (Đức); Thích Giác Duyên; Trần Phong Lưu (Đức); Huy Văn (USA); Huỳnh Ngọc Nga (Ý); Phan Ngọc (Đức); Lê Ngọc Châu (Đức); Thiện Giới (Đức).

• Kinh sách & Báo chí

- **Đức:** Diễn Đàn Việt Nam số 188, 189 & 190; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 221; SHCD số 93; Thông Tin số 42; Dân Chúa Âu Châu số 302 & 303; Development and Cooperation Nr. 12/07; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr. 12/07; Dân Văn số 114; Buddhistische Monatsblätter Nr. 1/08; Dân Chủ & Phát Triển số 35; Wissen und Wandel 1,2/08; D+C Nr. 1/2008; E+Z Nr. 1/2008; AMFN Nr. 31; New Wege.

- **Pháp:** Bản Tin Quân Nhân Âu Châu số 37; Dân Tộc Sinh Tồn số 15; Định Hướng số 51; Mấy rặng Trâm Bầu của Hà Ngọc Bích; Bản Tin Khánh Anh 1/2008; Đặc San Nặng Gổ số 35; Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 47.

- **Ý Đại Lợi :** Thơ Huy Giang nhạc Hoàng Hoa; Vết Chim Bay; Ngàn Xưa Ngàn Sau của Nguyễn Hoàng.

- **Hoa Kỳ:** Tạp chí Chân Nguyên số 47 & 48; Bồ Đề Hải số 71; Hành trang của những kiếp đời nối tiếp – Bác sĩ Edgar Cayce và vấn đề nghiệp báo – Có thể giới khác không? – Hãy tha thứ cho mẹ - Qua cửa chuyển tiếp - Phật giáo và người Âu Mỹ của tác giả Đoàn Văn Thông; Đậm nét tình Lam, Chùa Phổ Từ -

Tình Đạo Nghĩa Đời của Thích Từ Lực; Tìm hiểu và ứng dụng Thiền Phật Giáo tập I & II của TT. Thích Thông Triệt; Thế Giới Ngày Nay số 200.

- **Canada:** CD Ngày Về Nguồn của Chùa Pháp Vân.

- **Ấn Độ:** Pháp Luân số 43 & 44.

- **Sri Lanka:** A Contitution for Living; Walking Meditation.

- **Nhật:** Forin Vergleichende Studien zur Japanischen kultur.

- **Đài Loan:** Chien for Shan Magazine Nr.220; Linh Sơn số 302 & 303; Thiên Phật Sơn số 221.



Sang Asia Laden & Imbiss tại miền nam Đức

- Địa điểm nằm tại trung tâm phố
- Rộng 100 m2 + vườn bên hông và đằng sau
- Tiền thuê rẻ (350 Euro)
- Tiệm đã có hơn 7 năm, thu nhập ổn định
- Rất phù hợp với gia đình

Tel. : 0160 / 6222 135 (sau 20 giờ)

hoặc : Email : asia.ladenimbiss@yahoo.de

Sang nhà hàng Viet Nam

- Nhà hàng có 60 chỗ ngồi trang trí đẹp có máy lạnh và có phòng hút thuốc riêng biệt
- Kinh doanh 10 năm nay (chỉ có 1 chủ)
- Bảo đảm có thu nhập ổn định và có nhiều khách quen
- Nhà hàng nằm trong Trung Tâm thành phố Rastatt có 40 ngàn dân (cách Karlsruhe 15 Km)
- Tiền thuê nhà không mắc vì lý do sức khỏe và chuyện nhà nên muốn sang lại với giá phải chăng

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc với anh Hiếu sau 9 giờ tối.

Tel. : 07222 789 505

(Thứ hai Ruhetag)





Phân Ưu- Cáo Phó Cảm Tạ

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin đến tất cả quý thân bằng, quyến thuộc, bạn hữu xa gần Chồng, Cha của chúng tôi là:

NGUYỄN THẾ THẠCH

Sanh ngày 10.10.1954

Tạ thế ngày 23.09.2007

nhằm ngày 13.8 Đính Hợi tại Stommel.

Hưởng dương 53 tuổi

**Lễ an táng đã được cử hành vào lúc 11g15
ngày 12.12.2007 tại Nghĩa trang
Mönchengladbach.**

Đồng thời chúng con / chúng tôi xin
chân thành tri ân và cảm tạ:

- Thượng Tọa Thích Minh Phú, Trụ trì chùa Thiện Hòa Mönchengladbach;
- Ni Sư Thích Nữ Diệu Ân, Trụ trì chùa Quán Thế Âm Ni Tự, Aachen;
- Ban Hộ Niệm chùa Thiện Hòa, Mönchengladbach;
- Anh, Chị, Em trong thân tộc, cùng bạn bè thân hữu Bad Kreuznach, Lahr và những vùng phụ cận;
- Cùng toàn thể quý Cô Bác, bạn hữu xa gần đã điện thoại, phúng điếu, chia buồn cũng như tham dự lễ cúng Thất và tiễn đưa Hương linh Chồng, Cha chúng con chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Gia đình chúng con/chúng tôi không thể quên ơn sự giúp đỡ tận tình của quý Thầy, quý Sư, quý Anh Chị đến hộ niệm cho tang lễ trọn phần nghi thức.

Trong lúc tang gia bối rối rất mong quý vị niệm tình tha thứ cho mọi sự sơ sót.

Tang gia đồng kính báo:

- Vợ: Nguyễn Xao Cầm
- Con gái: Nguyễn Thị Mỹ Liên
- Con gái: Nguyễn Lê Mỹ Phụng
- Con trai: Nguyễn Lê Hào

PHÂN ƯU

Được tin Ông

PETER HAMBUCH

**Tạ thế ngày 19.11.2007
(mồng 10 tháng 10 Đinh Hợi)
tại Lebach, Đức.**

Hưởng dương 57 tuổi

Toàn thể Chi Hội Phật Tử Saarland-Trier & VPC thành thật chia buồn cùng chị Tuyết Hambuch và tang quyến. Nguyên cầu Linh hồn Ông Peter được an lành sinh về cõi Vĩnh Hằng.

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn, Thân Mẫu của các anh Phạm Tấn Lộc, Phạm Tấn Huy, Phạm Tấn Thắng, là

Bà VŨ THỊ ĐẤU
Pháp danh Đức Huệ
Đã từ trần tại Aachen,
ngày 08.12.2007.

Hưởng thọ 79 tuổi.

Nhóm thân hữu Tennis tại Frankfurt thành kính phân ưu cùng gia đình anh chị Lộc, Huy, Thắng và thân quyến. Nguyên cầu cho Hương Linh Bác được siêu sinh miền Tịnh Độ.

-Hàn Chiêu Quan – Phạm Trương Long – Trần Quốc Thái – Nguyễn Văn Út – Lê Trung Trực – Hưng (Bad Kreuznach) – Quách Minh Hùng – Nguyễn Trí Dũng.



PHÂN ƯU

Được tin Thân Mẫu của Trần Thị Cửa và là Nhạc Mẫu của Võ Hùng Lâm tại Danmark là:

Bà Quả Phụ HUỲNH SA

Pháp danh Thệ Hằng

Sinh ngày 02.08.1927

Đã từ trần vào lúc 7g30 ngày 20.12.2007 tại Na Uy. Thương thọ 80 tuổi

Chúng tôi chân thành phân ưu cùng tang quyến và xin thành kính nguyện cầu cho Hương Linh của Bác sớm siêu thăng về miền Cực Lạc.

-Gđ. Ông Bà Võ Văn Hợi (Danmark). -Gđ. Võ Hùng Sơn (Đức Quốc). -Gđ. Võ Hùng Nguyên (Đức Quốc) -Gđ. Võ Hùng Đức (Danmark)

CẢM TẠ

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn Ni Sư Như Viên (Niệm Phật Đường Tam Bảo, Reutlingen) cùng thân bằng quyến thuộc gần xa đã tụng kinh, hộ niệm, phúng điệu, tiễn đưa Linh cữu Chồng, Cha, Ông và Cỗ của chúng tôi là:

HỨA THU KHÁNH

Mệnh chung ngày 21 tháng 10 năm Đinh Hợi nhằm ngày 31.11.2007 tại Ludwigsburg, CHLB Đức. Thương thọ 87 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối có điều chi sơ suất kính xin quý vị niệm tình lượng thứ.

Tang gia đồng cảm tạ :

- Vợ Đặng Ngọc Diệp, CHLB Đức

*** Con:**

-Hứa Cẩm Huệ, chồng Vũ Ngọc Yên, CHLB Đức. -Hứa Di Tòng, vợ Lê Cẩm Khuê, Hoa Kỳ. -Hứa Cẩm Phương, chồng Nguyễn Quốc Khánh, CHLB Đức. -Hứa Cẩm Lê, chồng Vũ Ngọc Tâm, CHLB Đức. -Hứa Cẩm Thu, chồng Dương Hồng Trạch, CHLB Đức. -Hứa Di Bá, vợ Phù Thị Mỹ Tri, CHLB Đức. -Hứa Cẩm Thúy, chồng Ngô Chí Dũng, CHLB Đức

*** Dưỡng tử:**

-Âu Thanh Hải, Việt Nam. -Âu Thanh Cường, Hoa Kỳ. -Âu Thanh Nga, Hoa Kỳ

*** Cháu:**

-Vũ Nghiêm Huyền, vợ Bettina Vũ, CHLB Đức. -Vũ Tứ Duy, CHLB Đức. -Vũ Thế An, vợ Sarah Schöll-Vũ, Singapore. -Vũ Thiện Chính, CHLB Đức. -Hứa Di Khả Tú, Hoa Kỳ. -Hứa Di Cẩm Trúc, Hoa Kỳ. -Nguyễn Phương Lam, CHLB Đức. -Nguyễn Phương Thảo, CHLB Đức. -Vũ Hứa Vi, CHLB Đức. -Vũ Ngọc Lê Huân, CHLB Đức. -Vũ Ngọc Tâm Anh, CHLB Đức

-Dương Thúy Chinh, Canada. -Dương Nghiệp Khôi, CHLB Đức. -Ngô Thúy An, CHLB Đức. -Ngô Thúy Linh, CHLB Đức.

*** Chắt:** -Vũ Minh Kiên, CHLB Đức. -Vũ Hạnh Mai, CHLB Đức.

Mọi tài phúng sẽ được hiến tặng cho một số chương trình từ thiện.

PHÂN ƯU

Nam Mô A Di Đà Phật,
Được tin phu quân của chị Phạm Trần Cathy Phương Thảo, là:

Trần Leopold Văn Dũng

Pháp danh Viên Phước

Sinh ngày 03.10.1950 tại Saigon - Việt Nam.

Mất ngày 01.01.2008 (nhằm ngày 23 tháng 11 năm Đinh Hợi) tại Hamburg, Đức Quốc.

Hưởng dương 57 tuổi.

Sư Bà Trụ trì Bảo Quang Ni Tự Hamburg, Ni chúng và toàn thể Phật tử Hamburg xin chân thành phân ưu cùng chị Phương Thảo và đại gia đình tang quyến, đồng thời xin ngưỡng cầu Tam Bảo gia hộ cho Hương linh của Phật tử Viên Phước Trần Văn Dũng sớm siêu thăng Phật Quốc.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, phu quân của chị Phạm-Trần Cathy Phương Thảo, là:

Trần Leopold Văn Dũng

Pháp danh Viên Phước

Sinh ngày 03.10.1950 tại Sài Gòn - Việt Nam.

Mất ngày 01.01.2008 tại Hamburg - Đức Quốc (nhằm ngày 23 tháng 11 năm Đinh Hợi).

Hưởng dương 57 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng chị Phương Thảo và tang quyến; đồng thời xin cầu nguyện cho Hương linh anh Trần Văn Dũng sớm được siêu thăng miền Tịnh Độ.

* Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Cao Đức Tài, Phạm Văn Thế, Trần Ngọc Thạch, Huỳnh Thoảng, Tôn Thất Hứa, Nguyễn Hữu Huân, Phạm Văn Hóa, Dương Anh Dũng, Đinh Anh Dũng, Lê Văn Hồng, Trần Quan Hòa.





Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01. 02. 2008)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?.... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

• Tam Bảo

ĐH: Lý Ngọc Lan & Trầm Kim Lai (Schweden) 1069€. Đoàn Thị Thanh Hà & Phạm Thế Việt (USA) 129€. Đoàn Sơn 50€. Erren Patrick 5€. Đặng Tú Bình 5€. Đỗ Nguyễn Huy Phương 10€. Nguyễn Tấn Tài 5€. Lê Thị Kim 10€. T. Nguyễn 100€. Phan Thị Bích Lai 25€. Thái Kim Sơn 40€. Lindner Joerg 450€. Ngọc Diệp & Nguyễn Thị Tuyết 20€. Pereira Araujo, Ricardo 50€. Đặng Văn Chiến 5€. Ngô Thị Kim Oanh 12€. Lê Văn Trai (Kelheim) 20€. Hoàng Thị Sen (Ludwigshafen) 30€. Trần Thị Bảy (Osnabrück) 10€. Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 180€. (Magdeburg): Nguyễn Trọng Tuấn 50€. Nguyễn Thị Đào Nguyên 20€. Trần Thị An 10€. (Dresden): Nguyễn Văn Hải 100€. Nguyễn Công Chung & Đỗ Thị Thanh Lan 20€. Vũ Văn Quang 20€. (Ahlhorn): Bùi Văn Đại 10€. Nguyễn Thị Thu Cúc 10€. Lê Đức Tính 5€. (Braunschweig): Lý Tân Cường 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 10€. Phạm Quỳnh Nga 15€. Vũ Thị Thanh Huyền 10€. Dương Anh Tuấn 20€. Nguyen David & Nguyen Sophie 20€. Ấn danh 30€. Götz – Nguyen 800€. Fr. Ingrid Lepal 12,5€. Ứng Xuân Vinh 20€. Trịnh Thị Kim Quỳnh 10€. Trịnh Thị Thanh Phương 10€. Đặng Thị Tuyết Nhung & Loan 10€. Trần Dirk 20€. Đồng Thanh & Đồng Thị 15€. Nguyễn Quang Vinh 5€. Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Trần Minh Hằng & Sebastian Rogall 10€. Lê Trường Sinh 20€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. Trương Kim Dung 50€. Dương Quốc Tăng 10€. Võ Văn Hồng Lan Giao 20€. Nguyễn Thị Xuân Hương 10€. Trần Bích Hằng 10€. Nguyễn Thị Bỉ 20€. Nguyễn Văn Nhơn 20€. Gđ. Dương Văn Bưởi 20€. Diệu Xuân Lê Thị Ngọc Mai 30€. Huệ Quảng GĐPT Chánh Dũng 20€. Gđ. Nguyễn Thị Ớn 20€. Fam. Stahl-Quan, Bernd 30€. Gđ. Vũ Văn Đàn 20€. Taljana Lukerenco 5€. Pt. Thiện Giới 20€. Phạm Xuân Hồng 20€. Nguyễn Thị Minh 5€. Thúy Nga Scheel 5€. Vũ Thị Lam 20€. Trần Ngọc Oanh 20€. Nguyễn Duy Nam 10€. Gđ. Ng. Trần, Đàm Hoàng Kim 50€. Lê Phụng Yên & Lạc Gia Vinh 10€. Gđ. Thiện Chúng 5€. Trần Dirk 10€. Fam. Trần 100€. Ấn danh 100€. Gđ. Hương, Thịnh, Phước 25€. Phùng Quốc Kim 30€. Quách Triển Chi 50€. Thiệu Lương & Ngu Lê A 10€. Nguyễn Hồng Quang 20€. (Hannover): Pin Hua Cheng 20€. Vũ Trọng Khánh 10€. Trần Hoàng Việt 20€ + 20€. Trần Minh Tuấn, Mã Lệ Tuyết, Trần Benny 100€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Nghiêm Phú Tiến, Lê Thị Thanh Phương 10€. Gđ. Thiện Vinh Bùi Quang Hiến 20€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Nguyễn Bạch Yến 10€. Đào Thị Thanh Dung 5€. (Berlin):

Nguyễn Xuân Hà 10€. Nguyễn Thị Thắng 50€. Vu Quang Trung, Nguyễn Hai Nam, Schmidt 20€. Nguyễn Hiếu Nghĩa (Norderney) 10€. (Cộng Hòa Séc): Nguyễn Thị Minh Hương 10€. Trần Đình Thịnh & Hoàng Hà Anh 70€. Nguyễn Thị Hoài Thu 30€. Nguyễn Thị Phương Thảo 10€. Đỗ Thuyền 20€. Trần Hoàng Anh 50€. Tạ Thị Thanh Hà, Dương Thị Tân, Nguyễn Quang Quý 30€. Noshin Motamedi (Langenhagen) 551€. Nguyễn Trọng Khoa (Treis-Karden) 20€. Quý Phật Tử Münster & VPC (Münster) 500€. Nguyễn Hồng Hải (Peking Bistro) (Leipzig) 20€. Mingyu Zhang (Amelinghausen) 20€. Nguyễn Thanh Phương (Memmingen) 30€. Huệ Kiệt & An Dũng (Kassel) 50€. Gđ. Trần Quang Hiếu & Tr. Bích Hạnh (Holland) 40€. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 20€. (Österreich): Nguyễn Thị Chuột 50€. Lê Thị Tuyết 20€. (Belgien): Huỳnh Thị Tám 10€. Nguyễn Thị Duyên 10€. Đồng Tâm Đình Thị Ngọc Liêng (USA) 70€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30€. Lê Thanh Long (Weil im Schönbuch) 20€. Frau Auguste Rulfes (Norden) 100€. (France): Lê Thị Tâm 20€. Trumont Patrick 100€. Selma Leuchert (Mengen) 20€. Đặng Chung Bạch Yến (Schweiz) 60€. Dr. Dương Hồng Ân (Neckartenzlingen) 250€. Diệp Văn Sơn (Wuppertal) 15€. Đh. Ân Đức (Mönchengladbach) 30€. Gđ. Mai Bá Phước (Fürth) 10€. (Stuttgart): Diệu Thuần Trần Thị Phú 20€. Thiện Đạo Nguyễn Ngọc Mỹ 10€. Thu Hà Satta (Wolfsburg) 10€. Vương Đăng Tiên Phước (Bad Pyrmont) 20€. Nguyễn Văn Tịnh (Halberstadt) 20€. Vũ Tùng Lâm (Schweinfurt) 100€. Phạm Quỳnh Nga (Wunstorf) 20€. Nguyễn Thúy Hằng (Verden) 5€. Lê Thị Xuyến (Peine) 5€. Trương Tu (Würselen) 20€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 10€. Trần Thị Đôn & Trần Thị Năm (Việt Nam / Hà Tây) 100€. Đồng Phong & Đồng Văn (Nürnberg) 50€. Vũ Thị Ngân (Eberswalde) 20€. Dương Ngọc Thiện (Göttingen) 15€. A. Varuhram (Langenfeld) 10,5€. Nguyễn Duy Hải (Frankfurt) 10€. (Torgau): Vi Thị Ninh 10€. Gđ. Nguyễn Công Thúc & Đặng T. Tâm 30€. Đặng Hồng Việt 10€. Francis Karigawasan Pathirage (Sri Lanka) 10€. Hoàng Đức Hùng (Mainz) 10€. Hoàng Thị Nhung Wok-King (Oldenburgh) 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnenberg) 5€. (Esens): Trần Thị Liên 10€. Trần Thị Nhuận 50€. Vi Thị Bích (Merseburg) 10€. Trần Ngọc Kiên (Gundelfingen) 10€. - Nguyễn Hữu Thu Hương (Oberhausen) 13€. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 13€. (Dortmund): Huỳnh Quốc Tuấn 50€. Nguyễn Văn Phong 20€. Huỳnh Thị Liên Hoa (Leverkusen) 10€. Chi Hội PTVNTN (München) 400€. La Phan Hoàn (Landshut) 30€. Vũ Văn Nam (Kamen) 150€. Nguyễn Thanh Phương 50€. Nguyễn Thị Kim Phương 50€. Thái Kim Sơn 40€. Chi Phu & Hong Phu 20€. Long Man Luong 25€. Vũ Thị Phương Dung 20€. Mei Wah Lee 35€. Erich Drebelow Ng. Thị Bình 150€. Quang An Trinh 100€. Lâm Tấn Khôi 10€. Trần Ngọc Diệp 40€. Trần Văn Chương 50€. Khúc Tony 15€. Gđ. Trần Bá Toàn, Bùi T. Tuyết Mai 50€. Trần Thị Thu Hoài 20€. Đỗ Thị Đan Tú 10€. Trần Thị Thắng 20€. Đặng Quốc Chí & Lý Tô 10€. Nguyễn Thị Dát 5€. Ng. Xuân Cường & Bùi Thị Dinh 75€. Hồ Khắc Luận 5€. Gia đình họ Tào 10€. Bùi T. Tuyết Mai & TạTh. Huyền 50€. Charatssi Pat & Fam. 5€. Mai Thị Kim Khanh 30€. Trần Thị Phương 20€. Nhan Khuu 50€. Trần Xuân Vũ 20€. Nguyễn Duy Nam, Thanh Huyền... 5€. Fam. Blumenthal 20€. Nguyễn Thị Thúy Ngân 10€. Nguyễn Thị Như 20€. Trần Minh Quang 20€. Đặng Thái & Từ Liên 5€. Nguyễn Văn Thuận (USA) Lý Thị Kim Oanh (Offenbach) & Trần Việt Tiến (Hannover) 20€. Hứa Thiên Thanh 100€. (Ruhpolding): Lê Minh Nội 50€. Lê Minh Nội 30€. (Koblenz): Phạm Lạc & Thúy Hằng 20€. Giang Minh Lan 20€. (Berlin): Nguyễn Văn Tư 10€. Chùa Linh Thứu 300€. Henschel, Thị Hồng Hà 30€. Đàm Thị Thanh Thủy 30€. Bùi Thị Hoài Thu 20€. Đỗ Thị Huyền 10€. Vũ Qg Hợp & Đỗ Lệ Hằng Nga 25€. Nguyễn Văn Tôn 20€. Tran Lanh 15€. Diệu Trí (Neu Anspach) 30€. Hoàng Thị Xuân & Ng. T. Trinh 70€. Nguyễn Thị Huyền Linh (Minden) 50€. Vu Thị Hai (Sweden) 150€. Phạm Chí Huy (Erfstadt Liblar) 10€. Lưu Kim Sang (Wilhelmshaven) 20€. Phùng Văn Châm (Regensburg) 13€. Trần Minh Châu (Österreich) 20€. (France): Phạm Thị Mỹ 20€. Tan Thị Liên 20€. Lê Phương Lan 20€. Lê Đình Nho 30€. Nguyễn Trương Thanh Thủy 20€. Từ Thị Quế 30€. Dr. Hoàng Ngọc Minh 20€. Nguyễn Ngọc Nhã 10€. Mlle Nguyễn Thị Phương 50€. Nguyễn Năng Cường 50€. Dr. Minh Ân Hoàng Ngọc Minh 70€. Trần Đức Quang (Königsbrunn) 100€. Đàm Quang Ánh (Mosbach) 55€. Lê Thị Vân (Geretsried) 33€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen Lettenäcker) 10€. Nguyễn Trần Thị Thủy (Rheinfelden) 5€. (Essen): Nguyễn Thị Minh Châu 50€. Fam. Nguyễn: Hằng,Hiền,Thủy 40€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 5€. Nguyễn Văn Thủy 5€. Phan Hoàng Diệp (Kaiserslautern) 30€. (Hamburg): Nguyễn Thu Nguyệt 10€. Gđ. Đỗ Q. Huy & Ng. Thu Hương 10€. Võ Thị Nhàn (Italia) 30€. Hồ Kim Phụng (Unterhaching) 20€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 5€. Đào Lan Chi (Edwecht) 20€. Nguyễn Thị Nhiên (Neu Ulm) 20€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 15€. Trương Nam Long (Düren) 10€. Lê Đình Thiên Kim (England) 30€. (Karlsruhe): Diệu Trí Vũ Hằng 25€. Lưu Hạnh Dung 80€. (Belgien): Trần Minh Thông 20€. Lâm Ngọc Lành 20€. (Hannover): Trần Hoàng Việt 20€. Văn Công Hoàng 20€. Lê Văn Thị Du 100€. Pin Hua Cheng 20€. Gđ. Lê Thị Thanh Hiền 10€. (Erlangen): Nguyễn Thị Lương 30€. Hai cháu: Hà Sơn 30€. Nguyễn Anh Tuấn 25€. Richwien (Halle / S) 20€. Gđ. Đoàn Xuân Nghĩa (Potsdam) 20€. Cao Minh Phạm (Pluderhausen) 20€. Bùi Văn Huy (Cloppenburg) 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Schwerte) 20€. Gđ. Phạm Thị Bích Loan, Đỗ... (Việt Nam / Hà Nội) 10€. Ngô Văn Thông (Việt Nam /

Bắc Giang) 5€. Phan Thị Hằng (Staßfurt) 10€. (Laatzen): Thị Ngát Huber 10€. Hoàng Thị Tân 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnenberg) 10€. Phạm Văn Tuấn (Hildesheim) 20€. Trần Xuân Khanh (Bremen) 10€. Thiện Châu (Gehrden) 20€. Phạm Quỳnh Nga (Wunstorf) 10€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Duisburg) 20€. Gđ. Vương Văn Mạnh (Norderney) 15€. Nguyễn Văn Diên (Krefeld) 5€. Mai Tiến Cường (Frankfurt) 20€. Đặng Thị Lang (Pforzheim) 30€. Trang Văn Huy (Eislingen) 20€. Nguyễn Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 20€. Trần Thị Châu (Chorndorf) 20€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Pannwitz Nam (Bad Mergentheim) 10€. Huỳnh Thị Lệ & Hoàng Công Phú (Nordlingen) 30€. Phạm Doãn Đường, Phan Thị (Mannheim) 50€. Nguyễn Văn Cửu (Wiesbaden) 30€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. Nguyễn Thị Kim Chi (Markt Schwaben) 40€. Lê Huỳnh Ngọc Thế (Ludwigsburg) 40€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€. Châu Ngọc Lan (Braunschweig) 20€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 10€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 10€. Nguyễn Thị Tinh (Bad Pyrmont) 10€. (Holland): Diệu Thành Võ Thị Lập 20€. Tiêu Dương Thu 21€. Ngô Thị Liễu (London) 20€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 100€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 20€. Phan V Xuân & Phan Thị Nhi (Eschweiler) 63€. (Schweiz): Lê Thị Sơn 50€. Nguyễn Sanh Sự 50€. Huệ Nhã 100€. Hứa Bích Lan 20€. Chùa Phật Tổ Thích Ca 500€. (USA): Diệu Lai Nguyễn Thị Nhu 150US. Sơn & Hiền Phạm 300US. (Canada): Tiêu Văn Xuyên 50Can. Lâm Xuân Quang 150Can. Nguyễn Văn Tiếp 20US. Casanova Thái Lan 100FS. (Schweiz): Nguyễn Sơn & Ng. Nhữ Thị Chiến 30FS. Mai Breken 20FS. Trương Thị Trinh 60FS. Nguyễn Thị Hương 70FS. Hạnh Mỹ 100FS. Diệu Đạo 50FS. Huỳnh Sang 500FS. Giác Tâm 100FS. Đồng Sanh 50FS. Nhuận Bình, Giác Thông, Diệu Nhiên, Diệu Tánh 50FS. Sư Cô Đàm Thuận 100FS. HHHH ĐH Trần Văn Long 300FS. Trần Hiền 50FS. Nguyễn Bích Nguyên (England) 20Anhkim. (Australien): Cô Chúc Nhận 100 Úckim. Chúc Phẩm & Diệu Hồng 300 Úckim. Ngọc Nghiêm 300 Úckim. Chùa Vạn Hạnh 300 Úckim. Chùa Pháp Bảo 700 Úckim. Lê Thái & Gia đình VN 100 Úckim. Minh Thành 100 US. Tâm Huệ Hạnh 500 Úckim. (France): Bích Vân 100 US. Diệu Trí, D.Huệ, Quảng Tấn 300 US. Diệu Thọ (Danmark) 20 Anhkim. La Thị Xang (Österreich) 50FS. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 50€. Diệu Hương (Kamen) 50€. Lư Ngọc Minh (Úc) 500US. Bảo Chí (Ý) 100US. Đại Đức Hạnh Bảo (Ý) 500US. Thiện Lộc & Hoa Phước (USA) 20€. Diệu Từ Nguyễn Thị Khang (Ý) 100€. Lý Sử („) 50€. Á Châu Thực Phẩm („) 50€ Ngô Hoài Bắc („) 50€. Đồng Nguyên („) 100€. Thiện Ý („) 100€. Chùa Viên Ý („) 500€. Trương Thị Y („) 50€. Diệu Khiết (Đan Mạch) 1.500Kr. Lai Kim Huệ (Na Uy) 50€. Chu Bá Tước (USA) 50US. Cô Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) cúng một số tem trị giá 330€. Thiện Đức Huỳnh Lê Diệu Phước cúng một số tem trị giá 310€.

• Báo Viên Giác

ĐH. Siew Hooi Toeh 50€. Mã Thanh Nga 65€. Lê Văn Ngọc 20€. Vũ Ngọc Dung 20€. Phạm Thị Tiết Hồng 40€. Le Hong Lich & Isabelle Le Ho 50€. Nguyễn Thị Kim Cu 20€. Ng. Phu Hung & Ng. Hg Mai Nga 50€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Hoàng Thị Kim Yến (Krefeld) 80€. (Hamburg): Tiêu Kim Huệ 50€. Cao Kim Anh 100€. Trần Thị Ngọc Bích (Herne) 20€. Nguyễn Thị Lệ Xuân (Duisburg) 30€. Tôn Thất Dung (Pirmasens) 25€. Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 60€. Nguyễn Đình Chương (Remscheid) 20€. Nguyễn Văn Lực & Trần Thị Tư (Rimpar) 20€. Kam Choi Tsang (Holland) 60€. Neumann Bernd (Breisach) 120€. Cao Minh Đức (Löningen) 30€. Kim Loan Maier Dieter (Neu Ulm / Gert.) 25€. Lê Hồng Dương (Dillingen / Saar) 20€. Lê Văn Trai (Kelheim) 20€. Nguyễn Hồng Quế (Feucht) 25€. Nguyễn Hùng Việt (Recklinghausen) 20€. Mạch Trước Khung (Friedrichshafen) 40€. Trần Phong Lưu (Saarburg) 25€. Tô Tuyết Liên (Düsseldorf) 140€. Lý Quốc Kinh (Braunschweig) 20€. Trần Thị Hồng Nhung (Dresden) 30€. (Schweden): Phạm Văn Tường 37€. Vũ Thị Nhiều 37€. Trần Văn Phụng (Mannheim) 20€. Đoàn Nguyễn Xuân Hào (Markt Schwaben) 20€. Trần Thị Bảy (Osnabrück) 20€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Đai Hy Đan (Wiesbaden) 30€. Huỳnh Công Thanh (Maintal) 21€. (Berlin): Phạm Thị Bích Lan 409€. Trần Thọ Huân 20€. Nguyễn Ngọc Tuấn (München) 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. Dr. Trần Đức Vương (Unna) 50€. (Frankfurt): Lê Trung Trực 50€. Phạm Trương Long 40€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 50€. Lê Văn Ngọc (M'Gladbach) 100€. Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 20€. Dương Quỳnh Nga (Göttingen) 20€. Thế Vinh Trính (Heusenstamm) 20€. Trần Kim Bảng (Werne) 40€. Lê Thị Hà (Wedel) 20€. Phan Hồng Chức (Oberhausen) 50€. Nguyễn Triều Tiên (Nienburg) 20€. Vương Tai Hung (Weil am Rhein) 30€. Đoàn Văn Hoan (Lichtenau) 20€. (France): Mme Trần Thanh Liên 100€. Trần Thị Vân Briget 20€. Đặng Tiến Tuấn 20€. Bà Lê Kim Cúc 30€. Đặng Chi 40€. Nguyễn Trương Thanh Thủy 40€. Lê Thị Tâm 30€. Mr&Mme Le Van Lo 30€. Mlle Nguyễn Thị Bạch Tuyết 50€. Trumont Patrick 30€. Trịnh Thị Múi 35€. Ngô Thị Nga 30€. Huỳnh Hữu Nghị 100€. (Hamburg): Nguyễn Thị Bình 20€. Nguyễn Thị Chi 25€. Nguyễn Hữu Huân 20€. Mã Xuân Hồng & Huỳnh Quốc Minh 20€. Ngu, Ha 20€. (USA): Hồ Xuân Đề 30€. Trần Kim Phụng 30€. Trần Phong Tào 30€. Lương Thuần Nguyễn 30€. Lê Doãn Kim 30€. (Laatzen): Nguyễn Mỹ Hạnh 20€. Phan Công Độ 20€. (Hannover): Võ Thị Hoa 25€. Đỗ

Thuận Phát 30€. Đỗ Thị Lê Châu (Viersen) 20€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 15€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 20€. Nguyễn Thanh Phương (Memmingen) 20€. (Essen): Nguyễn Thị Ngọc Diệp 20€. Ngô Ái 25€. Nguyễn Minh Chiến 20€. Phạm Quang Hùng 20€. (Mannheim): Hoàng Ngọc Oanh 15€. Diệp Thị Kha 30€. (Belgien): Lâm Thị Liễu 30€. Nguyễn Văn Tuấn 20€. (M'Gladbach): Cao Thị Kim Mai 20€. Nguyễn Xao Cầm 150€. Vũ Việt Tân 15€. Đặng Thị Kim Hoa (Wahlstedt) 20€. Lê Văn Đông (Lampertheim) 20€. Dương Văn Lý (England) 15€. Trần Thị Diệu Hoa (Ravensburg) 30€. (Bielefeld): Nguyễn Hữu Đại 20€. Nguyễn Thị Hạnh 20€. Trần Văn Sáu 10€. (Reutlingen): Cam Văn Lung 30€. Đoàn Mậu Can 20€. Trần Văn Huyền 20€. Nguyễn Công Khai (Cham) 20€. (München): Trần Thị Đức & Trần Thanh Xuân 50€. Huỳnh Bá Thiên 20€. Trần Hữu Tài 50€. Thanh Xuân Grün (Düren) 15€. Cong Do (Gladbeck) 20€. Nguyễn Thị Việt Hương (Krefeld) 23€. Trần Văn Thất (Australia) 30€. (Braunschweig): Phan Công Tân 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 20€. Phạm Thị Phương Nguyên 20€. Nguyễn Ngọc Sơn (Rheinau) 30€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg-Langenleiten) 20€. (Wuppertal): Dương Minh Ngọc 25€. Nguyễn Đào 20€. Diệp Văn Sơn 20€. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 40€. Hoàng Striemke (Hoyerswerda) 30€. Nguyễn Văn Nhiệm (Spaichingen) 20€. Nguyễn Thị Hằng (Neuwied) 10€. Nguyễn Tứ Hùng (Lünen) 20€. Phạm Hùng Cường (Buxtehude) 30€. (Stuttgart): Tạ Trí Trung 20€. Trần Xuân Hiền 20€. Fam. Tsang (Holland) 30€. Lưu Văn Nghĩa (Hanau) 20€. Nguyễn Thị Liên (Bamberg) 25€. Nguyễn Công Tính (Heilbronn) 20€. Trần Thanh Tâm (Oberhausen) 20€. Lê Thanh Long (Weil im Schönbuch) 20€. Lâm Ý Xuân (Leer) 30€. Nguyễn Mưa (Varel) 20€. Huỳnh Thị Hoàng Mai (Canada) 35€. Võ Thanh Hưng (Gross Zimmern) 35€. Dương Vinh (Schramberg) 15€. Huỳnh Thị Bích Ngọc (Würzburg) 20€. Hồ Ngọc Hiếu (Gomaringen) 20€. Võ Thị Lý (Mörendorf) 20€. Đoàn Thị Kim Nhung (Koblenz) 30€. Trịnh Minh Tâm (Bad Pyrmont) 30€. Nguyễn Thị Thủy Vân (Aurich) 20€. Danh Thị Thảo (Südbrookmerland) 20€. Vũ Kim Giao (Olching) 20€. Nguyễn Sở Loan (Mengen) 30€. Trần Ba (Nordhorn) 20€. (Münster): Trần Ty 20€. Phan Hưng Nhơn 15€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 20€. Bành Thấm Cường (Wiesbaden) 20€. Võ Hương (Göttingen) 20€. Diệp Liên Hào (Cloppenburg) 20€. (Schweiz): Đặng Chung Bạch Yến 60€. Dương Ngọc Phát 12€. Võ Hùng Sơn (Frankfurt/M) 20€. Trần Thị Len (Neu Anspach) 50€. Bui Tat Thanh Xuân (Schwäbisch-Hall) 20€. Quách Thị Ngọc Huệ (Frankfurt) 23€. Bùi Hữu Thòa (Stadthagen) 23€. Hoàng Nhật Lệ (Norderstedt) 33€. Dương Văn Quang (Grenzach) 30€. Nguyễn Kim Loan (Frechen) 20€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 30€. Trần Chí Lý (Freiburg) 20€. (Österreich): Nguyễn Mỹ Hạnh 35€. Lê Thị Tuyết 30€. My Hue Tautkus (Stade) 23€. Lê Thị Kim Oanh (Dortmund) 10€. Phạm Thị Kim Xuân (Frankfurt / M) 20€. Gđ. Mai Bá Phước (Fürth) 20€. Ng. Công Chung & Đỗ T.T.Lan (Dresden) 20€. Thu Hà Satta (Wolfsburg) 20€. - Vương Oan Nga, Vương Ngô 10€. An Huỳnh Ngọc Le Tam 20€. Nguyễn Tuyết Nga 30€. Nguyễn Thị Hai 25€. Lưu Dung 100€. Caroline Fichtner 20€. Đào Văn Bất 280€. Thị Lam Do 20€. Vương Đặng Thị Tiên Phước 70€. Giang Minh Lan 20€. Hà Ngọc Kim Loan 100€. Lien Kien Thi Kim 30€. Nguyễn Thị Doan 20€. Nguyễn Thị Tuyết Trinh 30€. Dương Trg Hung & Thị Mộng Mai 30€. Nguyễn Thị Lan 240€. Phøn Dao Xuan, Thuy Phung 40€. Long Man Luong 25€. Antony Linh 50€. Vũ Thị Phương Dung 20€. Nguyễn Hoàng Văn 280€. Asia Euro GmbH 400€. Nguyễn Quốc Hưng Ha 785€. Trần Văn Nam 20€. Nguyễn Hải Hoàng 20€. Trần Phong Lưu 25€. Hoàng Thị Phương Trần 30€. Trần Văn Chương 50€. Nguyễn Văn Nam 1040€. Đinh Văn Hiền & Ngô Thị Kim Oanh 20€. Khúc Tony 35€. Lê Thị Tuyết Hoa 20€. Vũ Bá Kiêm 30€. Ngô Trung Thu 20€. Patrich Weber 20€. Nguyễn Lai Tư & Mỹ 25€. Tống Mỹ Linh 200€. Lâm Tấn Khôi 20€. Phan Đình Đạo 50€. Đỗ Thị Bích Châu 20€. Bùi Quốc Vương 30€. Dieter Ertong 15€. Nguyễn Ngọc Diệp 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Nguyễn Trung Dũng 20€. Đào Công Thắng 30€. Nguyễn Thị Long Trang 50€. Huỳnh Sanh 50€. (Regensburg): Nguyễn Thị Nhung, Ngô Văn Mai 23€. Phùng Văn Châm 20€. Hoàng Văn Thanh 23€. (Oberhausen): Nguyễn Hữu Thu Hương 20€. Bùi Văn Mạnh 20€. (Stuttgart): Bùi Mạnh Hùng 20€. Đỗ Thanh Lan 280€. Ngô Công Bằng 25€. Nguyễn Thị Bích Quyên 30€. Mã Vĩnh Hưng 35€. Dương Thị Thu Thảo 20€. Hoàng Văn Việt (Grossenkneten) 20€. Huỳnh Quốc Hữu (Dartmstadt) 20€. (Oberursel): Út Oanh Ứng 20€. Võ Thị Thu Hà 20€. Bùi Xuân Thảo (Bietigheim Bissingen) 20€. (Bayreuth): Trần Ngọc Dung 20€. Bùi Ngọc Huệ 20€. (Berlin): Bùi Vân 25€. Lâm Thị Hồng Nhung 20€. Nguyễn Văn Tư 20€. Nguyễn Văn Tôn 25€. Trần Lanh 15€. Lâm Trần Thanh Phương 20€. Lê Tam 20€. Nguyễn Thị Tân 30€. (Hamburg): Phan Thị Lan 30€. Phan Hồng Lệ Thủy 30€. Nguyễn Văn Hiền 20€. Huỳnh Thị Ngọc 30€. Lê Nhật Thanh 50€. Hồ Chánh Ký 20€. Thanh Du Nguyen 20€. Lu Quốc Tho 20€. Nguyễn Thu Nguyệt 20€. Trần Hữu Hạnh 20€. Hà Ngọc Quyên 50€. Uông Minh Đức 20€. Nguyen Kalianda Thi Viet Tam (Monheim) 30€. (Osnabrück): Bành Ngọc Anh 30€. Lâm Chấn Huy 20€. Như Hecker (Babenhausen) 30€. (Viersen): Dương Minh Không 20€. Võ Thành Nghĩa 30€. Hoàng Thị Hồng Ngân 15€. (Landshut): Trần Thị Thủy 25€. La Phan Hoàn 20€. Nguyễn Thị Kim Chi 20€. (Düsseldorf): Sam Cường 20€. Ngô Dana (Anh Thư) 20€. Nguyễn Văn Thịnh 20€. Antony Do Helene 20€. Nguyễn Minh Huệ 25€. Đỗ Thị

Trót 20€. (Dortmund): Huỳnh Quốc Tuấn 50€. Hung Nguyen 20€. (Bonn): Nguyễn Văn Thuần 20€. Nguyễn Bạch Tuyết 20€. Frau Christine Ngo 20€. Trịnh Quốc Phong (Duisburg) 20€. (München): Lê Thị Bích Ninh 20€. Trương Phát 20€. Tô Văn Tư 30€. Ha Mannes 70€. Đỗ Đình Biên 50€. Nguyễn Thị Nở 60€. Fam. Trương & Linh 20€. Nguyễn Thị Yến 20€. Nguyễn Thị Thuận (Dissen ATW) 40€. Huỳnh Thị Liên Hoa (Leverkusen) 20€. Trương Ngọc Hưng (Waldkreiburg) 20€. Trần Xuân Quang (Stutensee) 50€. Phan Thanh Hoa (Nienburg) 20€. (Dingolfing): Diệp Kim Hoàng 25€. Nguyễn Cong Tu 50€. Lý Tùng Phương (Schermbach) 30€. Vũ Văn Nam (Kamen) 50€. Nguyễn Thị Quỳnh Dung (Saarbrücken) 20€. (Ronnenberg): Lê Hoàng Hải 25€. Nguyễn Văn Dinh 20€. Lưu Phước Lai (Friedrichshafen) 30€. Lê Minh Nội (Ruhpolding) 50€. (Mönchengladbach): Phạm Ngọc Sơn 30€. Đỗ Hoa 20€. Lê Văn Long 60€. Trần Thị Diễm (Neuwied) 30€. (Münster): Trần Hữu Nghiệp (Trần Tina) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 165€. Nguyễn Anh Trâm 20€. Nguyễn Quỳnh 50€. Nguyễn Văn Hoa 20€. Phan Hưng Nhơn 30€. Dr. Bùi Hạnh Nghi (Offenbach am Main) 100€. Lai Hợp Hà (Ludwigshafen a. Thein) 20€. (Frankfurt): Nguyễn Vang Hồng 20€. Lê Quang Thông 20€. (Vallendar): Hà Đông Hải 25€. Đào Thị Hồng Chuyên 20€. (Schwäbisch-Gmünd): Huỳnh Minh 50€. Lưu Quốc Dung 20€. (Viernheim): Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Le Nguyễn 150€. Claus Peter Rudloff (Schwarzberg) 20€. Đặng Ban Mai (Rastede) 20€. Nguyễn Bạch Khuê (Aachen) 20€. Phan Đình Du (Hochkenheim) 20€. (Norden): Vũ Văn Hợp 30€. Dương Văn Thu 20€. (Nürnberg): Phan Văn Hiệp 30€. Tersteegen Quynh 20€. Nguyễn Minh Tâm (Breisach a. Rhein) 30€. (Belgien): Thích Nữ Đàm Thiện 30€. Trần Tấn Đạt 30€. Nguyễn Thị Trương Nghi 30€. Trần Minh Thông 30€. Dương Bạch Yến 30€. Hoàng Đình Bốn 30€. Phạm Thị Oanh 30€. Lâm Văn Hoa 20€. Lâm Ngọc Lành 30€. Nguyễn Văn Tang (Aldenhoven) 20€. Nguyễn Thị Tinh (Dillenburg) 20€. Hoàng Thị Xuân & Nguyễn Thị Trinh (USA) 30€. Trần Tú Nguyệt (Lindenberg) 30€. (Recklinghausen): Nguyễn Văn Thuộc 100€. Trần Hữu Tổ 20€. (Langen): Đoàn Kim Chi 25€. Nguyễn Thị Lua Rieger 30€. Vũ Thị Hiền (Rningen) 20€. (Köln): Trần Văn Khoa 20€. Nguyễn Thị Tam 20€. Trần Thanh Tùng 10€. (Krefeld): Mai Thị Kim, Tran Nguyen 20€. Nguyễn Văn Hường 30€. Thanasack Quy (Riegelberg) 20€. (Wuppertal): Quốc Khánh Hồng 20€. Trương Thị Kim Hai 20€. (Schweiz): Lê Kim Vân 30€. Đỗ Thị Kim Dung 30€. Trần Thị Phước 30€. Đoàn Văn Đoàn 30€. Bà Thuần Hoa 50€. Trương Mạnh Mai 30€. Lê Thị Sơn 30€. Ngô Thủy Tiên 10€. Lan Morat Nguyen 50€. Nguyễn Sanh Sự 50€. Ngô Thị Thủy Tiên 40€. Lê Vĩnh Hiệp (Bendorf) 20€. Hà Tú Quân (Trier) 50€. Hoàng Văn Thục (Ellwangen) 25€. (Pforzheim): Trần Văn Nam & Trần Ngọc Phương 20€. Ma Tu Phan 20€. Vưu Thị Hai (Sweden) 50€. Loạn Ludwigs (Sankt Augustin) 20€. Cao Hoàng Phát (Lippstadt) 20€. Ô Thị Hai (Haren / Ems) 20€. (France): Ô Văn Tươi 30€. Ly Veronique 30€. Võ Ngọc Lan Hương 6€. Lê Minh Nguyệt & Lê Văn Tập 30€. Phạm Bernard 30€. Nguyễn Xuân Lang 20€. Mme Phạm Văn Lai 30€. Nguyễn Thị Thanh Lan & Nguyễn Châu Phong 30€. Hà Ngọc Bích 30€. Bùi Văn Dân 30€. Phạm Công Toại 30€. Phạm Thị Mỹ 30€. Bùi Thị Bạch Tuyết 30€. Võ Đức Trung 25€. Trần Bá Đông 30€. Tan Thị Liên 30€. Trần Ngọc Sáu 30€. Lê Phương Lan 30€. Ly Philippe 30€. Trần Kim Lý & Trần Văn Ân 30€. Tô Thị Cúc 50€. Mme Huỳnh Lan 30€. Lê Đình Nho 30€. Mme Đặng Thị Liên 30€. Nguyễn Đức Hoàn 100€. Mr & Mme Nguyễn Văn Tư 50€. Lannes Jacques 20€. Nguyễn Thị Huyền Nga 50€. Hoàng Jean Pascal 30€. Trần Thị Kim Hoa 50€. Mme Phạm Thị Hội 30€. Từ Thị Quế 30€. Lê Văn Khiết 30€. Dr. Hoàng Ngọc Minh 30€. Trần Tuấn Kiệt Robert 30€. Nguyễn Ngọc Nhã 40€. Trương Thị Mạnh 30€. Dương Thị Mỹ Dung 10€. Bà Thanh Tú 30€. Tôn Nữ Văn Hà Trần 30€. Gđ. Nguyễn Khánh Chúc 20€. Trần Văn Thái 25€. Nguyễn Năng Cường 50€. Bùi Mai (Worpswede) 40€. Vũ Thị Đức (Ingolstadt) 20€. (Fürth): Mai Bá Phước 20€. Trịnh Thị Thuyết 20€. Nguyễn Thúy Ngọc 50€. Trần Xuân Vũ (Ostfildern) 50€. Frank Nguyen (Frankenthal Pfalz) 20€. Âu Hoàng (Unna) 20€. (Holland): Lê Viet Hien 20€. Fam. Trương 50€. Trình Khoa Âm 30€. Nguyễn Hữu Du 50€. Bùi Việt Hùng 30€. Diệu Thành Võ Thị Lập 30€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương & Phạm N. Quan (Hambhurg) 20€. (Wilhelmshaven): Lưu Kim Sang 20€. Hoàng Thị Hồi & Phạm Thị Diệu Hoa 25€. Nguyễn Thị Thai (Neuenhausen) 40€. Huỳnh Thanh Hưng (Völklingen) 20€. (Hannover): Tôn Nữ & Hà Phước 20€. Mai Xuân Diệu 20€. Lê Thị Tỳ 20€. Lâm Thừa Trí (Ibbenbüren) 20€. (Freiburg): Nguyễn Tấn Hưng 25€. Chan Vương 20€. (Neuss): Trần Ngọc Khử 20€. Lý Văn Cúc 35€. (Erkrath): Quan Gia An 20€. Nguyễn Văn Sáu 20€. Trần Minh Châu (Österreich) 30€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal Breyell) 20€. Phan Kim Hạnh (Ratingen) 30€. Trần Đức Quang (Königsbrunn) 50€. (Augsburg): Hứa Ngọc Tài 33€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 20€. Đàm Quang Anh (Mosbach) 30€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen Lettenacker) 20€. (Essen): Nguyễn Thị Minh Châu 20€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 20€. Ng.T.Th.Thủy & Lâm V Hưng 20€. Ng.T.Th.Hiền & Bội Thành Lý 20€. Đỗ Thị Ngò 20€. Phạm Thị Toán (Homburg (Ohm)) 20€. Phan Hoàng Diệp (Kaiserslautern) 20€. Nguyễn Thị Hoan (Balingen) 20€. Frau N. Breitenstein (Gehrden) 20€. Nguyễn Văn Sang (Kaufbeuren) 23€. Võ Hồ Kim Thanh (Ulm) 20€. Huỳnh Văn Thương (Winnenden) 20€. (Bielefeld): Hồ Thị Trung 30€. Vũ Ngọc Mối 20€. Lê Kim Hương

(Heilbronn) 40€. (Ravensburg): Trần Thế Tân 20€. Trần Thế Tân 40€. Hồ Kim Phụng (Unterhaching) 20€. Dang Ha (Lünen) 15€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 20€. (Markt Schwaben): Nguyễn Thị Kim Chi 20€. Bùi Thị Mộng Hằng 20€. Trần Bá Đức (Emden) 20€. Tô Thanh Quang (Bindbach) 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Fürstenfeldbruch) 20€. (England): Huỳnh Kim Trung 30€. Lê Đình Bạch Huệ 30€. Bùi Việt Ái 30€. Võ Thị Sáu 10€. (Bremen): Nguyễn Thị Mai Xuân 20€. Võ Thị Hai 20€. Nguyễn Thiện Lộc (Heppenheim) 20€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 23€. Đào Lan Chi (Edwecht) 20€. Nguyễn Thị Nhiên (Neu Ulm) 30€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 15€. Nguyễn Văn Nghĩa (Amberg) 20€. Trương Nam Long (Düren) 20€. Lý Ngọc Sơn (Bremervörde) 20€. Hà Thị Bê (Danmark) 40€. Trương Tiến Dũng (Wallenhorst) 30€. Hứa Thị Phương Ngón (Aschaffenburg) 20€. Trần Thanh Kiên (Lampertheim) 20€. (Karlsruhe): Diệu Trí Vũ Hằng 20€. Nguyễn Tấn Hồ 30€. Lưu Hạnh Dung 30€. Đỗ Huệ Anh (Bergisch-Gladbach) 20€. Nguyễn Thị Hạnh (Ansbach) 20€. Frau Lam (Bad Soden) 20€. Nguyễn Văn Tân (Giessen) 30€. Huỳnh Văn Viên (Meerbusch) 20€. Đoàn Thị Thu Hạnh (Gifhorn) 25€. Nguyễn Thị Tuyết (Italia) 30€. Trang Văn Huy (Eislingen) 30€. (Kleve): Nguyễn Thị Mỹ Dung 25€. Nguyễn Thị Hồng Nhung 30€. Nguyễn Thanh Thủy (Gunzenhausen) 20€. Nguyễn Ngọc Khám (Haar) 20€. Nguyễn Ngọc Sơn (Rastatt) 13€. Hồng La Ninh (Aholming) 20€. Nguyễn Phú Thanh Vân (Ludwigshafen) 15€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 15€. Asia Supermarkt Kim Thành (Hannover) 20€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof / Saale) 20€. (Wiesbaden): Trịnh Thị Tuổi & Nguyễn Thị My 20€. Nguyễn Văn Cừ 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 25€. Nguyễn Văn Luyện (Aue) 20€. Trương Văn Ty (Koblenz) 20€. Lâm Thị Thanh Nga (Ber Neu Mark) 20€. Trương Lệ Hồng (Salzhausen) 15€. (Erlangen): Đỗ Kim Anh 20€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. (Taufkirchen): Nguyễn Ngọc Thanh 20€. Huỳnh Thị Kiều Liên 20€. Khưu Anh Dũng (Idar Oberstein) 30€. Đỗ Văn Trọng & Lê Thị Thu (Dormund) 15€. Moc Cao Chung & Phan Muoi (Bad Ibura) 20€. Phan Quỳnh Anh (GM. Hütte) 20€. Võ Thị Kim Chi (Baesweiler) 33€. Lê Thọ Văn (Leonberg) 30€. Thị Kim Hao Nguyễn (Schwarmstadt) 20€. Nguyễn Thị Thịnh (Aurich) 25€. (Nordhorn): Tạ Thị Kim Lan 30€. Hồ Thị Loan Phương 20€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 20€. Lay Van Poong (Moers) 30€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donauessingen) 20€. (Helmstedt): Dương Sang & Trương Thị Lệ 20€. Huỳnh Tú Dung 20€. Trương Mỹ Phương (Laatzen) 20€. Pannwitz Nam (Bad Mergentheim) 20€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 30€. Huỳnh Thị Lệ & Hoàng Công Phú (Nordlingen) 20€. (Ismaning): Đồng Sĩ Khương 30€. Trương Tổ Đức 20€. Phan Văn Tân (Konz) 20€. Lan Blüml (Straubing) 10€. (Mannheim): Phạm Doãn Đường & Phan Thị 50€. Nguyễn Danh Thắng 20€. Võ Thị Ngọc Thanh (Essen- Steele) 15€. Lý Thị Thanh Vân (Plochingen) 20€. Lê Hữu Thắng (Niefern) 20€. Wolfgang Dung Lotz (Dörentrup) 20€. Trần Văn Đức (Laufheim) 20€. Đặng Minh Thanh (Hameln) 20€. Trịnh Khải Hoàn (Kerpen) 30€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 50€. Lê Thị Đồ (Dietzenbach) 20€. Lê Văn Nhì (Wallerstrin) 20€. Đào Văn Dương (Heidemheim) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 15€. Phan Văn Xuân & Phan Thị Nhi (Eschweiler) 20€. Tôn Nữ Thị Gái (Reutlingen) 20€. Huỳnh Thị Hạnh (Bad Nendorf) 20€. (Schweiz): Lâm Ngọc Lan 50FS. Nguyễn Văn Lâm 70FS. Lý Vĩ Dân 50FS. Casanova Thái Lan 50FS. Phan Thị Xuân Phương 100FS. Cao Thị Tịnh Nguyên 30US. (Canada): Thích Nữ Chơn Bình 50US. Lâm Xuân Quang 50Can. Phạm Thị Đoàn (Danmark) 200Kr. (USA): Trần Đức Hân 30US. Nguyễn Thị Sáu 100US. Diệu Lai Nguyễn Thị Nhu 50US. Diệu Châu & Minh Lý (Mỹ Ngọc) 100US. Trần Thomas 60US. Trương Văn To 50US. Nguyễn Thao (Quỳnh Mỹ) 100US. Ngọc Dung 100US. (England): Phạm Mai Sơn 20Anhkim. Võ Thị Sáu 20Anhkim. Nguyễn Bích Nguyên 20Anhkim. Ngô V Lý & Nguyễn Thị Đông (Schweiz / Genève) 50FS. Nguyễn Ngọc Thạch (Norway) 500Kr. Mai Diệu Hương Quảng Diệu Hoa (Australien) 200Úckim. Huỳnh Tích Anh (Hòa Lan) 30€. Chu Bá Tước (USA) 50US.

• Ấn Tổng

(Mönchengladbach): Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm 150€ + 150€ + 150 (France): Đặng Tiến Tuấn 10€. Mme Phạm Văn Lai 20€. Nguyễn Thị Trang Pd Nguyễn Tịnh 200€. Mme Nokeo Sophie 30€. Mme Hoàng, Pd Diệu Hồng (France / Straßburg) 50€. Ấn danh (Düsseldorf) 50€. Trần Hữu Nghiệp (Trần Tina) (Münster) 10€. Lê Thị Bích Ninh 10€. Lưu Kim Sang (Wilhelmshaven) 20€. Võ Thị Nhàn (Italia) 20€. Göran Panzer (Hamburg) 10€. Trang Văn Huy (Eislingen) 20€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Đào Thị Hồng Chuyên (Vallendar) 20€. Lan Morat Nguyen (Schweiz) 15€. Lâm Ngọc Lan (Schweiz / Biel) 100FS.

• Ấn Tổng Tào Động Tông Nhật Bản

(Australien): Diệu Mai 200 Úckim. Ấn danh 100 Úckim. Quảng Thành 150 Úckim. Tô An 100 Úckim. Chúc Ý 100 Úckim. Ấn danh 100 Úckim. Viên Hương 100 Úckim. Lâm Huệ Lan 50 Úckim. Nguyễn Nhật Thường 200 Úckim. Ấn danh 300 Úckim. Tâm Huệ 100 Úckim. Bé Như Hào 20 Úckim. Như Huệ 100 Úckim. Tâm Thuần 50 Úckim. Diệu Thuần 200 Úckim. Diệu Hạnh 50 Úckim. Ngọc Thảo 50 Úckim. Diệu Thúc 200 Úckim. Nguyễn Tu 220 Úckim. Diệu Mai 250 Úckim. Chúc Mân 50 Úckim.

Quảng Hoa 20 Úckim. Đồng Thích 50 Úckim. Chúc Quỳnh 100 Úckim. Quảng Hương 20 Úckim. Đh. Mai 50 Úckim. Hiền Minh, Kevin Trần, Dy Lan Việt Trần 50 Úckim. Đức Tài 50 Úckim. Chúc Ý 150 Úckim. Chúc Y 80 Úckim. Chúc Thành 50 Úckim. Chúc Liêm 200 Úckim. Chúc Bạch 50 Úckim. Giác Ngộ 20 Úckim. Hương Ngọc 100 Úckim. Diệu Yên 300 Úckim. Thuận Ngọc 25 Úckim. Giác Phương 100 Úckim. Chúc Công 100 Úckim. Chúc Quan 200 Úckim. Hồng Hoàng 20 Úckim. Phương & Ngọc 50 Úckim. Bửu Trí 40 Úckim. Trung Thanh 100 Úckim. Ngọc Thảo 100 Úckim. Tâm Châu & Tịnh Phước 50 Úckim. Chúc Nhu 20 Úckim. Chúc Vương 20 Úckim. Chúc Hương 50 Úckim. Lệ Tâm 50 Úckim. Quang Minh & Diệu Tâm 50 Úckim. Quảng Hoa 50 Úckim. Diệu Nga 50 Úckim. Diệu Chi 50 Úckim. Diệu Âm 20 Úckim. Chúc Từ & Chúc Lương 50 Úckim. Tâm Huệ Hạnh 200 Úckim. Tâm Thành 20 Úckim. Huệ Ngọc I 50 Úckim. Diệu Liên Trần Thị Nam 50 Úckim. Minh Hiền 100 Úckim. Thanh Mai & Thanh Hải 100 Úckim. Vũ An Chinh 100 Úckim. Ngọc Tâm 50 Úckim. Cô Giác Niệm 50 Úckim. Anh Chi Nhường 50 Úckim.

• Tượng Phật Quan Âm

Nguyễn Hùng Việt (Recklinghausen) 20€. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng (Langenhagen) 30€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 10€. Nguyễn Thành Khoa (Schwenningen) 10€

• Phật Đản

Nguyễn Bạch Khuê (Aachen) 10€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 20€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€.

• Vu Lan

Nguyễn Bạch Khuê (Aachen) 10€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 20€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€.

• Đèn Dược Sư (Đèn Trí Tuệ)

ĐH. Lí, Trần Thúy Phương (Pforzheim) 30€. Đh. Ân Đức (Mönchengladbach) 50€. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 20€. (Koblenz): Phạm Lạc & Thúy Hằng 30€. Giang Minh Lan 5€. Minh Lâm & Diem Yen Van 15€. Quan Huệ Phương 20€. Lê Tuấn Anh & Lê Thị Dân 13€. Võ Thị Mộng Hoa 20€. Trần Văn Nam 20€. Trần Xa, Tăng Thị Nghi 20€. Nguyễn Ngọc Mỹ 10€. Trần Thị Phú 10€. Tạ Nguyệt Trinh 10€. Ngô Trung Thu 14€. (Krefeld): Mai Thị Kim, Tran Nguyen 30€. Mã Duy Việt 10€. Nguyễn Thiện Nhân 10€. Trần Văn Nam & Trần Ngọc Phương (Pforzheim) 20€. (Ingolstadt): Trần Kim Phương 30€. Vũ Thị Đức 40€. (Minden): Nguyễn Thị Huyền Linh & Trương Ngọc Thanh 14€. Nguyễn Ngọc Đan 10€. Hoàng Văn Trương (Germering) 20€. Phạm Chí Huy (Erfststadt Liblar) 5€. Bùi Mai (Worpswede) 20€. Dương Bạch Yến (Belgien) 20€. (Berlin): Tran Lanh 10€. Lâm Trần Thanh Phương 10€. (Bad Pyrmont): Trịnh Minh Tân 20€. Vương Đặng Tiên Phước 10€. Nguyễn Thị Mỹ Dung (Kleve) 5€. Đặng Thị Phương Nga (München) 10€. Trần Thị Phước (Fürth) 10€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 10€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof / Saale) 10€. Phùng Ngọc Thụy (Treuchtlingen) 10€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 10€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Rattelsdorf) 15€. Vũ Việt Tân (M'Gladbach) 10€. Nguyễn Văn Luyện (Aue) 4€. Trương Lệ Hồng (Salzhausen) 20€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 10€. Hoàng Thị Hồng Ngân (Viersen) 10€. Ngô Đức Cường (Ingelfingen) 10€. Nguyễn Thị Thịnh (Aurich) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Lay Van Poong (Moers) 5€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donauesschingen) 20€. Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. (France): Trương Thị Mạnh 10€. Dương Thị Mỹ Dung 10€. Phạm Anh Tuấn 20€. Trần Văn Thái 5€. Pannwitz Nam (Bad Mergentheim) 10€. (Plochingen): Nguyễn Thị Trí 10€. Lý Thị Thanh Vân 30€. Huỳnh Thị Lệ & Hoàng Công Phú (Nordlingen) 10€. Hoàng Thị Hồi & Phạm Thị Diệu Hoa (Wilhelmshaven) 10€. Tan Ngọc Nga (Neumünster) 20€. Đồng Sĩ Khương (Ismaning) 20€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 10€. Nguyễn Thị Mai Trang (VS - Villingen) 20€. Đào Thị Hồng Chuyên (Vallendar) 6€. (Schweiz): Nguyễn Sơn & Nguyễn Nhữ Thị Chiến 10€. Trương Mạnh Mai 20€. Lê Thị Sơn 20€. Trương Xuân Phùng 30€. Nguyễn Thị Liên (Bamberg) 10€. Lê Huỳnh Ngọc Thế (Ludwigsburg) 10€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 10€. Châu Ngọc Lan (Braunschweig) 20€. Trần Văn Đức (Laufheim) 10€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 40€. Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 10€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ (VS-Villingen) 25€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 40€. Nguyễn Anh Tuấn (Erlangen) 5€. Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 5€. Tiêu Dương Thu (Holland) 9€. Đào Văn Dương (Heidemheim) 10€. Trần Vĩnh Cam & Trần Thanh Huệ (Coesfeld) 40€. Mai Xuân Diệu (Hannover) 20€. Ngô Thủy Tiên (Schweiz) 20FS. Diệu Hương (Kamen) 20€.

• Định kỳ tiền mặt

Nguyễn Hồng Quang 50€. Viên Tuyết (Laatzen) 50€.

• Đất Già Lam

Trần Thị Hồng Nhung (Dresden) 20€. Thái Giang (Mannheim) 50€. Trần Xo 200€.

• Hội Thiện Đất Già Lam

Pt. Diệu Trang (Dresden) 10.000€. Thiện Tiến & Thiện Bảo (Berlin) 10.000€. Ăn danh (Hannover) (qua chị Thiện Liên) 5.000€.

• Hương Linh Ký Tự

Trương Vinh Quang (Duisburg) 100€. Götz – Nguyen 100€ HL Gerhard Götz. Phó Thị Thu Giang (Hamburg) 75€ HL Phó Đức Hải. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Nguyễn Văn Diện (Krefeld) 5€ HH chư Hương Linh. Nguyễn Thị Huệ (Berlin) 10€ HL Tôn Thất Đình. Trần Vĩnh Cam & Trần Thanh Huệ (Coesfeld) 30€ HL thân nhân quá cố. Nguyễn Mỹ Hạnh (Laatzen) 75€ HL thân nhân quá vãng.

• Tu sửa Chùa

Nguyễn Văn Anh (Holland) 100€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Thiện Quý 1€. Thiện Dũng 1€. Thiện Kim 20€. Đỗ Ngọc Trọng 50€. Alvit 10€. Nguyễn Hồng Quang 50€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 10€. Dương Kim – Thiện Sắc 50€. Diệu Trí (Neu Anspach) 50€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Hà Tú Quân (Trier) 200€. Nguyễn Thị Minh Châu (Essen) 30€. Nguyễn Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 10€. Nguyễn Anh Tuấn (Erlangen) 25€. Lâm Xuân Quang (Canada) 150Can. Lê Trường Sinh (Schwäbisch) 50€. Thiện Như - Anh Thu - Thiện Sơn - Anh Hà - Thiện Bình - Anh Thy (Reutlingen) 300€.

• Học bổng Tăng Ni

Việt Nam: Nguyễn Văn Anh (Holland) 100€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Hồng Quế (Feucht) 20€.

Ấn Độ: Lâm Nhiều Cường (Sweden) 32€ (=300Kr.)

Đức: Ăn danh (Berlin) 300€. Chung Giang (Künzelsau) 50€.

• Tết & Rằm Tháng Giêng

ĐH. Võ Thị Hoa (Hannover) 25€. Huỳnh Thị Liên Hoa (Leverkusen) 20€. (M'Gladbach): Phạm Ngọc Sơn 20€. Hoàng Công Chữ 10€. Nguyễn Xuân Thị Mỹ Hân 20€. Nguyễn Bạch Khuê (Aachen) 10€. (Düsseldorf): Antony Do Helene 30€. Phạm Bình 30€. Tô Tuyết Liên 10€. (Belgien): Thích Nữ Đàm Thiện 10€. Nguyễn Thị Trương Nghi 20€. Huỳnh Thị Tám 10€. Dương Bạch Yến 20€. Nguyễn Thị Giới 10€. Hung Nguyen (Dortmund) 10€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 30€. Trương Kim Học (Landstuhl) 10€. Quốc Khánh Hồng (Wuppertal) 10€. (Trier): Hà Tú Quân 300€. Trương Đắc 30€. (Weil am Rhein): Nghĩa Kral 10€. La Su Khiêm 20€. Hà Văn Tư 20€. Lâm Tấn Khôi 25€. Trần Xa, Tăng Thị Nghi 30€. Trần Đức Phát 50€. Ngô Trung Thu 16€. Dương Chí Hằng 5€. Trần Thanh Kiên 10€. Huỳnh Tông Sơn 50€. Nguyễn Thị Long Trang 50€. (Ingolstadt): Trần Kim Phương 10€. Vũ Thị Đức 40€. Hoàng Anh Tuấn 20€. (Essen): Nguyễn Thị Hoa 50€. Nguyễn Văn Bình 25€. Yam Man, Li Thúy Phương (Pforzheim) 50€. Phạm Chí Huy (Erfststadt Liblar) 10€. Ô Thị Hai (Haren / Ems) 50€. Lôi Thị Sáu (Meppen) 20€. (GM. Hütte): Phạm Xuân Thủy 30€. Phan Quỳnh Anh 13€. (Hannover): Nguyễn Thị Thu 50€. Tôn Nữ & Hà Phước 20€. Trần Văn Ngọc 25€. Lay Ket Han 20€. Nguyễn Thành Long 20€. (France): Trần Cẩm Tuyết 20€. Gđ. Diệp Văn Có 20€. Lannes Jacques 30€. Trần Thị Ngọc Lan 20€. Nguyễn Trương Thanh Thủy 10€. Dr. Hoàng Ngọc Minh 20€. Trần Tuấn Kiệt Robert 20€. Nguyễn Ngọc Nhã 10€. Nguyễn Đình Thủy 20€. Trương Thị Mạnh 20€. Mme De la Prune Thị Mạnh 5€. Jean Pascal Hoàng 20€. Bà Thanh Tú 20€. Nguyễn Jean 30€. Gđ. Nguyễn Khánh Chúc 20€. Trần Thị Vân Briget 20€. Nguyễn Văn Nghĩa (Amberg) 10€. Nguyễn Thị Sanh Xuân (Wernau) 50€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 30€. Lê Thị La (Aschaffenburg) 50€. Nguyễn Lê Dân (Wittlich) 5€. (Mannheim): Trần Anh Tuấn 10€. Nguyễn Danh Thắng 25€. Nguyễn Thanh Thủy (Gunzenhausen) 30€. (Vallendar): Nguyễn Quang Huy 20€. Đào Thị Hồng Chuyên 10€. Đình Thị Xuân Thảo (Krefeld) 20€. Vũ Trọng Thứ (Nienburg) 10€. Nguyễn Thị Kim (Münster) 15€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emden) 20€. Chu Minh Nguyệt (Eningen) 10€. (München): Đặng Thị Phương Nga 10€. Đào Thị Hải 30€. Fam. Trương & Linh 20€. Nguyễn Thị Yến 20€. (Ludwigshafen): Nguyễn Phú Thanh Vân 10€. Bành Vĩnh Hoa 20€. Hoàng Thị Sen 30€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 30€. Nguyễn Thị Thanh (Kempen) 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 10€. Nguyễn Thị Hạnh (Ansbach) 20€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 20€. Liêu Thị Thà (Braunschweig) 20€. Nguyễn Minh Hồng (Pepenburg) 20€. Lê Kim Hương (Heilbronn) 50€. (Plochingen): Nguyễn Văn Thạch 15€. Đoàn Sơn 20€. Bùi Ngọc Huệ (Bayreuth) 10€. Lê Thị Tiến (Coesfeld) 10€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 40€. Tạ Quang Thanh (Berg) 50€. (Wiesbaden): Trịnh Thị Tuổi & Ng. Thị My 30€. Trần Anh Tuấn 10€. Vũ Thúy Nga (Marzling) 20€. Phùng Ngọc Thụy (Treuchtlingen) 10€. (Wilhelmshaven): Bùi Thanh Phong 10€. Hoàng Thị Hồi & Phạm Thị Diệu Hoa 25€. Nguyễn Văn Luyện (Aue) 10€. Đồng Đan (Nürnberg) 5€. Trần Ngọc Xuân (Minderlittgen) 20€. Lâm Thị Tuyết Anh (Ofterdingen) 10€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 10€. Chong Tac Vo (Osnabrück) 15€.

Nguyễn Văn Quyền (Ergolding) 30€. Trương Lê Hồng (Salzhausen) 15€. (Bielefeld): Lương Ngọc Phách 20€. Trần, Nguyễn 20€. Nguyễn Ngọc Đan (Minden) 20€. Trần Duyệt Sanh (Nordhausen) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 30€. Đặng Ban Mai (Rastade) 10€. Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 30€. Nguyễn Bùi Hồng Đào (Rottendorf) 10€. Hứa Ngọc Tài (Augsburg) 30€. Khuu Anh Dũng (Idar Oberstein) 20€. (Bremen): Nguyễn Tuyết Vân 5€. Phan Kim Liên 20€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 10€. Đỗ Văn Trọng & Lê Thị Thu (Dormund) 10€. (Bad Iburg): Moc Cao Chung & Phan Muoi 30€. Lý Hương 30€. Lê Hồng Tâm (Wunstorf) 10€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 30€. Nguyễn Thu Hương (Chemnitz) 10€. Bùi Mạnh Hùng (Rostock) 30€. Hoàng Thị Hồng Ngân (Viersen) 10€. Ngô Đức Cường (Ingelfingen) 10€. Kim Loan & Michael Gülsdorf (Weil der Stadt) 15€. Nguyễn Văn Cua (Baligen) 30€. (Frankfurt): Ngô Thị Thắng 20€. Nguyễn Thị Tuấn 20€. (Erlangen): Thái Quang Minh 50€. Nguyễn Thanh Trường 50€. Nguyễn Anh Tuấn 25€. Huỳnh Văn Liễu (Saarbrücken) 10€. (Hamburg): Quách Anh Tri 20€. Huỳnh Thị Chang 20€. Trương My My 10€. Hồ Thanh (Fürth) 50€. Đỗ Thị Lan (Neustadt) 10€. La Hồng Ninh (Aholning) 10€. Cao Kim Dung (Bodenheim) 15€. Fr. Lam San-Staab (Neukirchen) 20€. Thi Kim Hao Nguyên (Schwarmstadt) 30€. Bach Đào Telljohann (Recke) 70€. Tôn Thất Dung (Pirmasens) 20€. (Nordhorn): Tạ Thị Kim Lan 30€. Trần Huệ & Phùng Lai Hòa 30€. Trương Tấn Đạt 20€. Nguyễn Chí Phong (Regensburg) 10€. Lê Thị Bích Ngọc (Würzburg) 20€. Nguyễn Trần Tổ Quyền (Kehl) 20€. Tạ Thị Hương (Wittmund) 10€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Võ Thị Thu Hà (Oberursel) 30€. (Schweiz): Casanova Thái Lan 20€. Đoàn Văn Đoàn 20€. Dương Vinh (Schramber Sulgen) 20€. Braun T. Dung (Altenstadt) 10€. Đoàn Văn Hoàn (Lichtenau) 5€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Viernheim) 10€. Dương Sang & Trương Thị Lệ (Helmstedt) 20€. Đoàn Văn Dũng & Nguyễn Thị Nga (Kamen) 50€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 30€. Nguyễn Hải Nhân (Großselseln) 10€. Phạm Thịnh (Marbach Neckar) 10€. (Berlin): Nguyễn Thị Tân 20€. Vũ Thị Hiền 20€. Huỳnh Quang Dang 15€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 10€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 20€. Bích Trâm Vögtländer (Koblenz) 20€. Phan Văn Tân (Konz) 20€. Lan Blüml (Straubing) 20€. (Neuss): Hồ Thị Phái 10€. Trần Việt Oanh 10€. Trương Ngọc Châu (France / Reims) 30€. Đinh Hùng Minh (Hildesheim) 50€. Nguyễn Thị Liên (Bamberg) 20€. Võ Thị Ngọc Thanh (Essen- Steele) 10€. Nguyễn Thị Lan Hương (München) 20€. Dương Văn Quảng (Grenzach) 20€. Lê Hữu Thắng (Niefern) 40€. Huỳnh Thái Bình (Wertheim) 10€. Nguyễn Thị Bình (Wolfsburg) 10€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Phạm Trung Tuyển (York) 20€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu (Pina) 20€. Lê Đăng Tân (Danmark) 50€. Nguyễn Văn Thân (France / Straßburg) 40€. Lương Ngọc Hằng (Mettmann) 50€. Trịnh Khải Hoàn (Kerpen) 10€. Phạm Thị Kim Dung (Marburg) 50€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 20€. Trần Thị Tám (Freising) 10€. Lê Văn Nhì (Wallerstrin) 20€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30€. Võ Thị Kim Chi (Alsdorf) 20€. Diệp Mỹ Căn (Ludwigshaven) 20€. Lê Văn Hiền (Arnstadt) 25€. Frau Dang (Ulm) 5€. Bùi Thị Phúc (Wedel) 20€. Bình Han Lay (Duisburg) 10€. Trần Thanh Tùng (Köln) 10€. Nguyễn Bích Lan (Lünen) 20€. Ngô V Lý & Nguyễn Thị Đông (Schweiz / Genève) 50FS. (Schweiz): Trần Hữu Đào 10FS. Lê Thị Mai 20FS. Nguyễn Sơn & Nguyễn Nhữ Thị Chiến 30FS. Trắc Hỷ Đệ 40FS. Dương Văn Lý (England) 10Anh kim. Quách Thị Ngọc Huệ (Frankfurt) 20US. Diệu Hương (Kamen) 30€. Trần Kim Phụng (Ingolstadt) 30€.

• Thếp vàng tượng Phật

ĐH. Võ Thị Thanh Thu 700€. (Springe): Diệu Nữ 50€. Nguyễn Văn Nam 50€. Nguyễn Thị Tuyết Anh 50€. Nguyễn Phú Đức (Hessich Oldendorf) 50€. Trần Doreen Cát Tường 10€. Hứa Mỹ Hiền 20€. Nguyễn Thị Nhịn 20€. Đồng Quả 20€. Nguyễn Phương 55€. Thiện Phẩm 30€. Cô Quy (Diệu Hoa) 20€. Nguyễn Thị Châu 10€. Minh Lạc Trịnh Thị Phương 30€. Diệp Văn Sơn 20€. Gđ. Trần & Vương (Diệu Huệ) 20€. Trần Hồng Ken 10€. Gđ. Tăng-Biên (Thiện Lý) 50€. Gđ. Nguyễn Quế 30€. Đồng Hưng Phan Thị Hương 100€. Nguyễn Thế Nghĩa 40€. Trần Văn Vũ & Trần Thị Ánh 50€. Nguyễn Thị Ánh Tuyết & Nguyễn Văn Ton 50€. Thiện Hội Đặng Ngọc Hải 20€. Tắc Châu Nguyễn Thị Hải 10€. Diệu Liên Nguyễn Kim Lân 10€. Thiện Hưng Nguyễn Hồng Anh 10€. Diệu Lý 20€. Nguyễn Thị Kim Hương 5€. Minh Đức Từ Sánh 100€. Thiện Diệu 10€. Trần Thị Len 50€. Thiện Kim 30€. Ấn danh 20€. Ng.T.Hg Thủy, Tịnh, Thư, Thảo 50€. Lưu T. Phúc, Ng Tuệ, Thiện Trang 50€. Thiện Thảo Nguyễn Thị Lang 20€. Nguyễn Minh Huệ 20€. Thiện Nhứt Phạm Thị Hằng Nga 20€. Bùi Anh Tuấn 20€. Trần Quới Thanh 50€. Mỹ Tiên 20€. Đoàn Thị Kim Nhung 30€. Võ Trung Thư 20€. Thiện Tịnh 10€. Đồng Thanh 40€. Thiện Chánh 10€. Ấn danh 5€. Thiện Bạch 10€. Tánh Quả 200€. Phạm Công Thái Thanh 10€. Thiện Sanh Trương Sâm Tuyền 20€. Đồng Tuy 30€. Võ Thị Kim Vàng 20€. Đỗ Ngọc Trọng 100€. Thanh Trinh 50€. Đỗ Thuận Lợi 30€. Đỗ Ngọc Hòa 20€. Alvit 10€. Nguyễn Thị Ngọc Ánh 50€. Đồng Lộ Trần Văn Biểu 50€. Nguyễn Hồng Quang 50€. Gđ. Minh Phát Lý Tấn Vạng 200€. Cát Tường 50€. Diệu Mỹ 50€. Diệu Nghiêm 50€. Diệu Lương 20€. Diệu Xuân & Đồng Kiện 50€. Đồng Bình 30€. Nguyễn Hậu 100€. Vũ Thị Vàng 100€. Phạm Thị Hoa 50€. Phan

Công Sơn 50€. Phan Thị Kim Lan 50€. Thiện Đạo, Thiện Hỷ, Ng.V.Dinh 100€. Minh 10€. Nga 10€. Thiện Hội 50€. Nguyễn Trí 50€. Đồng Chân 5€. Đồng Diện 20€. Đồng Thời 50€. Ngọc Lượng 50€. Đồng Tú 5€. Diệu Tường 10€. Đồng Thới 20€. Đồng Đại 5€. Đồng Định 10€. Diệu Giới 10€. Chơn Hoàng 10€. Lư Kim Sang 15€. Trịnh Thị Hoa 10€. Diệu Hào 20€. Lư Minh Hùng 10€. Nguyễn Thị Cẩm Hồng 10€. Nguyễn Kim Liên 20€. Đồng Thái Trần Minh Thông 10€. Đồng Đạo 40€. Đồng Thiện Phạm Đức 10€. Cô Thảo 10€. Đồng Thành 10€. Diệu Huệ Nguyễn Thị Cư 20€. Nguyễn Thị Trinh 20€. Nguyễn Thị Siêng 20€. Nguyễn Thị Truyền 20€. Đồng Long Lenz Nguyễn Sương 20€. Đồng Ngân Trần Thị Thu Hà 10€. Diệu Thiện Nguyễn Thị Muội 10€. Diệu Tâm Hoàng Thị Năm 10€. Đồng Sư 100€. Thích Nữ Hạnh Ân 300€. Lâm Thị Đạo 50€. Nguyễn Thị Thọ 50€. Lê Thị Ngọc Hiền 50€. Đào Kim Phụng 20€. Quí Diễm 100€. Đồng Chơn Trần Thị Thu Hương 20€. Công Ngọc 50€. Ấn danh 10€. Ấn danh 10€. Đào Hàng Bảo Hiền. H Hien Dana 50€. Đặng Thị Diệp 50€. Lê Thị Thúy Anh 20€. Nguyễn Thị Ngọc Sáng 50€. Götz Nguyễn Ngọc Mai 20€. Đỗ Ngọc Đẹp 50€. Trần Tý 50€. Trần Khương Ninh 20€. Thiện Hào 20€. Trần Đình Hy 10€. Trần Thị Dung 20€. Đỗ Thuận Lợi 50€. Thích Nữ Hạnh Châu 400€. ĐĐ. Thích Hạnh Hòa, Thích Nữ Hạnh Bình, Thiện Đức, Thiện Hậu, Thiện Huy, Thiện Xuân, Thiện Mỹ 500€. Tâm Hải Đoàn Sơn 25€. Huệ Thường Đoàn Hà Vi 25€. Mỹ Trâm & Mỹ Tiên 10€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 40€. Nguyễn Thị Đào Nguyên 100€. Nguyễn Trọng Tuấn 100€. Trần Thị An 100€. Gđ. Thị Chơn & Thiện Liên 300€. Thiện Sanh Trần Ngọc Diệp 50€. Trần Văn Yên 50€. Thiện Mỹ Trần Ngọc Diễm 25€. Đồng Lễ Lê Thị Kim Lê 25€. Diệu Thanh 10€. Gđ. Diệu Trung, Diệu Nghĩa, Đặng Thị Thu 50€. Đào Thị Miêng 10€. Diệu Tịnh 25€. Diệu Hiền 25€. Diệu Tuyết 10€. Trần Kim Thanh 10€. Nguyễn Văn Bích 10€. Quảng Hòa 25€. Quảng Phước 25€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 20€. Thiện Xuân Vũ Đức Quỳnh Như Vivan 20€. Nhứt Trọng Trần Văn Minh 50€. ĐĐ. Thích Hạnh Lý 100€. Dương Kim – Thiện Sắc 50€. Dương Văn Tư (Wuppertal) 20€. (Hannover): Thiện Ý Lê Thị Tỳ 100€. Nguyễn Thị Kim Chi Ngọc Diệp 100€. (England): Diệu Chi 20€. Trần Thị Lệ Chi 50€. Ngọc Thanh (Aurich) 100€.

• Trai Tăng

Phạm Kim Thoa (Düsseldorf) 10€. Gđ. Hương, Thịnh, Phước 25€. Gđ. Bùi Đình Tấn (Schwäbisch-Hall) 20€.

• Từ Thiện:

- Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão

Nguyễn Văn Anh (Holland) 100€. Cao Minh Thu (Mönchengladbach) 10€. Lâm Nhiều Cường (Sweden) 200Kr. Cao Chi Hoàng & Phương Minh Hoàng (USA) 100US. Tiêu Kim Huệ (Hamburg) 70€. Nguyễn Thành Khoa (Schwenningen) 20€. Hai cháu bé Hoàn Vũ & Phú An (Holland) 50€. Nguyễn Hoa Hoang, Quỳnh Anh & Quỳnh Nhu (Düsseldorf) 20€. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 50€. Nguyễn Thị Thanh 100€ + 50€ xe lăn + 50€ Tìm lại ánh sáng. Nguyễn Tuyết Nga 20€. (Düsseldorf): Sam Cường 20€. Phạm Thị Bưởi 50€. Huỳnh Quốc Tuấn (Dortmund) 150€. Trần Hữu Nghiệp (Trần Tina) (Münster) 20€. Đồng Kim (Neu Anspach) 20€. Thích Nữ Đàm Thiện (Belgien) 20€. Ô Thị Hai (Haren / Ems) 20€. Lưu Kim Sang (Wilhelmshaven) 20€. La Ngọc Dung (Ibbenbüren) 10€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 30€. Đào Lan Chi (Edwecht) 45€. Trần Thanh Kiên (Lampertheim) 20€. Nguyễn Văn Luyện (Aue) 16€. Tôn Nữ Vân Hà Trần (France) 20€. Nguyễn Đình Luận (VS-Villingen) 10€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 20€.

-Người nghèo Việt Nam: Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 200€.

-Người nghèo Ấn Độ: (Hannover): Tâm Thảo & Kevin 100€. Thiện Thanh & Thiện Hạnh (Saarland) 100€. Thiện Vũ Lý Vĩ Phong (") 100€. Trần Thực Hiền (Sindelfingen) 50€. Sư Cô Hạnh Châu & Hạnh Bình 200€. Sư Cô Hạnh Ân 150€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttgart) 200€. Thiện Lợi & Thiện Học 20€. Thiện Ý 30€. Bành Hen 50€. Thiện Kim & Thiện Khoa 100€. Thiện Bảo Nguyễn Ngọc Thạch 50€. Viên Tuyết (Laatzen) 30€. Lê Trần Như Diễm Tú (Ravensburg) 200€. Quảng Diệu Võ Thị Nga 500US.

-Nồi Cháo Tình Thương

Nguyễn Thị Duyên (Belgien) 10€. Đỗ Huệ Anh (Berg.Gladbach) 25€. Đoàn Thị Thu Hạnh (Gifhorn) 25€. Đoàn Thị Hồng Chuyên (Vallendar) 14. Dương Thị Thu Thảo (Stuttgart) 290€.

-Bảo Lưt Miền Trung Việt Nam

Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg-Langenleiten) 10€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 20€. Cao Chi Hoàng & Phương Minh Hoàng (USA) 100US. Nguyễn Thị Bích Lan 50€. Cao Minh Đức (Lönningen) 20€. Nguyễn Hồng Quế (Feucht) 20€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 30€. Nguyễn Sở Loan (Mengen) 50€. Trương 5€. Đỗ Ngọc Trọng 50€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Vũ Ngọc Yên 200€. - Trương Ngọc Hưng (Waldkreiburg) 30€. Trần Hữu Nghiệp (Trần Tina) (Münster) 20€. Đinh Hoa 100€. Ly Calvin 50€. Nguyễn Thúy Hà 100€. Bùi Quốc Vượng 50€. Thích Nữ Đàm Thiện

(Belgien) 30€. Ô Thị Hai (Haren /Ems) 20€. Lưu Kim Sang (Wilhelmshaven) 20€. Phùng Văn Châm (Regensburg) 20€. Huỳnh Thanh Hưng (Völklingen) 20€. Phạm Thị Bưởi (Düsseldorf) 100€. Hồ Kim Phụng (Unterhaching) 20€. Casanova Thái Lan (Schweiz) 50€. Trần Thị Kim Anh (Österreich) 30€. Nguyễn Thị Nhiên (Neu Ulm) 50€. Nguyễn Hữu Du (Holland) 50€. Ngô Đức Cường (Ingelfingen) 10€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20€. (France): Nguyễn Trường Thanh Thủy 50€. Trần Thị Kim Hoa 10€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 20€.

• Cúng dường Tu Viện VIÊN ĐỨC (Ravensburg)

Quách Thị Phương (Friedrichshafen) 1.000€. Quý PT ở Mỹ 880€. Bành Hên & Ong Thị Ten 250€. (Österreich/Bregenz): Quảng Thân La Phi 500€. Tuệ Nhân Trần Hữu Sơn 1000€. Đồng Sắc Lâm Tài Nho (Überlingen) 500€. Dương Thị Nhung 100€. Đỗ Trương Thị Hồng 1000€. Trần Hoàng Minh & Trần Thị Đại 100€. Trần Hoàng Minh & Mai Hương 200€. Trần Hoàng Minh & Phan Thị Tuyết Nhung 100€. Diệu Hoa Q. Hương, Lê Huệ 2000€. Trần Đại Lộc 500€. Thiện Mẫn Nguyễn Hữu Hậu 200€. Hồ Văn Chính 136€. Nguyễn Việt Hưng 100€. Nguyễn Văn Hùng (Österreich) 63€. Nguyễn Huỳnh Kiều Hạnh (Oberstdorf) 100€. Ấn danh (Weingarten) 1.0000€. (München): Cao Nguyen Diệu Huyền, Lê Huệ 200€. Anh Minh Thiên Man (USA) 100€. (Ravensburg): Quảng Hương Trần Thị Diệu Hoa 2.000€. Vetter Trần Diễm Tú 2.000€. Hoàng Kevin 50€. Trương Hồng Linh (Schweiz) 1.000€. (Stuttgart): Thiện Vỹ Phương Thảo 200€. Thiện Tuệ Minh Đăng 200€. Nguyễn Phước Trần Đại Lộc (Leinfelden Echtern) 1.000€. Martin Reisch (Deggenhausen) 500€.



Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SHDG) ⁽¹⁾

Họ và Tên

Địa chỉ

Điện thoại :

Số tiền

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới: ☐ Độc giả cũ: ☐

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ mới cũng như cũ và Số hiệu độc giả)

.....

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả này có in trên nhãn địa chỉ gửi báo đọc từ trái qua phải tối đa là 4 số.

Thí dụ :

Vien Giác, Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover- Germany

* SH: 0000# Date: 8/05 het han*

(Nếu trên nhãn gửi có ghi "**het han**" thì xem như là sẽ ngưng gửi báo Viên Giác)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ Báo Viên Giác xin quý vị ghi rõ **Họ. Tên** người nhận báo cùng kèm theo **Số Hiệu Độc Giả (SH)** để chúng tôi dễ dàng đối chiếu với danh sách nhận báo.

Nguyễn Adrian (Schlier) 40€. (Hannover): Ấn danh (qua chị Thiện Liên) 5.000€. Dr. Heinrich Vetter 2.000€. Lưu Phước Lai 20€. Lê Nguyên Thịnh 100€. Ấn danh (Weingarten) 5.000€. Diệu Trí (Neu Anspach) 200€. Bác Lê Thị Liên (Niefern Oschelbronn) 100€. (Schweiz): Huệ Nhã 100FS+50€. Diệp Thanh Phong 100FS. Huỳnh Sang 1.000FS. Gđ. Tâm Hòa Nguyễn Dương Hào & Nguyễn Đức Nguyễn Chí Minh (USA) 200US. Diệu Mỹ Lý Kim Loan (Schweiz) 1000FS. Gđ. Trương Phúc (USA) 500US. Nguyễn Ly Ly (USA) 200US. Nguyễn Quỳnh Trang (USA) 100US. Ô bà Nguyễn Hữu Hiệp & Trần Diệu Túy (USA) 200US. Lê Bình (USA) 200US. Đào Văn Chính (USA) 200US. Trần Văn Căn (USA) 100US. Lê Trần Minh Quang (München) 50€. Lê Hòa (Việt Nam) 50€. Thiện Thọ Lê Trần Thái Thạch (Coburg) 50€. Trần Minh Trí & Dương Hiền (USA) 200US. Võ Thị Kim Anh (USA) 100US Võ Công Tín (USA) 100US. Diệu Đông & Trần Châu (USA) 1.100US Võ Diệu Hiền (USA) 500US.

• Hội Thiện Tu Viện Viên Đức

Sơn Nam, Phạm (USA) 16.986€. Nguyễn Thị Ái Hương (Wangen) 1.000€. Trần Thiện Phước (,) 1.000€. Lê Văn Vinh & Tr. Xao Hoa (,) 3.000€. Văn Công Trâm 10.000€. Diệu Hòa Phạm Thị Tiết Hồng (Bad Wurzach) 3.000€. Ấn danh (Friedrichshafen) 10.000€. Võ Thị Nga (USA) 6.850€. Lâm Thị Maier Kim Loan (Neu Ulm) 10.000€. Ấn danh 40.000€. Ấn danh 14.000€. Chùa Phổ Hiền (Strasbourg/ France) 30.000€. Nguyễn Thúy Hà (Việt Nam) 25.000€. Huỳnh Lê Diệu Phước (Frankfurt) 3.000€. Diệu Kim & Nguyễn Phước Đức (Lindau/ Bodensee) 5.000€.

*
* *

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. 870 1633 - BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Vien Giac

Konto Nr. 870 3449 - BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover - Germany

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

**



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Thượng Tọa Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa -
Tử Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên -
Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân -
Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.



Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông
Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần thị Hương Cau
(Đức). - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Trần thị Nhật Hưng
(Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ). Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) -
Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - G.S. Vũ Kỳ (Bỉ) - Huyền
Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga
(Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức)
- Vân Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng (Úc) -
Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) -
Nguyễn Thủy (Pháp) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thức
(Đức). Huỳnh Ngọc Nga (Ý).

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

Chủ bút :

E-mail : phuvan@t-online.de

E-mail : phuvan@viengiac.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEB33HAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư tòa soạn (Ban Biên Tập) **1**
- Thông điệp Xuân Mậu Tý (Hòa Thượng Thích Quảng Độ) **3**
- Thông tư cử hành lễ Cầu nguyện Rằm Tháng Giêng (- nt-) **4**

• Tôn Giáo

- Cuộc du hành sang Lạp Tát của Tây Tạng (HT. Thích Trí Chơn dịch) **5**
- Xuân Di Lạc (Thích Chân Tuệ) **7**
- Tùy duyên mà hành đạo (Thích Kiến Tánh) **11**
- Phép màu của pháp thoại (Thích Nữ Giới Hương) **12**
- Tỉnh giác về cái chết (Thích Nguyên Tạng) **14**
- Tìm kiếm an bình và hạnh phúc (Liễu Pháp) **18**

• Văn học - Nghệ thuật - Chủ đề

- Năm Mậu tý 2008 có phải là năm con chuột vàng (Nguyễn Phú Thứ) **21**
- Tranh và phim ảnh chuột - Bộ lạc chuột (Trần Phong Lưu) **23**
- Xuân Mậu Tý, phẩm luận về chuột (Phan Hưng Nhơn) **28**
- Chuột trong đời sống và khoa học (Nguyễn Quý Đại) **30**
- Ngụ ngôn năm Chuột (Trần Văn Giang) **34**
- Ngày xuân (Trần Ngân Tiêu) **37**
- Bên ni, bên nớ (Huỳnh Ngọc Nga) **39**
- Ngọn đuốc đêm trừ tịch (Trường Lam) **41**
- Có một tu viện như thế (Thích Như Điển) **43**
- Tỵ nạn tình duyên (Hoa Lan) **46**
- Bận tôi (Hoàng Thị Doãn) **49**
- Cảm nghĩ của một giới tử ... (Thiện Giới) **51**
- Giới thiệu sách báo mới (Phù Vân) **53**
- Cảm nghĩ về "Ngàn xưa ngàn sau" (Đan Hà) **54**
- Buổi ra mắt sách của TT. Thích Thiện Minh ... (Ngô Văn Phát) **57**

• Y Dược Thường Thức

- Bệnh lở loét bao tử (Bs. Trương Ngọc Thanh & Ds. Trưg. Thị Mỹ Hà) **59**

• Tin Phật Sự - Thông báo - Nhắn tin - Từ thiện xã hội - **62**

• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác) **70**

• Tin nước Đức - Những đạo luật mới ... (Lê Ngọc Châu) **74**

• Tin thế giới (Phan Ngọc) **80**

• Hộp thư Viên Giác - Rao vặt **86**

• Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ **87**

• Phương danh cúng dường **89**

• Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ **90**

• Phương danh cúng dường **92**

• Thơ

17.- *Vườn xuân* (Tuệ Kiên). 33.- *Ngày cuối năm, đêm cuối năm* (Nguyễn Song Anh). 26.- *Hải đảo ơi! đây một khúc hành ca* (Huy Văn). 40.- *Mảnh tình xuân* (Hà Ly Mặc).- 50- *Tự họa* (Đan Hà). 53- *Một thoáng xuân* (Trần Ngân Tiêu). 58- *Gửi anh một người chưa gặp* (Trần Ngọc Nguyên Vũ). - 85 *Trang thần thoại* (Tuệ Nga).- 85 *Cây úa chờ xuân* (Y Nga). -

• Hình bìa : Love & Compassions Together của Vi Vi Võ Hùng Kiệt (USA)

• **Cáo lỗi** : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

Thông dịch và Phiên dịch viên hữu thệ

Dipl.- Ing. Trần Hữu Lộc

Cộng tác viên độc lập và thường trực từ nhiều năm nay của các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn, quyền cư trú, nhập tịch, hình sự... có uy tín từ nhiều năm nay và có nhiều thân chủ người Việt.

NHẬN :

- Dịch tại các Cơ quan, Luật sư, thi lý thuyết lái xe tại các **TÜV**.
- Dịch các văn kiện **Đức - Việt mỗi trang 15,-Euro**, dịch và hoàn lại từ **2 - 5 ngày** sau khi nhận. ► Xin gửi kèm lệ phí trước trong thư thường (không gửi theo lối bảo đảm). ► Xin chỉ gửi bản phóng ảnh (không gửi kèm bản chính). ► Không nhận dịch những văn kiện không kèm đủ lệ phí. ► Xin liên lạc trước bằng điện thoại khi muốn dịch bài báo và hồ sơ tị nạn.
- Xin ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại trong thư. Xin ghi rõ lại trong một tờ giấy rời kèm theo các chi tiết nếu bản phóng ảnh không rõ.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : **Trần Hữu Lộc**
Kafkastr. 16 81737 München
Handy : 0172 - 76 50 135

Dùng U 5 xuống trạm Neuperlach-Zentrum (đi bộ ngang qua Post và băng qua đường Fritz-Erler-Str. nhà ở góc Kafkastr / Fritz-Erler-Straße)

6852

Phiên dịch & Thông dịch viên hữu thệ

- Phiên dịch các văn kiện, giấy tờ từ Đức, Anh, Pháp ngữ sang Việt Ngữ hoặc ngược lại. Thời gian **1 - 2 ngày**.
- Lệ phí 15,-€ cho giấy nhập tịch, khai sanh, hôn thú, bằng lái xe, CN độc thân, CN gửi tiền về VN để xin thuế.
- Lệ phí 25,-€ /trang cho các văn kiện tiếng Anh, Pháp.
- Thông dịch thi lái xe, dịch tại Luật sư, Notar. Standesamt, các cơ quan v.v...
- Khai thuế, xin thuế và tính kết quả.
- Lo thủ tục nhập tịch, thôi tịch, bảo lãnh, xin lại tiền hưu trí cho các trường hợp về nước hay đi nước khác.

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Dipl. Ing. MAI BÁ LONG**
Postfach 420 220 D-65103 Wiesbaden
Tel. & Fax : 0700 - 14 9999 14
Handy : 0170 461 5854. Email : balongkh@yahoo.de

2570



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ (Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề) Dipl. Sozialpäd. HỒ TRẦM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.
Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **10 Euro + Tem**

5233



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ LƯU DŨNG . Hannoversche Str. 123 37077 Göttingen.

Tel. & Fax: 0551 - 30 09 50. Email: Luusbuero@aol.com
Tel. : 0551 - 37 89 52. Handy : 0160 - 95719633

- Cộng tác viên độc lập tại các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn và luật ngoại kiều.
- Đã tái bản cuốn "Tuyển tập các bài thi lý thuyết bằng lái xe Đức" 61 bài, sách Đức + bản dịch Việt ngữ, giá **65 Euro** + cước phí.
- Nhận phiên dịch nhanh chóng giấy tờ văn kiện các thứ tiếng (Anh, Pháp, Hoa, Tiệp,...) Giá mỗi trang phiên dịch Việt Đức là **13 Euro**, dịch sang tiếng Anh, Pháp là **23,- Euro**. Dịch nhiều sẽ có giá đặc biệt.
- Thực hiện các đơn từ trên mọi lĩnh vực, nhận dịch miệng các thư của cơ quan công quyền từ tiếng Đức sang tiếng Việt.
- Hoàn chỉnh những luận án thi tiến sĩ và tốt nghiệp Đại Học do các Giáo Sư Đại Học thực hiện.
- Khai thuế cuối năm. • Thông dịch tại Tòa Án, Luật Sư, các Công sở, Bệnh viện... Xin điện thoại liên hệ trước.

2630-167

Phiên dịch và Thông dịch viên hữu thệ



Dipl. Math. Trần Mạnh Thắng
Nhiều năm kinh nghiệm, đã từng dịch tại các Tòa Thượng Thẩm (OVG) Lüneburg, Magdeburg ...

NHẬN

- Dịch các văn kiện Việt Đức - Đức Việt.
- Thời gian dịch tối đa 2 ngày sau khi nhận (trong các dịp học sinh nghỉ xin liên lạc điện thoại trước). Chỉ cần bản phóng ảnh (xin ghi rõ những chữ bị mờ). Lệ phí **10 Euro + tem** cho các giấy tờ có mẫu sẵn và **15 Euro + tem** cho các giấy tờ khác và xin gửi kèm trong thư.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : Trần Mạnh Thắng
Sohldfeld 235. 31139 Hildesheim. Tel. 05121 - 51 99 91

162-167

Phiên dịch Lê Nguyễn Hữu thệ - Nhanh - Chính xác Hơn 38 năm kinh nghiệm tại Đức



Lệ phí : mỗi trang 10€ và tem 1,45€ . Thảo và thị thực hợp đồng làm việc cho thân nhân từ VN sang Đức : 50,-Euro

LS cố vấn Opfermann : 0621-40 49 25
lớn tuổi - kinh nghiệm - tận tâm

Postfach 1262 Tel. : 0178 - 51 108 92
68502 Viernheim 06204 - 98 62 11

Email : PhienDich_LeNguyen@Yahoo.de

6325-170

1642-167

Profi Karaoke & Disco

Võ Phi Hoàng Osnabrück



Chuyên phụ trách âm nhạc cho tiệc cưới
Nhiệt tình phụ điều khiển chương trình nghi lễ

- Trang trí màn sân khấu - màn chụp ảnh
- Âm thanh loa JBL (NEW)
- Vi tính Ariang- (China-Vietnam-Englisch) (NEW)
- Đã tổ chức nhiều nơi - nhiều kinh nghiệm
- Giá thỏa thuận 700 Euro

Võ Phi Hoàng (Trung cấp kỹ thuật Saigon)
Limberger Str. 23a - 49080 Osnabrück

Tel. : 0541 - 8601244. Hd. : 0176 - 28114712

Văn phòng Luật Sư Hà Huỳnh



- Cố vấn cho các công ty và cơ sở thương mại trong việc thực hiện các hợp đồng
- Cố vấn về luật hôn nhân, gia đình
- Cố vấn về luật giao thông: các vi phạm và tai nạn giao thông
- Cố vấn việc tranh tụng các vi phạm về hình luật.

Tel. : (0211) 164 66 12 Klosterstrasse 82 .
Fax : (0211) 164 66 41 40211 Düsseldorf
Email : rechtsanwaeltin_huynh@ddorf.net
www.huynh-kanzlei.de

6672-164